



HỌC VIỆN CÔNG CHÚA

Shannon Hale

Making Ebook Project

BOOKAHOLIC CLUB





- Tên sách: **HỌC VIỆN CÔNG CHÚA**
- Tác giả: **Shannon Hale**
- Dịch giả: Hương Lan
- Dịch từ nguyên bản tiếng Anh: *Princess Academy*
- Nhà xuất bản: Trẻ
- Năm xuất bản: 2009
- Số trang: 355
- Giá tiền: 59.000 Đồng
- Khổ: 13x20 cm

- ✚ Đánh máy: Mai Trang, Thảo Nguyễn, Thảo Đoàn, Thanh Ngân, Nhật Minh, Nga Dương
- ✚ Kiểm tra: Phương Thảo
- ✚ Chế bản ebook: Hannah Lê
- ✚ Ngày thực hiện: 5/10/2010
- ✚ Making Ebook Project #51 – www.BookaholicClub.com



MỤC LỤC

MỤC LỤC ĐÔI NÉT VỀ TÁC GIẢ GIỚI THIỆU VỀ TÁC PHẨM

Chương Một

Chương Hai

Chương Ba

Chương bốn

Chương năm

Chương sáu

Chương bảy

Chương tám

Chương Chín

Chương Mười

Chương Mười Một

Chương Mười Hai

Chương Mười Ba

Chương Mười Bốn

Chương Mười Lăm

Chương Mười Sáu

Chương Mười Bảy

Chương Mười Tám



Chương Mười Chín

Chương Hai Mười

Chương Hai Một

Chương hai hai

Chương Hai Ba

Chương Hai Bốn

Chương Hai Lăm



ĐÔI NÉT VỀ TÁC GIẢ



Shannon Hale bước chân vào sự nghiệp văn chương từ năm lên 10 và say mê theo đuổi từ đó. Năm 26 tuổi, cô nhận bằng Thạc sĩ chuyên ngành nghệ thuật văn chương của trường Đại học Montana. Không lâu sau, cuốn sách đầu tay *The Goose Girl* được xuất bản.

Học viện Công Chúa là tác phẩm đã đem lại cho cô giải Newbery Honor năm 2006. Shannon Hale hiện đang sinh sống tại Salt Lake, ang Utah.



GIỚI THIỆU VỀ TÁC PHẨM

Học Viện Công Chúa

- “Tiểu thuyết được yêu thích” của năm 2005, giải thưởng Publishers Weekly’s Cuffie.
- Giải Newbery honor năm 2006
- Giải sách thiếu nhi hay nhất Utah 2006
- Giải Beehive 2007
- 100 tựa sách hay nhất trong thư viện đọc và chia sẻ New York
- Cuốn sách cho giới trẻ hay nhất bởi thư viện New York
- Sách thiếu nhi hay nhất của ALA
- Sách thiếu nhi bán chạy nhất của ABA
- Tốp 10 sách mùa thu của NECBA
- Giải thưởng Arizona Grand Canyon Reader 2008
- Giải thưởng sách thiếu nhi Colorado 2008
- Giải thưởng sách cho giới trẻ South Carolina 2008
- Giải thưởng Young Reader’s Choice 2008, tài trợ bởi Pacific Northwest Library Association
- Giải thưởng Illinois 2008 Rebecce Caudill Young Reader’s Book.



“Một câu chuyện với những tình tiết hồi hộp, gay cấn nối tiếp gay cấn vút lên nhào xuống tựa như trên sườn núi. Chuyện về từng cô gái đều kết thúc có hậu, nhưng hoàn toàn không phải là cổ tích, dù đan xen rất nhiều yếu tố thần tiên, hóm hỉnh. Tác giả Hale đã dệt nên một câu chuyện nhiều tầng, nắc về gia đình, tình bạn, tình yêu, đồng thời giáo dục các em về nơi mà ta gọi là quê nhà”.

– SLJ–

“Có rất nhiều điều thú vị về câu chuyện khuấy động tâm can này: ngôn từ đẹp, trữ tình, nhịp điệu kể chuyện được lồng ghép những bài hát cất lên từ con tim. Một niềm vui thuần khiết.”

– Kirkus Review–

“Học viện công chúa là câu chuyện sâu sắc, ấn tượng về quyết tâm của một cô gái muốn chứng minh rằng một bông hoa núi nhỏ bé cũng quý giá không kém gì chiếc vương miện bằng vàng.”

– Kidsreads.com–

Discovery Girls – “Mở ra một thế giới thần tiên!”

“Tác giả Hale đã khéo léo cài nét nhạy cảm, nữ tính vào câu chuyện kỳ ảo tìm “bạch mã hoàng tử” theo kiểu dã sử này. Cốt truyện hồi hộp, thắt mở biến hóa. Từ hành động của các cô gái trong vụ bắt cóc, độc giả nhí có thể khám phá những ranh giới của thuật lãnh đạo, ngoại giao, cạnh tranh, tình bạn và sự hậu thuẫn”

– Booklist–

“Bối cảnh giàu trí tưởng tượng cho một câu chuyện phi thời gian và không gian. Một tác phẩm kinh điển phù hợp cho việc đọc để giải trí và để học”

– VOYA–



Dành tặng những người bạn tốt

Và đặc biệt cho Rosi cô gái vùng núi đích thực



Chương Một

Phương Đông hừng báo bình minh

Miệng tôi ngáp

Cái giường nủ kéo tôi ở lại

Tai tôi nghe bài ca lao động

Hát mùa đông dài

Tôi choàng dậy quày quả ra đi

Miri tỉnh giấc khi nghe thấy tiếng dê kêu be be. Vạn vật tối như mắt nhắm lại, nhưng có lẽ bây dê ngủi thấy bình minh thấm qua những kẽ nứt trên tường nhà. Dẫu đang ngái ngủ, cô vẫn nhận rõ cái buốt giá cuối thu chồn vờn bên ngoài chăn, và chỉ muốn cuộn mình mà ngủ vùi như một chú gấu cho tới hết mùa băng giá, hết cả đêm lẫn ngày.

Sực nhớ ra đoàn lái buôn, cô tung chăn ngồi dậy. Cha tin chắc thể nào hôm nay đoàn xe ngựa của họ cũng rầm rộ lách qua đèo tiến vào làng. Cứ thời điểm này trong năm là cả làng lại hồi hả chuẩn bị cho đợt trao đổi hàng cuối cùng, kết thúc một mùa làm việc – mọi người khăn trương đèo gọt thêm vài phiến đá linder nữa, khăn trương trao đổi để có thêm cái ăn trong những tháng tuyết chặn bít đường làng. Miri ao ước được giúp họ một tay.

Nhăn mặt vì tấm nệm nhồi vỏ đậu của mình kêu sột soạt, Miri đứng dậy, rón rén bước qua cha và chị Marda đang ngủ trên nệm của họ. Suốt tuần cô giấu kỹ mỗi hy vọng phập phồng là hôm nay mình sẽ chạy ra mỏ đá sớm, để khi cha tới thì mình đã bắt tay vào làm việc rồi. Có thể may ra cha mới không đuổi mình về.

Cô quần xà cạp len và choàng áo somi ra ngoài áo ngủ, nhưng chưa kịp cột xong chiếc giày thứ nhất thì tiếng vỏ đậu kêu loạt soạt báo cho cô biết một người nữa đã tỉnh giấc.



Cha cời than trong lò sưởi và cho thêm phân dê vào. Ánh sáng màu cam bùng lên, hắt bóng cha khổng lồ lên tường.

“Sáng rồi ă?” chị Marda nhòm người, tì một cánh tay lên, nheo mắt nhìn lò lửa.

“Chỉ với cha thôi”, cha bảo.

Cha nhìn ra nơi Miri đang đứng đực ra, một chân xỏ trong giày, hai tay vừa mới chạm sợi dây.

“Không”, cha nói gọn lỏn.

“Cha”. Miri xỏ nốt chân kia vào giày rồi đi lại chỗ cha, mấy sợi dây giày kéo lê dưới đất. Cô cố ra vẻ thản nhiên, làm như ý đồ ấy chỉ bất chợt nảy ra thôi. “Con tưởng dạo này nhiều người gặp tai nạn và thời tiết xấu cha sẽ chịu cho con phụ giúp chứ, chỉ đến lúc đoàn lái buôn đến thôi mà”.

Cha không buông thêm tiếng “Không” nào nữa, nhưng cô hiểu, theo cái cách cha tập trung mang giày vào chân thế kia thì cha đã kiên quyết rồi. Từ bên ngoài lồm bồm vọng vào tiếng hát của thợ đá trên đường ra mỏ. Tai tôi nghe bài ca lao động. Hát mùa đông dài. Tiếng hát mỗi lúc một gần, giục giã gọi đến giờ đi làm, nhanh lên, nhanh lên, trước khi đoàn thợ mỏ đi ngang, trước khi tuyết đóng chặt núi vào mùa đông. Tiếng hát dồn tim Miri vào giữa hai tảng đá. Đó là bài đồng ca mà cô không được mời tham dự.

Ngượng nghịu vì sợ để lộ ý muốn đi làm, Miri nhún vai, “Ôi dà” rồi tóm lấy củ hành cuối cùng trong thùng, cắt một khoanh phỏ mát dê màu nâu. Cô trao món ăn cho cha khi cha mở cửa.

“Cảm ơn con, bông hoa của cha. Nếu hôm nay lái buôn tới, con hãy làm cho cha tự hào nhé”. Ông hôn lên đỉnh đầu con gái và hòa tiếng hát với các bạn thợ trước khi nhập đoàn cùng họ.

Cổ họng cô cháy ran. Nhất định mình phải làm cho cha tự hào.

Chị Marda giúp Miri dọn dẹp nhà – quét lò sưởi, hốt than, đem phân dê tươi ra phơi, đổ thêm nước vào thịt lợn muối cho nó nở ra để nấu bữa tối. Trong khi chị Marda hát, Miri



ríu rít chuyện trò, tuyệt nhiên không hó hé tới việc bị cha cấm đi làm. Mặc dù nỗi buồn cứ đeo bám mình, trĩu nặng như mặc quần áo ướt, nhưng cô muốn cười phá lên để rũ bỏ nó đi.

“Buổi tối tuần trước em đi ngang nhà Bena, gặp ông nội già thật già của chị ấy ngồi ngoài cửa, em nhìn kỹ ông, kinh ngạc quá chừng. Hình như ông chả hề hay biết có một con ruồi bay vo ve quanh mặt mình, bỗng, phụp. Ông đập ụp nó vào miệng ông luôn”.

Chị Marda rúm người lại.

“Nhưng, chị Marda này, ông cứ để nguyên nó ở đó. Con ruồi chết dính ngay dưới mũi ông. Lúc trông thấy em, ông nói “Chào cô gái”, thế là con ruồi...” bụng Miri thóp lại vì cô vừa nói vừa cười giòn giã. “Con ruồi lúc lắc theo cái miệng ông chuyển động... rồi... rồi đôi cánh nhỏ xíu bẹp dí của nó chĩa thẳng lên, y như nó cũng vẫy chào em vậy!”

Chị Marda luôn bảo chị không thể cưỡng lại giọng cười giòn, thoát ra từ sâu trong cổ họng của Miri; chị dám chắc đến núi nghe Miri cười cũng thôi không rung chuyển nữa. Nhưng Miri thích chị Marda cười còn hơn cả thích một cái bụng đầy súp. Nghe chị cười làm tim cô nhẹ lâng.

Hai chị em lừa đàn dê ra khỏi nhà và vắt sữa lũ dê cái trong buổi sáng lạnh căm. Thứ giá lạnh từ đỉnh núi tràn xuống báo hiệu mùa đông đến gần, nhưng không khí thoáng đãng nhờ gió từ thung lũng thổi lên. Bầu trời chuyển hồng qua vàng rồi xanh cùng với mặt trời lên, vậy mà tâm trí Miri cứ dịch về hướng tây, nơi có con đường xuôi đồng bằng.

“Em quyết định sẽ lại đổi hàng với Enrik nữa đây. Em thề phải moi thêm gì đó từ lão ta mới được. Đó không là ngón nghề sao?”

Chị Marda mỉm cười, khe khẽ hát. Miri nhận ra giai điệu mà thợ mỏ hát khi kéo đá ra khỏi hầm. Cát tiếng hát giúp họ kéo nhịp nhàng.

“Có thể thêm lúa mạch hay cá muối”, Miri nói.

“Hay mật ong”, chị Marda đồng tình.

“Có khi hơn nữa”. Miệng cô ứa nước với ý nghĩ về bánh nướng quả hạch tẩm mật ong nóng hổi vào ngày nghỉ, còn lại một ít để dành rắc lên bánh bích quy trong buổi tối mùa đông hoang lạnh.



Theo sự phân công của cha, Miri đảm trách việc đổi hàng suốt ba năm qua. Năm nay cô quyết tâm bắt gã lái buôn dân đồng bằng keo kiệt ấy phải nhả ra nhiều hơn gã dưng tính. Cô hình dung nụ cười kín đáo trên gương mặt cha khi cô khoe với cha thành quả mình đạt được.

“Chị không khỏi thắc mắc”, chị Marda nói, tay giữ chặt đầu con dê xấu tính trong khi Miri vắt sữa nó, “là sau khi em đi rồi con ruồi đó còn ở lại bao lâu nữa?”

Đến giữa trưa, chị Marda ra mỗ phụ việc, Miri không bao giờ thổ lộ về khoảnh khắc trong ngày khi chị Marda rời đi, bỏ lại mình ở nhà như thế này. Cô không bao giờ nói ra mình cảm thấy nhỏ bé và xấu xí biết chừng nào. Cứ để họ tin là mình chẳng quan tâm, Miri nghĩ. Bởi vì mình không quan tâm thật mà.

“Hồi Miri 8 tuổi, tất cả mọi đứa trẻ trạc tuổi cô bé đều đã bắt đầu làm việc ở mỗ - bung nước, lấy dụng cụ, và những việc đơn giản khác. Hễ cô bé hỏi cha tại sao mình không được ra mỗ, cha chỉ ôm cô vào lòng, hôn lên đỉnh đầu cô, đu đưa cô bằng tình yêu mà cô biết mình có thể nhảy xuống khỏi đỉnh núi nếu cha bảo. Sau đó, giọng cha nhẹ nhàng bảo: “Con sẽ không bao giờ đặt chân vào mỗ đâu, bông hoa của cha à”.

Từ bấy đến nay Miri chưa bao giờ hỏi cha lý do vì sao. Vốn sinh ra đã quặt quẹo, giờ ở tuổi 14, cô còn bé hơn những đứa nhỏ hơn mình mấy tuổi. Dân làng hay dùng câu châm ngôn “Nó còn hơn cả cánh tay của dân đồng bằng” để mô tả thứ gì bị cho là vô dụng. Hễ nghe ai nói thế cô chỉ muốn đào một cái lỗ vào đá mà chui tọt xuống, khuất mắt cho rồi.

“Vô dụng”, cô nói mà cười to. Dẫu đau nhói đấy chứ, nhưng cô thích giả vờ, dù với chính mình, rằng mình không quan tâm.

Miri dẫn đàn dê lên sườn dốc đằng sau chuồng tới những khoảnh đất duy nhất cỏ còn dài. Đến mùa đông, dê làng gặm cỏ trên đỉnh đồi sạch đến tận gốc. Trong làng tuyệt nhiên không còn thứ gì màu xanh mọc nổi nữa. Vụn đá rơi vãi và chồng sâu đến nỗi Miri không thể đào được, rồi đá dăm rắc kín những sườn đồi, len vào khắp hang cùng ngõ hẻm trong làng. Đó là cái giá của sự mưu sinh bên mỗ đá. Miri hay nghe cánh lái buôn đồng bằng kêu rên, chứ Miri thì đã quen với những đồng đá lăm xạm dưới chân, với bụi trắng tung mù không trung, và với tiếng vỗ đập như thể nhịp tim của núi.



Đá linder. Sản phẩm duy nhất của núi, phương kế sinh nhai của dân làng. Trải qua hàng bao thế kỷ, bất cứ khi nào một mỏ cạn kiệt đá linder, dân làng Núi Eskel lại dò một mỏ mới và chuyển vào sống trong mỏ cũ. Mỗi mỏ đá của núi lại cho một loại đá có độ trắng sáng khác nhau. Dân làng đã từng khai thác đá linder bóng có vân nhạt màu hồng, màu xanh dương, màu xanh lá cây, và bây giờ là màu bạc.

Miri cột dây dê vào một thân cây cong queo, ngồi xuống bãi cỏ bị bứt cụt, ngắt một bông hoa tí xíu màu hồng, thường nở trên những kẽ đá. Hoa miri.

Đá linder của mỏ hiện thời được phát hiện từ ngày cô ra đời, và cha cô muốn đặt tên cô theo loại đá ấy.

“Mạch đá linder này là đẹp nhất”, cha đã nói với mẹ như vậy, “trắng thanh thoát với những sợi vân bạc”.

Nhưng trong câu chuyện Miri thường ép cha phải kể đi kể lại nhiều lần ấy, mẹ cô phản đối: “Em không muốn con gái lại đặt tên theo tên đá”. Thay vào đó mẹ chọn đặt tên cô là Miri, theo tên loài hoa chinh phục đá, vươn lên đón mặt trời.

Cha cô kể rằng dù đau đớn và kiệt sức sau khi sinh, mẹ nhất mực không rời đứa con bé bỏng của mình. Một tuần sau, mẹ qua đời. Dẫu Miri chẳng có một ký ức nào làm tin cho những điều cô tưởng tượng ra trong tâm trí, nhưng cô luôn nghĩ tuần lễ được mẹ ẵm bồng là điều quý giá nhất mình có, và cô giữ chặt ý nghĩ đó trong tim.

Miri xoay xoay bông hoa giữa những ngón tay cho cánh hoa mỏng bứt rời ra, bay đi theo làn gió. Dân gian truyền rằng ta có thể buông một điều ước nếu tất cả các cánh hoa cùng rời đi trong một vòng xoay.

Mình ước điều gì bây giờ?

Cô nhìn về hướng Đông, nơi những triền dốc lá úa vàng và những mô đá bằng phẳng dẫn lên đỉnh Núi Eskel màu xanh xám. Phía Bắc, một dãy núi làm ranh giới đến vô tận – tím, xanh thẫm, rồi lại xám.

Cô không thể thấy đường chân trời phía Nam, nơi ấy, ở đâu đó mở ra một đại dương huyền bí. Phía Tây là con đường thông thương dẫn qua đèo đẽ rồi cuối cùng sẽ dẫn tới



đồng bằng và những miền đất còn lại của vương quốc. Cô chẳng thể mừng tượng ra cuộc sống ở đồng bằng hơn hình dung được đại dương là bao.

Bên dưới cô, mỏ đá là một tổng thể ngồn ngộn những hình thù vuông vức dị kỳ, những khối đá phơi mình lấp ló, đàn ông và phụ nữ miệt mài đóng vồ vào nê để tách đá khỏi núi, kê đòn bẩy búng đá ra, và dùng đục để đẽo đá cho vuông. Dù ở trên đỉnh đồi, Miri vẫn nghe tiếng thấy tiếng hát ngân nga theo nhịp vồ, nhịp đục và đòn bẩy, những âm thanh gói chồng lên nhau, làm rung động mặt đất chỗ cô ngồi.

Một cảm giác nhoi nhói trong đầu cô và hình ảnh bà Doter, một nữ thợ mỏ, hiện ra với mệnh lệnh nhẹ không. Vung nhẹ lại. Lời giao cảm đó! Miri chồm ra trước theo cảm nhận về nó, muốn nghe rõ hơn.

Thợ mỏ hay dùng cách chuyện trò không cần nói ra thành lời như thế này để có thể nghe được nhau, giữa tiếng vồ đập lưng mào nhĩ, cho dù tai họ đã nhét nút lỗ tai bằng đất sét. Âm sắc lời giao cảm chỉ linh nghiệm bên trong mỏ đá mà thôi, nhưng thỉnh thoảng, khi ngồi gần đó, Miri có thể cảm được những dội âm. Cô không hiểu nó hoạt động thế nào, duy có lần nghe một thợ mỏ bảo rằng mọi tiếng đập và tiếng hát của họ được lưu giữ nhịp điệu vào núi. Để rồi, khi họ cần nói với người khác, núi sẽ dùng nhịp điệu ấy mà chuyển thông điệp đi giùm họ. Như lúc này đây, chắc hẳn bà Doter vừa mới nhắc một anh thợ mỏ nhẹ tay đập nê lại.

Thế mới tuyệt vời làm sao, Miri nghĩ, lời giao cảm để hát lên đúng lúc, để gọi người đang làm bên một vỉa quặng khác, để chia sẻ công việc.

Cuống hoa miri bắt đầu mềm oặt trong tay cô. Mình có thể ước điều gì nhỉ? Ước cho mình cao như cái cây, ước mình có cánh tay khỏe như cánh tay cha, ước gì tai mình nghe được vụ đá linder chín mà khai thác, ước sao mình có sức mạnh giải phóng đá ra khỏi núi. Nhưng ước những điều không thể thành hiện thực dường như là một sự phỉ báng hoa miri và xem thường đáng sáng tạo ra nó. Chỉ nhằm tiêu khiển, cô tự lấp chỗ trống trong lòng bằng những điều ước bất khả thi – ước cho mẹ sống lại, ước cho giày không bị đá đâm thủng, ước cho mật ong thay vì tuyết rơi. Và ước chi mình hữu ích cho dân làng cũng như cho cha.



Một tiếng dê kêu hốt hoảng kéo tâm trí cô trở về triền dốc. Một cậu trai mười lăm tuổi đang đuổi bắt một con dê lạc qua dòng suối xấp tới đầu gối. Cậu cao và rắn rỏi, mái tóc hung hơi quăn, tay chân còn nguyên màu rám nâu của mặt trời mùa hè. Peder. Bình thường hẳn cô đã hét toáng lên chào cậu rồi, nhưng trong năm qua tự dưng có một cảm giác là lạ xâm chiếm Miri, và lúc này cô chỉ muốn trốn đi hơn là gây cho sỏi bắn vào mông cậu.

Đạo gần đây cô bắt đầu để ý đủ thứ về cậu, nào lớp lông nhật trên cánh tay rám nắng, nào đường hằn giữa chân mày sâu hơn khi cậu bối rối. Cô thích những thứ ấy.

Nó khiến Miri tự hỏi liệu cậu ấy cũng để ý mình chẳng.

Cô nhìn từ cái núm hoa miri trọc lóc xuống mái tóc màu rơm của Peder và muốn cái điều mà cô sợ nói ra.

“Tôi ước...” cô thì thầm. Liệu mình có dám không?

“Tôi ước Peder và tôi sẽ...”

Bỗng một tiếng tù và rúc lên inh ỏi, dội vào vách đá, đột ngột đến nỗi Miri đánh rơi cuống hoa. Dân làng không dùng tù và, vậy chứng tỏ đó là dân đồng bằng. Cô ghét phải phản hồi tiếng kèn của dân vùng đồng bằng như con thú phản ứng lại tiếng huýt sáo, nhưng nỗi tò mò lấn át lòng kiêu hãnh. Cô giật vợi mớ dây buộc ra và chệch choạc kéo đàn dê xuống dốc.

“Miri!” Peder học tốc chạy lên chỗ cô, kéo con dê của mình đằng sau. Miri cầu trời cho mặt mình không dính đất.

“Chào, Peder. Sao anh không vào mỏ?” Trong hầu hết các gia đình, việc chăn dê và nuôi thả chỉ dành người quá nhỏ tuổi hoặc quá già quán xuyến mà thôi, bởi vì họ không đủ sức làm trong mỏ đá.

“Em gái anh muốn học cách dùng nê, còn ông của anh thấy nhức xương nên mẹ anh bảo anh chăn dê thay. Em có biết tiếng kèn đó là gì không?”

“Lái buôn đó, em đoán. Nhưng sao lại là kèn lệnh thế?”

“Em biết dân đồng bằng mà. Họ chúa là hay quan trọng”.



“Chắc có người mang đèn khí lên đây, họ thổi kèn ầm ĩ cho toàn thế giới biết tin vui”.

Cậu mỉm cười đúng điệu của mình, cái kiểu cười mép phải hơi nhếch cao hơn mép trái. Bầy dê thi nhau kêu be be hết như lũ trẻ con cãi nhau.

“Ồ, vậy á, thế hả?” Miri đáp lời con dê đầu đàn, làm như cô hiểu được lời chúng nói không bằng.

“Cái gì?” Peder ngơ gác.

“Con dê cái của anh bảo nước suối lạnh quá khiến nó sợ sữa của nó biến thành món dê hầm mất”.

Peder cười vang, khích lệ trong cô niềm ao ước muốn nói thêm nữa, nói gì đó thông thái và tuyệt diệu, nhưng chính ước muốn đó lại làm tê liệt mọi ý nghĩ của cô, khiến cô vội bịt miệng lại trước khi phun ra câu gì đó ngốc nghếch.

Chúng dừng chân ở nhà Miri để cột lũ dê lại. Peder sốt sắng cầm hết cả mớ dây, nhưng bọn dê bắt đầu húc sầm vào nhau, các đầu môi rối tung, bắt thần quần chặt vào mắt cá cậu.

“Khoan... dừng lại”, cậu hét và ngã sòng xoài xuống đất.

Miri xông vào định giúp, nhưng trong nháy mắt đã thấy mình đo đất bên cạnh cậu, cười khanh khách. “Tụi mình bị nấu thành món dê hầm rồi. Giờ ai cứu tụi mình đây”.

Mãi cuối cùng, khi chúng tháo gỡ dây và đứng lên được, Miri bỗng nổi hứng muốn chồm tới hôn má cậu. Niềm thôi thúc khiến cô sùng sốt, đứng đực ra, ú ớ và lúng túng.

“Thật là phiền”, cậu ca cẩm.

“Ờ”. Miri nhìn xuống, phủi đất với đá vụn khỏi quần áo. Cô quyết định hãy mau mau chọc ghẹo Peder, kéo anh chàng đọc được ý nghĩ của mình mất. “Nếu có một điều anh làm giỏi, Peder con trai Doter à, thì đó là gây rắc rối”.

“Mẹ anh cũng hay nói vậy đó, mà ai chả biết bà cấm có nói sai bao giờ”.



Miri nhận ra mỏ đá đã im lặng, và xung động duy nhất cô nghe thấy là tiếng tim mình đập dội trong tai. Cô hy vọng Peder không nghe thấy nó. Lại một tiếng kèn trumpet nữa rống vang, đánh thức chúng tới trường hợp khẩn cấp đang diễn ra. Cả hai liền co giò chạy.

Những cỗ xe ngựa của đoàn lái buôn nối đuôi nhau lên dốc, vào giữa làng, chuẩn bị khai mạc phiên trao đổi hàng hóa, nhưng tất cả mọi con mắt đều đổ dồn vào cỗ xe chở người sơn màu xanh dương lẫn bánh ở giữa đoàn. Miri đã từng nghe nói đến xe chở người nhưng chưa thấy bao giờ. Chắc chắn phải có một nhân vật quan trọng đi cùng với đoàn buôn.

“Peder, tụi mình ra coi...” Miri mới nói thế, thì chợt, Bena và Liana réo tên Peder om xòm, vẩy cậu rồi rít. Bena cao bằng Peder, tóc nâu hơn tóc Miri, dài tới tận eo khi xổ ra, còn Liana mắt to thì được công nhận là cô gái đẹp nhất làng. Họ lớn hơn Peder hai tuổi, nhưng dạo này cậu là chàng trai được họ ưa mồm cười nhất.

“Tụi mình đi coi cùng với họ đi”, Peder nói, vẩy tay đáp lại, nụ cười của cậu tự dung hơi ngượng.

Miri nhún vai, “Tùy anh”. Đoàn chạy về hướng ngược lại, không hề ngoái đầu, chen vào đám đông các thợ mỏ đứng chờ để tìm chị Marda.

“Em nghĩ coi đó là gì vậy?” chị Marda hỏi, nhích sát lại gần Miri ngay khi cô trở tới. Thậm chí cả chỗ đông người như vậy mà chị Marda vẫn ngại đứng một mình.

“Em không biết”, Esa đáp, “Nhưng mẹ em bảo có ngạc nhiên với dân đồng bằng thì cũng là vì họ lươn lẹo”.

Esa mảnh mai nhưng không nhỏ thó như Miri, tóc nó hung hệt như anh Peder của nó. Esa đang ngó chăm chăm cỗ xe màu xanh, mặt sắc lại, nghi ngờ. Chị Marda gật đầu. Bà Doter, mẹ của Peder và Esa, nổi tiếng với những lời thông thái.

“Ngạc nhiên quá”, Frid nói. Tóc chị dài tới vai và vẻ mặt lúc nào cũng như thác mắc không thôi. Dù chỉ mới 16 tuổi mà vai chị đã rộng và cánh tay đã to dày không kém gì sáu người anh của mình. “Ai thế nhỉ? Chắc là một lái buôn giàu có nào đó?”



Một lái buôn nhìn về phía chúng với một nụ cười tỏ vẻ tự tin. “Dĩ nhiên, đây là quan truyền tin của đức vua”.

“Đức vua?” Miri cảm thấy mình lóng ngóng như một đứa con gái miền núi thô kệch nhưng không sao kiềm chế được. Cả đời mình, cô chưa từng thấy có người của đức vua đến vùng núi này.

“Chắc họ đến đây để tuyên bố Núi Eskel là kinh thành mới của xứ Danland”, vẫn lái buôn đó nói kháy.

“Hoàng cung sẽ vừa khít trong mỏ đá”, người lái buôn thứ hai góp lời.

“Thật à?”, Frid hỏi, khiến cả hai lái buôn cười khẩy. Miri nhìn họ trừng trừng nhưng không nói gì, sợ chính mình cũng lộ cái dốt đặc cán mai.

Lại một tiếng kèn trumpet nữa vang rền, rồi một ông trang phục rực rỡ đứng trên băng ghế của xà ịch hô to, giọng lạnh lạnh, “Ta kêu gọi đôi tai của các người hãy lắng nghe quan đại tổng đốc xứ Danland”.

Tức thì, một ông râu quai nón ngắn, nhọn hoắt từ trong cỗ xe hiện ra, neho mắt trước ánh mặt trời phản chiếu những vách mỏ đá cũ trắng tinh. Khi ông lọt hẳn vào tầm nhìn của đám đông thì cái neho mắt đó biến thành một phát cau mày rõ rệt.

“Hỡi các ông chồng và các bà vợ của...” Ông ngừng lời và phá lên cười, tự thưởng thức sự bốn cột riêng tư nào đó chỉ mình ông biết. “Hỡi thần dân Núi Eskel. Do lãnh địa của các người không có quan địa diện ở cung điện để thông báo cho các người, cho nên đức vua tối thượng phái ta đến truyền cho các người tin này.” Một làn gió quật chiếc lông chim dài màu vàng từ trên mũ xuống trán ông. Ông hất nó đi. Vài cậu trai làng ré lên cười.

“Mùa hè vừa qua, các tu sĩ của Đấng Sáng Thế nhóm họp vào ngày sinh nhật của hoàng tử. Họ đã đọc những điềm báo để tiên đoán quê hương của cô dâu tương lai. Tất cả mọi dấu hiệu đều chỉ Núi Eskel”.

Quan đại tổng đốc lại dừng lời, hình như chờ một sự phản hồi, mặc dù phản hồi kiểu nào thì Miri mù tịt. Reo hò ư? Hay la ó? Ông thở dài, và giọng ông vút cao hơn.



“Lẽ nào các người xa xôi cách trở đến độ không biết những phong tục của chính dân tộc các người?”

Miri ước gì có thể hét lên một lời đáp thích hợp, nhưng giống như những người gần bên, cô im thinh.

Vài lá buồn cười lục khục.

“Đây là một phong tục lâu đời của xứ Danland”, quan đại tổng đốc tiếp, gạt chiếc lông chim bị gió lùa ra khỏi mặt. “Sau vài ngày chay tịnh và khẩn tế, các tu sĩ thực hiện nghi lễ bói thành phố hay thị trấn quê nhà của công chúa tương lai. Sau đó hoàng tử sẽ gặp gỡ tất cả tiểu thư quyền quý ở nơi đó để chọn cô dâu cho mình. Các người có thể yên tâm rằng lời sấm về Núi Eskel đã gây choáng váng cho biết bao thần dân xứ Danland, nhưng chúng ta là ai mà dám tranh cãi với các tu sĩ của Đấng Sáng Thế?”

Thế theo âm sắc gay gắt của ông, Miri đoán chắc thực tế ông đã tranh cãi với các tu sĩ của Đấng Sáng Thế và đã thất bại rồi.

“Vì là truyền thống, đức vua ra lệnh thành lập một học viện với mục đích dạy dỗ những cô nương tiềm năng. Dẫu luật pháp quy định thành lập học viện tại thị trấn được chọn, nhưng làng của các người thì không” – ông nheo mắt nhìn quanh – “Thật vậy, nơi đây chẳng có tòa nhà nào thích hợp cho sự kiện trọng đại này. Căn cứ theo hoàn cảnh đó, các tu sĩ chấp thuận học viện có thể tọa lạc trong dinh thự cũ của quan trưởng ngành khai thác đá, gần con đèo. Hiện thời lính hầu của đức vua đang chỉnh trang nó để đưa vào sử dụng”. Gió lại bập chiếc lông chim vào má ông. Ông đập nó đánh bốp như đập ong.

“Vào ngày hôm sau, tất cả các cô gái trong làng tuổi từ mười hai tới mười bảy được lệnh phải tới học viện để tu dưỡng, chuẩn bị gặp hoàng tử. Một năm sau, kể từ bây giờ, hoàng tử sẽ lên núi và tổ chức dạ yến tại học viện. Đích thân chàng sẽ chọn cô dâu từ các cô gái học viện. Cho nên các cô hãy chuẩn bị cho kỹ”.

Cơn gió tốc lên chọc hắt chiếc lông chim vào mắt ông. Ông liền xé phăng nó khỏi chiếc mũ và quẳng xuống đất, nhưng cơn gió đã giăng lấy nó, thổi bay qua khỏi làng, qua vách đá. Quan đại tổng đốc thụt vào bên trong cỗ xe chở người trước khi chiếc lông chim mất hút.



“Đúng là chuyện nhảm”, Miri buột miệng.

Chương Hai

Cháo sưng lông bông nước

Cho muối thêm vào

Không làm cái bụng

Đầy, cái bụng không đầy.

“Hãy bắt đầu việc mà chúng tôi đến đây để làm đi nào” một lái buôn hét oang oang.

Lời gọi của ông ta phá vỡ bầu thinh lặng. Ngay cả cái tin kỳ lạ thế cũng không trì hoãn được đợt đổi hàng quan trọng nhất trong năm.

Enrik lái cỗ xe ngựa tới đồng đá vuông vức thể hiện phần chia của gia đình Miri cho ba tháng làm việc vừa qua. Cô chỉ kích thước lớn khác thường của phiến đá này và tán dương chất lượng của những thờ bạc trong các phiến đá khác, trong khi đưa mắt thăm dò các thứ chứa trong xe ngựa, thăm tính gia đình mình sẽ cần bao nhiêu thực phẩm thì vượt qua mùa đông.

“Chỗ đá này dễ dàng giúp ông lãi to”, Miri nói, cố bắt chước giọng nói âm, chắc của bà Doter. Chả ai từng bao giờ tranh cãi với mẹ của Esa và Peder cả. “Nhưng để tử tế, tôi sẽ đổi đá của chúng tôi lấy tất cả xe hàng của ông, trừ một thùng lúa mì, một bao đậu lăng, một sọt cá muối, miễn là ông thêm cho hũ mật ong kia”.

Enrik tắc lưỡi. “Miri bé nhỏ ơi, làng cô may mắn lắm mới có lái buôn lặn lội tới tận đây đổi đá đấy. Tôi sẽ cho cô một nửa số cô yêu cầu”.

“Một nửa? Ông đùa chắc?”

“Hãy nhìn quanh mà xem. Cô không nhận thấy năm nay ít xe hàng hơn à? Những lái buôn khác đánh nhu yếu phẩm cho học viện chứ ai thèm đến làng cô. Ngoài ra, cha cô không cần nhiều đâu bởi vì cô với chị cô đi rồi”.



Miri khoanh tay lại. “Phi vụ học viện này là trò bịp nhằm phỉnh phờ chúng tôi chứ gì? Tôi biết nó phải là cái gì đó vụng trộm, bởi vì có dân đồng bằng nào lại chấp nhận đem một đứa con gái từ Núi Eskel vào hoàng gia”.

“Sau khi tin tức về học viện được truyền đi, không gia đình có con gái đủ tiêu chuẩn nào sẽ đòi đổi nhiều hàng hơn đâu, cho nên tốt nhất cô hãy nhận phần tôi đề nghị trước khi tôi ra đi”.

Tiếng mặc cả gay cần bùng phát khắp trung tâm làng. Mẹ của Peder mặt đỏ gay, cao giọng hét, mẹ của Frid trông như sẵn sàng đâm ai đó.

“Nhưng tôi muốn... tôi muốn...” Cô hình dung cảnh mình chiến thắng trở về nhà với số hàng đủ nuôi sống hai gia đình.

“Nhưng tôi muốn...” Enrik rin rít nhại lại cô. “Thôi đừng bắt cảm cô phải run rẩy nữa. Tôi sẽ cho cô hũ mật ong, đó chẳng qua vì một ngày nào đó cô sẽ là hoàng hậu của tôi”.

Câu nói khiến ông ta cười vang. Miễn là mang được hũ mật ong về nhà, Miri chẳng lưu tâm đến giọng cười đó. Nhưng dù gì cũng chẳng được là bao.

Ít ra Enrik cũng chở cô về nhà, giúp cô dỡ hàng. Như vậy cho Miri được dịp thích chí thấy ông ta loạng choạng và trượt vấp ở những chỗ quanh đầy đá.

Nhà Miri xây bằng đá tạp, thứ đá xám như chì mà thợ mỏ phải bóc khỏi mặt đất mới lộ ra đá linder. Mặt sau nhà dựa vào vách tường dốc đứng của mỏ đá chết, mỏ đá thời tuổi thơ của cha Miri, hiến dâng loại đá linder có vân màu xanh dương. Vụn đá tạp và vụn đá linder chất cao tới tận bậc cửa sổ.

Miri bận bịu quanh nhà suốt buổi chiều, phân loại và sắp xếp thực phẩm, xấu hổ với ý nghĩ có lẽ chỗ này không đủ cho ba cha con qua hết mùa đông. Họ có thể ăn nhiều thỏ, có thể giết một con dê, nhưng sự thâm hụt đó sẽ khiến cho mùa đông sau, rồi mùa đông sau nữa thêm chật vật hơn. Đồ dân đồng bằng ngu si, lừa đảo.

Khi ánh dương luôn qua khe cửa chớp trở màu cam và lù mù sương, tiếng gõ, đập bắt đầu lơi đi. Đến lúc cha và chị Marda mở cửa vào nhà thì trời đã tối khuya. Miri dọn sẵn cháo yến mạch nấu với thịt muối và củ hành, thêm món bắp cải tươi để ăn mừng ngày đổi hàng.



“Chào con, Miri”, cha hôn lên đỉnh đầu cô.

“Con đã bắt Enrik phải cho chúng ta hũ mật ong”, Miri nói.

Chị Marda và cha ậm ừ trước chiến tích nho nhỏ của cô, tâm trí họ đang vẫn vút chuyện đổi hàng nghèo nàn và thông tin mới lạ về học viện nên chẳng ai có thể giả bộ vui mừng, dù là với mật ong.

“Em sẽ không đi đâu”, Miri nói, vừa tự múc món hầm lạnh ngắt cho mình. “Còn chị thì sao, Marda?”

Chị Marda nhún vai.

“Họ nghĩ làng ta có thể yên ổn khi thiếu đi một nửa các cô gái ư?” Miri nói. “Ai sẽ phụ cha nếu chị Marda đi rồi? Mà không có con, ai sẽ làm việc nhà, chăm cỏ, chăm dê và các việc khác?” cô cắn môi dưới và nhìn ngọn lửa. “Cha nghĩ sao, cha?”

Cha ấn một ngón tay chai sần xuống thớ gỗ xù xì của chiếc bàn. Miri nín thít tựa con thỏ đang nghe ngóng.

“Cha sẽ nhớ các con”, cha bảo.

Miri thở ra. Cha đứng về phe bọn mình, và cha sẽ không để cho dân đồng bằng đưa cô ra khỏi nhà. Nhưng đầu vậy, cô vẫn thấy khó nuốt xong bữa tối. Cô ngâm nga một mình bài hát về ngày mai.



Chương Ba

Ngày mai nắng Tây trời ửng hồng

Ngày mai đêm khuya say giấc mộng

Ngày mai sẽ thật như bây giờ, bây giờ và bây giờ

Trong màu xanh run rẩy của vùng đông.

Bình minh chưa rạng mà Miri đã thức giấc vì tiếng kèn lệnh. Vẫn cái âm thanh ấy, hôm trước gọi trí tò mò, thậm chí còn có phần khôi hài, hôm nay lại phá tan bầu thinh không. Cô chưa kịp dậy, cha đã ra đứng ở cửa, và cảnh tượng gì đó khiến ông sa sầm mặt.

Ý nghĩ đầu tiên vụt qua Miri là bọn thảo khấu, nhưng hà cớ gì chúng tấn công Núi Eskel? Mọi dân làng đều nằm lòng câu chuyện về toán cướp cuối cùng vào làng, trước khi Miri sinh ra – kể rằng bọn sống ngoài vòng pháp luật mò tới ngôi làng trên núi này, chỉ để tá hỏa nhận ra nơi đây chẳng có của cải gì mà cướp thì chớ, lại phải đụng độ những người dân mạnh mẽ nhờ những năm tháng làm trong mỏ đá. Bọn chúng bỏ chạy cong đuôi, trắng tay, xoi vãi vết thương, và không bao giờ dám bén mảng trở lại nữa.

“Gì thế cha ơi?” Miri hỏi.

“Lính”.

Miri đứng đằng sau cha, ngó qua bên dưới cánh tay cha nhấc lên, thấy hai người lính cầm đuốc đi khắp làng. Họ tới cửa nhà cô, gương mặt hiện rõ trong ánh đuốc – một người già hơn cha, cao, vẻ mặt nghiêm nghị, còn người kia trông như một cậu thiếu niên mặc đồ lính.

“Chúng tôi tới tập hợp các con gái của ông”, người lính già nói rồi kiểm tra tấm bảng gỗ mỏng, khắc chấy những dấu hiệu mà Miri không hiểu. “Marda và Miri”.

Lúc này chị Marda đang đứng phía bên kia cha. Ông quàng tay ôm vai cả hai đứa.



Người lính già nheo mắt nhìn Miri. “Cháu bao nhiêu tuổi?”

“Mười bốn”, cô đáp, ngó lơ lơ.

“Chắc có chắc không? Trông cháu...”

“Cháu mười bốn tuổi”.

Cậu lính trẻ cười khẩy với ông lính đi cùng. “Chắc tại không khí loãng vùng núi”.

“Còn cháu?” người lính già quay ánh mắt hoài nghi qua chị Marda.

“Cháu mười tám tuổi vào tháng ba”.

Ông lính bậm môi lại. “Thế thì lỡ rồi. Hoàng tử sẽ mười tám vào tháng thứ năm của năm nay, không cô nào lớn hơn hoàng tử được phép cả. Chúng tôi sẽ chọn Miri”.

Hai người lính xê dịch bàn chân trên đồng đá xà bần. Miri ngược lên nhìn cha.

“Không”, cuối cùng cha nói.

Cậu lính trẻ cười phì phì, nhìn ông lính đồng hành.

“Tôi tưởng bác bảo họ sẽ phản đối là nói đùa chứ. Ông ta nói “Không”, làm như sự lựa chọn là của ông ta vậy”. Cậu ta cười gập cả người lại.

Miri bật cười thật to, thẳng vào mặt cậu lính trẻ, khiến cậu ta im sững. Còn lâu cô mới chịu để dân đồng bằng giễu cợt cha mình.

“Đùa vui nhỉ, cậu nhóc học đòi làm lính”, Miri nói. “Chắc cậu rời xa mẹ cậu sớm như thế thì không kinh khủng đâu nhỉ?”

Cậu ta trợn trạo. “Tôi mười bảy tuổi và tôi...”

“Thật à? Không khí ngột ngạt vùng đồng bằng làm căn cổ mọi thứ đến thế sao?”

Cậu lính nhào người tới trước như định chụp lấy Miri, nhưng cha bước lên chặn đằng trước cô, ông lính già đẩy tên lính trẻ về sau, giận dữ thì thào vào tai cậu ta. Sự khoan



khoái vì đã ăn miếng trả miếng chỉ thoáng qua, giờ Miri cảm thấy ngội lạnh và mệt lử. Cô tựa sát vào cha, hy vọng mình không òa khóc.

“Thưa quý ông”, người lính già lịch sự nói. “Chúng tôi ở đây để hộ tống các cô gái tới học viện an toàn. Đây là mệnh lệnh của đức vua. Chúng tôi không có ý làm hại ai, nhưng tôi được chỉ thị phải bắt bất cứ kẻ nào cự tuyệt đưa thẳng về kinh thành”.

Miri ngó trân tráo, ước gì người lính rút lại những lời đó. “Cha, con không muốn cha bị bắt”, cô thì thầm.

“Laren!” ông Os, một dân làng gọi to. “Chúng ta sẽ họp làng”.

Hai người lính theo họ đi đến trung tâm làng. Trong khi người lớn nói chuyện với lính, Miri và chị Marda đứng tùm trong đám con gái và con trai làng, xem và chờ quyết định. Trước lý lẽ của những người lớn, lần này hai người lính ra sức trấn an họ, hứa bảo đảm cho các cô gái làng sẽ an toàn, sẽ được chăm sóc tốt, và học viện chỉ cách làng ba giờ đi bộ thôi.

“Nhưng chúng tôi sẽ xoay sở ra sao khi không có các con gái giúp việc trong mỏ?” mẹ của Frid hỏi.

Dĩ nhiên không ai hỏi “Chúng tôi sẽ xoay sở ra sao nếu không có Miri?”. Cô khoanh cánh tay gầy guộc của mình lại và nhìn đi chỗ khác.

Họ lập luận về sự cần thiết của các cô gái, về nguồn thực phẩm sẽ voi hơn trong mùa đông năm sau, về nguy cơ bị bắt, và về tương lai mờ mịt mà các cô gái sẽ phải đương đầu ở học viện. Hai người lính liên tục trả lời những khúc mắc và tuyên bố tham gia học viện là một vinh dự, không phải là trừng phạt. Miri thấy ông Os hỏi cha mình câu gì đó, và sau một hồi trầm tư, cha cô gật đầu đồng ý. Miri cảm thấy lạnh toát người.

“Các cô gái, hãy đến đây”, ông Os hô vang.

Các cô gái tách khỏi đám con trai, đi tới chỗ người lớn tụ họp. Miri nhận thấy chị Marda lui lại sau.

“Các cô gái”. Ông Os nhìn khắp bọn chúng và đưa mu bàn tay lên quệt bộ râu quai nón. Mặc dù cao lớn dềnh dàng và nổi tiếng bản tính nhưng trong mắt ông lại ánh lên nét



hiền lành. “Tất cả chúng tôi tất cả đồng ý rằng điều tốt nhất cho các cháu là tham dự học viện của dân đồng bằng”. Tiếng thờ dài, rên rỉ lộn gợn lan trong đám đông. “Xin đừng lo. Tôi tin những người lính này sẽ tử tế với các cháu. Chúng tôi mong các cháu hãy siêng năng học tập, cố gắng hết sức, và tỏ ra mình xứng đáng được tôn kính. Hãy thu xếp đồ đạc của các cháu. Nhớ, đừng lê bước chân. Hãy chứng tỏ cho những người dân đồng bằng này thấy sức mạnh của Núi Eskel”.

Bất thần Peder ở bên cạnh cô. “Em sẽ đi à?” cậu hỏi.

“Ừm, em nghĩ vậy. Em không biết”. Cô lắc đầu, cố nấn cho những ý nghĩ của mình mạch lạc lại. “Còn anh? Tất nhiên là anh không đi rồi – anh là con trai. Ý em hỏi anh có ước gì em đừng đi không? Mà thôi, bận tâm làm gì”.

Miệng cậu xệch ra nụ cười tinh quái. “Em muốn anh bảo rằng anh nhớ em thì có”.

“Còn em thì sẽ nhớ anh. Biết còn ai sẽ gây rắc rối đây?”

Bước đi khỏi, Miri ước chi mình vớt lại được những lời vừa nói để thay vào bằng lời êm tai và chân thành. Cô định quay trở lại thì thấy cậu đang nói chuyện với Bena và Liana.

Chị Marda về nhà lấy túi quần áo và gói thức ăn cho Miri, rồi cha ôm cả hai chị em trong vòng tay.

Miri chìm vào ngực cha, thân hình cha chắn mất ánh đuốc, khắp nơi râm ran tiếng tạm biệt. Rõ ràng, vòng ôm của cha hàm ý rằng cha yêu mình, mặc dù cha không nói ra. Rõ ràng cha sẽ nhớ mình. Nhưng Miri không khỏi tự hỏi cha sẽ phản ứng thế nào nếu như đó là chị Marda, cô con gái làm việc bên cạnh cha, sẽ vào học viện. Liệu cha có phản đối quyết liệt hơn? Liệu khi đó cha có chống trả?

Hãy nói cha nhớ con thật nhiều, cô nghĩ. Hãy nấn ni bảo con ở lại đi.

Cha chỉ ôm Miri chặt vào lòng hơn.

Miri cảm thấy như bị xé làm đôi, như tấm áo cũ bị đem làm giẻ rách. Làm sao cô chịu nổi chuyện xa gia đình để đi với những người dân đồng bằng xa lạ? Và làm sao cô chịu nổi phải thừa nhận cha không quan tâm mình có ở lại hay không?



Cánh tay cha buông lỏng, và Miri chuồi ra. Tiếng sỏi đá lách kích dưới chân mách rằng hầu hết các cô gái đã lên đường.

“Con phải đi đây”, cô nói.

Chị Marda ôm cô một cái cuối cùng. Cha chỉ gật đầu. Miri chùng chình bước, mong cha sẽ gọi mình quay lại.

Trước khi khuất hẳn làng, Miri dừng chân, ngoái nhìn lại. Hơn bốn mươi nóc nhà tựa vào những vách đá vụn sọc của khu mỏ chết. Bên rìa làng là nhà nguyện bằng đá, với những cánh cửa gỗ xa xưa, chạm khắc sự tích Đấng Sáng Thế lần đầu nói chuyện với loài người. Bầu trời nâu đỏ pha vàng ở phía Đông, chiếu rọi ngôi làng tựa như lửa trong lò sưởi.

Cô trông thấy đỉnh đồi, nơi những buổi chiều cô thả cho dê ăn, và kinh ngạc làm sao, chợt nhận ra một sự nhẹ nhõm thảng qua là hôm nay mình sẽ không ngồi ở đó, nhìn thợ mỏ làm việc bên dưới. tiếng chân các cô gái nghiền sỏi đá rầm rập vẫy gọi cô bằng lời hứa về một điều gì đó rất khác, một nơi đến, một cơ hội tiến về phía trước.

“Mau lên”, người lính từ cuối hàng thúc vọng lên, và Miri tuân lệnh.

Các cô gái đã tự động lập thành những tốp nhỏ trong khi đi, Miri không biết phải vào tốp nào. Mấy năm qua, tất cả bạn bè thời thơ ấu của cô đều đã bắt đầu làm việc trong mỏ, Miri đã dần dần quen với sự cô độc trong nhà mình và trên đồi với đàn dê. Ngoài những lúc đó, thường chỉ có chị Marda ở bên cạnh.

Đằng trước có Esa và Frid. Miri dẫn lên nhập bọn với chúng. Dù Esa không dùng được cánh tay trái do một tai nạn thuở nhỏ, nó vẫn làm việc trong mỏ khi có nhu cầu cấp bách, còn Frid thậm chí đã cáng đáng được những việc nặng nhọc nhất. Miri nghĩ bọn chúng thật phi thường. Nếu bọn chúng nghĩ Miri là gánh nặng cho cả làng, như cô vẫn hay thấp thỏm, cô cũng không bao giờ lộ cho chúng thấy là mình bận tâm.

Dù ngần ngại, Miri nắm lấy tay Esa. Các cô gái làng luôn luôn nắm tay nhau trong khi bước đi. Bà Doter, mẹ của Esa, có lần bảo rằng đó là một tập tục từ rất xưa – nắm tay có nghĩa là giữ cho nhau khỏi bị trượt vách đá, dẫu Miri đã cảm thấy vững chãi như con dê một mình đi khắp Núi Eskel kể từ khi lên 5.



“Mọi người có ý kiến gì về tất cả những chuyện này không?” Miri hỏi.

Esa và Frid lắc đầu. Cô nhìn về mặt chúng, cố đọc xem chúng có ý xua mình đi không.

“Tôi đánh cược trò công chúa vớ vẩn này là quả lừa do cánh lái buôn nghĩ ra”, Miri nói.

“Mẹ tớ bảo sẽ không để cho tớ đi đâu nếu bà nghĩ có gì hại”, Esa nói. “Nhưng mẹ tớ cũng không biết phải làm sao cả”.

Frid ngó đăm đăm về trước như đang nhìn thần chết. “Hoàng tử có thể chọn người để cưới bằng cách nào nhỉ? Chắc họ cho tội mình làm một bài kiểm tra như nâng đá, ném đá hay chạy xa gì đó?”

Miri cười giòn tan, nhận ra quá trễ từ vẻ mặt nghiêm trang của Frid rằng chị ấy đã không hề có ý bông phèng. Miri hắng giọng. “Em không biết, nhưng còn lâu em mới tin dân đồng bằng cưới nhau vì tình yêu”.

“Dân đồng bằng mà yêu cái gì à?” Frid hỏi.

“Yêu mùi của chính họ, chắc vậy”, Miri nói.

“Ít nhất sẽ bớt đi một cái bụng cần đồ đầy trong nhà tớ”, Esa nói, liếc lại sau như đang nghĩ về nhà. Giọng nói nhẹ lại, “Coi Britta kia. Tớ không ngờ chị ta cũng đi nữa”.

“Nó là dân đồng bằng mà”, Frid nói.

“Nhưng chị ấy đã sống trên núi suốt mùa hè, em đoán chị ấy định sẽ ở lại đây luôn”, Esa nói.

Miri ngoái lại nhìn Britta, đang thui thủi đi một mình giữa hai nhóm. Cô gái đồng bằng ấy 15 tuổi, thon thả, trông bộ chưa từng bao giờ cãi cọ với dê hoặc động tay chân vào bánh phở mát. Đôi má chị đỏ hây hây như quả táo chỗ phơi nắng mặt trời, nét mặt xinh xắn, tươi tỉnh mỗi khi nhoén nụ cười hiếm hoi.

“Tôi chưa bao giờ nói chuyện với chị ấy”, Miri bảo.



“Chị ấy chẳng chuyện trò với ai bao giờ”, Esa thì thầm. “Có khi nào chị ấy phớt lờ người bắt chuyện với chị ấy không?”

“Nó đã vào mỏ làm việc rồi”, Frid nói. “Bụng nước hồi mùa hè í, nhưng khi thợ mỏ cần nước uống, nó làm như bị điếc vậy. Sau một, hai tuần, ông Os bảo ‘Vậy thì ích lợi chi?’ nên đã trả nó về nhà”.

Trong làng lan truyền câu chuyện rằng cha mẹ người đồng bằng của chị chết trong một tai nạn, bà con duy nhất còn sống của chị hóa ra là một người anh họ xa sống ở tận Núi Eskel. Thế nên, một buổi sáng mùa xuân Britta đến đây, quá giang đoàn lái buôn, cùng với một túi quần áo và thực phẩm mua từ tiền bán thảo của cái còn lại của cha mẹ chị. Ít nhất lúc này chị đang mặc áo somi, bó xà cạp như bọn chúng thay vì mặc váy cắt từ vải nhuộm màu.

“Tớ không tin nổi Peder lại nghĩ chị ấy xinh đẹp”, Esa nói.

Miri bật ho, “Thế à? Tớ không nghĩ chị ấy đẹp. Ý tớ là, chị ấy cư xử ra điều ta đây tốt đến nỗi chẳng thèm nói chuyện với ai”.

“Dân đồng bằng ai chả nghĩ họ trên chúng ta”, Frid nói.

“Chúng ta là dân miền núi”, Miri bảo, “chúng ta ở trên họ mới đúng chứ”.

Esa cười vu vơ với cậu lính, Frid quắp tay lại thành nắm đấm. Miri mỉm cười, âm lòng trước sự chia sẻ cảm xúc của chúng.

Trong ba tiếng đồng hồ, chúng bước vòng qua những vũng nước, những cái hố, những phiến đá hồng bị bỏ rơi từ lâu, mãi cho tới lúc chúng phát hiện ra mái nhà của học viện. Miri đã thấy nó một lần cách đây sáu năm, khi dân làng tổ chức hội xuân bên trong những bức tường đá của nó. Sau đây họ cho rằng nơi ấy quá xa để mà cất công cuộc bộ tới lần nữa.

Nó được gọi là dinh cơ của quan trưởng ngành khai thác đá, dân làng định ninh nó một thời là nhà của sứ giả cung điện, chịu trách nhiệm giám sát mỏ đá. Giờ chẳng có người nào mang tước vị đó sống ở miền núi nữa, nhưng tòa nhà luôn gọi trong Miri niềm khao khát được chiêm ngưỡng những kỳ quan hiện hữu trong vương quốc đồng bằng, khuất xa tầm mắt cô.



Thậm chí từ đằng xa Miri có thể dò thấy một luồng sáng trắng – đá linder đánh bóng, được đặt làm móng cho tòa nhà, loại đá linder đã qua xử lý duy nhất cô từng thấy. Tuy phần còn lại của tòa nhà được xây bằng đá tạp màu xám, nhưng gồm toàn những viên đá được đẽo vuông vức, phẳng lì, xếp khít vào nhau. Ba dãy cầu thang dẫn lên cửa chính; những cây cột chống đỡ trần tường chạm trổ tinh vi. Có nhiều công nhân từ đồng bằng lên, người thì vất vẻo trên mái nhà, sửa sang lại những chỗ hư hỏng do thời tiết; người thì gắn kính mới vào các cửa sổ trống lồng; người khác nữa lại nhổ sạch cỏ mọc chen giữa những phiến đá nền và những bậc thang, dọn dẹp bao nhiêu năm đất cát tích tụ.

Tới nơi, các cô gái đứng lớ ngớ, lỗ mắt dòm những cỗ xe ngựa hoặc rụt rè trước quang cảnh hỗn độn. Có hai mươi cô cả thầy, từ Gerti bé nhất, chưa đủ mười hai tuổi, tới Bena, mười bảy tuổi rưỡi.

Một phụ nữ hiện ra ở lối vào tòa nhà. Bà cao, gầy nhồng, má hóp, tóc búi xơ xác ở ngọn trông giống đầu cái đục. Bà chờ, và Miri cảm thấy ngượng ngùng cho đám con gái miền núi, tất cả đứng đực ra, giương mắt nhìn, không biết phải làm gì.

“Bước lại gần đây”, người phụ nữ lên tiếng.

Miri cố xếp hàng với những đứa khác, nhưng chẳng ai hiểu được ý cô, thành thử, chúng tạo thành một đám lộn xộn chứ không ra hàng lối.

“Ta thấy rằng mình đã đánh giá không sai mức độ công lao cần đòi hỏi để hoàn thiện các cô gái miền núi”. Người phụ nữ mím môi lại, giật giật. “Ta là Olana con gái Mans. Các cô sẽ gọi ta là bà giáo Olana. Ta đã nghe nói về những lãnh địa thâm hang cùng cốc của xứ Danland – không thị trấn, không chợ, không gia đình quý tộc. Hừm. Một khi bước qua những cây cột này vào tòa nhà, các cô phải chấp nhận tuân lệnh ta trong tất cả mọi điều. Ta cần có tôn ty trật tự tuyệt đối trong học viện này mới mong biến những đứa con gái vô học thành những quý cô nương. Hiểu chưa?”

Frid len lén nhìn bà giáo Olana. “VẬY, ý bà là chúng tôi không cần phải tới học viện nếu chúng tôi không muốn?”

Bà giáo Olana tặc lưỡi. “Thế này thậm chí còn tai ách hơn ta tưởng. Có lẽ ta nên dựng học viện trong chuồng bò mới phải”.



Về mặt Frid trở nên ngờ ngác, chị ngó ngang ngó dọc, cố tìm hiểu xem mình vừa làm gì nên tội.

“Xin thứ lỗi cho tội lỗi mãng của bọn cháu, thưa bà giáo Olana”. Katar bước lên trước. Mái tóc xoắn của chị đỏ au như bãi đất sét bên cạnh dòng suối làng. Chị cao thứ hai, sau Bena, tuy nhiên, chị hay tỏ ra mình cao hơn bất kỳ người đàn ông nào và ngang tàng gấp đôi.

“Chắc hẳn bà thấy chúng cháu rất quê kệch”, Katar nói, “Nhưng chúng cháu sẵn sàng gia nhập học viện để học những phép tắc và cố gắng hết sức mình”.

Vài đứa con gái trông bộ không sốt sắng, cứ dáo dác liếc ra sau và xục xịch bàn chân, nhưng ý của ông Os đã rạch ròi. Hầu hết bọn chúng gật đầu hoặc ậm ừ đồng ý.

Xem ra bà giáo Olana rất hồ nghi, nhưng vẫn nói, “Thế thì không lúi xùi nữa, các cô hãy vào đi”.

Ngay khi bà giáo Olana ra khỏi tầm nghe, Katar quay qua trừng mắt nhìn đám con gái mà rít róng, “Ráng đừng có hành xử dốt nát đấy”.

Miri ngó gầm xuống đất khi đi vào tòa nhà, buông cho mũi giày của mình tuột luột trên nền đá trắng như kem, loáng thoáng những đường vân màu hồng. Điều kỳ làm sao, mặc dù không được chăm sóc nhưng những phiến đá vẫn giữ nguyên độ lên nước bóng loáng qua bao thập niên. Trong khi dân làng phải thường xuyên lau sạch và tra dầu những cánh cửa gỗ của nhà nguyện cho chúng khỏi bị hỏng.

Bà giáo Olana dẫn đám con gái xuyên qua tòa nhà như hang động, cảnh báo chúng phải giữ im lặng. Tường và sàn nhà trơn trượt, giọng nói và tiếng giày cao gót lát chát của bà giáo Olana dội âm vào đầu, vào chân Miri, khiến cô cảm thấy như mình bị bao vây.

“Tòa nhà này quá rộng đối với nhu cầu của chúng ta”, bà giáo Olana nói, cắt nghĩa rằng hầu hết trong số hơn một tá phòng sẽ đóng cửa, không dùng tới, cho nên ở đó sẽ không cần đốt lò sưởi qua mùa đông. Học viện chỉ gói ghém trong ba căn phòng chính.

Bọn chúng bám theo bà giáo Olana vào một căn phòng dài làm phòng ngủ. Máy hàng nệm rom đặt dưới sàn. Bức tượng đằng kia có một lò sưởi giữa âm và một cửa sổ. Miri ước lượng thấy ngay là ai nằm ở những nệm rom xa lò sưởi chắc chắn sẽ lạnh khủng khiếp.



“Ta có phòng ngủ riêng ở ngay hành lang này, và nếu ta nghe thấy tiếng ồn ào ban đêm, thì...” bà giáo Olana khựng lại, về kinh tởm bò qua mặt bà. “Mùi gì thôi quá! Bọn bay sống chung với dê hả?”

Quả đúng là bọn chúng sống chung với dê. Chẳng ai có thì giờ xây chuồng riêng cho dê, nên lùa chúng vào nhà luôn cho cả người lẫn dê cùng được ấm trong mùa đông. Minh thối thật ư? Miri ngoảnh đi chỗ khác, lòng thầm khẩn cho đừng đưa nào trả lời.

“Hừ, vài ngày ở đây sẽ tẩy uế cái mùi đó. Hy vọng thế”.

Tiếp theo, bọn chúng tham quan một căn phòng khổng lồ ở chính giữa tòa nhà, được dùng làm sảnh ăn. Một lò sưởi lớn với lòng lò ốp đá linder là dấu hiệu duy nhất chứng tỏ căn phòng từng có thời rất huy hoàng. Giờ đây, nó hầu như trống không, ngoài mấy cái bàn và vài băng ghế gỗ xềnh xoàng.

“Đây là ông Knut, tạp vụ của học viện”, bà giáo Olana giới thiệu.

Một người đàn ông bước qua cánh cửa nhà bếp liền kề, đảo ánh mắt nhìn lên xuống như không chắc mình có nên chạm mắt bọn chúng hay không. Tóc bác xám quanh thái dương, cả râu quai nón cũng xám, tay phải bác cầm một cái môi khuấy thức ăn, theo cách gọi cho Miri đến cha mình cầm cái vồ.

“Ông ấy sẽ rất bận rộn”, bà giáo Olana nói, “như chúng ta vậy, cho nên đừng làm mất thời gian nói chuyện với ông ấy”.

Miri thấy lời giới thiệu này thật sượng, thế nên cô mỉm cười với bác Knut khi bọn chúng rời đi, và bác đáp lại cô bằng một nụ cười nháng qua.

Bà giáo Olana dẫn đám con gái trở lại hành lang chính, vào một căn phòng có ba cửa sổ lắp kính và hai lò sưởi. Lửa đun củi là xa xỉ và rất hiếm trong làng, khói nó tỏa ra trong lành và gọi mời. Sáu hàng ghế dựa có ván tì cánh tay kê gần kín không gian. Ở đầu phòng, một giá sách xếp những quyển sách bọc da treo bên trên một cái bàn và một cái ghế, chắc là để dành cho bà giáo.

Bà giáo Olana hướng dẫn chúng ngồi vào hàng theo nhóm tuổi. Miri ngồi hàng mười bốn tuổi cùng với Esa và hai đứa nữa, đặt tay lên đùi, cố tỏ ra chăm chú.



“Ta bắt đầu học nội quy”, bà giáo Olana nói. “Tuyệt đối không được nói khi không tới lượt. Nếu cần hỏi gì, các cô phải đợi cho đến khi ta bảo các cô nêu câu hỏi hăng nói. Bất kỳ trò nhảm nhí, ranh ma nào đều sẽ bị trừng phạt”.

“Vị trí dạy học này được xem như là một vinh dự. Ta cho các cô biết, là ta đã bỏ vị trí gia sư trong hoàng cung cho các anh chị em họ của chính hoàng tử để leo trèo tới tận đây mà chăm bẵm các cô gái chăn dê bản thủ, mặc dù ta nghĩ các cô thậm chí còn không biết hoàng cung là gì”.

Miri ngồi thẳng lên. Cô biết hoàng cung chứ - đó là một tòa nhà cực lớn, có vô số phòng làm nơi đức vua sống.

“Hừm, dù có xứng đáng hay không, bây giờ các cô đã thuộc về một sự kiện lịch sử rồi. Trong hai thế kỷ qua, học viện công chúa chỉ đơn thuần là một thủ tục, với những cô nương danh giá từ thị trấn được chọn tụ về giao lưu vài ngày trước buổi dạ yến của hoàng tử.

“Vì Núi Eskel chỉ là một lãnh địa xa xôi hẻo lánh, không phải một tỉnh bang, của xứ Danland, và các cô không thể khoe khoang mình thuộc gia đình quý tộc nào, cho nên ngài đại tổng đốc ra lệnh học viện phải được tổ chức thật nghiêm túc trong thế hệ này. Trước kia chưa từng bao giờ các tu sĩ nêu tên một lãnh địa là vùng được chọn cả. Ta có thể cho các cô biết đức vua và các quan cận thần đã bất an biết chừng nào về việc phải cưới cho hoàng tử một cô gái không thuộc con nhà dòng dõi, lại từ một lãnh địa khi ho cò gáy. Vì vậy đức vua bổ nhiệm cho ta trách nhiệm thiêng liêng là phải đảm bảo từng cô đến dự buổi dạ yến đều phải xứng đáng trở thành công chúa. Nếu ai trong các cô không học được những bài học cơ bản mà ta dạy các cô năm nay, thì sẽ không được tham dự, sẽ không được gặp hoàng tử mà phải trở về làng của các cô trong ô nhục”.

“Nào, theo ta hiểu thì có một người dân xứ Danland thực sự trong các cô, có phải không?” Bà giáo Olana thở dài trước sự im thin thít tiếp sau đó. “Ta đòi hỏi sự phản hồi. Nếu có ai trong số các cô không sinh ra ở vùng núi này, cô được phép nói với ta vào lúc này”.

Hầu hết đám con gái quay lại nhìn Britta, ngồi ở hàng 15 tuổi, trước khi chị giơ tay lên.



“Cháu sinh tại thành phố Lonway, thưa bà giáo Olana”.

Bà giáo Olana cười. “Ồ, ở cô toát lên vẻ có giáo dục nào đó. Tên gì?”

“Britta”.

“Cái gì? Họ của cha cô? Ta cho là dân làng lờ đi sự trịnh trọng này, chứ kẻ gốc gác ở Lonway thì không”.

Miri cựa quậy trong ghế của mình. Họ không lờ đi – con gái theo họ cha và con trai theo họ mẹ để phân biệt với những người trùng tên gọi. Xem ra Núi Eskel chia sẻ một số truyền thống Danland.

“Cháu mồ côi vào năm nay, thưa bà giáo Olana”, Britta đáp.

“Thế hử?”, bà giáo Olana nói, trông bộ lúng túng trước tình huống này. “Hừ, việc như vậy hay xảy ra lắm. Ta cho là cô sẽ dẫn đầu lớp về học tập, lẽ dĩ nhiên”.

Những ánh mắt chăm chăm chĩa vào Britta bắt đầu biến thành những cái nhìn trừng trừng.

“Vâng, thưa bà giáo Olana”. Britta nhìn tịt xuống bàn tay mình. Miri chẳng tin là chị đang hả hê.

Sau đó đến phần dạy học. Bà giáo Olana giơ lên một cái hộp bẹt đựng đầy đất sét vàng láng mịn. Bằng một cái que ngắn gọi là bút trâm, bà gạch ba gạch vào đất sét.

“Có ai biết cái này là cái gì không?”

Miri nhú mày. Cô biết đó là một chữ cái, nó liên quan gì đó tới việc đọc, nhưng cô không biết nó có nghĩa là gì. Sự lóng ngóng của cô nguôi bớt phần nào bởi sự im lặng tập thể tiếp theo sau.

“Britta”, bà giáo Olana gọi, “Nói cho cả lớp biết đây là cái gì”.

Miri chắc hẳn chị sẽ tuôn ra câu trả lời thông thái, phô trương sự hiểu biết của mình, nhưng Britta lưỡng lự, rồi lắc đầu.

“Chắc chắn cô biết, Britta, vậy hãy nói mau trước khi ta mất kiên nhẫn”.



“Xin lỗi, bà giáo Olana, nhưng cháu không biết”.

Bà giáo Olana nhăn mặt. “Hừm, Britta không phải là tấm gương cho cả lớp nữa. Ta tò mò xem ai sẽ nhảy lên trước để thay thế vị trí của cô ta”.

Katar ngồi thẳng lên hơn.

Trong khi bà giáo Olana giảng bài đọc vỡ lòng, ý nghĩ của Miri cứ lóe闪过 tới Britta. Một ngày hè, trong khi đổi hàng Miri thoáng nghe Britta đọc những ký hiệu khắc trên nắp một thùng phi mà. Hay là chị giả vờ lúc này để rồi sẽ làm bà giáo Olana sững sốt sau đó về tốc độ học nhanh thần tốc của mình? Dân đồng bằng vốn tinh ranh, Miri nghĩ.

Sự lưu tâm của cô chuyển phắt khỏi Britta sang Gerti, khi cô bé nhỏ nhất này giơ tay lên, ngắt lời giảng của bà giáo Olana. “Cháu không hiểu”.

“Gì hả?” bà giáo Olana nói.

Gerti nuốt nước bọt, nhận ra mình vừa phạm nội quy, nói không đến lượt. Nó nhìn quanh lớp cầu cứu.

“Gì hả?” bà giáo Olana lặp lại, kéo dài âm ra.

“Cháu chỉ nói, cháu xin lỗi... xin lỗi”.

“Tên cô là gì?”

“Gerti”, con nhỏ nín thở.

“Đứng lên, Gerti”.

Gerti rời khỏi ghế thật chậm, làm như ao ước quay trở lại chỗ an toàn của chiếc ghế.

“Cô gái nhỏ này cho ta một dịp minh họa cho kết cuộc của sự vi phạm nội quy. Thậm chí anh em họ của hoàng tử cũng bị phạt khi hành xử kém, mặc dù ta nghĩ ta sẽ áp dụng biện pháp hơi khác dành cho cô. Theo ta, Gerti”.

Bà giáo dẫn Gerti ra khỏi phòng. Đám con gái còn lại ngồi bất động cho tới khi bà giáo Olana quay trở lại với hai người lính.



“Gerti ở trong buồng tối để suy ngẫm về tội nói không đến lượt. Những người lính cần mẫn này sẽ ở lại với chúng ta mùa đông này. Các cô có ai định chất vấn quyền lực của ta thì họ sẽ ở đây để trả lời rõ ràng. Mỗi tuần các cô phải chứng tỏ một tiến bộ đáng ghi nhớ, các cô sẽ được phép về nhà thời gian còn lại trong ngày. Nào, chúng ta tiếp tục bài học mà không có thêm sự cắt ngang nào nữa”.

Lúc chiều tà, những người thợ trên mái nhà thổi nện búa, và đến giờ Miri mới nhận ra tiếng ồn ào vì sự vắng mặt của nó. Cha và chị Marda lúc này chắc đã về nhà, bụi trắng bốc ra từ quần áo bảo hộ. Có lẽ chị Marda sẽ bảo là chị nhớ Miri, nhớ cách nói chuyện, nhớ món súp bắp cải của Miri. Còn cha sẽ nói gì nhỉ?

Trong sảnh ăn tối, các cô gái ăn cá trích chiên với cháo lúa mạch, hành và những gia vị lạ lùng. Miri nghĩ đây là bữa ăn thịnh soạn để đánh dấu ngày đầu tiên ở học viện, nhưng những gia vị lạ chỉ khiến bữa ăn có vẻ ngoại lai và không tử tế, một sự nhắc nhở rằng chúng bị điệu ra khỏi nhà.

Không ai nói gì, tiếng xì xụp và tiếng nhai dội âm vào các bức tường đá trống trơn. Bà giáo Olana ăn trong phòng riêng của bà, nhưng không đứa nào dám chắc bà có nghe thấy mà xò ra ngay tiếng nói đầu tiên, với lính bám liền sát gót hay không.

Sau đó trong phòng ngủ, sự căng thẳng bị dồn thít cả ngày liền nổ tung thành những lời thảm thì. Gerti kể về sự tình trong buồng tối, nó nghe thấy tiếng sột soạt trong màn đen. Hai đứa con gái nhỏ tuổi òa khóc, đòi về nhà.

“Em thấy bà giáo Olana đối xử với bọn mình như vậy là không công bằng”, Miri thì thào với Esa và Frid.

“Thế nào mẹ tớ cũng có chuyện nói với bà ta”, Esa bảo.

“Có lẽ tội mình nên về nhà”, Miri nói. “Nếu cha mẹ mình biết, họ sẽ đổi ý, không để tội mình ở lại đây nữa”.

“Im cái kiểu nói đo đi Miri”, Katar nạt. “Bà giáo Olana mà nghe được sẽ cho lính đánh đòn chúng ta”.

Tiếng rì rầm buồng hơi dần rồi dừng hẳn, nhưng Miri mệt và lo lắng quá nên không ngủ được. cô nhìn những khoảng tối lơ mơ trên trần nhà, lắng nghe tiếng thở mệt nhọc của



mấy đứa con gái khác. Mạch máu nơi quai hàm cô khẽ rệt, và cô cố bám lấy âm thanh đó, cố chắc lọc sự an ủi từ đấy, như thể mỏ đá và nhà ở sát tim mình vậy.



Chương bốn

Hãy báo với gia đình tôi, cứ ăn đi

Cứ yên tâm ở nhà, tôi phải cất bước

Nhưng núi hoá đá dưới chân tôi

Và tôi nuốt bụi không kịp nhai

Ngày hôm sau, cánh thợ hoàn tất công việc sửa chữa và rời học viện, để lại bà giáo Olana, bác Knut, hai người lính và một bầu im lặng xa lạ. Miri nhớ tiếng đập, tiếng nện, tiếng mài - những âm thanh báo hiệu công việc ở mỏ đá vẫn bình thường và không ai bị thương. Bầu thinh lặng đó đeo bám cô suốt cả tuần.

Buổi sáng trước giờ học, các cô gái dành ra một giờ dọn dẹp vệ sinh, rửa ráy, quét tước, lấy củi, lấy nước, giúp bác Knut làm bếp. Miri lén nhìn mấy đứa khác trộm vài phút nói chuyện bên đồng củi hay đằng sau học viện. Có lẽ chúng không có ý rủ mình tham gia đâu, cô nghĩ, tại vì chúng đã quen thân từ khi làm việc chung với nhau trong mỏ. Bất giác cô tha thiết mong có chị Marda ở bên, hay Peder cũng được, họ vẫn là bạn của cô, không thay đổi, sau bao năm.

Cô thấy Britta xách xô nước vào bếp, bất thần tự hỏi lần đầu tiên rằng, trong vẻ im lặng của chị còn có gì khác hơn lòng kiêu hãnh không, lại nữa, bởi vì chị là dân đồng bằng.

Gần đến cuối tuần, các cô gái hầu như không còn chú tâm vào học hành, cứ nháp nhôm với viễn cảnh được ngủ bên lò sưởi nhà mình, được đi nhà nguyện, được gặp gia đình để mách những nỗi cực khổ mình phải chịu đựng và phải học.

“Tôi nay bọn mình sẽ đi bộ về nhà”, Esa thì thảo với Frid khi bà giáo Olana rời khỏi phòng một loáng. Sau đấy nó quay qua Miri, vẻ mặt đầy hăm hở. “Khuya cỡ nào tớ cũng đi, như vậy bọn mình sẽ có trọn cả ngày mai”.

Miri gật đầu, vui thích vì được lôi kéo vào cuộc bàn tính.



Khi bà giáo Olana tiếp tục giảng bài tập đọc, Miri nhận thấy Gerti bóp bóp trán, làm như suy nghĩ khiến nó đau đớn. Rồi, thời gian phí phạm trong buổi tối ngay ngày đầu tiên đã đẩy nó tụt hậu. Nó cần được phụ đạo thêm mới mong theo kịp.

Có một câu ngạn ngữ lưu truyền trong làng khiến Miri nghĩ đến nhiều hơn hết thảy: “Điều bất công tựa gai tằm ma đâm vào da thịt trần”. Bà giáo Olana để Gerti bị chậm lụt mà chẳng làm gì giúp nó là bất công. Bản năng thúc giục Miri phải làm gì đó, vì vậy cô đến bên Gerti và cúi xuống bàn nó, bầu lầy hy vọng viễn vông là bà giáo Olana sẽ nhận thấy công lý trong hành động của mình mà cho phép mình nói.

“Để chị giúp em nào, Gerti”, Miri thì thào. Đoạn viết mẫu tự thứ nhất lên tấm bảng của Gerti, “Em có biết đây là chữ gì không?”

“Gì đó hả?” bà giáo Olana hỏi.

“Gerti bị lỡ bài học đầu tiên”, Miri thưa. “Em ấy cần giúp đỡ”.

“Lại đây, cả hai”, bà giáo Olana gọi.

Miệng Gerti há xệ ra, nó búi chặt lấy cạnh bàn.

“Gerti không làm gì cả”, Miri nói, đứng thẳng lên.

Cô ước gì những lời đó bảo vệ được mình, nhưng bà giáo Olana đâu yêu cầu giải thích. Bà cầm cái roi được chuốt công phu dài bằng cánh tay của bà lên.

“Xoè tay ra, Miri, ngửa lòng bàn tay”.

Miri chìa tay ra, thất kinh nhìn nó run bần bật. Bà giáo Olana giơ roi lên.

“Khoan”, Miri nói, rút tay lại. “Cháu đang giúp đỡ mà. Sao bà lại đánh cháu vì tội giúp bạn?”

“Cô tự tiện nói”, bà giáo Olana bảo. “Còn tiếp tục thế nữa cô sẽ hối không kịp đâu”.

“Vậy không công bằng”, Miri đánh bạo.

“Ngay ngày đầu tiên vào lớp, ta đã tuyên bố rõ ràng là ai vi phạm luật sẽ bị phạt. Nếu ta làm không đúng lời ta nói thì mới là bất công. Xoè tay ra”.



Miri nghĩ đến việc bắt tuân. Cô mở những ngón tay ra, để lộ lòng bàn tay. Bà giáo Olana vụt roi xuống một cái đét, đau điếng, cánh tay Miri giật cục vì cổ không rụt lại. Lần thứ hai, và thứ ba. Cô nhìn lên trần, cổ giả vờ như mình không cảm thấy gì hết.

“Giờ, đến lượt cô, chúng ta phải xử lý cả cô nữa”, bà giáo Olana nói, quay qua Gerti.

“Gerti không hỏi xin giúp đỡ”. Miri nuốt nước bọt, cố kìm cái giọng run rẩy của mình lại. “Đó là lỗi tại cháu”.

“Thì đúng vậy. Bây giờ tất cả các cô đã thấy rằng người nói không đúng lượt không chỉ chuốc hình phạt cho chính mình mà còn cho cả người mình nói với”.

“Vậy, nếu cháu nói với bà, thưa bà giáo Olana, thì bà có bị đòn không?”

Miri hy vọng sẽ khuấy động một tràng cười và làm giãn sự cọ sát, nhưng các cô gái vẫn ngồi im như con mồi bị săn. Mối bà giáo Olana cong lại, tức giận.

“Câu đó cho cô thêm ba roi vào tay trái”.

Gerti nhận ba roi của nó, và Miri lĩnh thêm ba roi vào tay kia. Khi lớp học tiếp diễn, Miri thấy khó cầm nổi cây bút. Cô cầm đầu xuống, tập trung viết đúng từng chữ vào tấm bảng đất sét. Thỉnh thoảng cô lại nghe thấy hơi thở của Gerti tắc tị trong cổ họng nó.

“Bà giáo Olana”. Một người lính vào lớp. “Có người từ làng đến”.

Bà giáo Olana theo anh ta ra ngoài, và Miri nghe thấy tiếng bà vọng từ hành lang vào. “Cậu muốn gì?”

“Làng phái cháu đến hỏi khi nào thì các cô gái về nhà?” tiếng của một cậu con trai.

Niềm trông đợi nháng qua mặt Esa. Bena và Liana thì thầm và cười rúc rích. Lòng dạ Miri cảm giác như vừa sôi réo vừa buồn nôn cùng lúc. Peder đang ở những ngoài kia.

“Cậu về bảo dân làng tất cả mọi thứ đều tốt đẹp. Ta biết những người lính đã giải thích với những bậc cha mẹ rằng ta phải có toàn quyền dạy dỗ và huấn luyện các cô ấy nếu ta muốn thành công. Họ sẽ về thăm nhà khi họ xứng đáng, còn xông vào lớp học của tôi mà hỏi sẽ không mang họ về sớm hơn đâu”.



Bà giáo Olana trở lại tiếp tục bài giảng. Qua cửa sổ, Miri thấy Peder đứng đằng trước học viện, cố nhìn qua mặt trời chiếu gay gắt trên cửa sổ. Cậu đá sục chân xuống đất, nhặt lên một mảnh đá linder to hơn nắm tay rồi chạy trở về làng.

Giữa trưa, lúc bà giáo Olana giải tán cho chúng vào sảnh ăn, lòng bàn tay Miri vẫn đỏ rát. Mọi ý nghĩ và cảm xúc chơi trò kéo co trong lòng cô. Rằng mình bị phạt vì giúp Gerti. Rằng mình đã không được đếm xỉa tới thì chớ lại bị nhục mạ. Rằng Peder lặn lội tới và bị đuổi về, mình thậm chí còn không vẫy tay được với anh ấy. Thêm vào nữa là sự xấu hổ hơn bao giờ hết về cái sự vô dụng của mình.

“Thật là ngớ ngẩn”, Miri nói ngay khi bọn chúng mừng tan học.

Katar, bước bên cạnh cô, nhắc “Suýt”, và liếc trở lại xem có bà giáo Olana không.

“Chúng ta hãy về nhà đi”, Miri nói hơi to hơn một chút. Ruột gan cô như một lỗ hồng kể từ khi thấy Peder, thêm đôi tay đau nhức càng lần lượt sự thận trọng của cô. “Chúng ta có thể đi khỏi trước khi những người lính biết, và nếu tất cả chúng ta cùng chạy một lúc thì họ sẽ không bao giờ bắt được chúng ta”.

“Im ngay!” câu mệnh lệnh khiến Miri im bật. Không đứa nào quay lại. Tiếng gót giày lách kích của bà giáo Olana tiến lại gần.

“Phải Miri nói không?”

Miri không trả lời. Cô nghĩ nếu mở miệng chắc mình sẽ oà khóc mất. Sau đó Katar gật đầu.

“Hừ, lại một sự vi phạm nữa. Ta đã báo trước rồi, nói không chỉ thủ phạm bị phạt, mà cả những kẻ lắng nghe cô ta nói nữa, có đúng không?”

Vài đứa gật đầu. Katar trợn trạo.

“Ngày mai không ai trong các cô được về nhà. Các cô sẽ phải tự học trong ngày nghỉ”.

Miri xây xẩm như bị phang một gậy. Một tràng tiếng hét phản đối nổi lên.



“Im lặng!” bà giáo Olana giơ cao cây ba toong. “Không có gì mà tranh cãi. Đã đến lúc các cô phải học để biết rằng các cô là dân của một vương quốc có luật pháp và có kỷ cương, kẻ bất tuân sẽ phải lĩnh chịu hậu quả. Giờ trở lại phòng học mau. Hôm nay không có bữa trưa”.

Các cô gái ồn ào hơn lệ thường khi ngồi vào chỗ của mình. Làm như để bộc lộ cơn giận dữ, họ kéo mạnh chân ghế gỗ trên nền đá, dần xánh tấm bảng xuống bàn. Trong bầu im lặng tiếp theo, Miri nghe thấy bụng Frid kêu rột rột vì đói. Bình thường chắc hẳn Miri đã phá ra cười, nhưng cô chỉ ấn cây bút trầm vào đất sét, mạnh đến nỗi nó gãy làm đôi.

Chiều hôm đó, bà giáo Olana cho các cô gái ra ngoài thư giãn gân cốt. Chúng mặc áo khoác và đội mũ vào, nhưng khi ra ngoài trời, Miri cười phăng hết. Cái lạnh bất chợt tưới lên cô cảm giác tươi mới và tự do sau cả ngày ở trong phòng học đốt lò sưởi. Cô thêm được chạy như thỏ, nhẹ bằng, không vương lại dấu vết đằng sau.

Bỗng dưng cô nhận ra mình đang đứng chờ vợ đơn độc, những đứa kia chụm thành một khối, đứng đối mặt với cô. Các chị lớn nhất đứng hàng đầu, khoanh tay lại. Miri chợt hiểu thế nào là cảm giác của con dê lạc đặng phải bày sới.

“Không phải lỗi tại tôi”, Miri chống chế, sợ thú nhận rằng mình hối hận vì có phút đã tha thứ cho hành động của bà giáo Olana. “Những luật lệ của bà ấy không công bằng”.

Frid và Esa ngoái lại sau xem có bà giáo Olana gần đó không, dù biết rằng ở ngoài này tụi nó được phép nói.

“Đừng chối quanh co”, Katar nói, gẩy mái tóc màu cam ra khỏi cổ áo khoác của chị.

Cầm Miri bắt đầu run, cô vội ụp tay lên che nó lại, cố tỏ vẻ thản nhiên. Nếu chúng nghĩ mình ốm yếu, không thể làm việc trong mỏ, thì ít nhất mình sẽ chứng tỏ cho chúng thấy mình gan lì đến mức không khóc.

“Tôi đã cố bênh vực tất cả chúng ta. Đây lại là một vụ việc dân đồng bằng đối xử với dân miền núi tựa như chiếc ủng rách nữa”.

Bena trợn mắt. “Mày được báo trước rồi mà, Miri. Tại sao mày không tuân theo luật?”



“Không ai phải tuân theo luật lệ bất công. Chúng ta nên chạy về nhà ngay lập tức. Việc gì chúng ta phải ở đây mà chịu đựng buồn tẻ với roi quất vào tay và bị lăng nhục. Cha mẹ chúng ta phải biết chuyện gì đang diễn ra”. Miri ước gì mình tìm được lời lẽ thích hợp để diễn tả nỗi uất giận pha lẫn sợ hãi và lòng khát khao về nhà của mình, nhưng với đôi tai cô, lý lẽ tranh luận như thế nghe cũng khá thuyết phục rồi.

“Mày dám hả?”, Katar nói, khuynh tay lại. “Mày mà làm thế họ sẽ đóng cửa học viện rồi thỉnh cầu các tu sĩ tuyên bố một nơi khác làm quê hương của công chúa tương lai. Khi đó thì tất cả tội này sẽ mất hết cơ hội, do tại mày đây, Miri”.

Miri sững sờ. Chẳng đứa nào cười cả. “Chỉ thật sự nghĩ người ta sẽ chọn một đứa trong tội mình là công chúa à?” cô hỏi, giọng khô khốc, hơi lạc đi.

“Đương nhiên, hành xử kiểu Miri thì đừng hòng bao giờ được chọn, nhưng không lý do gì mà đám còn lại tội tao không có”. Giọng đĩnh đạc thường ngày của Katar bắt đầu nhuốm sự giầy vò, căng thẳng, như thể, vì lý do nào đó Miri không đoán được, chị đang tuyệt vọng thuyết phục những đứa khác. “Làm công chúa đâu chỉ có nghĩa là cưới hoàng tử... Ta có thể xem hết những miền còn lại của vương quốc, sống trong cung điện, có cái ních đầy bụng tất cả mọi bữa ăn, có lửa cháy trong lò sưởi mọi mùa đông dài. Và ta sẽ làm những việc quan trọng, những việc có ảnh hưởng đến toàn vương quốc”.

Đặc biệt, quan trọng, sung sướng, hạnh phúc. Đó là những điều Katar trưng ra để khẩn thiết kêu gọi các cô gái ở lại. Vài đứa nhích lại gần, hơi ngả về phía Katar, như để cảm nhận sức hút từ câu chuyện của chị. Miri bối rối, cảm thấy giá lạnh len lén đâm thấu da thịt mình. Cha sẽ nghĩ gì về mình nếu mình được chọn trong số các cô này để trở thành công chúa?

Thật là một ý tưởng tuyệt vời, một câu chuyện đẹp, và trong thoáng chốc cô ước ao mình tin vào nó, nhưng cô biết, không có dân đồng bằng nào lại chịu để cho vương miện ngự trên đầu một đứa con gái dân miền núi cả.

“Việc đó sẽ không xảy ra...” Miri thì thào.

“Hừ, im đi”, Katar nạt. “Mày làm tội tao mất một bữa ăn và không được về nhà rồi. Giờ mày còn dám phá hỏng cơ hội trở thành công chúa của tội tao nữa à”.



Bà giáo Olana gọi, và tất cả các cô gái, kể cả Gerti, quay lưng khỏi Miri và đi vào. Miri nhìn chặp xuống đất, hy vọng không ai thấy mặt mình đỏ như ra sao. Cô theo bọn chúng ở cuối hàng.

Britta đi ngay đằng trước cô trong hành lang. Trước khi chúng vào lớp, cô gái dân đồng bằng quay lại, mỉm cười. Miri suýt nữa thì mỉm cười đáp lại, nhưng chợt nghĩ không chừng Britta chỉ khoái chí vì mình bị sỉ nhục mà thôi. Cô liền nhăn mặt và ngoảnh đi chỗ khác.

Ngày hôm sau thật quá sức chịu đựng. Mặc dù nhấn mạnh việc trở về làng vào ngày nghỉ là một đặc ân không thường xuyên, nhưng bà giáo Olana lại tuyên bố bà phải nghỉ ngơi để thoát khỏi các cô gái, kéo không chúng làm bà phát rò phát đại mất. Vậy nên ngày hôm đó các cô gái ở trong lớp không người giám sát. Miri ngồi cô độc, nhận thấy ngay cả khi tiếng ì xèo bất mãn nổi lên mình cũng không được mời tham gia. Hễ có mẩu chuyện nào rơi xuống đề tài bà giáo Olana, Miri lại thể hiện động tác mà cô nghĩ là sự bắt chước đáng nể đôi môi mím bầm của bà giáo. Chả ma nào cười hưởng ứng, Miri đành ngồi im tập viết chữ cái.

Cả tuần lễ sau đó cô đếm từng giờ, mong tới ngày nghỉ. Phải sau khi tất cả các cô gái được ngủ một đêm bên lò sưởi chính nhà mình, sự căng thẳng mới chùng đi. Có lẽ khi Miri báo cho cha biết về những luật lệ trái khoáy và roi quất lòng bàn tay, cha sẽ thừa nhận sai lầm, rằng cha cần cô ở nhà như cần chị Marda vậy. Chỉ còn ba ngày nữa là xỏ lồng, rồi hai ngày... một ngày.

Đúng ngay đêm đó, tuyết rơi.

Ngôi trường thức dậy trước những mô tuyết trắng xoá, đua tranh với bột đá vương rắc khắp làng về khoản bao phủ vạn vật, và đe dọa ngập lên tới bậc cửa sổ. Các cô gái lặng người khi nhìn ra ngoài, tưởng tượng nơi xa kia trong làng, những tảng đá và những cái hồ ngầm sẽ chìm lấp trong tuyết, không thể thấy được, mà cân nhắc, đo lường mọi nguy hiểm với niềm khao khát về nhà.

“Vào lớp”, bà giáo Olana hô to, lừa cả bọn ra khỏi cửa sổ phòng ngủ. “Không ai bước nổi với thời tiết này đâu. Nếu giai thoại ta nghe nói về vùng núi này đúng, thì chúng ta sẽ bị giam trong này cho tới đợt tuyết tan mùa xuân”.



Bà giáo Olana đứng ở đầu lớp, tay chấp sau lưng. Miri thấy mình ngồi cao thẳng hơn lên dưới ánh mắt bà.

“Katar đã báo cho ta biết rằng có người nghi ngờ tính hợp pháp của học viện này. Ta không liều mạng mà trình làng mấy cô nhũn nã với Đức Thánh Thượng vào năm sau, vì vậy, hãy để ta nhắc các cô rằng hoàng tử sẽ chọn cưới một trong số các cô, rồi cô gái được chọn sẽ sống trong cung điện, sẽ được tôn là ‘công chúa’ và đội vương miện”.

Bà giáo Olana gọi bác Knut. Bác đi vào phòng học, cầm theo vật gì màu bạc trong tay. Bà giáo Olana nhận món đồ từ tay bác và tung nó ra. Đây là một bộ váy đầm. Oa, có lẽ nó là vật đẹp nhất Miri từng thấy, ngoài phong cảnh vùng núi quê nhà ra. Chất liệu vải là gì cô không biết - mịn và nhẹ, nhắc cô đến dòng suối chảy. Váy màu xám ở những nếp gấp và lưng linh bạc ở chỗ ánh sáng từ cửa sổ chạm vào. Mấy dải rua băng màu hồng nhạt thắt ở vai và eo, cùng vô số nụ hồng li ti rải suốt chiều dài chiếc váy.

“Chiếc váy này”, bà giáo Olana nói, “là loại váy công chúa thường mặc. Một thợ may hoàng gia đã may nó cho cô nào đứng đầu học viện vào cuối năm học này”.

Các cô gái thở hốc lên, rồi á và ồ trầm trở với nhau. Lần này bà giáo Olana không suýt bắt chúng im.

“Chúng ta hãy xem ai muốn món quà này nhất. Người chiến thắng sẽ được giới thiệu với hoàng tử với tư cách là công chúa học viện. Cô ấy sẽ mặc chiếc váy này và được cùng hoàng tử khiêu vũ bản đầu tiên. Cô dâu vẫn sẽ do chàng chọn, nhưng công chúa học viện chắc chắn sẽ tạo được ấn tượng quan trọng”.

Trong khi nói, mắt bà giáo Olana lóp chóp nhìn Frid, và Miri tưởng tượng bà hy vọng cái cô to bành kia không phải là kẻ thắng cuộc, vì cô ta quá khổ so với chiếc váy. Nhưng vẻ mặt Frid chẳng lộ chút bận tâm đến kích thước của bộ trang phục. Chị nhìn hau háu món đồ màu bạc bằng đôi mắt mở to hơn bình thường. Miri cố hết sức tỏ ra tỉnh bơ, nhưng vẫn không khỏi thắc mắc: Mặc chiếc váy đó thì cảm thấy thế nào nhỉ?

“Ta cảnh báo các cô, đáp ứng những yêu cầu của ta không dễ đâu. Ta rất nghi ngờ khả năng con gái miền núi lại có thể sánh bằng những người dân khác của xứ Danland. Óc các cô tự nhiên đã nhỏ hơn rồi, ta nghe nói vậy. Có lẽ là do không khí loãng trên núi?”



Miri sôi sùng sục. Cho dù những lời hứa của bà giáo Olana có là thật chẳng nữa Miri cũng không muốn cưới người dân đồng bằng nào khinh miệt cô và khinh miệt vùng núi quê hương cô. Dù là hoàng tử chẳng nữa, chắc chàng ta cũng giống như bà giáo Olana, như Enrik và cánh lái buôn, như quan đại tổng đốc, nhả mặt trước quanh cảnh núi đồi và hấp tấp thụt vào trong xe mà chuồn cho mau.

Cô dụi mắt, đất sét ở ngón tay dính vào mi mắt làm nó xót. Cô mệt mỏi với việc bị dân đồng bằng xem thường, cô cũng chán tự hỏi xem họ đúng hay sai. Cô sẽ chứng minh cho bà giáo Olana rằng mình thông minh không thua kém bất cứ người dân đồng bằng nào. Và mình sẽ là công chúa học viện.



Chương năm

Ai nấy đều hay điều tốt đẹp luôn đến sau chót

Chính vậy nên mẹ bảo tôi hét hết trong tất cả

Bốn mùa áo sồn tura và giày rách nát

Chà rửa đáy nồi và tắm suối thôi

Dòng chữ ấy từng vô hình đối với Miri, vô danh và chán phèo như sự dịch chuyển của con nhện trên vách đá. Giờ đây chúng hiện hữu xung quanh cô, nổi bật, kêu gọi sự chú ý - trên các gáy sách trong phòng học, đánh dấu ở những thùng phi đựng thực phẩm trong nhà bếp và nhà kho, khắc vào một phiến đá linder làm nền móng: Năm thứ 13 triều đại vua Jorgan.

Một ngày nọ bà giáo Olana vứt bỏ một tờ giấy da dê, và Miri lén nhặt nó lên khỏi đồng rác, nhét xuống nệm rom, rồi đem ra tập đọc dưới ánh sáng lò sưởi giữa những tiếng ngáy.

Đó là danh sách tên và tuổi các cô gái trong học viện. Tìm Miri thất rớt lên sung sướng khi đọc tên mình viết bằng mực. “Marda con gái Laren” cũng có ghi ở đây, mặc dù tên chị bị gạch đi. Trong bản danh sách, Britta không có ghi họ cha.

Đắm mình vào học hành giúp Miri phớt lờ sự ghẻ lạnh xoáy thốc xung quanh mình. Hai tuần, ba tuần, rồi bốn tuần mùa đông trôi qua, Miri cảm thấy đông cứng hoàn toàn trong trạng thái lơ ngơ. Cô nghĩ đến chuyện cố cứu vãn tình hình một lần nữa, nhưng sự im lặng của bọn kia có nghĩa là chúng chưa quên vụ Miri đánh mất của chúng một chuyến về nhà trước khi tuyết rơi. Thậm chí cả Esa cũng không dành chỗ cho Miri trong sảnh ăn, ngay như Frid cũng chẳng nhoẻn với cô một nụ cười xuề xòa. Miri nhún vai rũ bỏ nỗi tổn thương, tự nhủ chẳng qua trước giờ chúng chưa hề là bạn thật sự của mình.



Miri nhớ Peder. Cô nhớ không khí thoải mái vì luôn biết chính xác cậu sẽ định nói gì, nhớ cả cảm giác phập phồng khi cậu ở gần - những ngón tay đơ lại, vụng về, miệng khô khốc. Nhìn cậu nện vô hay thấy đá, nghe giọng nói vấp vấp, hài lòng của cậu, cách cậu cười mỗi khi nghe cô cười. Cảm thấy mình nhào tới cậu như nhào sát vào ngọn lửa để sưởi ấm.

Bên ngoài cửa sổ phòng học, tuyết vẫn rơi. Miri nhìn đi chỗ khác, bồi hồi bởi tiếng đập trong lồng ngực. Cô bắt gặp mình mong ngóng mùa xuân, ngóng ngày trở về, trong lòng bị cắn xé bởi sự thật hiển hiện - mình nhớ chị Marda, nhớ cha, nhớ Peder, nhưng liệu họ có nhớ mình? Cô tập trung vào tấm bảng và cần mẫn học gấp bội.

Một buổi chiều tà, bà giáo Olana cho các cô gái rộng căng ra ngoài. Chúng đã ngồi dí bên bàn học suốt ngày, ngoại trừ hai đợt giải lao để đi vệ sinh và các bữa ăn cực kỳ đơn điệu của bác Knut - cá muối đun mủn ra nấu sền sệt với khoai tây, không có lấy một mẩu mỡ hay muối nêm vào làm vui. Frid bị quất lòng bàn tay vì ngủ gật trong giờ tự học, Gerti lại bị nhốt một tiếng nữa trong buồng tối do khóc thút thít khi không viết được mẫu tự cuối cùng trong bảng chữ cái.

Miri nhìn các cô gái hàng một nối đuôi nhau ra ngoài, định bụng cũng đi theo họ. Cô ước gì mình quên đi chuyện nợ họ một chuyến về nhà. Cô muốn ra ngoài cười đùa thoải sức, hoặc chí ít cũng chạy chơi tuyết một mình, thích thú hứng khí lạnh chọc vào má.

Nhưng nếu ở lại trong lớp, một mình cô sẽ có nguyên cả phòng học. Cô đã hy vọng cơ hội này suốt tuần rồi.

Khi tiếng bước chân cuối cùng nhòa đi khỏi hành lang, Miri đứng lên, vươn mình. Mười ba quyển sách dựng trên giá sách cao phía trên bàn bà giáo Olana. Miri đã đếm đi đếm lại rồi, đã đọc những gáy sách và đoán non đoán già nội dung bên trong rồi. Cô kiễng chân và rút xuống một quyển.

Những chữ Lịch sử xứ Danland màu trắng trên gáy da màu đen. Quyển sách bốc mùi bụi và mùi thời gian, nhưng lại mang ý vị ngọt ngào, hàm chứa một lời mời mọc nào đó. Cô lật ra trang đầu tiên và bắt đầu đọc, lằm thằm phát âm từng từ một cách cung kính.

Cô chẳng hiểu ắt gặp gì.



Ba lần cô đọc câu đầu tiên, và dù đọc rồi được từng từ nhưng cô lại không hiểu nổi khi chúng đi với nhau. Cô đóng quyển sách lại, rút ra một quyển khác - Giao thương xứ Danland. Mà Giao thương là gì? Cô cất nó đi, lấy quyển khác nữa, khác nữa, càng lúc càng vội vàng cất chúng đi. Lúc cô vừa lúi xuống một quyển sách mỏng, có tựa đề đơn giản: Chuyện Kể, thì nghe thấy tiếng giày cao gót nện xuống nền đá, tim cô thót bắn lên. Miri không biết mình có bị phạt vì mượn sách không, nhưng đã quá trễ để trả nó lại chỗ cũ. Cô bèn nhét nó vào lần áo somi.

“Miri”, bà giáo Olana nói, đi vào lớp. “Hôm nay mà cô cũng không thư giãn à? Các cô khác ghét cô đến thế ư?”

Lời nhận xét của bà giáo Olana đau quá. Miri không biết sự xa cách giữa mình với những đứa khác lại lộ ra như vậy. Cô ấn chặt quyển sách giấu vào người và luồn ra khỏi lớp.

Trong hai tuần tiếp theo, khi các cô khác ra ngoài chơi, Miri ngồi thu lu trong một góc phòng ngủ với quyển chuyện kể mở trên đùi. Ban đầu cô phải đánh vật, nhưng chẳng mấy chốc những từ ngữ dần hiện lên ý nghĩa, và rồi các câu tạo nên cả trang sách, và nhiều trang sách hợp lại thành câu chuyện. Thần kỳ làm sao. Những câu chuyện ẩn chứa trong những con chữ chán ồm mà chúng đang học ròng rã. Những câu chuyện tựa tựa những chuyện cô đã nghe kể trong hội xuân, hoặc nghe ông nội của Peder kể bên ánh lửa đêm giá lạnh. Thế mà giờ cô có thể tự mình đọc chúng.

Vài ngày sau bà giáo Olana lấy một quyển sách từ trên giá xuống và trao cho các chị lớn. Cho dù Katar đọc giỏi hơn những đứa khác, chị vẫn bị vấp ở những chữ không quen, phải rặn ra rất vất vả. Britta hầu như không qua nổi một câu. Đôi má đỏ lựng càng đỏ như. Miri tự hỏi lẽ nào mình lắm, không lẽ Britta chưa bao giờ biết đọc.

“Thật là nhục nhã”. Bà giáo Olana giật quyển sách khỏi Britta và quay qua Miri. “Hừm, cô là trò nhỏ tuổi, nhưng có vẻ như cô rất tập trung chú ý”.

Đó là quyển Lịch sử xứ Danland, quyển màu nâu đậm mà trước đó Miri đã cố đọc nhưng không xong. Bà giáo Olana mở ra ở trang thứ hai và chỉ vào một đoạn. Lưỡi Miri đơ ra như đất sét. Cô húng hắng giọng, cầm lấy quyển sách, và bắt đầu.



“Tổ tiên chúng ta từ phương Bắc đến đây và lập nông trại ở những đồng bằng trung du trù phú. Họ cũng chăn thả gia súc, ngựa, dê núi, cừu, gia cầm. Dọc theo bờ biển, nghề đánh cá trở thành một trong những ngành công nghiệp quan trọng như ngày nay”.

Từng từ lướt êm ru dưới lưỡi Miri, từ nào ở đúng vị trí của từ ấy. Cô chưa từng bao giờ nhìn thấy trang sách này, nhưng nhờ đọc sách truyện mà cô đọc trôi chảy hơn. Đôi ba từ cô phải lắp bắp, nhưng rồi cũng ổn hết”.

“Đó, các cô thấy chưa”, bà giáo Olana nói khi Miri đọc xong, “Nếu hoàng tử đến đây vào ngày mai, các cô biết ai sẽ mặc chiếc váy bạc rồi đây”.

Miri cảm thấy nụ cười rạn ra trên mặt mình, và không hiểu sao cô chỉ muốn ôm chầm lấy bà giáo Olana. Nếp nhăn trên trán Katar hằn sâu vào đôi mắt đang gườm gườm nhìn mình. Miri nuốt nước bọt, cố tỏ vẻ nhún nhường, nhưng đã quá trễ, Katar vốn thường học giỏi nhất lớp, rõ ràng chị nghĩ nụ cười của Miri ngụ ý cô đang ngạo nghễ. Chiến thắng của cô sao chua như sữa đông cặn.

Tối hôm đó, khi từ nhà phụ trở vào, Miri sững lại khi nghe tiếng xầm xì ở đằng trước học viện. Cô lùi vài bước, rón nhẹ giày qua lớp băng cứng chắc. Xì xầm có nghĩa là bí mật, mà bí mật kích trí tò mò nổi rần rật trên da Miri. Cô dựa vào tường, cố chấp nhặt từ ngữ trong tiếng vo vo ve ve. Nghe tên mình được thì thảo phát ra càng khiến cô chộn rộn.

“... không thể chịu nổi Miri... làm như nó thông minh...” giọng đó là Bena. “... không ưa nổi cái kiểu nó xoắn lấy Peder... chịu hết xiết rồi...”

“... chỉ là ngày may mắn thôi”, Liana nói. “Nó không...”

“Nó mới 14 tuổi”, Katar nói, có vẻ to hơn những đứa khác. “Các chị có gì phải lo lắng?”

Bena lén nhỉnh câu gì đó. Katar cười khẩy.

“Còn lâu mới có cơ hội đó. Một đứa trong bọn lớn tụi mình sẽ thắng”.

“Tôi đồ rằng, Katar, cô nghĩ mình phải là công chúa chứ gì”, Bena nói, giọng leo cao hơn. “Nhưng miễn là...” chị trở lại thì thảo, và Miri không thể nghe thấy gì hơn nữa.



Miri lại đi tiếp, mấy chị kia im re khi cô đi ngang qua. Liana cười sượng sùng, Bena dòm tịt xuống đất, vẻ mặt nhâng nháo, nhưng Katar thì xoáy thẳng vào Miri. Miri định nhìn trả lại chị ra điều thách thức, nhưng cô vừa mới nhướng đôi mắt phần nộ lên thì bước hụt bậc thang đầu tiên, ngã nhào xuống tuyết. Lật đật đứng bật dậy, chạy vào trong nhà, bị tiếng cười khúc khích của đám con gái đuổi theo.

Đêm đó, cô nằm trên nệm rom, hít vào màn đêm. Mình thức thế này trong khi những đứa khác thì ngủ say, thật an ủi, cứ như mình được chọn ra để cô độc vậy, và mình đang thưởng thức điều đó đây. Lửa lò sưởi phòng ngủ không đủ cao để sưởi ấm nệm rom của cô ở cuối phòng, cô rùng mình, ao ước mình có gì đó để hy vọng. Nhắm mắt lại, cô thấy những nếp gấp màu bạc của chiếc váy, nhập nhoàng và lấp lánh dưới mi mắt mình. Giấc mơ trở thành công chúa học viện bao lấy cô, và làm dịu đi cái giá buốt.



Chương sáu

Ria vênh, răng nhe

Hơi thở run, mắt trợn khiếp hãi

Mùa đông vẫn rơi từ trên trời xuống, đùn cao dưới bầu cửa sổ, bốc sương giá lên những mặt kính. Mây ngăn mặt trời đốt sương giá, nên Miri chỉ nhìn thấy thế giới bên ngoài là một bức màn xám mờ. Quá nhiều thời gian ru rú trong nhà, quá nhiều thời gian chẳng có ai nói chuyện khiến tâm trạng cô lao đao. Mình mảy đau nhức, da rít tái như bị quần chặt trong len, không tài nào giãn ra được.

Lần này khi bà giáo Olana đuổi các cô gái ra ngoài, Esa quay qua Miri trước khi rời khỏi lớp và ra hiệu cho cô đi theo. Miri thở dài cảnh giác. Nếu Esa vị thứ cho mình, chắc mấy đứa khác cũng hết giận mình rồi. Quyết tâm gan lì dù bị cô lập của cô tan chảy dưới hy vọng sẽ làm lành với bọn chúng.

Nhưng cô phải xong một việc nho nhỏ trước đã. Chờ tới khi tất cả các cô gái rời phòng học, Miri rón rén ra giá sách trả quyền truyện. Đang đứng kiễng chân, đẩy nhích quyền sách vào chỗ cũ, bỗng có tiếng cửa sập khiến cô giật bắn mình. Người cô nhảy thót lên và quyền sách rơi phịch xuống.

“Cô làm gì đấy hả?” bà giáo Olana hỏi.

“Cháu xin lỗi”, Miri hấp tấp, nhặt quyền sách lên và phủi bụi đi. “Cháu chỉ...”

“Chỉ đánh rơi sách của ta xuống sàn à? Cô không định ăn cắp quyền nào đấy chứ? Còn phải nói. Đáng lý ta đã cho phép cô mượn một quyền rồi, Miri, nhưng ta không đời nào chấp nhận chuyện ăn cắp. Vào buồng tối ngay”.

“Buồng tối? Nhưng cháu...”

“Đi”, bà giáo Olana quát, lừa Miri như lừa một con dê bướng bỉnh.



Miri biết cái buồng đó, dù chưa vào đấy bao giờ. Cô ngoái lại trước khi bước vào.

“Trong bao lâu ạ?”

Bà giáo Olana đóng sầm cửa vào mặt Miri và lách kích khoá cửa lại.

Ánh sáng tắt đột ngột gây kinh hồn bạt vía. Miri chưa bao giờ ở đâu tối như hũ nút thế này. Mùa đông chị Marda, Miri và cha ngủ bên bếp lửa, còn mùa hè ba cha con ngủ dưới trời sao. Cô nằm bẹp xuống sàn, nhướn mắt dòm luồng ánh sáng xám hẹp tí qua khe cửa. Tất cả những gì cô thấy là những chỗ nền đá gồ lên. Văng vẳng vọng vào tiếng la hét cười đùa vui vẻ của bọn con gái đang chơi trên tuyết. Thử nào Esa cũng nghĩ Miri phớt lờ lời mời của nó, ra điều không thềm làm bạn với tụi nó. Miri hít mạnh vào, tức thì ho sặc ra vì bụi.

Một tiếng lộp rột khiến cô bật thẳng dậy. Lại một tiếng nữa, nghe như tiếng những móng chân bé xíu cạ vào sàn trơn. Miri dựa rúm vào tường. Thêm một tiếng nữa. Hình như có một con thú nhỏ nào đó đang ở trong bóng tối cùng với cô. Có vẻ là con chuột, nhưng vì không biết chắc thành thử nó trở nên quái đản và đáng sợ. Cô cố nhìn xuyên qua màn đen. Đến khi mắt quen dần thì có thể thấy lờ mờ những mảng sậm hơn, nhưng vẫn không đủ sáng để nhận biết sự vật.

Tiếng lộp sột ngừng, Miri vẫn đứng im tới tận khi lưng mỏi nhừ và đầu nặng trĩu. Cô mệt rũ vì ráng nhìn vào bóng đêm, tưởng tượng thấy những gương mặt trùng trùng nhìn lại mình, hoặc thấy những hình thù tí ti chạy quính quáng vào hốc đen. Nỗi chán nản làm cô buồn ngủ. Cuối cùng cô nằm xuống, gối đầu lên cánh tay, nhìn khe hở dưới cửa, mong thấy bà giáo Olana tới giải phóng mình. Hơi lạnh từ đá toát ra, thấm đậm vào lớp áo len, khiến da cô nổi gai ốc, vừa rùng mình vừa thở dài. Và rồi cô ngủ thiếp đi, không cục cựa.

Miri giật mình tỉnh giấc, hồn vía lên mây. Có người ở trong phòng đánh thức mình dậy? Tia sáng lọt qua khe cửa thậm chí còn mờ hơn, và cảm giác lay lắt trong người chứng tỏ nhiều giờ đã trôi qua.

Cô lại cảm thấy nó nữa, một phát cào da đầu. Có cái gì đu trên bím tóc. Cô muốn thét lên, nhưng nỗi sợ bí hơi thở cô lại. Từng điểm trên da cô đều rờn rợn với nỗi sợ cái thứ đang chạm vào mình. Nó quá mạnh bạo, quá lớn để là một con chuột.



Một cái chớp đuôi ngoáy vào má cô. Một con chuột cống!

Miri khóc không ra hơi, nhớ lại chuột cống đã cắn chết một đứa bé mới sinh trong làng vài năm trước. Cô không dám kêu, sợ làm con vật hoảng hốt. Cú ngoáy ngừng lại, Miri chờ. Nó đi rồi? Nó buông ra chưa?

Bỗng cái vật đó quẫy đập dữ dội hơn. Sát mang tai, Miri nghe một tiếng chít khô khọc.

Cô không thể nhúc nhích, không thể nói. Mình phải nằm vậy bao lâu mới có người đến thả mình ra? Đầu óc cô bỏ nhào, lẫn lộn, tìm lối thoát, tìm nguồn an ủi.

“Cành mạn đu đưa, chim ung mùa xuân tung cánh, Núi Eskel hát”. Cô lẳng lặng ngâm nga như một dòng suối chảy chậm. Đó là một bài hát mừng, hát vào mùa xuân trong khi người thợ dùng dây thừng đo độ vuông vức của phiến đá, ngược lên trời thấy chim ung chao liệng, lòng rộn ràng biết rằng công việc đang hanh thông và toàn thể giới yên ổn. Vừa hát Miri vừa gõ đệm ngón tay xuống nền đá linder, tưởng tượng mình đang làm việc trong mỏ, sử dụng lời giao cảm để nói chuyện với bạn thợ gần đây.

“Núi Eskel hát”, cô thì thầm, bắt đầu thay lời của bài hát, “Nhưng Miri đang khóc. Đang phải đương đầu với một con chuột cống”. Nó khiến cô suýt bật cười, nhưng một tiếng cào nữa xé tan tiếng cười trong cổ họng cô. Giờ sợ cả thì thảo, cô thầm hát trong đầu, ngón tay gõ nhịp theo bài hát câm nín, khẩn cầu bóng tối gọi ai đó nhớ đến mình.

Chợt cánh cửa mở tung, ánh nến rơi vào mắt cô.

“Chuột cống!” bà giáo Olana với cây ba toong trong tay, giơ ra chọc chọc tóc Miri.

“Nhanh, nhanh lên”, Miri giục, mắt nhắm tịt.

Cô nghe một tiếng chít, một phát búng đi, cô bật dậy, ôm chầm lấy bà giáo Olana. Toàn thân cô run bắn, đến nỗi không đứng nổi một mình.

“Xong rồi”, bà giáo Olana quát, soi mói nhìn vòng tay Miri đang ôm quanh người bà.

Cái lạnh và nỗi sợ làm Miri khiếp đảm. Cô tự ôm lấy thân mình, chống lại cái buốt thấu dọ sẽ lung lay mình như gió lay cọng cỏ.



“Cháu bị nhốt nhiều giờ liền”, giọng cô khản đặc. “Bà đã quên cháu”.

“Chắc là thế”, bà giáo Olana nói, không chút hối hận, dù những đường hằn sâu trên trán bà nói rằng bà bị xáo trộn trước cảnh con chuột cống. “Gerti đã nhớ ra cô, không thì sáng mai ta mới đến. Giờ đi ngủ đi”.

Đến lúc này Miri mới thấy Gerti, mắt thò lổ như con chồn, đang nhìn vào khoảng không tối thui của căn buồng. Bà giáo Olana cầm nến đi khỏi, bỏ lại Miri và Gerti trong bóng tối, thế là hai đứa tắt tả trở lại phòng ngủ.

“Đó là chuột cống”, Gerti nói, có vẻ khiếp hãi.

“Ờ”. Miri vẫn run như bị đông cứng. “Cảm ơn em đã nhớ đến chị, Gerti. Nếu ở đó thêm một khoảnh khắc nào nữa là tim chị ngừng đập liền”.

“Quái lạ là sao em tự dưng nhớ tới chị”, Gerti nói. “Lúc bọn em nghỉ giải lao buổi chiều xong, trở vào thì chị đi đâu mất tiêu. Bà giáo Olana không hề nói gì, mà em sợ không dám hỏi. Sau đó, trong khi mọi người chuẩn bị đi ngủ, em bỗng nhớ lại cái lúc kinh hoàng mình bị nhốt, lại còn nghe thấy tiếng cào lột sột ở đó nữa, thế là em chắc chắn chị đang bị nhốt trong buồng tối. Em... em không biết, nhưng lúc đó em tin chắc là có chuột cống. Cứ như, ờm... Thôi”.

“Như là gì?”

“Em đoán chắc chắn là chị đang ở trong buồng tối... chứ còn ở đâu nữa? Em cũng đã nghe thấy tiếng chuột cống khi em ở đó rồi mà. Thành ra em biết. Nhưng cái kiểu em run cầm cập khi nghĩ về nó, rồi ý nghĩ về chị và con chuột cống rõ rệt đến nỗi nó nhắc em tới lời giao cảm.”

Miri lạnh toát người. “Lời giao cảm? Nhưng...”

“Em biết vậy là ngớ ngẩn. Nó không thể là lời giao cảm được đâu bởi vì bọn mình không ở trong mỏ đá. Em mừng vì bọn mình không bị phạt. Khi em tới phòng ngủ của bà giáo Olana để nài nỉ bà đi thả chị, bà ấy dọa em đủ mọi hình phạt”.

Miri không nói gì nữa. Khả năng mới đang vẽ ra trước mắt cô trong bóng tối.



Chương bảy

Ta có đòn bẫy đuổi thảo khấu

Có đục đuôi chuột cống

Có vồ đuôi sói

Có búa đuôi mèo

Một chiều cách đây hai hay ba năm, Miri và Peder ngồi trên đồi chắn thả phía trên làng. Khi đó chúng còn hồn nhiên, Miri chưa e ngại móng tay mình dính đất và bị gãy, cũng chẳng lo Peder chán nghe mình nói. Cậu đã làm việc sáu ngày một tuần trong mỏ nên Miri cứ đi theo nài ép, bắt cậu phải kể chi tiết về nơi đó.

“Nó không giống như nhóm lửa hay tìm dê trốn đâu, Miri, lại càng không giống làm việc vặt trong nhà. Khi làm việc, hình như là anh đang lắng nghe đá nói vậy đó. Đừng quắc mắt nhìn anh thế. Anh không thể giải thích hơn được đâu”.

“Cố lên”.

Peder nheo mắt nhìn mảnh đá linder cặp giữa hai ngón tay. Cậu đang dùng dao khắc vào đó hình một con dê. “Khi công việc trơn tru, mọi người hát rộn ràng như cách chúng ta hát trong lễ hội vậy - các ông hát bè trầm, còn các bà hát bè cao. Em có biết tiếng hát nghe hay đến thế nào không? Cảm giác làm việc với đá linder là thế đấy. Nghe thì kỳ cục, chứ anh tưởng tượng đá linder luôn hát không ngừng. Đến lúc anh lách cái nêm vào đúng khe nứt và đập vào xuống vừa đúng lực, anh cảm thấy như mình hát đáp lại đá linder vậy. Thợ mỏ ca vang những bài hát thật sự là hát ở trong lòng kìa”.

“Trong lòng là sao?” Miri thắc mắc. Cô đang bện những cuống hoa miri vào nhau nhằm giấu bớt mối quan tâm quá mức của mình. “Nghe nó thế nào?”

“Nó không giống với điều gì hết. Lời giao cảm không nghe bằng tai. Khi có trục trặc là ta cảm nhận trục trặc ngay. Ví dụ như anh biết khi nào thì người kế bên mình đẩy đòn



bảy quá mạnh, có thể làm nứt đá. Trong mỏ đá rất ồn ào, không thể nói ‘Nhẹ đòn bảy thôi’ thế nên, anh sẽ nhắc họ bằng lời giao cảm. Anh không biết tại sao người ta gọi nó là lời giao cảm, bởi vì nó giống như hát nhiều hơn là nói, chỉ có điều ta hát trong lòng. Ta có thể mô tả lời giao cảm thế này: nó giúp ta nói lớn hơn, tuy ta nói với một người nhưng những người gần đó vẫn nghe được”.

“Anh hát mà những người khác có thể nghe được à?” Miri hỏi, vẫn chưa thông tỏ.

Peder nhún vai. “Anh nói chuyện, nhưng thật ra là anh đang hát, mà hát không thành lời... anh không biết phải mô tả nó thế nào, Miri. Giải thích nó giống như giải thích ta chạy hoặc nuốt ra sao vậy. Thôi, thôi, đừng quấy nhiễu anh nữa, kéo anh đi tìm Jans với Almond để vật nhau với tụi nó bây giờ”.

“Thì anh cứ đi đi, em sẽ nghỉ chơi anh luôn”.

Peder không hiểu tại sao Miri lại quan trọng cái việc phải hiểu lời giao cảm đến thế. Cô mừng vì cậu không đoán được nỗi buồn và sự cô độc của cô, cứ đinh ninh cô vẫn là con bé Miri vô tư lự như mọi ngày.

Ký ức về cuộc trò chuyện hôm ấy đang phiêu du trong đầu Miri, dậm thêm tất cả những gì cô nghĩ là mình biết về lời giao cảm. Nó luôn thuộc về mỏ đá; nó là một cái gì đó cô không thể thực hiện được. Gerti đã nghe thấy lời giao cảm? cô tự hỏi. Lẽ nào nó linh nghiệm bên ngoài mỏ đá? Điều này lôi cuốn, hấp dẫn cô hết như mùi bánh nướng mật ong từ nhà bên bay sang.

Ngay hôm sau ngày đựng độ chuột cống, vào giờ dọn vệ sinh buổi sáng, khi quét hành lang học viện, Miri đợi lúc không có ai ở gần, liền lên vào một căn phòng lạnh lẽo, không sử dụng và thử dùng lời giao cảm. Cô nhịp cán chổi xuống nền đá, cố bắt chước như đó là một dụng cụ lao động ở mỏ, và cất cao một câu hát. Sau đó cô đổi lời bài hát thành thông điệp mình muốn nói: “Ta có đòn bảy đuổi thảo khấu, có đục đuổi chuột cống. Con chuột cống ở trong buồng tối đến lúc bà giáo đuổi nó đi”.

Những lúc nhìn xuống xem mỏ đá, cô biết là thợ mỏ vừa hát vừa gõ nhịp khi nói lời giao cảm, nhưng thay đổi lời bài hát khiến cô thấy lẩn cấn sao ấy.

Hát thật sự là hát ở trong lòng, Peder đã nói thế.



“Có lẽ giống như kiểu hát khác với nói”, cô làm bầm, cố lý giải, “Lời giao cảm khác với suy nghĩ”.

Khi hát, ca từ cất lên khác với mọi chuyện thông thường - những nhịp điệu và câu chữ gắn kết nhau như thể chúng sinh ra để song hành với nhau. Làm sao mình làm được như thế với ý nghĩ của mình? cô tự hỏi.

Miri ráng thử nốt thời gian còn lại của giờ dọn vệ sinh. Cô đặt bài hát như mình vẫn thường làm, có điều không hát to lên mà tập trung vào âm thanh của nó, cố làm cho ý nghĩ âm vang và chảy theo một cách khác, chú tâm vào những rung động nơi các khớp ngón tay truyền vào đá linder. Có khi nào lời giao cảm chạy trong lòng đất? Cô nhắm mắt lại và tưởng tượng mình đang hát những ý nghĩ thẳng vào đá - hát về con chuột cống và lời kêu cứu của mình trong đêm ở buồng tối, với nỗi tha thiết muốn được người khác nghe thấy.

Trong một khoảnh khắc, cô cảm thấy sự thay đổi. Hình như thế giới rừng mình, các ý nghĩ kêu lách cách. Cô thờ dốt, nhưng cảm giác đó vụt trôi qua hết như khi nó đến.

Bà giáo Olana đập cây ba toong xuống hành lang báo hiệu hết giờ dọn dẹp, Miri vội hốt xong đồng rác rồi chạy vào lớp. Cô quan sát Gerti ngồi vào chỗ, chú ý xem con bé có tỏ dấu hiệu là đã nghe thấy gì không. Miri đánh liều hỏi nó trước khi bà giáo Olana vào lớp.

“Em cảm thấy thế nào, Gerti?”

“Bình thường”. Gerti ngồi xuống, gãi cổ, liếc một cái ra cửa xem có bà giáo không, rồi thì thào. “Em nghi là em không thể gột được con chuột cống đó ra khỏi óc mình. Em lại lần nữa nhớ cái lúc bị nhốt trong buồng tối...”

Bà giáo Olana vào lớp, Gerti vội quay phắt về chỗ nó. Miri chà chà hai cánh tay nổi gai ốc. Cô tin là nó có tác dụng, nhưng nỗi thắc mắc vẫn khiến trán cô nhăn lại. Trong tất cả đám con gái, tại sao chỉ có mỗi mình Gerti nghe được lời giao cảm đêm đó? Và tại sao lần này cũng lại là nó chứ không phải là ai khác nghe thấy?

Trong giờ giải lao tiếp theo, các cô gái rời khỏi phòng học, Katar lấy một quyển sách ra khỏi giá và đọc không rời mắt. “Mày tưởng mày là đứa duy nhất học trong giờ giải lao à. Tao nghi mày chắc mồm công chúa học viện là mày rồi, không ai đua được với mày”.



“Không”, Miri buột miệng, ước gì đầu mình bật ra được một lời đối đáp chanh chua, xác đáng hơn là câu “Nhưng có lẽ là chị đấy”.

Katar mỉm cười, rõ ràng đã thấy sự trả miếng này quá yếu ớt, chẳng thể bắt bẻ vào đâu được. Miri lặng lẽ chấp nhận, ráng nán lại lớp thêm vài phút nữa thì linh đi.

Suốt mấy ngày tiếp theo sau, Katar ở trong lớp vào giờ giải lao khiến Miri phải chuồn ra những chỗ khác mà thử lời giao cảm - khi thì một góc phòng ngủ, lúc thì sau nhà phụ, và có lần vào luôn buồng tối, dù vào đó là da cô chồn chợn như có bầy nhện bò lên. Thường cứ hễ gõ xuống đất hát một bài ca mở đá là cái cảm giác tò mò lại nổi lên. Dường như mọi vật trước mắt cô ngân vang như cành cây lay động, và sâu trong mắt cô cháy bùng lên cảm giác nồng ấm, mãnh liệt. Ý nghĩ về con chuột cống và buồng tối hiển hiện rõ như cô sống lại giây phút đó. Cô cảm nhận bài hát đập trong lòng mình, tưởng tượng nó chuyển vào đá, vào núi, rồi lại ngoi lên đi tìm ai đó nghe được.

Nhưng thường thì chẳng có gì xảy ra. Cô chẳng thể lý giải tại sao.

Lời giao cảm là để nói chuyện với người khác. Có lẽ mình phải thử với ai đó, cô nghĩ.

Miri không dám đến bắt chuyện với các cô gái đã từng làm việc trong mỏ. Chúng nó nghĩ mình khùng mất? Hay cười nhạo mình cũng nên? Một buổi sáng trong khi Miri nhìn Britta đọc to trước lớp, cô chợt nghĩ có lẽ Britta không hiểu gì về mỏ đá để mà cười nhạo mình đâu, và có vẻ chị sẽ không mách lẻo với những đứa khác. Miri ngại thử lời giao cảm với một người dân đồng bằng, nhưng sự nôn nóng khám phá khiến cô mất kiên nhẫn.

Đến giờ giải lao buổi chiều, Miri ra ngoài cùng với lớp. Mặt trời phản chiếu tuyết làm mắt cô chảy nước, nhưng xem ra đây là ngày đẹp trời nhất sau một thời gian dài. Bầu trời xanh vòng lên cao. Tuyết lạo xạo dưới giày, phủ tràn khắp mặt đá và những ngọn đồi nhỏ như ai đánh đổ kem. Khí lạnh làm thế giới như sạch hơn và mới hơn, một ngày cho sự khởi đầu làm bất cứ điều gì.

Miri băng thẳng qua nhóm các chị lớn tới chỗ Britta. “Chào chị”.

Britta đang đứng một mình và dường như giật mình vì lời chào.

“Đi dạo không?” Miri rủ, hy vọng kéo riêng Britta đi.



“Đi”.

Khi chúng cất bước, Miri đưa tay ra nắm bàn tay Britta. Britta rút lại như thể ngạc nhiên trước cú chạm.

“Nắm tay nhau trong khi đi là tập quán bình thường của dân miền núi, chị biết không”, Miri giải thích ngay trước phản ứng của Britta.

“À, xin lỗi... Thế, tất cả mọi người đều nắm tay nhau à? Con trai và con gái cũng nắm luôn?”

Miri cười giòn tan. “Con gái và con trai chỉ nắm tay nhau khi còn bé thôi”. Cô không thể nhớ mình và Peder nắm tay lần cuối cùng là khi nào. Khi chúng lớn lên, những va chạm vô tình khi vật lộn, khi chạy chơi đã ngừng. “Nếu lớn rồi mà con gái và con trai nắm tay nhau thì sẽ mang một ý nghĩa gì đó, rất khác”.

“Ra vậy”, Britta nắm lấy tay Miri.

Chúng đi ạch bước trên khoảng tuyết chưa bị giày xéo ở bên hông tòa nhà. Miri liếc lại sau xem có ai ở gần không. Cũng hơi xa xa rồi.

“Tôi muốn nói với bạn là tôi rất bất bình chuyện bà giáo Olana đã nhốt bạn vào buồng tối”, Britta nói.

Miri gật đầu, mắt mở to. “Em cũng bất bình. Trong đó có một con chuột cống, chuột cống thật, chứ em không có ý ám chỉ bà giáo Olana. Nó bám vào tóc em”. Cô rùng mình. “Sáng hôm sau chải đầu em thấy một sợi rìa trong tóc mình. Em nghĩ chắc lúc đó em đã kêu thét ghê lắm”.

Britta mỉm cười. “Còn phải nói”.

“Ừm, em mừng là nỗi sợ hãi của em lại làm vui người nào đó”, Miri nói, cười thật xuề xoà để Britta hiểu là mình đùa.

“Bà giáo Olana không nên nhốt người vào buồng tối hay đánh chúng ta”, Britta nói, rút lui khỏi một đụn tuyết cao. “Tôi nghĩ bà ấy mau mắn ra hình phạt quá”.



Miri bậm môi, nhúu mày kinh ngạc. Nếu Britta bất đồng thì có lẽ cách hành xử của bà giáo Olana không hẳn là điển hình của dân đồng bằng. Hoặc Britta không phải là dân đồng bằng điển hình.

“Tôi nghĩ họ không nên khắt khe như thế, bởi vì mai này một trong chúng ta sẽ trở thành công chúa”.

“Chị nghĩ vậy thật à?”

“Tôi nghĩ họ không nói dối đâu”. Britta thở ra, thấy rõ làn hơi. “Nhưng dạo này tôi cảm thấy đầu óc mình dần dần như cái cây bị đốn, cho nên tôi không dám tin vào ý nghĩ của chính mình nữa”.

Chúng ngồi trên những bậc thang đá linder dẫn lên lối cửa sau của học viện, Miri nghĩ cơ hội của mình đến rồi. Cô gõ nhịp điệu, nghĩ về một bài ca mỗ đá, và ngâm nga nó to lên. Cô cố bắt chước lời giao cảm báo động Hãy cẩn thận mà cô đã thường nghe dội ra từ mỗ đá. Trong phút chốc, mọi vật dường như rung chuyển cô cảm nhận tiếng âm vang, nhưng Britta không tỏ vẻ gì.

Miri suyt nữa thì rên học lên. Cô đã biết chắc những phản ứng trước một lời giao cảm, nhưng nếu nó công hiệu thì Britta phải phản xạ thế nào đó với lời cảnh báo chứ.

Trừ phi... cô nhìn kỹ Britta. Trừ phi dân đồng bằng điếc đặc trước lời giao cảm.

Càng ngẫm điều này, cô càng thấy chí lý. Lời giao cảm chỉ dành cho thợ mỏ, cho núi đồi. Nghĩ vậy khiến Miri mỉm cười trong khi hát. Vậy là có điều dân miền núi biết mà dân đồng bằng không biết. Cái điều mà đến Miri cũng làm được. Một kỹ năng. Một bí kíp.

“Tôi... bạn muốn tôi hát chung với bạn à?” Britta ngơ ngác.

Miri ngừng hát. “Không phải. Em... à, em chỉ ngâm nga cho vui thôi”.

“Bạn cứ hát đi. Nghe hay lắm. Tôi không biết ý bạn muốn gì, bởi vì hình như tôi toàn làm điều tẻo ngoe không à. Dạo gần đây. À, xin lỗi đã cắt ngang. Hát đi”.

“Chúng ta phải trở về thôi”.

“Ừ”.



Hai đứa bỏ lại đoạn đường cũ. Miri lảo đảo khi bàn chân cô đụng phải một mô tuyết và buông tay Britta ra, nhưng Britta tóm được cánh tay cô trở lại và giữ cho cô khỏi ngã.

“Cảm ơn”, Miri nói.

“Cảm ơn. Chính tôi mới...” Britta ngược lên, khó nhọc lựa lời. “Cảm ơn bạn nói chuyện với tôi”. Chị bậm môi lại như sợ nói thêm.

“Không có chi”, Miri nói, cố ra vẻ thản nhiên dù trong lòng quay cuồng. Chị ấy cảm ơn mình vì đã nói chuyện với chị ấy.

Khi chúng quành trở lại đằng trước toà nhà, Liana thì thầm gì đó với Bena, và Bena cười khẩy. Miri siết chặt cánh tay Britta hơn, quyết không tỏ ra nao núng trước những tia nhìn của bọn họ.

Khi bà giáo Olana gọi chúng vào, chúng thấy bác Knut đang đứng ở đầu lớp, cầm trên tay một cái gói hình chữ nhật bọc vải thô màu nâu.

“Sự tiến bộ của các cô thật chậm lụt”, bà giáo Olana phàn nàn. Bà vắt búi tóc hình chiếc dùi đục ra sau vai. “Có lẽ là do mùa đông và lại phải xa gia đình, hoặc đơn giản tại vì các cô không coi sự việc này là nghiêm túc. Ta nghĩ đã đến lúc cần nhắc lại tại sao các cô ở đây”.

Bà giáo Olana giở tấm vải và giở lên một bức tranh rực rỡ, vẽ tỉ mỉ hơn cả những hình vẽ trên các cánh cửa nhà nguyện. Trong tranh là hình một ngôi nhà cửa gỗ chạm trổ, có sáu cửa sổ lắp kính ở đằng trước, cùng với một khu vườn rợp cây cối và những bụi hoa đỏ, vàng nở rộ.

“Ngôi nhà này ở kinh thành Asland, cách cung điện chưa tới một quãng đi xe ngựa dài”. Bà giáo Olana dừng lại như để đo lường kịch tính của một sự phản hồi. “Nó sẽ được phân cho gia đình có con gái được chọn làm công chúa”.

Nhiều tiếng ồ lên, Miri không chắc tiếng mình có hoà chung vào đó hay không. Có lẽ tất cả chuyện này là thật cũng nên. Bằng chứng là đó. Cha và chị Marda có thể sống trong ngôi nhà lộng lẫy ấy, sẽ không bao giờ phải mặc loại vải mòn xơ đến nỗi không tránh được ánh mặt trời, cũng không phải mấp mé đói vào mùa đông. Cô ao ước mang đến cho họ điều gì đó quý giá và hoàn hảo. Lúc đó cha sẽ nghĩ gì về mình nhỉ?



Nhưng để có được ngôi nhà đó cho gia đình, Miri phải thành công chúa cái đã. Cô nhắm mắt lại. Ý nghĩ cưới một người dân đồng bằng khiến cô hoang mang và sợ hãi. Còn Peder thì sao? Không. Cô dẹp ý nghĩ đó đi, không dám hy vọng cậu ấy thấy gì ở mình ngoài con bé Miri, người bạn thời thơ ấu của cậu.

Cô nhìn bức tranh một lần nữa. Trước khi vào học viện, cô chỉ mơ ước được làm việc trong mỏ bên cạnh cha. Giờ đây lại có nhiều khả năng khác bắt đầu lôi kéo, giục giã cô.

Dân đồng bằng thì sao?

Công chúa thì sao?

Đêm đó, Miri trần trọc mãi trong bóng tối, chợt cô nghe thấy tiếng đá lở từ xa. Những thợ mỏ nói rằng đá lở tức là núi đang phô trương sức mạnh, chống lại sức khai thác đá của ngày hôm trước. Cha bảo mẹ nghĩ đó là núi lên tiếng chào màn đêm.

Cả đời mình, Miri đã quen bị tiếng ầm ầm đó đánh thức. Mà xem ra luôn luôn vào ban đêm, cứ như núi biết mỏ đá lúc đó vắng tanh, và sự dịch chuyển đá sẽ không đè nát ai trong khi rơi. Miri cảm thấy yên lòng khi nghe tiếng va đập, rên siết đó - nó nhắc cô nhớ rằng mình vẫn đang ở bên núi nhà mình. Cô chưa sẵn sàng dứt núi ra đi, chưa sẵn sàng xa rời cha.

Xem bức tranh hôm nay chớm cho cô tin rằng mình có thể rời núi, thậm chí mình còn khao khát điều đó. Viễn cảnh có thể ra đi biến quê nhà bỗng thành nơi rất đổi thân thương. Cô muốn đáp lời núi, muốn gửi lời chào trong niềm hy vọng mong manh là núi sẽ nghe thấy mình, sẽ chấp nhận mình như là da thịt của nó.

Cô xoa tay xuống nền đá và gõ nhịp bằng đầu ngón tay. Cô ước mình có thể hét to lên, cô ước núi có thể hiểu được. “Nàng là cô gái xinh đẹp cài hoa trên tóc”, Miri thì thầm hát. “Nàng rực rỡ như mặt trời mùa xuân, hút mưa khỏi tầng mây”.

Đó là bài ngợi ca Núi Eskel, thường được hát vào hội xuân. Bây giờ hát lên, nó bao bọc cô bằng những ký ức về những khoảnh khắc hạnh phúc bên núi. Cô hát trong lòng, sáng tác lời hát về cơn gió xuân ấm nồng, đốt lửa trại, những vòng hoa miri đu đưa trên cỏ, chạm vào ngón tay Peder khi xoay vòng nhảy múa, hơi ấm ngọn lửa làm cô cảm thấy muốn áp vào ngực của núi.



Những cái bóng xám và đen trong phòng ngủ rung rinh, rồi một xúc cảm len vào cô, như thể cô đã ngâm nga nó sâu trong cổ họng. Lời giao cảm. Miri rèn rũ một mình. Sao không phải lúc nào nó cũng có tác dụng? Lại một đợt đá lở đằng xa, và Miri tưởng tượng núi đang cười ngạo nghễ với mình. Cô mỉm cười nép sâu hơn vào nệm rơm.

“Thế nào tôi cũng sẽ hiểu cho coi”, cô thì thào. “Cứ chờ đây”.



Chương tám

Ngón chân tôi lạnh hơn bàn chân

Bàn chân tôi lạnh hơn hông

Hông tôi lạnh hơn hơi thở

Hơi thở tôi lạnh hơn môi

Môi tôi tím và xanh, tím và xanh

Miri thức dậy, run lập cập, phải nhảy lò cò, mong cho ấm những ngón chân trong khi quét tước dọn dẹp. Mùa đông vùng núi, băng thường tan bớt sau khi tuyết rơi. Suốt cả tuần qua bầu trời đã quang quẻ. Chỉ cần liếc một cái ra ngoài cửa sổ, các cô gái biết ngay là chưa thể thở phào mong bớt lạnh trong hôm nay - mây nặng trĩu với tuyết vón cục chụp xuống núi, chôn vùi vạn vật trong màn sương mù ẩm ướt.

Mọi người đều ca cẩm, thở than, nhưng với Miri, thay vì khổ sở cô cảm thấy mình được bao bọc và được giấu kỹ, kiểu như một bí mật hào nhoáng được giấu trong ổ của con chim ác là. Cô nhìn đắm đắm ra tấm phong trắng xoá bên ngoài cửa sổ phòng học, ấm lòng với khám phá về lời giao cảm và chộn rộn muốn tìm hiểu thêm về nó. Cô ráng níu kéo ý nghĩ của mình lại để nghe bà giáo Olana thông báo những thay đổi trong chương trình học.

Sau gần ba tháng miệt mài học đọc, giờ đây bà giáo Olana giới thiệu những môn khác: Lịch Sử Xứ Danland, Giao Thương, Địa lý, Các Triều Vua Và Nữ Hoàng, cùng các môn học làm công chúa như là Ngoại Giao, Nói Chuyện và Đi Đứng (môn này khiến chúng tròn mắt lên). Chà, môn đó cô cũng sẵn sàng học nếu có thể ngăn bà giáo Olana châm chích bọn chúng, nếu nó có thể chứng minh con gái miền núi có đầu óc không kém bất cứ dân đồng bằng nào.

Mắt cô đánh qua bức tranh, những khát khao tràn đầy, xáo trộn trong lòng. Cô muốn cho gia đình mình ngôi nhà đó, tuy nhiên cô không muốn cưới một người dân đồng bằng.



Cô ước ao thấy thế giới mà chúng đang học, muốn tìm cho mình một chốn riêng ở đó, nhưng cô sợ phải từ bỏ núi đồi của mình. Không giải pháp nào cô tưởng tượng ra có thể dung hoà được mọi thứ.

Trong tiết học Đi Đứng, các cô gái tháo giày ra, đặt lên đầu để giữ thẳng bằng rồi bước đi theo vòng tròn. Chúng học cách đi nhanh (đi trên đầu ngón chân, uyển chuyển, ngón chân phải giấu sau gấu váy, cánh tay hơi khuỳnh ra) và đi từ từ (ngón chân chạm xuống trước rồi tới gót chân, ngón chân chạm xuống trước rồi tới gót chân, tay tựa hờ vào váy). Chúng học nhún gối thấp để chào hoàng tử. Và khi Miri gấp cằm, cúi đầu, lần đầu tiên cô tin mình sẽ gặp hoàng tử thật. Chúng tập nhún gối cao với người ngang hàng và được dạy rằng không bao giờ nhún gối với đầy tớ.

“Mặc dù nói cho ngay, vì các cô không phải là dân từ một tỉnh bang của vương quốc, nên ở bất kỳ thành phố nào trong xứ Danland các cô cũng đều bị coi là thấp kém hơn cả đầy tớ.”

Với Miri, học Nói Chuyện cũng lố bịch như học Đi Đứng vậy. Bọn chúng đùa nào mà chả biết nói kể từ khi mới chập chững biết đi - cần gì phải học nữa? Nhưng ít ra khi học Nói Chuyện, các cô gái được phép nói chuyện với nhau, theo những quy tắc thích hợp, dĩ nhiên.

Bà giáo Olana chia cặp và phân cấp bậc cho bọn chúng. Miri vui mừng được cặp đôi với Britta, cho dù bà giáo Olana phân bổ Miri là bệ dưới.

“Các cô phải biết cấp bậc của mình cũng như cấp bậc của người đối thoại”, bà giáo Olana nói. Miri nhúu mày nhìn quanh. Không đứa nào dám cắt ngang mà hỏi “người đối thoại” có nghĩa là gì. “Người cấp bậc thấp hơn luôn phải nhường theo người kia. Đây chỉ là chuyện tập luyện thôi, đúng thế, bởi vì trong thực tế rất ít người trong vương quốc bị coi là thấp hơn bất kỳ ai trong các cô”.

Những lời phỉ báng của bà giáo Olana tựa như con ruồi cắn ngứa ngứa mũi cô, Miri chỉ chực muốn đập nó đi. Britta hích khuỷu tay vào cô, mỉm cười, làm như đoán được ý nghĩ đó.



“Tuy nhiên, một trong các cô sẽ được thăng bậc vào năm sau, cho nên tất cả các cô phải tập theo ngữ cảnh này. Kẻ bề dưới bắt buộc phải nắm rõ tên và tước vị của người bề trên. Trong chuẩn mực Nói Chuyện, các cô phải luôn ghi nhớ điều này. Bắt đầu tập nào”.

“Dạ phải, thưa tiểu thư Britta”, Miri hoà vào tiếng Nói Chuyện lả rả tràn ngập lớp học.

Britta nhăn mặt. “Đừng gọi tôi thế”.

“Chị là bề trên của em, cho nên chúng ta hãy coi chị là tiểu thư, thưa tiểu thư Britta”.

“Ồ, thế thì được, cô Miri à”.

“Ồ, sao ạ, thưa tiểu thư Britta?” Miri nói bằng giọng mũi mà cô tưởng tượng người giàu có hay sử dụng.

“Ồ, cô Miri phải không?” Britta bắt chước cùng kiểu cách như vậy.

“Tôi cầu chúc cho tất cả các lãnh chúa và phu nhân của họ đều béo và hạnh phúc, thưa tiểu thư Britta”.

“Tất cả đều béo, nhưng không ai hạnh phúc cô Miri à”.

“Thật vậy sao, thưa tiểu thư Britta? Tiểu thư yêu kiều nhường bao khi vào châu trong cung điện toàn những lãnh chúa và quý bà béo phì, nói chuyện oang oang lã trong hành lang”.

“Đúng, ta rất vui”, Britta bật cười phá lên.

“Tiểu thư rất đẹp khi cười, tiểu thư Britta. Xin tiểu thư hãy cười thường xuyên như thế”.

Britta cười khẽ lại và cúi đầu xuống.

Bà giáo Olana cắt phăng buổi luyện tập để rù rì thêm về Nói Chuyện, tầm quan trọng của việc lặp đi lặp lại tên và tước vị, đặt câu hỏi, luôn nói chuyện xoay quanh người bề trên.



“Không bao giờ để lộ thông tin về mình”, bà giáo Olana giảng giải. “Không chỉ vì lịch sử mà còn nhằm bảo vệ những bí mật của các cô, nếu có. Giả sử các cô đang dự dạ yến và cảm thấy ảm áp. Ai có thể cho ta biết sẽ trình bày cảm nhận này với hoàng tử như thế nào mà không nói về mình?”

Tay Katar giờ cao. Bà giáo Olana gọi chị.

“Xem ra ở đây khá ảm cúng. Chàng có thấy thế không, thưa hoàng tử?”

“Khá hay”, bà giáo Olana nói.

Miri nhăn mặt trước Katar và nụ cười chảnh chọe của chị ta. Bà giáo Olana hỏi tiếp, ai sẽ trả lời thế nào nếu hoàng tử hỏi thăm. Miri nhanh nhẩu giờ tay lên.

“Ừm, em rất vui sướng được gặp chàng, thưa hoàng tử. Chuyến đi của chàng thế nào?”

Bà giáo Olana nhướn một bên lông mày. “Cũng được, nhưng bỏ ừm đi”.

Katar nhếch mép với Miri.

“Nói Chuyện thật ngớ ngẩn”, Miri thì thào với Britta khi chúng trở lại chuyện riêng. “Học đọc thì tốt, nhưng cái này nhảm nhí quá. Em thà đi chà bô còn hơn”.

Britta nhún vai. “Tôi nghĩ môn này quan trọng đấy, nhưng tôi thực tình không thích phân biệt bề trên bề dưới chút nào. Vấn đề chỉ là cách cư xử tốt thôi. Tôi thấy nếu muốn tạo ấn tượng tốt, thì ta nên đối xử với người khác như thể họ là bề trên của mình, bất kể bà giáo Olana có nghĩ thế hay không”.

“Đầu óc chị không hề tế nhị tí nào. Sao chị lại giả vờ như thế?”

Britta sững sờ, trông vừa xấu hổ vừa bối rối. “Tôi không giả vờ, tôi... ý tôi, tôi chỉ...”

“Chị biết đọc ngay từ đầu, đúng không?” Miri hỏi nhỏ.

Britta định chối biến nhưng rồi lại nhún vai. “Tôi không muốn là người duy nhất biết đọc để bà giáo Olana đưa ra làm tấm gương cho mọi người. Tôi đã gặp quá đủ khó khăn khi sống... với mọi người ở đây rồi”.



“Britta, xin lỗi, em đã không...”

Britta gật đầu. “Tôi biết. Tôi đã nghe các lái buôn nói chuyện thế nào với dân làng. Đã thấy bà giáo Olana đối xử với các bạn ra sao. Lẽ dĩ nhiên, bạn nghĩ tất cả dân đồng bằng đều như vậy. Nhưng Miri, tôi không nghĩ như họ đâu”.

Sáng hôm sau, bà giáo Olana giới thiệu những quy tắc thương lượng ngoại giao, bắt đầu bằng Nêu vấn đề và kết thúc bằng Kêu gọi sự đồng thuận, sau đó bà lướt nhanh qua một danh sách dài những quy tắc chung của Ngoại Giao.

“Hãy nêu sự thật càng đơn giản càng tốt”, bà giáo Olana đọc lên từ một quyển sách. Am sắc hờ hững cố hữu của bà bị gương ép, hình như bà bối rối khi dạy những quy tắc mà chính bà cũng không tuân thủ. “Lắng nghe kỹ đồng minh và đối thủ nhằm nắm rõ suy nghĩ của họ. Thông qua vũ lực không phải là giải pháp tốt nhất. Thừa nhận điểm yếu của mình và công bố kế hoạch sửa chữa chúng”.

Miri cố bắt chước kiểu máy môi của bà giáo Olana. Britta che miệng cười.

“Nào, bây giờ chúng ta hãy tìm hiểu sơ về Giao Thương, chỉ cần chấm phá đủ cho các cô khỏi lúng túng hoặc bấn loạn trước hoàng tử mà thôi”.

Một khi đã vào bài đầu tiên, Miri đành phải tự hỏi hay là dân miền núi ù lì hơn dân đồng bằng. Cô tưởng Giao Thương chỉ là một từ bay bướm cho việc họ đổi đá linder lấy những vật dụng khác thôi chứ, nhưng bà giáo Olana lại nói về cung và cầu, chợ, thương gia và hàng hoá. Cứ như bà phức tạp hoá vấn đề nhằm khiến cho các cô gái cảm thấy mình ngốc nghếch vậy. Ít nhất, Miri nghĩ, điều đó đúng trong trường hợp này.

Trong giờ giải lao tiếp theo, Miri mở quyển sách về Giao Thương ra đọc xem mình có gỡ rối được gì không. Sau năm phút, đầu cô hoa lên, bèn đóng cộp quyển sách lại. Có lẽ đầu cô đã xơ xác vì liên tục cố tìm hiểu hoạt động của lời giao cảm, hoặc có lẽ cô chẳng thông minh gì cho cam.

Qua cửa sổ cô thấy Frid thấy quả cầu tuyết đang xa, thấy Esa cười nôn ruột trước một câu nói của Tonna, 16 tuổi. Ngay cả Katar hôm nay cũng ra ngoài, ngồi trên bậc thang sưởi nắng gương mặt. Những đồng tuyết ngập tới eo Miri. Mùa đông đang độ cao trào.



Lông thỏ lúc này là dày nhất, đồng nghĩa với thời gian giết mổ. Sẽ có một tiệc nhỏ, mừng có thịt tươi để hầm, có lông để may mũ hoặc găng tay mới. Miri ghét cái việc đó nhưng năm nào cô cũng làm, nhằm đỡ cho chị Marda - chị hay khóc khi thấy con vật chết. Miri tự hỏi liệu năm nay chị Marda có sắt đá lên mà thực hiện việc giết thỏ hay không, hay việc sẽ lại đến tay cha vào một tối nào đó.

Mất Miri đảo tới bức vẽ ngôi nhà. Ước mong rời núi tức là phải xa rời cha, mà cô làm sao chịu nổi điều đó. Nhưng với ngôi nhà kia, cô có thể giữ cho gia đình ở gần nhau mà vẫn chu du được đến những vùng đất mới và học được nhiều điều hay. Nếu cô thắng, chị Marda sẽ không bao giờ phải giết thỏ và rửa sạch máu trong đồng tuyết. Cha sẽ không bao giờ phải cho thêm nước vào cháo suông cho cha con cầm cự qua những bữa tối cuối mùa đông. Họ có thể ngồi trong bóng râm của ngôi nhà lớn nhấm nháp nước ngọt, chơi những nhạc cụ của dân đồng bằng và ngắm hoa.

Cây cối xơ xác và cỏ còi cọc của Núi Eskel không thể sánh với những khu vườn của dân đồng bằng. Nó khiến Miri tự hỏi lời đồn dân đồng bằng có phép trồng mọi thứ mọc lên là đúng hay sai.

Bác Knut vào phòng học và dừng sững lại khi trông thấy Miri. “Tôi tưởng tất cả ra ngoài rồi chứ. Tôi vào để dọn dẹp”.

“Chào bác Knut”, cô nói. Bác không gật đầu hay đáp lại. Điều đó làm cô phá lên cười, “Bác cũng bị cấm nói không tới lượt như bọn cháu à?”

Nghe vậy bác Knut mỉm cười, bộ râu ngắn của bác chĩa ra. “Ít nhiều cũng có. Nhưng tôi không nghĩ bà ấy sẽ nhốt tôi vào buồng tối vì nói ‘Chào cô’ đâu”.

“Cháu hứa sẽ không nói cho bà ấy biết. Bác Knut à, có bao giờ bác thấy ngôi nhà trong bức tranh này chưa?”

“Cái gì, ngôi nhà công chúa hả? Không, tôi không tin đâu, mặc dù có rất nhiều nhà có vườn tuyệt đẹp như thế ở kinh thành Asland và những thành phố lớn khác. Cả đời cha tôi đã từng là người làm vườn cho một nơi như thế mà”.

“Ý bác là ông ấy suốt ngày chỉ làm vườn thôi ạ?”



“Ừ, đúng. Đó là nghề của ông ấy. Ông cụ cũng thích chơi đàn jop thánh thót vào buổi tối và đưa tôi với em gái tôi đi câu vào ngày nghỉ”.

“Ừm”. Miri cố tưởng tượng cuộc sống đi câu cá làm thú tiêu khiển ngày nghỉ thay vì là một cách kiếm thức ăn thì thế nào. “Ở đây không có nhiều vườn”.

Bác Knut gãi bộ râu xám. “Không nhiều á? Tôi thì chả thấy cái nào”.

Miri cảm thấy mặt mình nóng ran. Cô đang cố nghĩ ra câu gì đó để bênh vực vùng núi của mình thì bác Knut quay nụ cười ra cửa sổ, bảo. “Nơi này đâu cần vườn tược bởi vì phong cảnh núi đồi thế kia đã hấp hết hồn người ta rồi còn gì”.

Ngay lập tức Miri kết luận bác Knut là người tốt nhất. Cô hỏi bác về những khu vườn và những cánh đồng, về những nông trại bằng phẳng, nghe đâu trải xa ngút ngát, đến nỗi phải cưỡi ngựa phi thật nhanh mới đi hết từ đầu này tới đầu kia trước bữa trưa, về những khu vườn trù phú, toàn các loại cây để ngắm thay vì để ăn. Bác dạy cho cô tên của một số loài hoa và cây trong bức tranh.

“Tên cháu là Miri, một loài hoa màu hồng mọc trong lòng đá linder. Ở đồng bằng có hoa miri không?”

“Không, tôi nghĩ hoa miri chắc là một loài hoa núi”.

Bác giật mình vì một tiếng động bên ngoài. “Tôi phải đi đây”. Bác nhìn ra cửa rồi nhìn quanh, như kiểm tra coi có bà giáo Olana gần đó không, xong bác cúi về phía Miri, thì thào. “Tôi không thích cách bà ấy đối xử với các cô. Phải thay đổi điều đó thôi”. Bác chỉ quyển sách trong tay cô. “Cứ đọc quyển đó đi, Miri, rồi cô sẽ không hối hận”.

Vậy là Miri thở dài, ngồi xuống, mở lại quyển Giao Thương xứ Danland ra. Bài giảng mờ mịt của bà giáo Olana thậm chí còn dễ hiểu hơn. Bà nói rằng Giao Thương là đổi một vật có giá trị này lấy một món có giá trị khác. Thứ duy nhất có giá trị ở núi là đá linder, vì vậy Miri lật nhanh trang sách, tìm chỗ nói về nó. Cô thấy một đoạn ở chương “Các loại hàng hoá xứ Danland”.

Trong tất cả các loại đá xây dựng, đá linder được ưa chuộng nhất. Nó đủ độ cứng để xây cung điện và không bao giờ nứt, lại nhẹ để dễ vận chuyển đường xa. Đá linder lên nước rất đẹp khi được đánh bóng, và một ngàn năm sau nó vẫn sáng bạc như mới. Nhà



nguyên phải được làm từ gỗ, nhưng cung điện bắt buộc phải có đá linder. Ở xứ Danland, nơi duy nhất được biết có đá linder là Núi Eskel.

Miri rê ngón tay khắp trang sách. Cô không ngờ đá linder lại quý hiếm như vậy. “Nó làm cho Núi Eskel trở nên quan trọng, thậm chí với cả dân đồng bằng”. Cô luôn mong ước như vậy, và đây là bằng chứng.

Bà giáo Olana đã nói về cung và cầu - nếu không có sẵn nhiều sản phẩm và nhu cầu cao, thì sản phẩm đó sẽ gia tăng giá trị. Miri hiểu rằng nếu đá linder chỉ được tìm thấy ở núi Eskel, và nó lại được sử dụng để xây cung điện, vậy chứng tỏ giá trị của nó rất cao. Nhưng cao thế nào? Gần cuối quyển sách cô tìm thấy một danh sách.

Giá Cả Thị Trường, do Quốc Khố Nhà Vua ấn định:

Một gia lúa mì - 1 đồng tiền bạc

Một con lợn to - 3 đồng tiền bạc

Một con ngựa kéo - 5 đồng tiền bạc hoặc 1 đồng tiền vàng

Danh sách còn dài nữa, ghi số tiền bạc hay tiền vàng cho một con bò, một khúc gỗ, một con ngựa cày, một cỗ xe tốt. Hàng cuối cùng của danh sách làm tim Miri đập rộn lên. “Một phiến đá linder vuông có giá 1 đồng tiền vàng”.

Đúng lúc đó các cô gái vào phòng.

“Trông Miri kia, vẫn còn đọc cơ đấy”, Katar nói.

“Hử? À... ừ”, Miri lầm bầm.

Ở đồng bằng, một phiến đá linder vuông đáng giá năm gia lúa mì. Năm gia!

“Đọc mỗi quyển sách mười lần cũng không đủ làm cho hoàng tử chọn mày đâu”, Katar dè bieu.

“Có lẽ”, Miri nói, dứt trả quyển sách lên giá.

Một phiến đá linder vuông đáng giá một con ngựa tốt, hơn bất kỳ món đồ nào mà cánh lái buôn đánh theo cỗ xe của họ.



“Mày chả cần phải ra bộ như mày đã chiến thắng, Miri”, Bena thách mé.

“Vào lớp rồi”, bà giáo Olana hô to. “Trật tự, kéo không các cô sẽ thay phiên nhau ở trong buồng tối suốt đêm”.

Miri ngồi vào chỗ, chóng mặt vì phát hiện mới của mình. Cô nhìn chăm chặp bàn chân mình đặt lơi lả xuống nền đá linder. Cố ước lượng xem có bao nhiêu phiến đá linder được dùng để xây móng cho toà nhà này, số tiền đó sẽ mua được bao nhiêu giạ ngũ cốc, bao nhiêu gỗ để xây một nhà nguyện lớn, chứa được cả làng. Chắc phải đủ để mua thực phẩm cho không ai bị cơn cào bụng trong những đêm đông, một thư viện sách, áo sợi giống dân đồng bằng, giày mới, nhạc cụ, bánh kẹo cho trẻ con, ghế êm cho người già, cùng hàng trăm thứ thiết yếu và thú vị khác. Nếu cánh lái buôn đối xử công bằng, thì làng của cô sẽ được hưởng lợi từ kho báu mà toàn vương quốc đều ưa chuộng.

Cô không thể chờ nổi đến lúc báo cho cha và dân làng biết. Không lâu nữa đâu. Còn hai tháng nữa là đến hội xuân, và cho tới lúc đó tuyết sẽ tan để mà lên đường về làng. Chắc hẳn bà giáo Olana sẽ cho phép chúng trở về nhà dự hội.

“Miri!”

Miri giật bắn người khi nghe tên mình, và muộn màng nhận ra bà giáo Olana đã gọi nhiều lần.

“Dạ, thưa bà giáo Olana?” cô cố tỏ ra ngoan ngoãn.

“Xem ra cô không hề dành thời gian suy ngẫm về giá trị của việc chú ý nghe giảng. Cô bị mất quyền ra ngoài vào những ngày còn lại trong tuần. Hình phạt đó vẫn chưa đủ, cô còn bị cấm sờ vào sách suốt thời gian đó”.

“Vâng, bà giáo Olana”. Thật ra Miri không quan tâm. Với lời giao cảm và Giao Thương, cô có khối thứ để suy nghĩ.



Chương Chín

Thở, suy ngẫm, ngụ ý, miên man

Thở dài, nói, biểu cảm, thổ lộ

Mỗi ngày, mỗi đợt tuyết rơi, mỗi bài học dường như kéo dài vô tận – biết chừng nào cho tới hội xuân – Miri cảm thấy phiền muộn và bất an vì chờ đợi. Hằng đêm cô nằm trên nệm thơm mà bầu lầy ý nghĩ rằng mình đã thêm một đêm gần ngày báo cho cha và dân làng biết về Giao Thương. Dường như ai nấy đều thấp thỏm mong mùa xuân. Thậm chí cả Katar cũng ngó ra cửa sổ, như đo lường tuyết bằng mắt và đếm ngày trở về nhà.

Khi hình phạt của Miri hết hiệu lực, cô ra ngoài cùng với Britta, giải thích cho chị hiểu bọn chúng đang mong ngóng điều gì.

“Đồ ăn này”, cô nói. “Toàn món ngon nhất nhé. Bà Doter chia bánh hạnh nhân mật ong, cha của Frid làm món thịt thỏ muối mỏng đến nỗi nó tan trên đầu lưỡi. Rồi trà nóng với mật ong, những quả táo ngâm và táo nấu cuối cùng, bánh mì rưới mỡ thỏ nướng xiên trên ngọn lửa. Những trò chơi và cuộc thi, và khi đêm về mọi người đốt những đồng lửa to từ củi nhặt nhanh cả năm rồi cùng nhau kể chuyện tiếp sức”.

“Nghe thích quá nhỉ”, ánh mắt Britta nhìn xa năm, mách bảo chị đang hình dung quang cảnh đó.

“Năm nay sẽ vui hơn cho mà coi. Em có điều bí mật sẽ tiết lộ với mọi người”.

Chỉ mới thú nhận thế thôi mà những bí mật đã xoay xoáy trong cô, như dòng tuyết tan xoáy vào nhánh cây gãy, và sự nôn nóng muốn chia sẻ quét ào qua cô. Cô chù chù. Britta có đáng tin không? Hay chị ấy cười cho? Miri nghĩ đến câu tục ngữ của bà Doter: Không



bao giờ chần chừ nếu ta biết nó đúng. Sau nhiều tháng Britta bị lạnh nhạt vì là dân đồng bằng, bây giờ ít ra chị xứng đáng với lòng tin của Miri.

Thế là Miri kéo Britta vào một cuộc đi dạo nông trường quanh học viện, kể cho chị nghe trong hơi thở hỗn hển đóng băng về Giao Thương, tiền vàng và lời giao cảm bên ngoài mớ đá. Kể ra được với người khác thấy hỉ hả trong lòng như uống sữa dê ấm vậy, thế là cô hấp tấp kể chi tiết trước khi bà giáo Olana gọi vào lớp.

“Đó là chuyện kỳ diệu nhất tôi từng nghe”. Britta mỉm cười, nhìn đồng tuyết được mặt trời chiếu lóe ra những ngôi sao. “Tôi thấy những gì lái buôn đang làm thật là bản thủ. Chúng ta phải thay đổi điều đó”.

“Chứ chị không bao giờ nghe đến lời giao cảm à? Cả khi chị làm việc trong mỏ cũng không nghe?”

Britta lắc đầu. “Trước khi đến đây tôi không bao giờ tưởng tượng có những điều như vậy tồn tại. Nó khiến tôi vỡ lẽ là dân miền núi rất tài tình. Chứ tôi chỉ nhớ là trong mỏ ồn điếc tai, cho dù đã nút cục đất sét vào tai rồi”.

“Ở trên đây, lời giao cảm bình thường như bộ căn vậy. Em không nghĩ có ai lại nghĩ ngợi về nó”.

Britta gãi mũi. “Hèn gì ban đầu tôi rất khó khăn, và mọi người lúc nào cũng hát. Tôi chả thể nào tham gia được vì tôi có biết một từ nào đâu”.

“Chị không cần phải biết lời ca, mà cứ việc đặt lời cho mình”.

“Nhưng tôi không biết giai điệu”.

“Chị cũng không cần biết giai điệu, cứ dò ra nhịp là bài hát đến thôi”.

“Tôi không bao giờ làm được đâu. Có học cũng vô ích”.



Miri không bao giờ nghĩ hát là điều cần phải học mới biết. “Nghe nói dân đồng bằng biết cách trồng mọi thứ, có đúng không?”

“Tôi chưa bao giờ nghe như thế, nhưng dưới đó xanh hơn trên này nhiều”. Britta ngó về hướng Tây. “Dưới đó ít tuyết hơn, nhiều mưa hơn, màu xanh phủ dọc bờ biển, có rừng và nông trại kéo dài hàng dặm. Mỗi ngôi nhà đều có vườn riêng”.

“Ước gì có ngày em được thấy nó”. Thật ngượng khi thừa nhận điều đó, nhưng quả tình Miri rất muốn tận mắt thấy đồng bằng, thấy những nơi cô tưởng tượng từ hồi bé, và thấy những cô đọc được ở học viện. Đại dương, thành phố, cung điện xây bằng đá linder, những nhạc công, họa sĩ, những người thuộc các quốc gia bên kia đại dương, thuyền buồm chở đầy kỳ trân châu báu đi bán và trao đổi, vua và hoàng hậu. Và hoàng tử. Có lẽ chàng sẽ không đáng sợ đâu. Có lẽ chàng thuộc loại dân đồng bằng giống như Britta.

“Tôi thích ngắm vườn cùng bạn, vào một ngày nào đó, khi bạn là công chúa”.

Miri cười giòn giã, hích vai Britta. “Có lẽ chàng sẽ chọn chị, thừa tiểu thư Britta. À, thừa công chúa Britta”.

“Không, không phải tôi. Trong lớp có nhiều cô gái lắm, bạn này, Liana này, những người khác nữa này. Chàng thậm chí không nhìn tới tôi nữa là”.

“Chàng sẽ...”

“Được rồi, Miri. Tôi không quan tâm. Chắc phải là bạn hoặc là ai đó gốc gác ở Núi Eskel thật cơ. Tôi vui vì được vào học viện này và gặp bạn. Điều đó mới đáng vui. Chứ ai quan tâm tới hoàng tử, hả?”

“Em dám cá là hoàng tử quan tâm đấy”, Miri nói khi chúng chạy ù vào học viện vì bà giáo Olana gọi. “Thế nào chàng ta cũng có một con cún rất yêu chàng ta”.



“Điều duy nhất tôi ao ước là người nào được chọn làm công chúa cũng đều hạnh phúc, hạnh phúc thật, thật sự ấy. Ngoài ra thì có gì quan trọng nữa?”

Trở vào lớp học, trong khi bà giáo Olana thao thao về Giao Thương mà Miri đã ghi nhớ, đầu óc cô lan man, tưởng tượng mình cưới hoàng tử, diện mạo chàng giống hệt Peder, và sống trong cung điện bằng đá linder, rồi tự hỏi nếu như thế thì mình có thật sự hạnh phúc không, hạnh phúc như Britta mô tả ấy. Miri lắc nguây nguẩy trước ý nghĩ đó. Một điều như vậy không thể xảy ra – nó như những điều ước viễn vông bên hoa miri, như cổ hình dung đại dương.

Nhưng còn... công chúa học viện, với phần thưởng tại chỗ là chiếc váy bạc thì có vẻ rất thật, một điều cô có thể mơ tới được.

Để đánh bại Katar trong học tập, Miri biết, trước hết mình phải thông thạo mọi điều bà giáo Olana dạy. Bài học Ngoại Giao vừa mập mờ vừa gấp gáp, cho nên trong ngày nghỉ hôm sau, vào giờ tự học, Miri đọc một chương trong quyển Giao Thương xứ Danland, suy ngẫm những quy tắc và cách thức người ta có thể áp dụng chúng.

Esa ngồi đằng trước cô, vắn vắn một lọn tóc màu giống tóc Peder. Miri nhớ lại hôm Esa rủ mình ra ngoài chơi với mấy đứa khác. Cô chưa kể cho nó nghe chuyện mình bị bà giáo Olana nhốt trong buồng tối và tại sao mình không theo ra chơi được.

“Esa, đằng ấy nghĩ cái này có nghĩa là gì?” Miri thì thầm, chỉ vào một quy tắc tổng quát của Ngoại Giao – tạo dựng nền tảng chung.

“Tớ không rõ”. Esa cầm quyển sách, đọc vài phút, lật qua vài trang. “Trong sách có một ví dụ ở đây này, kể về thời dân xứ Danland lần đầu thiết lập mối giao thương với các bộ lạc phía Đông, những người không cùng ngôn ngữ với mình. Trước khi có thể trao đổi hàng hóa, họ phải tạo dựng những mối quan hệ tin cậy lẫn nhau, thế là họ tìm kiếm những thứ mà cả hai dân tộc đều có”. Nó ngừng nói để đọc tiếp. “Nghe này nhé... Rõ ràng tình



bằng hữu giữa một người dân xứ Danland và tộc trưởng bộ lạc bắt đầu khi họ phát hiện cả hai đều thích ăn mắt cá hầm. Chà, chà. Một cách khởi đầu tình bạn buồn cười quá”.

Miri mỉm cười. “Còn bọn mình không phải đã thành bạn từ hồi 2 tuổi, lúc bọn mình ăn vụng lọ bơ của mẹ đăng ấy dưới gầm bàn sao?”

Esa cười như nắc nẻ. Katar suýt chúng im lặng. Miri nhăn mặt với Katar vì chị ta phá hỏng khoảnh khắc vui vẻ của chúng. Cô luôn muốn khăng khít với Esa, nhưng Peder lại chẳng ưa em gái cứ lẻo đẻo theo chúng, rồi sau đó, chúng lớn lên... Miri nhìn các chị lớn tuổi xung quanh, đang cắm cúi bên sách và bảng, môi mấp máy đọc. Thật khó giữ tình bạn thuở ấu thơ khi mọi người làm việc trong mỏ còn cô thui thủi chần dề. Nhưng giờ tất cả đều ở trong học viện. Nếu cô muốn kết bạn thì đây là cơ hội cho cô.

“Cảm ơn, Esa”, Miri thì thầm.

Tạo dựng nền tảng chung. Thắc mắc về lời giao cảm không ngớt ngâm nga trong tâm tưởng Miri, sự thật về nó cứ níu giữ cô, xô đẩy những ý nghĩ của cô. Thế nhưng, mọi nghi vấn phải chờ đến khi cô có thể thả mình vào thời khắc suy ngẫm, trong phòng ngủ, khi tiếng ngáy thay thế tiếng rúc rích, thủ thủ ban đêm – khi ấy cô cảm thấy an toàn thức một mình một cõi.

Họ không nói cùng ngôn ngữ, cô ngẫm ngợi câu chuyện Esa đọc, vì vậy họ tìm ra những cách liên lạc khác bằng cách chia sẻ những gì họ có chung.

Khi Gerti nghe thấy lời giao cảm của Miri, con bé nhớ lại lý ức của riêng nó về buồng tối. Điều chúng có chung với nhau là... cả hai cùng ở trong buồng tối và đều nghe tiếng chuột cống lệt sệt.

Ý nghĩ của Miri bắt đầu kêu o o như con ruồi bay vo ve trên thức ăn. Vào trước ngày chúng tới học viện, Miri nghe bà Doter bảo một thợ mỏ khác vùng nhẹ cú vồ lại. Làm thế nào mình hiểu được bà Doter đã nói gì? Nghĩ lại khoảnh khắc đó, cô nhận ra mình đã



tưởng tượng lúc chị Marda dạy mình cách đập để nặn bánh phở mát, chị đã chình khi cô đập quá mạnh tay. Lời giao cảm gợi nhắc một ký ức có thật trong đầu cô, và cô diễn giải ký ức đó vào ý nghĩa của nó trong khoảnh khắc ấy là... Vung nhẹ lại.

Lời giao cảm dùng ký ức để chuyển tải thông điệp.

Peder và cha đã nói về lời giao cảm như một bản năng thú hai. Miri nghĩ họ không nhận ra và không quan tâm nó hoạt động như thế nào. Nhưng Miri thì quan tâm. Làm việc trong mỏ luôn có vẻ là một bí mật cấm kỵ nhưng hào nhoáng. Giờ nó là bí mật của cô, và giữ nó trong lòng khiến tôi cảm thấy ấm áp và mê mẩn, hết như uống tách trà mật ong cuối cùng. Cô muốn giữ lại cảm giác đó.



Chương Mười

Không con sói nào đổi ý trước khi vồ

Vì vậy hãy quyết đoán

Không chim ưng nào chùn cánh trước khi nhào

Hãy quyết đoán

Lại một đợt tuyết rơi nữa, sau đó mây rút cao hơn bất kỳ ngọn núi nào. Sự kìm kẹp của mùa đông lỏng dần, và mặt trời dường như dựa vào gần Núi Eskel hơn. Tươi sáng gọn ảm đạm, bầu trời xanh tái. Lớp băng tuyết mềm đi cho hiện ra những mảnh đất, phô bày những lá xanh nhú lên khỏi bùn và trèo lên đồi. Mùi gió đã thay đổi – có vẻ dày hơn, no hơn, như bầu không khí quanh cái nồi đang nấu. Mùa xuân đang trườn trên núi.

Các cô gái càng ngày càng hay ngược lên khỏi trang sách, ngóng về hướng đỉnh Núi Eskel vẫy gọi, đang bóc lớp trắng đi để lộ màu nâu và màu xanh. Hễ nghĩ đến việc về nhà là Miri lại có cảm giác rơi thốn trong bụng. Niềm hy vọng mãnh liệt sẽ chia sẻ bí mật về Giao Thương, sẽ có thể thay đổi tập quán đời hàng của dân làng khiến cô run lên từng chập. Và rồi trước ngày hành trình về dự hội xuân như đã định, bà giáo Olana thông báo chúng phải làm bài kiểm tra.

“Ta biết các cô đang nghĩ đến việc về nhà ngày mai”, bà giáo Olana nói. “Hội xuân của các cô không phải là truyền thống của xứ Danland, và học viện này không bắt buộc phải tôn vinh nó. Chúng ta hãy kiểm tra nhằm quyết định xem các cô có đáng được về nhà không. Những người không qua khỏi sẽ phải ở lại học viện, để tự học”.



Bài kiểm tra bắt đầu bằng môn đọc to trước lớp. Miri nhẩn mặt khi Frid đánh vật với những con chữ to tướng và Gerti không hiểu được nội dung bài học. Bà giáo Olana hỏi về Lịch sử, Địa Lý, Các Triều Vua Và Nữ Hoàng, các cô gái viết câu trả lời của mình vào tấm bảng đất sét. Chúng bước quanh phòng để thể hiện Đi Đứng, rồi Nói Chuyện theo cặp. Bà giáo Olana ghi chép sự tiến bộ của từng cô vào một mảnh giấy da dê.

Tra tấn thần kinh không kém bài kiểm tra, bà giáo Olana càng đẩy không khí thêm bức bối khi tuyên bố ngày hôm sau mới công bố điểm.

“Tốt hơn hãy để các cô ngẫm nghĩ sự thể hiện của mình cho tới sáng”, bà giáo Olana nói.

Ở trong phòng ngủ, Miri nghe thấy nhiều tiếng xì xào hoảng hốt giữa đêm khuya.

“Tôi phải về nhà”.

“Tôi nữa. Dù thế nào tôi cũng phải về”.

“Tớ biết tớ tiêu rồi. Cậu nào cũng khó”.

“Bà ta ghét bọn mình. Bà ta cố ý đánh trượt tất cả cho coi”.

“Suyt, kéo bà ấy cấm bọn mình nói chuyện bây giờ”.

Sáng hôm sau, các cô gái căng thẳng đến độ không dám ngồi dựa lưng vào ghế. Sức nặng của lòng khao khát về nhà kéo Miri xuống khiến người cô lệt đi, chao đảo. Nếu bà giáo Olana không cho mình về thì mình vẫn cứ chạy về, cô nghĩ. Nhưng thật lòng cô không muốn từ bỏ học viện, bỏ những kiến thức học viện, thậm chí cô cũng không muốn từ bỏ khao khát ngấm ngấm và xáo động đến mức không dám nghĩ lâu về nó – rời rừng núi, cho cha ngôi nhà trong bức tranh, trở thành công chúa.

“Đoán gì nào?” bà giáo Olana nói, đối mặt với cả lớp, tay chấp sau lưng.



Không ai hó hé.

“Không cần phải kéo dài làm gì nữa”, bà giáo Olana nói, có đũa khịt mũi trước lời này. “Tất cả đều trượt”.

Tiếng thở hắt nhất tề vang lên.

“Trừ Miri và Katar”.

Miri và Katar liếc nhìn nhau, Miri thấy chị kia hài lòng vô kể.

“Cả hai có thể về”, bà giáo Olana xua chúng đi.

Katar bước ra cửa rồi quay lại chờ. Miri không nhúc nhích.

“Thưa bà giáo Olana”. Miri nuốt khan và nói hơi to. “Thưa bà giáo Olana, như vậy không công bằng”.

“Vượt qua bài kiểm tra không cho phép cô được tự do nói, Miri. Hãy đi ngay tập lữ không thì cô sẽ bị tước quyền về nhà luôn. Hừm, số còn lại các cô đã tụt hậu so với yêu cầu cả nhiều dặm, và ta sẽ không bao giờ để các cô làm mất thể diện của ta trước quan đại tổng đốc và hoàng tử. Trong hai ngày tới ta sẽ bận ở nơi khác trong tòa nhà này nên sẽ không gặp các cô, điều đó tức là làm ơn đừng để ta nghe thấy tiếng các cô quá nhiều”.

Miri vẫn chưa rời chỗ ngồi. Nếu mình về với Katar, bọn kia sẽ không đời nào tha thứ cho mình; nhưng nếu ở lại, mình sẽ không thể truyền tin sốt dẻo trước kỳ đổi hàng đầu tiên của năm nay. Cô ấn chặt hai bàn tay vào ghế, muốn đứng lên, lại sợ. Katar phùng mang trợn mắt, dậm chân ra hiệu cho cô.

Trước khi Miri quyết định thế nào, Esa đứng lên, mặt đỏ phùng phùng. Bàn tay phải nó bóp chặt cánh tay trái.

“Không”, Esa buột mồm.



Bà giáo Olana chữa ánh mắt băng giá qua Esa. “Cái gì?”

“Cháu nói... cháu nói”, Esa đáp ứng. Mắt nó chớp lia lịa và dòng lệ bắt đầu trào ra. “Cháu nói, vậy là không được. Cháu sẽ về dự hội xuân và không quan tâm rồi sẽ ra sao”.

Miri trở mắt nhìn Esa, cảm thấy nín thở như bị ngã ra phía sau. Esa là đứa chưa hề bị cúp một bữa ăn hay phải xoi roi nào vào tay. Nó luôn giữ chặt lưỡi trong miệng và luôn vâng lời.

Miri không thấy mảy may hy vọng nào trên nét mặt Esa. Nó rúm lại, chờ nhận sự trừng phạt tất yếu, biết mình không bao giờ được ra về nhưng chả tài nào ngăn mình đừng phản kháng.

Không bao giờ chần chừ nếu ta biết nó đúng.

Miri sẽ về dự hội xuân và cô muốn tất cả đều về nhà cùng với mình. Nếu cả bọn hòa nhau cùng chạy, chắc chắn bà giáo Olana và hai người lính sẽ không thể ngăn cản được.

“Vài tiếng trong buồng tối sẽ điều chỉnh hành vi láo xược của cô”, bà giáo Olana nạt.

Miri biết mình phải hành động trước khi bà giáo Olana gọi lính hoặc nhốt Esa lại. Sau nhiều tháng bị ghẻ lạnh, cô sợ mình không thuyết phục được các cô khác. Và lại, cô không thể dài dòng trước khi bà giáo Olana cho lính ủa vào bắt Esa. Không, linh cảm mách bảo cô cách liên lạc duy nhất để khẩn thiết gọi chúng chạy đi là lời giao cảm.

Cô không biết phải nói đích xác cái gì – cô chưa thử bao giờ. Nhưng nếu lời giao cảm dùng ký ức, thì còn gì truyền đạt mạnh mẽ hơn lời cảnh báo nguy hiểm trong mỏ đá? Mình sẽ báo động cho mọi người chạy?

Miri dậm chân xuống nền đá linder và hát to lên, hy vọng làm bà giáo Olana tạm quên vụ đưa Esa vào buồng tối.



“Không con sói nào đổi ý trước khi vồ. Vì vậy hãy quyết đoán. Không chim ưng nào chùn cánh trước khi nhào. Hãy quyết đoán”. Đó là bài hát dùng cái nôm, khi mà mọi nhát lách nôm vào đá đều là quyết định. Thợ mỏ chỉ hơi lẩn chần trong cú bỗ, đường nứt sẽ nứt sai xớ rồi khi bùng ra sẽ làm hỏng nguyên cả phiến đá linder. Vì vậy, không được chùn tay.

Bà giáo Olana há hốc trước lời hát và đậm chân của Miri. Dáng điệu của bà khiến Miri bật cười.

“Đủ rồi”, bà giáo Olana quát.

“Không mặt trời nào dừng trước khi lặn. Vì vậy hãy chắc tay”, Miri hát tiếp, trong khi ý nghĩ quay mòng mòng, cố tìm ký ức chung khả dĩ có thể khích lệ tất cả các cô chạy cùng lúc. “Không hạt mưa nào dừng trước khi rơi. Hãy chắc tay”. Và rồi cô tìm ra - Thỏ và Sói, một trò chơi mà mọi dân làng đều biết. Bọn trẻ ngồi trong vòng tròn và đưa trẻ làm “Sói” sẽ đuổi “Thỏ” ở bên ngoài vòng tròn, cố chạm tóc “Thỏ”. Con sói chạm phải bất kỳ chỗ nào của con thỏ đều không được tính. Thỏ hô: “Thỏ, chạy!” và tất cả bọn trẻ đứng lên, chạy.

Miri bám lấy ký ức này, đưa ý nghĩ đó vào lời hát, vào từng cú đậm chân, xuống nền đá linder.

Hình ảnh bà giáo Olana chao đi, ký ức về trò chơi lan ra, dường như tức thì và rõ ràng. Một nửa số con gái đứng phất dậy, số còn lại đưa thì hết hồn, đưa thì nhảy loi choi, đưa thì lắc đầu như cố vẩy nước ra khỏi tai. Chỉ có Britta và bà giáo Olana không phản ứng gì.

“Sao...?” bà giáo Olana nhìn quanh. Xem ra bà rối trí, không biết phải làm gì trước hành vi kỳ quặc của lũ học trò. “Sao các cô đứng dậy?”



Một lần nữa Miri hát lên ký ức bằng lời giao cảm, và các cô còn lại đứng hết lên. Thậm chí cả Bena và Katar cũng nhoẻn cười, nét mặt hiểu chuyện thấy rõ. Miri nắm cánh tay Britta và thì thào, “Chúng ta về nhà ngay”.

Dẫu còn nước mắt vòng quanh, Esa cười ngoác. “Thỏ, chạy”.

Vài cô ré lên thích chí pha lẫn sợ hãi khi chạy khỏi phòng học và phóng ào xuống những bậc thang.

Đằng sau chúng, bà giáo Olana thét lác, “Nếu các cô đi bây giờ thì đừng nghĩ đến chuyện quay trở lại! Các cô có nghe ta nói không?”

Chúng cười rộ lên trong khi chạy. Giờ còn là buổi sáng, khí lạnh đầu xuân ngất ngào và húc sầm da thịt Miri. Cô đã quen thân với nó. Cô sẽ có dịp nói với cha về Giao Thương. Cô muốn ôm cả thế giới.

“Bọn mình nhanh lên chứ?” Gerti giục, ngoái nhìn ra sau. “Kéo lính bắt kịp thì sao?”

“Mai đây một trong chúng ta sẽ là công chúa, Miri nói. “Họ dám làm gì nào, đuổi theo bọn mình với gươm tuốt trần chắc?”

Jetta mười ba tuổi thét ré lên, những đứa khác cười nhạo nỗi khiếp sợ của nó. Không có lính đuổi theo, thế là các cô gái bước chậm lại, ríu ra ríu rít tiếc nuối những thứ mình đã bỏ lỡ ở nhà trong những tháng qua, xong cả bọn bàn tán mình sẽ làm gì trong hội xuân này. Miri cầm tay Britta đi chung nhóm với Esa và Frid.

“Vừa rồi bọn mình chơi Thỏ và Sói với bà giáo Olana đó”, Miri nói, “Khi bà ấy túm được Esa thì cú chạm đó không được tính. Mừng ghê, bọn mình đã chạy đi cả”.

“Tôi cũng mừng”, Esa hồ hởi. “Tôi tưởng mình chắc cú bị nhốt vào buồng tối rồi chứ”.



“È, vậy là thời kỳ sợ chuột cống đã qua rồi”, Miri trộm liếc qua Esa, rồi ngoái nhìn ra đường. “Tớ chưa bào giờ xin lỗi về việc đã lôi mọi người vào rắc rối, lúc đó tớ quê độ quá nên không nói ra được. Tớ ngại các bạn sẽ không tha thứ cho tớ, nhưng giờ tớ rất hối hận”.

Mắt Frid tròn xoe. “Ồ, chị tưởng là em tức giận tụi này cơ”.

“Thế á?”

“Em cứ ở lì trong phòng đọc sách, không nói chuyện với tụi này. Chị tưởng em giận tụi này. Chị tưởng em giận tụi này không đứng về phe em chống lại Katar”.

Miri cười lớn, vui quá đi mất. “Em lại tưởng chị tức quá nên không thèm nói chuyện với em nữa”.

“Miri, tớ muốn biết chết lên được”, Esa nói. “Có phải lúc nãy chính đằng ấy đã dùng lời giao cảm không? Bảo đảm là đằng ấy mà. Nhưng đằng ấy làm cách nào vậy? Tớ chưa bao giờ nghe ai hô ‘Thỏ, chạy!’ bên ngoài mỏ đá cả!”

Chúng đang đi ngang qua một mỏ đá bỏ hoang đã mấy trăm năm rồi, nhưng những vỉa đá linder mỏng không đủ tiêu chuẩn khai thác vẫn sáng ngời ngời dưới lớp bùn và đất đá vụn. Miri cúi lom khom xuống một phiến đá dốc, nắm tay lại, vừa gõ nhịp vừa chọn ký ức. Lúc ba tuổi, cô và Esa đã toài thoát khỏi sự canh giữ của bà Doter và bò ra một mép đá nguy hiểm. “Cẩn thận!” bà Doter hét rồi lôi chúng ra chỗ an toàn. Cẩn thận, bây giờ Miri nói bằng lời giao cảm.

Miệng Frid xệ xuống, còn Esa gật đầu, mỉm cười.

“Chị không nghĩ nó lại linh nghiệm bên ngoài mỏ đá”, Frid nói.

“Bạn đã thấy gì vậy?” Miri hỏi.

“Thấy gì?” Esa hỏi lại. “Là sao? Tớ nghe thấy một lời cảnh báo hãy cẩn thận tránh xa khỏi mép đá”.



“Nhưng còn gì khác cũng hiện ra với đằng ấy không? Một ký ức nào đó?” Miri lại gõ và hát to lên, hát cả trong lòng.

“Tớ nghĩ tới cái lần hai đứa mình suýt rơi khỏi đá và mẹ tớ lôi bọn mình trở lại”.

“Tớ cũng thấy vậy!” Miri nói. “Nhưng nó thì gợi nhắc chị nhớ tới cái gì, Frid?”

“Tới lúc ông Os ở trong mỏ, trên một phiến đá cao, và chị thấy ông ấy mất thăng bằng ngã xuống”.

Miri chấp hai tay vào nhau. “Vây là đúng rồi. Em luôn nghĩ lời giao cảm hoạt động bằng ký ức mà lại. Nếu hai người có chung ký ức, như Esa và em, thì họ có thể mừng tượng đến cùng một bối cảnh. Nếu không thế, thì lời giao cảm sẽ gợi nhắc ta đến ký ức gần nhất”.

“Chắc vì vậy nên dân đồng bằng không nghe được”, Britta nói. “Chúng tôi không có đủ ký ức chung mà nhận ra”.

“Em đã cố tìm hiểu lời giao cảm suốt mấy ngày qua”, Miri nói. “Nhưng em vẫn không biết tại sao khi thì nó có tác dụng bên ngoài mỏ đá, khi thì không”.

Esa che mắt dõi nhìn các cô gái đi đằng trước. “Để việc đó nghĩ đến sau đi. Tớ thêm bánh hạnh nhân mật ong chết lên rồi này”.

Bốn cô gái vụt chạy theo những đứa kia, và cả đoàn hò hét ca vang những bài hát mùa xuân suốt dọc đường.



Chương Mười Một

Em nâng cái thìa lên môi anh

Nước rỏ xuống đầu ngón tay anh

Ở lại dù tim em giục hãy trốn đi

Anh có ngược lên và mỉm cười với em?

Chiều hôm đó, từ ngoài rìa làng đã nghe thấy tiếng hát đón mừng chúng. Hàng trăm giọng đồng ca, hòa cùng tiếng trống và tiếng vỗ tay giữ nhịp. Các cô gái nhận ra tiết tấu của điệu Thùng Phi Rỗng, điệu múa khai mạc hội xuân.

“Nhanh lên”, Esa giục. “Họ cần chúng ta đó, không thì các cậu trai sẽ phải nhảy một mình”.

Các cô gái bật chạy, nện ủng rầm rập xuống đường nghe như đá lở ban đêm.

“Chúng tôi về đây, chúng tôi đây!” Vài cô hét văng lên. Khi trung tâm làng lọt vào tầm nhìn của chúng, dân làng ồ lên reo hò. Tức thì, tiếng vỗ tay dừng khỏi nhịp múa dờ chùng để chuyển qua vỗ mừng sự xuất hiện của chúng. Các ông bố bà mẹ, các anh chị em hát lên, chạy bổ tới mà ôm chầm, mà siết lấy chúng. Miri cuống quýt tìm chị Marda và cha, và đúng lúc cô thất vọng thì họ từ phía sau nhoài tới.

Cha nhấc bổng cô lên và quay vòng như hồi cô còn bé. Chị Marda cũng ở đó, hôn má cô và bóp bóp cho ấm bàn tay cô. Mắt Miri nhòe nước, cô áp mặt vào má cha.

“Em khỏe chứ?” chị Marda hỏi.

Cô gật đầu. Vẫn giấu nhem mặt mình đi. “Em nhớ mọi người quá. Em nhớ chị nhất”.



Lễ hội luôn đẹp nhất trong ký ức của Miri. Frid cười rạng rỡ khi đứng nhất cuộc thi vắn đá, hình như chị đã quên mất năm nào mình cũng chiến thắng cuộc thi này kể từ năm 12 tuổi. Thức ăn còn mê ly hơn những gì Miri mô tả cho Britta. Tiếng hò ca bất tận. Đường như tất cả mọi thứ đều xứng đáng cho ta vỗ tay.

Bằng tiếng đàn yipper ba dây bập bùng, cha của Frid tuyên bố vũ điệu ruy-băng liên hoàn bắt đầu. Bà Doter phát ra những sợi vải sồn màu đỏ, đã già xưa hơn bất kỳ người già nào trong làng. Jans, một cậu con trai nhọt nhọt, nghiêm trang, tò mò theo Britta khắp nơi, tựa như núi bông kế^(*) mắc vào dây giày của chị. Anh chàng nài nỉ chị múa thêm một điệu nữa, rồi lại một điệu nữa, thành ra suốt một giờ chị chỉ chia sẻ ruy-băng với Jans, nhảy tung người, quay tròn, và mỉm cười tươi rói hơn bao giờ Miri từng thấy.

Miri múa hăng say đến độ không thở nổi. Thấy Peder hết múa với Bena lại chuyển sang múa với Liana, cô đã thôi hy vọng khi một bài mới lại bắt đầu thì bỗng thấy cậu ở đầu kia sợi dây của mình. Đáng ra cô đã nói huyền thuyên, chọc ghẹo, và cười khanh khách với cậu, nhưng sự xuất hiện đột ngột của cậu khiến cô mất bình tĩnh, cô không biết mình có giữ nổi vẻ ngoài vô tư của mình không. Ánh mắt cô rơi xuống đất, tim cô đập nhanh hơn nhịp trống.

Sau một hồi, cô không thấy Peder đâu trong số những “vũ công” nữa, bèn nép sát vào cha ngồi nhìn bọn trẻ lên năm, lên ba lọng cọng quay và nhảy.

Khi màn đêm buông là lúc bắt đầu kể chuyện tiếp sức. Những ông bà già thay nhau kể cà về lần đầu tiên Đấng Sáng Thế nói chuyện với loài người. Tiếp theo các bà mẹ truyền khẩu câu chuyện của làng: “Cách đây một đời người bọn thảo khấu mò tới Núi Eskel...”

Sau câu chuyện về bọn thảo khấu, ông Os hô to, “Chúng ta hãy nghe chuyện của các cô gái trở về nào”.

(*) Một loại bông cỏ có gai nhỏ li ti, bám chặt vào quần áo hoặc tóc khi đụng vào – ND.



Bena, lớn nhất, đứng lên chọn câu chuyện cho mình, một đoạn vui vui, không cần có nghĩa, tới lượt ai người đó sẽ bịa ra kể tiếp. “Cô gái không tóc bỏ nhà ra đi, lang thang lên những ngọn đồi xa lạ”, chị hét to rồi chỉ Liana, đang ngồi bên một đồng lửa khác.

“Một con ó tưởng nhầm cô ta là một quả trứng rơi liền cắp cô ta về tổ của nó”, Liana hét, xong rồi chỉ Frid.

“Một thợ mỏ giật cô nàng ra khỏi tổ con ó, cứ ngỡ cô ấy là một hòn đá tốt để về mài bóng”. Frid chỉ Gerti.

Câu chuyện cứ thế tiếp diễn, mỗi cô gái học viện lại chỉ định một cô gái khác kể tiếp. Miri ngó ngoáy ngồi hẫng lên gót chân, hy vọng được nhìn thấy. Không ai nhìn tới chỗ cô. Bena được chỉ tới ba lượt, ngay cả Britta cũng được chọn một lần, bịa ra một đoạn rất thông minh về một con gấu làm cô gái là một cái mũ nấm rom. Sau đó Esa hét “Đoạn cuối cùng!” và chỉ Miri.

Miri đứng lên, không giấu được nụ cười. “Với cái đầu trọc lóc như chiếc vương miện, một hoàng tử lang thang tưởng cô là công chúa họ viện bèn đưa cô về cung điện của chàng”.

Đám đông bật cười rần rần, reo hò ầm ĩ.

Quang cảnh hoan hỉ chậm lại, các gia đình xúm xít quanh những đồng lửa, uống trà, với mật ong nếu họ may mắn còn, hát lên những giai điệu buồn ngủ. Ánh mắt Miri phiêu diêu tới những gương mặt bùng ánh lửa cho tới khi cô phát hiện Peder ở bên kia một quảng sáng màu cam.

Miri chưa nói lời nào với cậu kể từ khi trở về, giờ ngẫm lại cô nhận thấy chắc tại vì mình đã không thân thiện khi hai đứa nhảy chung. Đáng lẽ cô phải chạy ủa tới cậu ngay lập tức và kể cho cậu nghe tất cả mọi tin mới về mình. Thay vì thế, cô lẩn tránh, bối rối. Cô đứng lên, định tới chỗ cậu, tự dưng lại lưỡng lự.



Không bao giờ chần chừ nếu ta biết nó đúng, Miri tự nhắc mình. Hãy quyết đoán.

Lòng bàn tay nóng ran, cô nắm chặt tay lại và cố nghĩ xem mình sẽ nói gì. Trong lúc thắc thỏm, tâm trí cô bám lấy những bài học Nói Chuyện. Lặp lại tên anh ấy. Nêu câu hỏi. Đưa ra lời nhận xét nhưng không phán xét. Đáp lời chuyện trò của anh ấy. Và cái điều Britta bổ sung: Muốn tạo ấn tượng với ai đó, hãy hành xử như họ là bề trên của mình.

“Chào, Peder”, Miri nói, tiến tới chỗ cậu đang ngồi một mình. “Anh ở nhà thế nào?”

“Ồn, cảm ơn”. Giọng cậu cụt ngắn, như không muốn nói chuyện với cô. Suýt nữa thì cô quay đi. Ở gần bên cậu khiến cho lòng cô như những dây leo xoắn xuýt, vừa lèn chặt lại vừa muốn bung ra và ý nghĩ duy nhất còn mạch lạc trong cô là nụ cười của anh ấy khích lệ mình.

“Em ngồi với anh nhé?”

“Ừ”.

Cô ngồi bên cậu trên một tấm đá linder, cẩn thận không để chân mình chạm vào chân cậu. “Em muốn nghe... mọi việc... dạo gần đây”.

“Bình thường. Hơi im ắng hơn vì không có Esa ở nhà”.

Cô tiếp tục nêu câu hỏi, gọi tên cậu, nhìn vào mắt cậu, bảo đảm ánh mắt mình nói rằng mình toàn tâm chú ý tới cậu. Sau một hồi, sự phản hồi của cậu có dài hơn. Chẳng mấy chốc cậu thoải mái bày tỏ nỗi lòng về mùa đông hoang vắng nhất mình từng trải qua.

“Chẳng bao giờ ngờ anh lại nghĩ mình nhớ đứa em gái mình cơ chứ”, cậu xởi lởi. “Anh nhớ Esa... và tất cả các cô gái”.

Miri tự hỏi, chắc anh ấy đang nghĩ đến Bena hoặc Liana?



Cậu liếc nhìn Miri, rồi nhìn lại bàn tay mình. “Anh cũng không bao giờ nghĩ mỗi ngày làm việc trong mỏ lại chán đi”.

“Chán thế nào? Anh không thích núi à? Anh muốn làm dân đồng bằng hơn?”

“Không phải thế”. Cậu nhặt một mảnh đá linder gần giày của mình lên. “Anh không ngại làm việc trong mỏ, thật đấy, nhưng đôi lúc anh thấy mệt mỏi vì điều đó. Và anh muốn... Anh muốn chế tạo đồ vật, không chỉ chế đá mài. Anh muốn làm cái việc mà anh giỏi thật sự, thấy yêu mình, và dễ chịu khi làm”.

Nghe cậu bộc bạch khiến Miri ớn lạnh, những ý nghĩ đó sao giống mình nghĩ quá. Thay vì la lên “Em cũng thấy thế! Em cũng cảm thấy vậy!” cô nhớ về những quy tắc Nói Chuyện và tập trung vào cậu. “Anh bảo anh có thể giỏi làm gì?”

Cậu nghĩ ngợi, há miệng ra, nhưng lại ngậm vào và ném mảnh đá đi. “Không có chi”.

“Peder con trai Doter, tốt nhất anh phải nói cho em ngay bây giờ. Em sẽ nín thở cho tới khi anh nói”.

Cậu nhặt lên một mảnh đá linder khác và quan sát màu sắc của nó. Miri chờ cậu nói.

“Chẳng có gì quan trọng, nhưng anh luôn... Em có biết những hình chạm khắc trên cánh cửa nhà nguyện không? Anh cứ chăm chú nhìn chúng mãi, nhìn mãi, nhìn như kiểu đôi khi em ngắm bầu trời vậy”. Cậu nhìn gương mặt cô như thể nghiên cứu những hình chạm trổ. Ánh mắt cậu làm cô bất động. “Chừng nào còn thở anh còn muốn làm những thứ như thế, chứ không chỉ là đeo vương phiến đá. Thỉnh thoảng anh... Em phải hứa không cười nhạo anh nhé.

Miri sốt sáng gật đầu.

“Em có biết anh tạc những con vật nhỏ từ đá linder phé phẩm không?”

“Biết. Có lần anh đã làm cho em một con dê. Giờ em vẫn giữ nó”.



Cậu mỉm cười. “Vậy à? Anh nhớ con dê đó. Nó có nụ cười méo xẹo”.

“Nụ cười đẹp chứ”, Miri nói. Nó luôn làm cô liên tưởng tới nụ cười của Peder.

“Vớ vẩn thật, nhưng anh thích làm những thứ như thế đấy. Đá linder đa sắc thái hơn đá tạp. Anh thích khắc tranh lên phiến đá, thích tạc tượng mà dân đồng bằng giàu có sẽ mua về trưng ở ngưỡng cửa hay ở nóc lò sưởi nhà họ”.

Ý tưởng đó níu giữ hơi thở của Miri, nó quá tuyệt diệu đi thôi. “Sao anh không làm?”

“Cha anh hẳn thấy anh khắc tranh hay tạc đá là lại đánh anh cái tội lãng phí thời gian. Nhà anh hầu như chẳng năm nào chẻ đủ đá mà đổi cái ăn, xem ra tình trạng này sẽ chẳng bao giờ thay đổi được”.

“Có chứ”. Cô chỉ định ra vẻ vô tình bình luận thôi, nhưng trong giọng nói của cô có gì đó kích thích cậu.

“Bằng cách nào?” cậu hỏi.

Miri nhún vai rũ bỏ câu hỏi đi. Đến lúc này tiến trình áp dụng những quy tắc Nói Chuyện đang suôn sẻ, không nên phá vỡ làm gì. Cậu lại thúc bách, muốn nghe cô ở trong học viện suốt mùa đông, nhưng một lần nữa cô cố lái sang nói về cậu.

Peder thở dài bực bội. “Sao em hay lảng tránh thế? Nói coi, anh muốn biết thật mà”.

Miri chùng mình, nhưng mối quan tâm của cậu mãnh liệt quá, mà lại có hàng ngàn câu chuyện đang gấp ghé nơi đầu lưỡi cô. Thế rồi cậu cười cái kiểu cười của cậu, mép phải nhếch cao hơn một tí. Cô xoa mái tóc hung của cậu như cô hay làm với con dê cái cưng của mình sau khi vắt sữa nó.

“Anh sẽ hối hận vì gắng hỏi em cho coi”, cô nói, đoạn tuôn ào ạt tất cả những sự kiện diễn ra trong vài tháng qua, tất tật, từ vụ bị quất vào tay đến lần đầu tuyết rơi, đến tận cuộc đào thoát sáng hôm ấy, Cô kể hấp tấp, lưỡi riu lại như tiếng chim ruồi quạt cánh, cô sợ



mình làm cậu chán nếu kể rề rề. Sau đó cô tả lại hành trình khám phá lời giao cảm của mình – nó có thể chia sẻ ký ức chứ không truyền đi lời cảnh báo, mà đôi khi nó còn công hiệu ở bên ngoài mỏ đá nữa.

“Nhưng cũng có lúc nó không hoạt động”. Cô giơ tay lên bày tỏ mình không biết tại sao lại vậy.

“Thử ngay bây giờ coi”.

Miri nuốt khan. Lời giao cảm với Esa và Frid là một trò chơi, nhưng với Peder nó trở thành cái gì đó rất riêng tư, tựa như lần tìm tay cậu, tựa như nhìn vào mắt cậu cả khi cô chẳng có gì để nói. Hy vọng mình không đỏ mặt, cô gõ khớp ngón tay vào phiến đá linder và hát về một cô gái bung nước uống trong mỏ. Cô mặc cho bài hát dẫn dắt mình, và khi ý nghĩ của cô bắt đầu hòa vào nhịp hát, dò những ký ức vui tươi thì Peder phì cười, ngăn cô lại.

“Em làm gì đó?”

Mặt cô đỏ như, tự xỉ vả mình lại đi chọn bài hát về một cô gái chớm yêu. “Em... em nghĩ anh bảo em thử lời giao cảm”.

“Ừ, nhưng em biết là ta không cần phải gõ nhịp, không cần hải hát cơ mà?” Pedrer chờ cô đồng tình, nhưng cô chỉ trở mắt lên kinh ngạc. “Em phải biết là trong mỏ đá mặc nhiên mọi người đã vừa đập vừa hát trong khi làm việc rồi, nhưng ta có thể dùng lời giao cảm mà không phải hát hiếc gì hết.

“Ừ nhỉ”, cô mỉm cười. “Chỉ có kẻ ngốc mới nghĩ ra là phải gõ vào đá mới thành lời giao cảm”.

“Đúng thế”. Cậu phá ra cười, cô cũng cười theo, hích vai mình vào vai cậu. Peder luôn giỏi làm lơ những ngớ ngẩn của cô.



“Vậy là ta không cần phải gõ, chỉ hát thầm thôi”. Cô chém xiên bàn tay vào đá và không cần hát gì với Peder. Cảm thấy như lời hát thầm rót thẳng vào tim cậu. Khi sự mừng rỡ trong cô vỡ ra, cô cũng rùng mình.

“Sao lạ quá”. Peder nhìn cô. “Có phải ý em nói về ký ức là thế không? Có vẻ là lời giao cảm đấy, nhưng anh chỉ quen nghe lời cảnh báo trong khi đang làm việc thôi. Lần này anh đang nghĩ về buổi chiều mình tạc con dê bằng đá linder”. Mắt cậu mở to tựa hồ những ý nghĩ của cậu đang đua về phía trước. “Đó là do em nói ra một ký ức phải không? Một ký ức mà anh đã biết, đã sống qua, cho nên nó hiện rõ lên với anh... Miri, điều kỳ quá”.

“Em tự hỏi là sao lúc này nó lại có tác dụng...” Miri vuốt bàn tay vào đá. Phiến đá linder này bị mẻ, méo mó và lở rỗ những vết đục, không trơn láng như đá nền được đánh bóng ở học viện. Cô nhấc ngón tay lên miệng, áp vào nụ cười rộng của mình. Một ý tưởng mới quay tròn trong cô. “Peder, em hiểu rồi. Em nghĩ đó là do đá linder”.

“Đá linder làm gì? Ý em là sao?”

Cô đứng dậy, cảm thấy ý kiến đó quá lớn lao để mà cuộn chặt trong lòng, nó cần nơi để giãn ra. “Nền học viện lát đá linder, tảng đá này cũng vậy, cả khu mỏ luôn... anh thấy không? Những lần nó không có tác dụng chắc tại vì em ở bên ngoài hoặc ở trên đá tạc. Có lẽ lời giao cảm hoạt động tốt nhất khi ở gần đá linder”.

“Ngồi xuống để anh thử coi”. Cậu giật cánh tay cô và cô ngồi xuống bên cạnh cậu. Lần này hơi sát hơn chân hai đứa chạm nhau.

Cậu nhắm mắt lại, trán căng ra. Miri nín thở. Trong một lúc, không có gì xảy ra. Bỗng cô thấy ý nghĩ của mình nhói lên buổi chiều trên đồi cỏ, tiếng con dao của Peder gọt lên mảnh đá linder, một sợi dây tết bằng hoa miri lung lẳng trong tay cô. Đó là ký ức của riêng cô, nhưng mạnh hơn, nó sống động, nhói ra trước ý nghĩ của cô, đầy màu sắc. Cô biết là



Peder đang truyền ký ức đó, giống như cô biết mùi bánh mì nướng – nó chứa tình cảm của cậu.

“Thoạt đầu anh không biết làm thế nào. Anh đã quen dùng lời cảnh báo trong mở đá rồi mà”.

“Có lần anh đã nói với em rằng lời giao cảm giống như hát trong lòng, chính vì vậy em mới biết cách làm đó”.

“Hừm”, cậu lắc đầu. “Nhiều việc xảy ra trong khi em đi vắng nhỉ”.

“Em sẽ kể cho anh thêm nếu em có thể kể hết trước khi mặt trời mọc”.

“Anh chắc chắn là được. Chứ giữ im suốt mấy tuần chắc là khó chịu lắm”.

Miri đấm vai cậu.

“Anh có thể tưởng tượng cảnh em đứng bên cửa sổ học viện, nhìn về phía làng, tin chắc mình sẽ thấy làng nếu nhìn thật kỹ. Em vốn như con chim ưng, nhìn xuống núi có thể thấy con chuột chạy xuống đồi, hoặc ngó lên bầu trời có thể đếm được từng cọng lông ở cánh con chim sẻ mà”.

Miri không đáp. Cảm thấy như mình đang ở dưới nước, nghiêng ngả và chìm dần. Anh ấy đã theo dõi mình như mình theo dõi anh ấy?

“Anh chưa bao giờ nói với ai về việc tạc đá cả. Anh không biết làm sao em lại moi được điều đó ở anh”.

Miri cười lớn. “Bởi vì em kiên định hơn con dê phát rồ. Em sẽ không nói cho ai biết đâu”.

“Ồ, anh biết. Anh biết”. Cậu nắm đầu bím tóc của cô và chà nó trong lòng bàn tay mình. Cậu nhú mày khi một ý nghĩ mới bật ra. “Em có bao giờ xõa tóc chưa?”



“Có đôi khi”. Giọng cô khản đặc, nhưng miệng cô lại quá khô để nuốt nước bọt. “Em đã xoa tóc vào ngày hội thu năm ngoái”.

“Đúng rồi”. Về mặt cậu xa xăm, như đang nhớ ra. “Anh nhớ hồi bọn mình còn bé. Giờ mà lại đi thám hiểm đỉnh núi nữa thì tuyệt, có lẽ vào ngày nghỉ bọn mình cùng đi nhé?”

“Dạ”. Miri im thun thít, sợ nếu mình nhúc nhích sẽ làm kích động Peder, để rồi như một con sói cô độc, anh sẽ thành linh chạy mất. “Chừng nào em không còn ở học viện nữa”.

Peder buông bím tóc cô ra, nhưng Miri vẫn không thể lấy lại hơi thở. Cậu úp bàn tay lại như tìm cái gì vừa bị mất.

“Học viện à. Vậy là em sẽ cưới hoàng tử?”

“Ồ, em không biết”, Miri nói, chỉ lúc này mới phát hiện ra mình đau như vì ngồi một tư thế quá lâu. “Em cố học tận lực trong lớp để có thể chàng chú ý tới em. Ý em là, chàng phải chọn em trong tất cả các cô khác... Em không cố tránh là công chúa hay gì gì. Có khi... chàng không chọn em”.

“Sao không? Em là người thông minh nhất lớp mà”.

“Em không có ý như thế...”

“Ừm, anh cá là em muốn”, Peder cắt ngang, sao giọng. “Chỉ cần chàng ta là một nửa hoàng tử thôi cũng sẽ nhận ra điều ấy và đưa em xuống đồng bằng, cho em mặc váy lộng lẫy. Nhưng anh không nghĩ em cần mặc váy của dân đồng bằng. Em đẹp rồi”. Cậu đứng lên. “Không có chi. Anh về chỗ gia đình anh đây”.

Miri muốn nói gì đó đáng nhớ trước khi cậu đi khỏi. Cô buột miệng, “Em sẽ không nói với ai về việc anh tạc đá đầu. Nhưng em nghĩ việc đó tuyệt vời đấy, cả anh cũng tuyệt vời luôn”.



Cậu đứng đực ra, mặc cho sự im lặng dần trải, dần trải cho tới khi trái tim hoảng loạn của Miri để lại cho cô mỗi hai bầu má nóng bừng.

“Em là bạn thân nhất của anh”.

Miri gật đầu.

“Anh ước là mình có gì đó tặng em, để mừng em về nhà”. Cậu vồ vồ túi áo somi như tìm cái gì đó.

“Được rồi, Peder, anh không cần phải...”

Rất nhanh, cậu cúi xuống, hôn má cô và biến mất.

Miri không động đậy cả đến ba đoạn của bài hát lửa mừng tiếp theo. Một nụ cười lơ lửng trên khóe miệng cô, như một con cá hồi đuối mắc vào cần câu, nhưng cô sững sờ đến nỗi không giải thoát nó ra được.

“Tốt”, cô thì thầm một mình và lúc này thì cười thật sự.

“Bạn cười gì đó?” Britta ngồi bên cạnh cô, nhìn xoáy vào vẻ mặt rạng ngời của Miri.

“Không có chi”, Miri nói, nhưng không thể không nhìn về phía Peder biến đi, Britta nhìn theo ánh mắt cô.

“O”. Britta cười to. “Đúng là không có chi”.

Miri cười vang và cảm thấy mặt mình lại nóng bừng, xem ra sau quá nhiều vụ đốt cháy thế này, chắc đôi má mình ra tro rồi quá. Cô lật đật đổi đề tài. “Thế còn chị thích cái gì nhất – thức ăn, chuyện kể, nhảy múa, hay anh chàng si tình tên là Jans?”

Britte lắc đầu, giả bộ không nhận ra câu hỏi châm chích của Miri. “Tất cả đều tuyệt. Chị nghĩ lễ hội này hay hơn tiệc tùng của dân đồng bằng”.



Miri thúc cùi trở vào chị. “Coi chị nói ‘dân đồng bằng’ kìa. Làm như chị là dân miền núi rồi”.

“Chị muốn được như thế”, Britta nói.

“Vậy thì chị được rồi. Chị chỉ cần nghi lễ đó thôi”.

Tiếng trống và tiếng hát phai dần, sau đó cha của Gerti, ông Os, kêu gọi họp hội đồng làng. Đám người trẻ lảng xa khỏi các đồng lửa để người lớn bàn bạc công việc. Một cú nhộn nhạo trong bụng nhắc Miri nhớ rằng mình có tin để loan báo với làng.

“Đi nào, Britta, em cần sự hỗ trợ của chị”.

Miri chưa bao giờ dự họp hội đồng làng cả. Cô ngồi ngả đầu vào vai cha, Britta ngồi bên cạnh cô. Cuộc họp đề cập tới tiến độ chẻ đá linder gần đây, một người thợ chẻ đá bất cẩn đã bị thương, kế hoạch khai thác ở những vị trí hứa hẹn nhất của mỏ đá sắp tới, tình hình nhu yếu phẩm trong mùa đông.

“Nhưng cho dù chúng ta có chẻ bao nhiêu đá linder chẳng nữa vẫn không đủ, ông Os à”, cha của Peder phát biểu. “Các cô gái vắng mặt đồng nghĩa với ít tay phụ giúp đi, rồi mùa này sẽ có ít đá hơn. Có phải thế không, Laren?”

Cha của Miri gật đầu. “Năm nay tôi thấy không an tâm”.

Miri nhồm dậy. “Cháu có điều muốn nói”.

Cha cô nhướng mày lên nhưng không nói gì, ông Os ra hiệu cho cô tiếp tục. Miri đăng hắng cho thông cổ họng.

“Ở học biện, cháu tìm thấy một quyển sách giải thích về phương thức bán đá linder ở đồng bằng. Rõ ràng, đá của chúng ta có giá trị đến nỗi đức vua chỉ sử dụng đá linder để xây cung điện mà thôi, và nơi duy nhất trong toàn xứ Danland có sản xuất đá linder là ngay



tại đây. Do nhu cầu đá linder rất lớn, mà sự cung cấp lại giới hạn, nên đá linder có giá trị rất cao”.

Cô liếc nhìn cha xem cha có ủng hộ không. Ông đang lắng nghe, nhưng vẻ mặt không biểu cảm gì. Miri lại hăng giọng lần nữa.

“Trong những miền khác của vương quốc, người ta đổi hàng lấy tiền vàng hoặc tiền bạc thay vì lấy thực phẩm và vật dụng. Ở kinh thành, một phiến đá linder vuông đáng giá một đồng tiền vàng, và một đồng tiền vàng có thể mua được năm gia lúa mì”.

Cô ngừng lời, chờ tiếng cảm thán, nhưng không ai nói gì. Sau đó cha chạm vào cánh tay cô.

“Miri”, ông khẽ nói.

“Con biết mình đang thuyết phục cha tin vào một quyển sách của dân đồng bằng, nhưng con tin nó, cha à. Tại sao dân đồng bằng lại viết điều tốt về Núi Eskel trừ phi đó là sự thật?”

Britta lên tiếng. “Miri đã cho cháu xem quyển sách ấy, và cháu cũng nghĩ nó viết sự thật”.

Ông Os lắc đầu. “Đương nhiên là bọn lái buôn sẽ lừa dối chúng ta hết mức, nhưng chúng ta có thể làm gì được chúng?”

“Chúng ta hãy từ chối đổi hàng lấy bất cứ cái gì, ngoài tiền vàng hay tiền bạc, và với giá thỏa đáng”, Miri nói. “Sau đó, nếu họ không đánh đủ hàng để đổi đá linder của chúng ta, thì chúng ta có thể mang tiền xuống núi và mua được nhiều thứ hơn”.

“Có một ngôi chợ lớn tại một thị trấn cách đây ba ngày đường”, Britta nói. “Cháu đã ở trong một quán trọ trên đường đến đây mùa hè vừa qua. Tiền vàng và tiền bạc ở đó có thể mua được nhiều hơn những thứ lái buôn mang đến làng”.



Ông Os gãi râu. “Tôi biết giá trị của việc đổi hàng ở nơi khác, nhưng nếu lái buôn không chịu đổi tiền vàng lấy đá linder của chúng ta thì...”

“Họ sẽ phải đổi”, bà Doter cất tiếng, mắt bà lóng lánh. “Chúng ta dọa sẽ mang đá linder xuống núi. Nếu tự chúng ta đổi đá linder ở ngôi chợ đó, chúng ta sẽ kiếm được nhiều hơn”.

“Không được đâu”, cha của Katar bài bác. “Chúng ta không có xe ngựa hay lừa, chúng ta không biết tí gì về cái chợ đó cả. Nhỡ chúng ta mang đá của mình tới mà không ai mua thì sao? Coi chừng chúng ta làm rách lòng cánh lái buôn và họ không bao giờ trở lại nữa thì thế nào?”

Mỗi lo sợ trong lập luận của ông khiến mọi người im bật. Miri co những ngón chân lại trong giày và đánh bạo nói lần nữa.

“Cháu không thích cái kiểu Enrik phỉnh lừa chúng ta tới mức thế này. Cháu tin chắc là lái buôn kiếm được cả đồng tiền từ đá của chúng ta. Thế nào họ cũng biết chúng ta có thể bán đá linder giá cao hơn ở đồng bằng, khi đó họ sẽ mất nguồn lợi”. Miri lại nhìn cha và cố dằn lấp niềm hy vọng run rẩy trong giọng nói của mình. “Cha nghĩ sao, cha?”

Ông từ tốn gật đầu. “Cha nghĩ cũng đáng thử”.

Một hơi thở nhẹ nhõm vượt ra khỏi lồng ngực Miri.

Ý kiến đó châm ngòi cho cuộc bàn tán râm ran cho mãi tới khi lửa tàn, chỉ còn lại than hồng. Những người lớn bàn tính mọi khía cạnh của vấn đề, phải làm thế nào với nó, những rủi ro phải đối mặt. Họ hỏi ý kiến Britta tất cả những gì chị biết về buôn bán. Có người lo ngại dân làng không phân biệt được đồng tiền vàng, đồng tiền bạc thật với những kim loại rẻ tiền mà lái buôn cố ý ẩn cho họ.



“Cha cháu là một thương gia. Cháu có thể bảo đảm họ không lừa dối các bác”, Britta nói. “Nhưng nếu đức vua mất kiên nhẫn vì không có đủ đá linder, Ngài phái người lên mỏ này tự khai thác thì sao?”

Nhiều tiếng cười bật ra trước câu hỏi của chị.

“Nếu tất cả dân đồng bằng đều có cánh tay cò ma như đám lái buôn”, cha của Frid nói, “thì họ phải nghỉ sau mỗi cú đập vỡ”.

Miri vội giấu cánh tay gầy guộc của mình xuống dưới áo choàng.

“Chúng ta không phải lo điều đó, Britta”, bà Doter nói. “Cứ để họ đến, rồi họ sẽ đầu hàng ngay sau mẻ đá đầu tiên. Chúng ta có đá linder thấm trong xương rồi”.

Cuộc thảo luận tiếp diễn, Miri tựa vào cha, ngủ gà ngủ gật do nhìn ngọc lửa. Cha vuốt tóc cô. Chúng ta có đá linder thấm trong xương, bà Doter nói vậy. Chúng ta. Miri bám lấy từ này – cô muốn là một phần của chúng ta nhưng không chắc có được không. Nếu ý kiến đổi hàng của cô thành công, có lẽ cô sẽ tự tin hơn.

Ánh mắt cô lơ đãng chuyển từ những lưỡi lửa vàng tới bóng tối nơi mà lửa không với tới được. Peder có lẽ đang ở đó, lắng nghe, hy vọng vào sự thay đổi để được tạc đá.



Chương Mười Hai

Bùn trong suối

Và đất trong không khí

Đất sét nứt trong tai

Và đá trong ánh mắt

Trời chưa sáng mà Miri đã thức dậy do tiếng ngáy ầm lờn của cha. Cô mường tượng hình thù quen thuộc của lò sưởi, cánh cửa, cái bàn, và hít hơi ầm của ngôi nhà.

Khi bình minh bắt đầu hé những tia sắc màu vào căn nhà tối của cô, Miri quẩn mình trong chăn và lách ra ngoài, chuẩn bị bữa sáng. Hàng chục người khác đang ở giữa làng, tận dụng tàn tích của những ngọn lửa để nấu bữa điểm tâm. Miri đặt ấm nước lên đồng than, nhận ra một vài cô gái học viện cũng ở đó. Vẻ mặt họ nghiêm trọng trong ánh trời xam xám.

“Chúng ta có trở lại không?” Miri hỏi.

“Tụi này cũng đang phân vân đây”, Esa đáp.

Britta ngồi bên Miri. “Cho dù chúng ta muốn, bà giáo Olana có cho phép chúng ta?”

“Nếu cho, chắc bọn mình phải lần lượt vào buồng tối đến hết mùa hè”.

“Bà giáo Olana bảo tao được về dự hội xuân cho nên tao sẽ không bị phạt”, Katar nói khi nhập bọn với chúng. “Chắc chắn tao sẽ trở lại”.



Thêm vài cô gái học viện nữa tới, chúng ngồi lên đá thành một vòng tròn méo mó, nhìn than hồng gặp sương phun lèo xèo và bàn tính chuyện trở lại học viện. Cô thì hăm hở đi ngay, có cô lại hài lòng với buổi sáng sau hội xuân đến mức chẳng màng gì. Katar và Bena cương quyết nhất bọn.

“Còn lâu tao mới bỏ học viện để mà bỏ phí cơ hội của mình”, Katar nói.

“Hoàng tử có thể chọn người khác, Katar”, Bena nói. “Tôi chả nghĩ nhiều về chàng đâu, mãi cho tới đêm qua, khi tôi chợt nhận ra bọn con trai làng mới nhậ làm sao. “Tôi cá là hoàng tử rất thú vị”.

Liana gật đầu, luôn a dua ý kiến của Bena như muôn thuở. Miri tự hỏi Peder đêm qua đã làm gì mà khiến họ bất mãn đến vậy. Miri cảm thấy má mình nóng hơn những chỗ khác.

“Miri ham được hoàng tử chọn chết đi được”, Bena nói. “Chính vì vậy mà nó học như điên, nhưng nó kiêu hãnh quá, không dám thú nhận”.

“Sao ta lại muốn cưới một người mà ta chưa gặp bao giờ?” Miri chắt vấn.

“Nhớ đằng ấy gặp chàng rồi mê mệ một chàng?” Esa hỏi. “Nhớ tất cả chúng ta đều thế thì sao?”

Frid nhăn mặt ra điều làm gì có chuyện đó. Katar cười khinh, Bena ngó trăn trăn những vì sao mai, và ba đứa trong đám con gái nhỏ tuổi rù rì nhau. Miri cố giữ cho mặt tỉnh queo. Cô đã phải lòng ngôi nhà trong bức tranh, nhưng sau đêm qua, ý nghĩ về Peder quá gần, quá nhiều hy vọng, đến nỗi khó mà tưởng tượng chuyện lấy hoàng tử.

“Tên chàng ta là gì nhỉ?” Gerti hỏi và đặt ấm nước của nó xuống đồng than.

“Steffan”, Britta đáp.

“Sao mà biết”, Liana hỏi.



Britta nhún vai. “Tất cả mọi người ở dưới xuôi đều biết”.

“Tất cả mọi người ở dưới xuôi”, Katar nhại lại, giọng chói lói, đầy móc mỉa.

Britta đỏ bừng mặt.

“Chị hay lắm”, Miri nhảy vào bên bạn. “Vậy ra tên chàng là Steffan. Hừm, em nghe thấy ảo lả quá. Em cá là chàng ta không ném nổi hòn sỏi được năm nhịp đâu’.

Frid thở dốc, rồi rú lên cười ngặt nghẽo, làm như không gì khiến chị tức cười bằng ý nghĩ ai đó lại ném sỏi không tới năm nhịp. Miri cũng suýt bật cười nhưng tự dừng thấy kỳ kỳ vì ai lại đi cười câu đùa của chính mình, nhất là dường như chẳng ai thấy buồn cười cả.

“Nếu có ai trong chúng ta yêu hoàng tử hay không thì cũng chẳng có nghĩa lý gì”, Katar nói. “Chúng ta vẫn phải trở về học viện”.

“Tớ đã không hiểu dân đồng bằng coi trọng học viện đến mức nào cho tới khi chúng ta học về thể chế chính trị xứ Danland”, Esa nói. “Trước kia, tớ không biết quan đại tổng đốc là gì, cũng không hiểu việc này quan trọng ra sao mà đích thân ông phải đến Núi Eskel truyền tin”.

“Chị nói vậy nghĩa là sao?” Jetar, bạn của Gerti hỏi.

“Mỗi tỉnh bang của xứ Danland đều có một quan tổng đốc”, Katar vừa nói vừa ngáp để chứng tỏ sự ngây ngô của Jetar thật đáng chán. “Mỗi quan tổng đốc đại diện cho cả tỉnh bang ở cung điện, còn quan đại tổng đốc thì đứng đầu tất cả họ. Đứng thứ hai, chỉ sau đức vua thôi. Chắc hẳn ông rất tức giận vì chúng ta không nhận thức được ông ấy quan trọng đến thế nào”.

Miri gật đầu với vẻ nghiêm trọng chằm biếm. “À hã, em nhớ cái mũ lông chim trắng lệ của ông ấy”.



“Thà nào dân đồng bằng không nghĩ chúng ta là dân xứ Danland thật sự”, Esa nói. “Vì Núi Eskel chỉ là một lãnh địa mà thôi”.

“Vậy thì, có lẽ, đáng ra chúng ta không nên trốn chạy”, Gerti nói. “Nếu học viện quan trọng đến thế, nếu chúng ta quan trọng đến thế...”

“Có nhớ bài học về Luật Pháp xứ Danland không?” Katar nói. “Có nhớ những hình phạt bất tuân lệnh vua là gì không?”

Frid khoanh tay. “Có lẽ họ sẽ bắt cha bọn mình tới Asland”.

“Chúng ta phải nhờ cha mẹ tới nói chuyện với bà giáo và giải thích...” Gerti nói.

“Tớ nghĩ bà giáo Olana sẽ tôn trọng chúng ta hơn nếu chúng ta tự dàn xếp một mình”, Esa nói. Giọng nó nhẹ lại. “Tớ muốn trở lại. Cho dù tớ không bao giờ là công chúa tớ vẫn muốn được học thêm nữa”.

Miri đứng dậy nêu ý kiến. “Nếu một trong chúng ta chắc chắn sẽ thành công chúa, thì làm sao bà giáo Olana dám ăn hiếp chúng ta? Bà ta dám nhét hoàng hậu tương lai của mình vào buồng tối để chui rúc với chuột cống à?”

Katar mím môi lại. “Đó là điều cho chúng ta mặc cả”.

“Chúng ta hãy trở về để chứng minh cho bà ta thấy chúng ta thông minh hơn bà ta tưởng”. Miri hào hứng bước tới bước lui. “Bà giáo Olana đã không dành nhiều thời gian dạy môn Ngoại Giao, nhưng chúng ta đã học đủ để phác ra một kế hoạch thích hợp”.

Bena tròn mắt. “Mày tưởng chúng ta có thể nhảy vào lòng bà ta, phun ra một đồng quy tắc Ngoại Giao là sẽ làm cho mọi chuyện tốt lên sao?”

“Em ước gì mình biết những quy tắc Ngoại Giao vào cái hôm bà ta quát tay em”, Miri nói. “Nếu mà biết thì em đã nói lý lẽ để khỏi bị quát rồi. Giờ thì cũng vui đấy”.



“Phải, và Miri nên là người đại diện cho chúng ta?” Gerti nói, vỗ vai Miri.

Katar, Bena và Liana thảo luận riêng với nhau, nhất trí rằng nên chọn một đứa lớn tuổi hơn và rằng vấn đề này quá phức tạp, không thể để Miri làm được.

“Lần trước nó đã chuốc phiền toái cho bọn mình rồi”, Bena nói.

Esa nhún vai. “Bà giáo Olana nói Miri đạt điểm tốt nhất trong bài kiểm tra. Ngoài ra, dùng Ngoại Giao là ý kiến của nó”.

Britta và mấy đứa khác cũng lên tiếng để ủng hộ cô.

“Đó là ý kiến của Miri”, Frid nói dứt khoát, lập tức sự cãi cọ chấm dứt. Gia đình đông đúc của Frid có thể ăn hết thực phẩm dự trữ mùa đông của cả làng mà vẫn đói, thế nhưng họ luôn tặng phần đá linder của họ cho những gia đình nhỏ hơn, mà không âm ỉ, không cần phải cảm ơn gì hết. Ngay cả Bena cũng không phản đối Frid.

Miri chỉ gật đầu, nhưng trong lòng muốn hét to lên. Mọi người tin cậy mình. Điều đó khiến cô hy vọng rằng ở học viện, xa khỏi mỏ đá, cô có thể có cơ hội hữu ích như mọi người.

Đến lúc bình minh đặt màn sương mù màu cam quanh đỉnh Núi Eskel, chúng đã thông báo kế hoạch cho tất cả các cô gái học viện, thời gian còn lại họ trở về vui vẻ với gia đình.

Buổi sáng sau khi đi lễ nhà nguyện, gia đình Miri ở nhà rảnh rồi quây quần. Chị Marda và cha muốn biết mọi thứ cô đã học được, còn Miri chẳng cần chờ họ hỏi mới kể ra.

Trong nhà toàn nền đất, vì vậy cô rủ cả nhà đi ra khỏi làng. Ba cha con ngồi trên một phiến đá linder rộng, bị nứt một vết ăn vào giữa. Miri nói với họ bằng lời giao cảm, mới đầu chỉ là Hãy cẩn thận, sau đó tới một ký ức về ba cha con hăm tảo trong lò giữa một cơn bão mùa đông gầm rú bên ngoài.

“Lời giao cảm chỉ dành cho mỏ đá thôi”, cha bảo.



“Con nghĩ nhờ đá linder mà nó có tác dụng, chứ không phải mỏ đá”, Miri nói.

Mặt người cha giãn ra một nụ cười như thể ông nghĩ con gái nói đùa. “Thế nó có tác dụng gì ở những nơi khác?”

“Ừm, con nghĩ ta có thể thông tin được nhiều thứ, không chỉ là lời cảnh báo trong mỏ đá. Theo con thì nó có thể nói lên bất cứ điều gì, miễn là có những ký ức khớp với nó”.

Cha nhú mày, không hiểu. Tim Miri chùng lại. Cô đã nôn nóng về nhà để kể cho cha nghe về Giao Thương và lời giao cảm. Bây giờ cô ngờ vực: Thật ra mình mong đợi điều gì? Mong cha sẽ tung mình lên không và tuyên bố mình thông thái hơn cha tưởng và xứng đáng được làm việc bên cạnh cha chắc?

“Con nghĩ chắc là nó không thú vị với thợ mỏ đâu. Nhưng mà nó thú vị với con. Thôi, không bàn về nó nữa”.

“Britta có nghe được lời giao cảm không?” chị Marda hỏi.

“Không”, Miri đáp. “Em nghĩ không một người dân đồng bằng có thể nghe được”.

Chị Marda ngó trôn trôn về phía mỏ đá, rồi chị cất giọng hát bài thường hát khi đục. “Bùn trong suối, và đất trong không khí. Đất sét nút trong tai, và đá trong ánh mắt. Cát xạm trong lưỡi, và bụi vương vào tóc. Khấp trong, ngoài, đầu đầu cũng núi đồi. Cha à, con ngẫm nghĩ, nếu dân đồng bằng không nghe được lời giao cảm thì chứng tỏ nó hoạt động nhờ đá linder...”

Cha gật đầu. “Đá linder ăn trong máu, trong xương chúng ta”.

“Cha có nghĩ là nó công hiệu với chúng ta vì chúng ta sống quanh đá linder?” Miri hỏi.

“Và uống và hít thở với nó suốt đời”. Chị Marda cúi đầu như muốn im lặng, nhưng rõ ràng ý nghĩ đó làm chị phân chấn nên chị tiếp, “Nếu nó hoạt động quanh đá linder và dân



miền núi có đá linder trong máu... thì có lẽ đá linder tạo khuôn lời giao cảm theo cách như ta bắc loa miệng làm cho giọng mình lớn hơn. Hoặc có thể lời giao cảm di chuyển qua không khí, và càng nhiều đá linder thì âm lượng càng lớn. Những ký ức chuyển động qua đá linder rồi truyền đến núi hay đến với người đều như nhau cả”.

Miri trở mắt nhìn chị Marda. “Chị thông minh quá”.

Chị Marda lắc đầu, bụm chặt miệng lại.

Trước khi vào học viện, Miri không bao giờ thắc mắc người này người kia có cái đầu thông minh hay không. Dường như mọi người đều tài giỏi ở một khía cạnh nào đó – có người giỏi nhận ra chỗ nứt thích hợp để búng phiến đá linder ra, có người lại giỏi làm phó mát hoặc lột da thú, đánh trống, hay thả đá. Giờ thì, thông minh đối với Miri có nghĩa là có suy nghĩ một vấn đề mới và học những điều mới.

Và chị Marda thông minh. Thật bất công và xui xẻo là chị Marda quá tuổi mất ba tháng để vào học viện. Mà không chỉ chị Marda, còn các cô bé nhỏ tuổi hơn thì sao? Và tất cả các cậu con trai nữa?

“Phải chi chị được đến học viện nhỉ”, Miri nói.

Chị Marda nhún vai, và vẻ mặt lóe lên hy vọng của chị tố cáo rằng chị mơ mộng về học viện trong rất nhiều đêm mùa đông.

Cha dường như hiểu được nỗi buồn đang len vào, nên lừa hai đứa về nhà làm bánh bích quy lúa mạch với chỗ mật ong còn lại. Cha bảo, “Một chút mật ong có thể phủ u ám ra khỏi xương và đá”.

Khi cha con họ quây quần thưởng thức bánh bích quy, Miri cười pha trò, bất chấp sự hưởng ứng đáng thất vọng của cha, nhưng ý nghĩ của cô cứ vẫn vút về chị Marda. Cô không thể tưởng tượng nổi chị ao ước đến học viện thế nào, có lẽ cũng mãnh liệt như mình



khao khát được nhận vào mỏ đá. Miri lên bỏ cho chị Marda thêm phần mật ong khi chị quay lưng đi và ao ước mình có thể nghĩ ra được gì đó để giúp chị.



Chương Mười Ba

Anh em ta hăng say

Bào, tách, đẽo, đục

Dưới chân chỉ toàn

Đá to, đá vụn, đá xỉ, đá mặt

Sáng hôm sau các cô gái cuộc bộ trở lại học viện. Lần này không có lính thúc từ phía sau, nhưng Miri đoán mình không phải là đứa duy nhất bồn chồn, lo âu. Chúng đã bàn tính kỹ lưỡng và đóng góp ý kiến cho chiến lược Ngoại Giao của mình. Frid và các chị 16 tuổi sẽ làm hậu thuẫn, nhưng Bena không thêm nói gì nữa kể từ khi tuyên Miri sẽ thất bại cho mà xem, còn Katar sẽ đứng ở đầu phái đoàn như thường lệ.

Khi đến học viện, các cô gái tự động xếp thành một hàng ngay ngắn ở chân cầu thang. Miri thấy bác Knut ló nhìn ra cửa sổ.

Trong bầu im lặng chờ đợi, Miri bỗng nhận ra đá nhọn đã đâm thủng đế giày của mình. Chúng đã mòn từ hồi còn là của chị Marda, và giờ chúng... Miri cố nghĩ ra một từ mòn hơn cả “mòn”. Cô muốn nhảy lò cò hoặc tếu táo gì đó để làm dịu sự căng thẳng, nhưng cô đang là nhà ngoại giao, nên cô thấy tốt hơn mình hãy tỏ ra đáng được tôn trọng.

Cuối cùng bà giáo Olana xuất hiện, chống nắm tay lên hông. Hai người lính đứng đằng sau bà.

Trí óc Miri rà tới quy tắc thương lượng ngoại giao đầu tiên: Nêu vấn đề “Chúng cháu biết chúng cháu không được chào đón vào trong học viện”, cô mào đầu.

Bà giáo Olana chớp mắt. Đó không phải điều bà chờ nghe.

“Chúng cháu đã tự ý bỏ về, như vậy là vô lễ với bà”, Miri nói. Quy tắc thứ hai: Thừa nhận lỗi lầm của mình. “Đó là việc làm sai trái”.



Frid sục sạo bàn chân bức bối. Miri biết các cô gái chưa nhất trí về việc thừa nhận khuyết điểm, nhưng cô không tự tin mình đủ sức thuyết phục nếu không có sự hỗ trợ của những quy tắc Ngoại Giao. Ngoài ra, cô muốn cho bà giáo Olana thấy chúng đã biết lắng nghe và biết học hỏi.

“Bà bắt chúng cháu xa gia đình, bà phạt chúng cháu vì những lý do vô lý, và bà đối xử với chúng cháu như đối xử với phạm nhân. Đó cũng là điều sai trái. Bây giờ chúng cháu đã quay lại đây, sẵn sàng quên hết những việc buồn chúng ta đã gây ra cho nhau, để bắt đầu lại từ đầu. Sau đây là những điều khoản thương lượng của chúng cháu”.

Bà giáo Olana chớp chớp mắt, một dấu hiệu cho thấy sự điềm tĩnh của bà đã trôi mất. Miri cảm thấy hăng lên. Cô rà soát lại các quy tắc khác: Nêu sai lầm của đối phương. Đã nêu. Đề xuất những thỏa hiệp cụ thể và kết thúc bằng Kêu gọi sự đồng thuận. Cô hy vọng mình không quên bất cứ điều gì.

“Vào ngày nghỉ chúng cháu phải được phép trở về với gia đình và đi lễ nhà nguyện – chúng cháu sẽ ra về vào buổi chiều và trở về vào buổi tối ngày nghỉ. Khi lái buôn đến, chúng cháu sẽ trở về nhà một tuần nhằm giúp đỡ việc đổi hàng, kéo đá, và sắp xếp việc nhà. Hình phạt cho lỗi vi phạm luật sẽ là nhịn ăn một bữa, nhưng không ai bị đánh, bị nhốt trong buồng tối, hay bị cấm về nhà”.

Bà giáo Olana tắc lưỡi tỏ ý bà chẳng lưu tâm tẹo nào. “Ta lãnh nhận một nghĩa vụ không thể tin nổi là phải biến hai mươi cái đồ mọi núi thành những tiểu thư khuê các. Những biện pháp đó là cách duy nhất cho ta có thể tìm các cô vào khuôn phép”.

Miri gật đầu. “Có lẽ vậy, nhưng không còn đúng nữa. Cũng thuộc về những điều khoản thương lượng mới này, chúng cháu hứa sẽ tập trung, chú ý học hành, tôn trọng quyền của bà, và tuân thủ tất cả những luật lệ hợp lý”. Còn một quy tắc nữa: Minh họa hậu quả tiêu cực nếu khước từ và kết quả tích cực nếu đồng ý. “Nếu bà không đồng ý các điều khoản này, bất kỳ ai trong chúng cháu về sau được chọn là công chúa sẽ ghi nhớ hành vi xấu của bà, và sẽ yêu cầu hoàng tử cho bà đáng phải sống nốt cuộc đời còn lại tại vùng lãnh địa xa vời nào đó của xứ Danland thậm chí còn khắc nghiệt hơn Núi Eskel”.

“Đầm lầy”, Britta thì thầm. Miri gật đầu. Cô đã đọc về một vùng đầm lầy hôi thối, nhão bùn, nghèo khổ hơn vùng núi.



“Chẳng hạn như đầm lầy”, Miri nói.

Bà giáo Olana rúm người lại thấy rõ.

“Còn nếu bà sống theo đúng những điều khoản thương lượng này và đối xử với chúng cháu như đối xử với con nhà quý tộc, thì cho dù ai được chọn làm công chúa cũng sẽ khen ngợi công lao dạy dỗ của bà, và sẽ sắp đặt bà có một chỗ dạy thoải mái ở kinh thành Asland.

“Tiếp theo, chúng cháu yêu cầu giải tán những người lính. Mục đích duy nhất của họ dường như chỉ nhằm hù dọa chúng cháu, vì vậy họ phải về Asland khi lái buôn đến đây sau vài tuần nữa”.

Bà giáo Olana nhướn một lông mày lên. “Ngay tại lớp ngày chúng ta đã đọc về bọn thảo khấu lang bạt ở những lãnh địa hẻo lánh của xứ Danland. Chúng ta sẽ làm gì nếu chúng bỗng nhiên khoái phong cảnh Núi Eskel?”

Frid cười hích chích, các cô khác mỉm cười ý nhị với nhau. Hội xuân nào mà chúng chẳng nghe truyền thuyết đánh đuổi thảo khấu của dân làng.

“Bọn thảo khấu đã tấn công làng chúng cháu từ trước khi chúng cháu ra đời”, Katar nhảy vào. “Hẳn bà đã để ý thấy là nơi này chẳng có gì cho chúng cướp, ngoài đá linder quá nặng, không dễ tẩu tán. Và khi chúng thấy mỗi thợ mỏ đều khỏe gấp đôi chúng, lại cầm vò, cuốc chim thì chẳng cần gắng công chúng đã chạy quần đuôi khỏi núi, không bao giờ dám trở lại nữa”.

“Ra vậy”, bà giáo Olana nói.

“Chúng cháu chấp nhận những điều khoản thương lượng này và đề nghị bà cũng làm vậy”, Miri nói, chờ bà giáo Olana hồi đáp. Bầu im lặng giăng néo sự tự tin của Miri, cô đôi chân trên đồng đá vụn, cố không rũ người xuống trước sự lưỡng lự của bà giáo Olana. “Ừm, bà đồng ý chứ?”

“Ta đồng ý những điều khoản thương lượng này ư?” bà giáo Olana kéo dài những nguyên âm, một hiệu ứng luôn khiến Miri ớn sùng về những gì bà ta làm tiếp theo. “Ta sẽ cân nhắc vấn đề đã rồi ta sẽ cho các cô biết”.



Bà giáo Olana dợm quay đi thì Katar nói.

“Nếu buộc phải chờ lâu thì chúng cháu sẽ trở về làng. Đến lúc đó bà phải đi bộ một quãng đường dài để báo cho chúng cháu biết quyết định của bà. Như thế thời gian học của chúng cháu sẽ bị mất, và nếu chúng cháu không lịch lãm khi hoàng tử đến thì bà giáo của chúng cháu sẽ phải chịu trách nhiệm nặng nề”.

Miri nhăn mặt. Cô đã quên mất quy tắc Ấn định thời hạn chót để đạt sự chấp thuận.

Một nụ cười chậm chậm nở từ khóe miệng này sáng khóe miệng kia của bà giáo Olana. Vài cô gái nhìn nhau, không hiểu phản ứng thế này có nghĩa là gì.

Bỗng nhiên, thật bất ngờ, bà giáo Olana vỗ tay.

“Ta ấn tượng quá. Ta đã không trông chờ nhiều như thế từ các cô gái miền núi”.

“Tuy chúng cháu là dân miền núi nhưng chúng cháu cũng là dân xứ Danland”, Britta nói.

“Đúng vậy”, bà giáo Olana nói. “Đây là một minh họa rất xác thực về Ngoại Giao. Chúng ta hãy trở về học tập nào, để xem ta có thể giúp các cô đạt tới mức độ tương tự thế này ở mọi môn học khác hay không. Điều khoản thương lượng của các cô được chấp thuận”. Bà đi vào tòa nhà.

Nhiều cô gái cùng thở phào một lúc, tạo nên âm thanh khiến cả bọn bật cười.

“Bà giáo Olana hóa ra cũng là người tốt”, Frid nói, ngạc nhiên hết sức.

“Chúng ta đã nắm tóc bà ấy”, Miri nói. “Bà ấy không có lựa chọn nào khác”.

Miri đuổi kịp Katar trên bậc thang vào học viện. “May quá chị đã nói nốt câu cuối, không thì chúng ta vẫn còn đứng chờ ở đây rồi”.

Katar tránh nhìn vào mắt Miri. “Tao giỏi Ngoại Giao hơn mày, ai cũng biết điều đó. Đáng lý ra phải là tao nói mới đúng. Tiếc thay cho mày, là công chúa học viện không phụ thuộc vào việc ai được mọi người thích nhất”. Chị ta cầu cánh tay Miri và hùng hổ bỏ đi.

Miri chà chà cánh tay và tròn mắt nhìn Britta.



“Chị ta thật đáng đá”, Britta nói.

Esa gật đầu. “Không đáng phiền lòng. Katar là bụi gai đang bảo vệ một con thỏ quá gầy”.

Buổi sáng sau ngày trở lại học viện, Miri tỉnh dậy trước những đứa khác, vươn vai và từ người vào cửa sổ nhìn mặt trời mọc. Quảng sáng ban ngày nhích tới chậm ới là chậm, nhưng vẫn đủ sáng để Miri thích thú ngắm đá rải rác dưới mặt đất ngoài kia, sẵn sù lên những đống sương sớm. Mãi đến khi các cô gái khác thức dậy và Miri vừa định theo chúng tới sảnh ăn sáng, thì cô chợt nhìn xuống.

Ở bên ngoài bệ cửa sổ có một mẫu đá linder dài bằng bàn tay cô xò ra, loại đá có vân màu hồng nhạt. Nó được tạc thành hình một con chim ưng, mất dữ tợn, mỏ khoằm, cánh dang rộng. Miri giờ mới nhận thấy những dấu chân trên bùn loăng rẽ vòng qua tòa nhà dẫn tới cửa sổ. Những dấu chân đó quay chiều và rẽ theo lối cũ về phía làng cho tới khi mất hút vào lòng đường.

Cô nhớ Peder đã gọi mình là chim ưng, luôn ngược nhìn lên bầu trời ngắm cảnh núi đồi, hoặc nhìn ra cửa sổ ngóng về phía làng. Cô mỉm cười vì cậu đoán đúng là mình hay nhìn ra cửa sổ, và biết thể nào mình cũng sẽ nhìn thấy nó trước tiên nên đã để ở đó dành tặng mình.

“Tớ là bạn thân của anh ấy”, cô hát với cửa sổ, hát xuống ngón chân, và có lẽ hát ra cho cả thế giới cùng nghe. Trong khoảnh khắc, cô không quan tâm người khác biết cái bí mật đang căng thít trong ngực mình, đang làm cho đầu mình nhẹ bâng như hạt cỏ trong gió. Mình là bạn thân của anh ấy.



Chương Mười Bốn

Nàng là cô gái đẹp cài hoa trên tóc

Ôi núi đồi, nàng là bạn lòng của ta

Nàng rụng rớt như mặt trời mùa xuân

Hút mưa khỏi tầng mây

Núi Eskel, ôi bạn lòng của ta

Một tuần sau hội xuân, tất cả mọi dấu vết của mùa đông đã biến khỏi núi. Những mảng băng tuyết cuối cùng tan chảy thành bùn loãng, rồi bùn quánh lại và cỏ mọc lên. Hoa miri nở rộ trong khe đá, vươn về phía mặt trời và tự xoay trong gió. Vào giờ giải lao, các cô gái thường xoay những cánh hoa màu hồng và tung lời ước.

Miri lại ở trên đồi, nhìn cánh hoa miri cuối cùng rơi. Cô sờ con chim ưng bằng đá linder giấu trong túi và nghĩ đến một điều ước. Rồi cô quay về hướng Tây, ngược hướng với làng, về phía đèo và đồng bằng, nhen lên một điều ước rất lạ.

Cô thả rơi cuống hoa và cười to trước cả khi ý nghĩ đó thành hình. Dĩ nhiên cô không ước làm công chúa. Làm sao cô lại ao ước cưới một người mình không biết? Lời của Katar nói về vị trí đặc biệt và đảm trách những việc lớn lao ngượng trong đầu cô, nhưng Miri cương quyết lắc đầu để vẫy những ý nghĩ đó đi.

Nhưng mắt cô vẫn dồn về hướng Tây. Điều diệu kỳ gì đang đợi ở đồng bằng? Tất nhiên, ở đó có ngôi nhà đẹp cho cha và chị Marda, nhưng cứ hễ nghĩ đến việc tặng họ món quà đó, cô lại không tưởng tượng được mình cưới một vị hoàng tử. Miri là một cô gái làng khảng khiêu, vô vọng, nhưng Miri công chúa là ai?

Các cô gái ở trên đồi cũng đang nhìn những cánh hoa cuối cùng trên chùm hoa miri của mình rụng trôi đi. Miri tự hỏi bao nhiêu đứa mơ được mặc chiếc váy bạc và bao nhiêu đứa ao ước một tước vị đặt trước tên mình.



“Tớ đã từng nghĩ kia là cả thế giới rồi chứ”, Esa nói. Nó đang ngồi cạnh Miri với Britta và Frid. Mắt Esa ngóng nhìn tới những dốc núi và đỉnh núi trùng điệp lơ mờ màu xanh lá cây ngả sang xám ở đường chân trời phía Bắc. “Giờ tớ thấy mình nhỏ bé, ngồi chóc ngóc trên ngọn núi khi ho cò gáy của bọn mình”.

Miri gật đầu. Bài giảng buổi sáng hôm đó của bà giáo Olana đã quét một tinh thần ảm đạm qua đầu chúng: “Đá linder chỉ chiếm một phần rất nhỏ trong nền kinh tế xứ Danland, ít hơn cả buôn bán tai lợn hay hoa vải cài lên mũ các quý bà; toàn bộ dân số của Núi Eskel còn ít hơn cả số người nuôi ngựa trong cung điện; nhưng cánh cửa gỗ nhà nguyện, vốn rất được dân làng yêu kính và tự hào, còn nhỏ hơn và trang trí ít cầu kỳ hơn cửa nhà của bất cứ thương gia nào nơi kinh thành Asland”.

“Đồng bằng không khác gì ở đây đâu”, Britta nói. “Có điều lớn hơn và...”

“Lớn hơn rất nhiều”, Frid cắt ngang.

“Thật khó mà cảm thấy tớ là người quan trọng”, Esa mơ màng.

Katar lững thững đi tới, vò vò một cuống hoa miri trụi lõi. “Là công chúa tự khắc sẽ quan trọng”.

Khi không đưa nào phản đối, Miri biết mình không phải là đứa duy nhất ngẫm về chân trời phía Tây khi tung ra điều ước. Chưa bao giờ cô cảm thấy thế giới rộng lớn đến thế - một cái miệng há ngoác ra nuốt chửng tất cả bọn chúng chỉ bằng một cú đớp. Nó khiến Miri ước gì mình cắn lại được nó.

“Coi bộ bọn mình nghĩ gì chẳng quan trọng”, Miri nói. “Hoàng tử sẽ lên đây và sẽ nhìn bọn mình như nhìn những thùng phi trong cỗ xe ngựa của lái buôn. Nếu tớ là thịt lợn muối mà chàng lại không thích thịt lợn muối thì tớ sẽ chẳng thể làm gì được”.

Con mắt cô nhìn thấy Katar đi xuống đồi. Nhưng mình có thể làm cho mình trở thành công chúa học viện, cô nghĩ.

Việc này khó hơn cô tưởng. Các chị lớn đã chột dạ bởi sự đeo bám sát sao của Miri với Katar trong kỳ thi đầu tiên. Giờ thì cả Bena, Katar lẫn Liana đều tranh thủ thời gian rảnh rỗi để mở sách ra. Phần lớn thời gian Miri thèm thường ngó mùa xuân sầm sập bên



ngoài cửa sổ mà ép mình học bài. Trong khi Britta, Esa và Frid hay dụ dỗ cô bên ngoài bằng trò chơi Thỏ và Sói.

Ban đầu, sự dàn xếp mới với bà giáo Olana cũng không khá gì hơn trước. Bà hay cáu gắt và nóng nảy, làm như bà vừa nơm nớp sợ phải dạy học cho bọn côn đồ trong đầm lầy vừa không thể dịu bớt thái độ cứng rắn của mình. Nhưng dần dần Miri cảm thấy tâm trạng đó của bà nhẹ đi. Chỉ sau một bữa nhin ăn, cô nào định tận dụng hoàn cảnh mới đều nhận ra mình nên lắng nghe bà giáo Olana thì hơn.

Để các cô có thể nghỉ một tuần trước khi đoàn lái buôn đến, bà giáo Olana cho chúng làm một bài kiểm tra nữa, sau đó công bố top năm cô đạt điểm cao nhất. Katar đứng đầu và Miri thứ hai.

“Xin cáo lỗi nhé, Miri”, Katar móc mĩa. “Mày biết đấy, mày quá lùn để coi được trong chiếc váy”.

“Còn chị thì quá cao để mà...” Miri làu bàu, không thể tìm được lời đối đáp ra trò. Cô thầm mắng nhieếc mình. “Không sao”.

Esa bàng hoàng khi nghe tên mình đứng thứ ba. Nó bần thần cả người tới tận khi Bena và Liana đuổi kịp nó lúc bọn chúng đi bộ về nhà ngày hôm sau.

“Tao nghĩ đám con gái nhóm 14 tuổi tụi bay gian lận”, Bena cay cú.

“Tôi không gian lận, Bena”, Esa uất ức. “Tôi đã học chăm chỉ mà”.

“Thế hả? Tao cũng chăm vậy, đừng hòng có cơ hội cả hai đứa bay đánh bại được tao. Tao sẽ để ý cạnh chừng tụi bay”.

“Cả tao nữa”, Liana vuốt đuôi.

“Tớ nghĩ bọn họ không thích đứa nào đua tranh với họ”, Miri nói sau khi các cô lớn đi khỏi.

“Ít ra thì tớ cũng đua tranh”, Esa hồ hởi.

Đám con gái còn cách làng vài phút thì nghe tiếng một con lừa hí vang núi đồi. Đoàn xe thồ của lái buôn hiện ra từ đằng sau chúng, Enrik dẫn đầu.



“Britta, họ tới rồi đó”, Miri thì thầm, ấn một tay vào giữ bụng mình cho nó khỏi lộn chộn. “Nhờ không được thì sao? Nếu họ từ chối đổi tiền vàng và mang hàng hóa đi khỏi, rồi chúng ta không thể mang đá linder xuống chợ, rồi...”

“Học viện thả các cô về đổi hàng phải không?” Enrik nói, nheo mắt nhìn các cô gái khi ông ta cười ngựa ngang qua. “Hừm, tôi hy vọng dân làng làm việc cần mẫn mà không cần các cô. Tôi sẽ cục cằn cho mà xem nếu lặn lội đường xa tới đây mà chỉ thò về được một nửa số đá linder”.

Miri và các cô gái chạy đằng sau đoàn xe ngựa và về tới làng sau họ vài phút. Đoàn lái buôn đã dừng lại trước một đám đông dân làng. Ông Os đứng đầu.

“Thế này thật vô liêm sỉ!” một trong những lái buôn hục hặc. “Chúng tôi không mua đá linder của các ông bà với giá đó đâu. Sau đó các ông bà sẽ ra sao? Chết đói, thế thôi”.

“Đó là rủi ro chúng tôi chấp nhận”, ông Os đồng ý. Một cái liếc mắt nhanh về phía cha của Miri là dấu hiệu duy nhất cho thấy ông dao động. Cha của Miri đứng khoanh tay, một tư thế khiến ông vạm vỡ gấp đôi và vững chắc như núi.

“Nếu các ông từ chối”, ông Os tiếp, “chúng tôi sẽ tự xoay sở thò đá linder của chúng tôi xuống núi, chúng tôi sẽ bán ở thị trấn đầu tiên với giá gấp ba giá các ông trả, và sẽ làm cho những thương gia ở địa phương đó trở nên giàu có khi họ đem đá linder bán lại ở kinh thành với giá gấp ba lần họ đã mua. Chúng tôi thắng thì họ cũng thắng, tất cả mọi người cùng thắng. Ngoại trừ các ông”.

Khoảng dừng tiếp theo sau khiến Miri muốn nhảy loi choi từ chân này qua chân kia. Nếu thành công, cuộc sống của họ sẽ thay đổi. Nếu không, nếu đề nghị của Miri phá hỏng mọi thứ... cô nhắm mắt lại, sợ nghĩ về điều đó.

“Bạn nghĩ họ có đồng ý không?” Britta thì thào.

“Em không biết”, Miri đáp, co thụt ngón chân trong đôi giày của mình. “Nhưng em ước gì họ quyết nhanh nhanh lên, dù là quyết định gì”.

“Khi chúng tôi trở về Asland và đức vua nghe chuyện này”, một lái buôn tóc trắng, mặt bóng nhẫy nói, “ngài sẽ phái những người khác tới đây khai thác đá linder. Chính tôi cũng định tự khai thác lấy đấy”.



“Cứ việc”, ông Os nói, cánh tay ông dang rộng và khoát về phía mỏ đá.

Ông lái buôn nọ do dự, những người dân đồng bằng nhìn nhau.

“Ông có biết phải làm gì mới tìm thấy đá yên không?” bà Doter cất cao giọng nói rành rọt của mình. “Đá yên tức là đá linder ngủ - vừa tốt vừa đẹp, có những đường nứt đúng chỗ nhưng không quá nhiều. Các ông có tai để nghe nơi tách nó ra khỏi núi, có mắt để biết lách nê vào chỗ nào, các ông có biết cần bao nhiêu cú đập vồ là đủ, không quá nhiều, không quá ít? Sau đó còn đến công đoạn đeo vương phiến đá. Phần lớn các ông là đồ dốt nát nếu các ông nghĩ chúng tôi không ý thức được mình là những người duy nhất biết rõ vùng núi này, biết rõ đá linder và biết cách khai thác nó để xây cung điện cho đức vua. Vì vậy các ông đừng cố đe dọa chúng tôi nữa”.

Một luồng gió ấm xộc vào ngực Miri, cô cảm thấy tự hào và hạnh phúc vì mình thuộc về dân tộc biết một nghề mà không ai khác biết. Cô muốn chạy đến ôm chầm lấy mẹ của Esa, và niềm khao khát đó khơi động vết thương cũ trong tim cô, nhắc cô rằng mình không có mẹ. Cô khép nép đi tới bên cha.

Sau lời hùng biện của bà Doter, cả hai bên cùng im lặng, chờ quyết định. Miri tự hỏi không biết lo lắng có giết chết người hay không.

Enrik rên rầm, rà bàn tay vuốt mái tóc bôi dầu bóng. “Tôi đã nói có sai đâu, rằng rủi ro của việc lập ra học viện là nó có thể làm họ thông minh, và giờ thì việc đó đến rồi đây”. Ông ta quay qua ông Os. “Được, nhưng giá của ông đòi hỏi là quá cao cho chúng tôi chi trả và kiếm được lợi nhuận phải chăng. Tôi sẽ trả ông một đồng vàng ba phiến đá linder”.

Miri phải ngồi xuống, đầu óc quay tít vì nhẹ nhõm.

“Enrik!” một lái buôn thét lên.

“Tôi không muốn trở về tay không”, Enrik nói.

Chẳng mấy chốc, thêm các lái buôn khác cũng chấp thuận, tuy vài người còn chần chừ, và việc đổi hàng bắt đầu. Nhiều dân làng đến bên Miri để xác nhận giá cả. Miri nói, “Được rồi ạ, cháu nghĩ vậy” hoặc “Cháu sẽ đòi thêm một chút”. Trong khoảnh khắc, trong đồ len và tóc thắt bím, cô cảm thấy mình quan trọng hết như mình trong tưởng tượng, lúc mặc chiếc váy bạc và đội vương miện.



Do đoàn lái buôn không mang đủ hàng hóa để đổi đá linder với giá mới nên họ giao dịch số đôi ra bằng tiền vàng và tiền bạc. Ông Os hỏi Britta để bảo đảm chúng là tiền thật. Britta quan sát từng đồng một, ước lượng trọng lượng của chúng trong lòng bàn tay, và gật đầu xác nhận.

Một nửa dân làng ghé vai chất đá linder thành phẩm lên xe ngựa. Khi lái buôn và dân làng chung tay làm việc, Miri sững sốt khi nghe tiếng họ chuyện trò mẫn nguyện. Một số họ đồng ý nghỉ lại đêm và cùng ăn với dân làng.

Miri đứng bên chị Marda, quan sát một lát buôn vồ lưng một thợ mỏ. “Lạ quá. Em tưởng họ sẽ không thích chúng ta nữa chứ”.

“Có lẽ tại vì thật khó tôn trọng kẻ mà ta lừa dối”, chị Marda nhận xét.

Khi công việc bên ngoài bỏ đá ngoi bớt, Miri nắm tay Britta và chúng bước đi trong làng. Miri kể tỉ mỉ chuyện ai cưới con ai, ai mới bị tai nạn mỏ đá, những bí mật gia đình, và những giai thoại vui trong làng mà cô nghĩ có thể giúp Britta cảm thấy như ở nhà.

Ngay lúc Miri đang hứng chí kể chuyện anh của Frid chóng mặt sau khi nhảy múa đến nỗi ngã vấp mặt xuống một bãi phân dê thì Peder đi ngang qua. Cậu không may may liếc nhìn Miri một cái chứ đừng nói là gì, cứ như cô là người lạ không bằng, như thể cuộc tâm tình ngày hội xuân của chúng và con chim ung bằng đá linder ở bậc cửa sổ chỉ là mơ. Cô trân mắt, sững người vì nhói thắt trong lồng ngực. Cô ghét cái cảm giác đó và cần cười toáng lên mà giữ bỏ nó đi.

“Britta, em có kể cho chị nghe chuyện Peder quyết định tắm đông chưa?”

Peder dừng lại khi nghe tên mình. Miri vẫn liến thoắng mà không nhìn về hướng cậu.

“Anh ấy giật con búp bê bằng rơm của em và em phải chạy đuổi theo đòi, ngang qua nhà nguyện. Trời hôm trước đó nắng lắm, tuyết tan tràn lấp những hố mỏ cũ, nên ta không thể phân biệt được đất bằng với chỗ có hố. Anh ấy vừa quay lại chòng ghẹo em thì, phụp!” Miri bắt chước Peder lọt xuống hố. “Anh ấy biến mất tiêu luôn. Phải chi chị thấy vẻ kinh ngạc trên mặt anh ấy khi đầu anh ấy ngoi lên trở lại nhỉ. Cứ như anh ấy nghĩ toàn thế giới bị kéo khỏi chân mình vậy. Anh ấy lóp ngóp trèo lên, ướt sũng, tóc xòa xuống che ụp hết mặt, rồi anh ấy nói bằng giọng choáng sốc, hết hơi “Em làm cái gì vậy?”



Britta cười bò ra, khịt mũi, đỏ mặt, lại cười tiếp.

Peder cười trừ. “Anh vẫn nghĩ là do em đã làm gì đó mà”.

“Đúng, đúng đó. Em đã đào cái hố, phủ nước băng lên miệng nó rồi dụ anh giật con búp bê của em và xui khiến anh phải chạy thẳng vào đó...”

“Tôi không cãi nổi cô ấy đâu”, Peder nói với Britta.

“Con búp bê bị hỏng tanh banh, nhưng cũng đáng để thấy vẻ ngạc nhiên đông cứng trên mặt anh chàng”.

“Giờ em cứ cười đi”, Peder nói, “Nhưng hãy coi chừng cái miệng lép nhép của em đấy, kẻo không anh sẽ kể chuyện một hội xuân nọ em đã vứt hết quần áo đi và chạy ra...”

Miri bịt tay vào mồm Peder. “Đó là lúc em lên ba chứ bộ”, cô vừa nói vừa cười. “Ba tuổi. Ba nhé!”

Mắt Peder mở to ranh mãnh và cậu cười khi dưới bàn tay Miri. Cô suýt vật cậu ra đất, bỗng chợt nhận ra mình đang chạm vào người cậu mà cậu không đẩy đi. Nỗi e ngại lại vồ lấy cô, khiến cô buông cậu ra.

“Peder!” cha cậu gọi, và cậu chạy biến đi giúp đỡ cha. Miri thọc tay vào túi và cầm lấy con chim ung bằng đá linder.

“Bạn thích cậu ấy phải không?” Britta hỏi khi Peder đi xa khỏi tầm nghe.

Miri nhún vai. “Còn chị?”

“Tôi không nghĩ có chàng trai nào trong làng biết có tôi ở đây”.

“Thế á? Vậy Jans thì sao?”

“Bạn có biết là bạn lảng tránh nói về Peder không?” Britta hỏi.

“Hoặc chị tránh nói về Jans”.

“Miri”, Britta nói với giọng chồm bực.



Miri ngồi thụp xuống một tảng đá. “Chứ em phải nói gì? Rằng em yêu anh ấy đến đau khổ à?”

“Có lẽ bạn nên nói với cậu ta”.

“Nhưng nếu em nói ra rồi anh ấy nhìn em như em là con cá muối bị ươn trong thùng rồi anh ấy không bao giờ là bạn của em nữa thì sao?”

Miri chờ Britta nói gì đó trấn an mình, nhưng chị chỉ gật đầu.

“Mà không sao, em chẳng lo điều đó”, Miri nói nhanh, cố tỏ ra dũng cảm. “Em nghĩ mình không nên giữ chị lại khi chị chưa về nhà”.

“Thực lòng mà nói”, Britta bảo. “Học viện đối với tôi còn giống ở nhà hơn là nhà người anh họ thứ hai của tôi”.

“Họ không tử tế với chị à?”

“Không hẳn thế. Khi đến đây tôi có mang theo thực phẩm và vật dụng để không làm gánh nặng cho họ, nhưng tôi vẫn cảm thấy... tôi không biết.. thấy mình không được chào đón, không được tiếp nhận”.

“Chị có nhớ cha mẹ ruột của chị không?”

“Không. Nói vậy khiến tôi như người xấu nhỉ? Tôi nhớ những người khác ở đồng bằng cơ – một phụ nữ từng chăm sóc tôi, một gia đình sống gần đó. Nhưng cha tôi đi vắng luôn, và mẹ tôi thì...” Chị nhún vai, không thể nói hết câu. Chị nhìn gằm xuống đất, mắt tròn căng, như cổ họng khô chúng đi.

Miri không muốn Britta khóc, nên cô đổi đề tài. “Tuần này chị muốn ở nhà em không? Em sẽ chia nệm rom của em với chị”.

Britta gật đầu. “Tôi thích thế”.

“Cả em cũng thích luôn, tiểu thư Britta”.

Chúng tới nhà Britta, chị vào nhà chào những người họ hàng của mình, còn Miri đi tiếp tới mỏ đá.



Từ mép đá gần đó, cô có thể thấy dòng suối xanh ngắt chảy xuống con dốc cao, vòng ồ ạt qua hầm đá rồi trút sạch xuống bên dưới, trở thành một dòng sữa trắng. Không khí vương rắc bụi mịn, trắng. Những khối đá lộ ra một nửa, sức lao động của dân làng tiếp năng lượng cho nơi này, có cảm tưởng như tất cả mọi việc quan trọng trên đời đều được làm tại đây.

Đôi khi nhìn nó khiến cho lồng ngực Miri như co thắt lại.

Cha cô đang chắt một phiến đá lên xe thồ hàng. Trông thấy cô, cha liền phúi tay cho sạch rồi vòng tay ôm vai cô. Miri nghĩ cử chỉ đó có nghĩa là cha tự hào về việc mình đã giúp cho việc đổi hàng được tốt đẹp, hoặc cô hy vọng là thế. Ít nhất mình có gì đó để cống hiến cho làng. Cô quay lại cha và hít vào chiếc áo đầm mùi cha.

Cánh tay cha bỗng gồng căng và cô nhìn nơi cha đang nhìn trân tới.

Hai anh thanh niên đang lôi một phiến đá lên triền dốc của hầm đá, và chị Marda ở đằng sau họ, làm người chẹn đá. Cứ vài bước chị lại chêm hai cái nêm gỗ xuống dưới phiến đá, chặn cho nó khỏi lăn trở lại trong trường hợp dây thừng trượt. Miri nhỏ bé, nhưng việc chẹn đá không cần nhiều sức mạnh. Cô luôn tin mình có thể là người chẹn đá giỏi nhất trong mỏ, nếu được trao cho cơ hội.

Cha không rời mắt khỏi chị Marda. “Cha không thích”, cha nói gọn lỏn. Cánh tay cha tuột khỏi vai Miri, mắt cha trợn trừng về phía mỏ đá.

Miri nghe thấy tiếng cảnh báo âm thầm của lời giao cảm – Coi chừng, một trong hai anh kéo đá nói. Anh kia đã để dây thừng chà vào góc đá. Nó đang mòn đi.

“Marda!” Cha vụt chạy đi. Chị Marda không hề tránh ra mà vẫn cố chẹn một cái nêm xuống dưới phiến đá. Các anh thanh niên luỳnh quỳnh kim sợi thừng. Nó đứt, và chị Marda biến mất khỏi tầm nhìn.

Miri loạc choạc nhảy khỏi miệng hầm, vào mỏ đá lần đầu tiên trong đời. Chạy nửa con dốc xuống chỗ chị Marda nằm nghiêng, mặt trắng bợt đau đớn, xà cạp của chị rách bung ra. Cha nâng đầu chị lên đùi cha.

“Chị Marda, chị có sao không?” Miri quỳ xuống bên cạnh chị trong đồng vụn đá, trong khi những người khác ủa lại. “Em có thể...”



“Đi ra”, cha quát. Mặt cha đỏ phừng, con giận choán lấp giọng nói của cha khiến nó vang rền. Cô chưa bao giờ nghe cha nói to hơn tiếng thì thầm đến thế.

“Nhưng con... nhưng...”

“Đi!”

Miri thấy mình loạng choạng lùi lại trước khi kịp nuốt trôi sự sững sốt, quay đầu và ù té chạy. Cô rời bỏ đá mà chạy miết, nghĩ mình cứ chạy đến chừng ngã dụi thì thôi. Nhưng có ai đó chặn cô lại. Đây là bà Doter, mẹ của Peder.

“Buông cháu ra”, Miri hét và quẫy đạp cật lực. Tới lúc này cô mới nhận ra là mình đang khóc nức nở.

“Lại đây, thôi, nào”. Bà Doter ôm chặt lấy cô, chặt nữa, tới khi Miri thôi vùng vẫy. Bà đặt đầu cô lên đôi vai phụ nữ của bà và để mặc cô khóc.

“Cứ khóc đi”, bà Doter nói, “Khóc cho tất cả trôi hết. Sự bất hạnh không thể bám vào linh hồn con người khi nó đầm đìa nước mắt”.

“Chị Marda... bị... tai nạn...”, Miri nói giữa những tiếng nấc.

“Ta thấy rồi. Nó bị thương ở chân, nhưng ta nghĩ nó sẽ không sao đâu. Từ từ bình tĩnh lại đi, bông hoa bé nhỏ”.

“Sao lúc nào cha cháu cũng đuổi cháu đi là sao?” Cổ họng Miri đau rất vì khóc. Cô đập nắm đấm vào đầu gối, giận dữ, xấu hổ vì khóc trước mặt người khác, ghét vì nó làm cho cô cảm thấy mình là một con bé bất lực. “Tại cháu quá đèo đuột, quá ngu ngốc và vô dụng?”

“Cháu không biết sao?” bà Doter thở dài, ngực bà phập phồng bên dưới đầu Miri. “Ồ, bông hoa Miri của ta, cháu có nghĩ tại sao ông ấy giữ cháu tránh xa mỏ đá không?”

“Bởi vì ông ấy xấu hổ”, Miri nói với bao năm ảm ức sôi trong máu. “Bởi vì cháu còm cõi quá không thể làm tốt được”.

“Laren, cái lão dữ tợn, diếc đặc này”, bà Doter nói một mình. “Đáng ra ta nên biết rõ hơn, ta nên biết lão ta là một kẻ không ưa giải thích. Tất cả mọi người trên đời đều biết,



ngoại trừ đứa con gái lão thì không, trong khi nó là đứa duy nhất cần biết. Mụ thật xấu, mụ Dote à, vì mụ đã không nói cho nó biết từ nhiều năm trước...”

Miri lặng người đi và thấy đỡ hơn phần nào trước lời nói của bà Doter. Cô vật lộn với tiếng nấc cho tới khi chúng bị khuất phục, chỉ còn là từng cơn rung nhẹ, đau rát trong ngực. Ngắt ngang lời độc thoại của bà Doter là vô ích, mặc dù Miri nôn nóng muốn nghe bí mật đằng sau những lời bà làm bầm.

Cuối cùng bà Doter thở dài. “Miri, cháu có biết tại sao mẹ cháu chết không?”

“Mẹ cháu bị ốm sau khi sinh cháu”.

Miri cảm thấy bà Doter gật đầu. “Đúng vậy, nhưng còn hơn nữa. Đó là mùa hè đổ lửa, và lái buôn sắp đến vào bất cứ ngày nào. Có nhiều tai nạn xảy ra năm đó, mỏ đá không chẻ đủ đá để đổi lấy đồ ăn thức uống cho tháng tới. Mẹ cháu, một người bướng bỉnh, với cái bụng to như mặt trăng tròn, khăng khăng đòi làm việc ở mỏ đá. Cháu có thể đoán chuyện gì đã xảy ra”.

“Mẹ cháu làm người chẹn đá”, Miri nói khẽ.

“Một thằng bé tuột tay, đá trượt, và mẹ cháu lăn nhào xuống triền dốc. Đêm đó cháu chào đời sớm hơn thời gian. Bà ấy cầm cự được một tuần, nhưng máu ra nhiều quá, và đó là điều người ta không thể sống qua được”.

“Trong tuần đó, mẹ cháu không ôm cháu trong tay à?”

“Ôm làm sao được? Cháu bé tí và oặt ẹo, nhưng cũng là đứa bé đẹp nhất ta từng thấy, ngoài những đứa con của ta”.

Miri định phản đối, nhưng cô không bao giờ tranh luận được với bà Doter. Ông Os thường nói, Người khôn ngoan không nghi ngờ những lời từ miệng bà Doter.

Bà Doter bầu vai Miri và đẩy cô ra xa một sai tay của bà. Miri để tóc mình xõa xuống đằng trước, hòng che giấu dấu vết của trận khóc vừa rồi, nhưng gương mặt tròn, vui vẻ của bà Doter nhìn mình khiến Miri cảm thấy nguôi ngoai.



“Không ai quan tâm đến việc cháu không làm việc trong mỏ”, bà Doter nói. Miri nghệt thờ khi nghe vậy, liều dùng dằng cố sức tuồn ra, nhưng bà Doter ghì vai cô chặt hơn, cương quyết bắt cô phải nghe. “Ta nói với cháu, không ai quan tâm cả. Cháu nghĩ coi, có ai khó chịu cái thời gian Esa bé bỏng của ta ở nhà chăm sóc nhà cửa không? Khi Laren nói Miri không làm việc trong mỏ, tất cả mọi người gật đầu và không bao giờ nói một lời nào về điều ấy. Cháu tin ta chứ?”

Miri nhún vai, một tiếng nắc cuối cùng vuột ra.

“Cha cháu là một ngôi nhà đóng chặt cửa chớp. Có những điều diễn ra bên trong đó mà người ta không thể thấy được, nhưng cháu phải cảm nhận là ông ấy mang một vết thương không bao giờ lành”.

Miri gật đầu.

“Chị Marda chăm sóc cha, nhưng còn cháu, Miri, cháu là hình ảnh mẹ cháu sống lại. Nhìn đôi mắt xanh của cháu, mái tóc như lông chim ưng của cháu. Ông ấy không thể nhìn cháu mà không nghĩ đến mẹ cháu. Việc để Marda làm việc trong mỏ gần như giết chết Laren, nhưng ông ấy không có lựa chọn nào khác với ba người trong gia đình cháu. Làm sao ông ấy chịu nổi việc để đứa con gái út đặt chân vào nơi đã cướp mất mạng sống của mẹ nó?”

Họ bước trở lại làng, Miri dán chặt mắt xuống mặt đất trước mặt. Toàn thể giới dịch chuyển, và cô không chắc mình có giữ được đôi chân không.

Mình là hình ảnh mẹ sống lại.

Khi Miri về tới nơi, cô thấy chị Marda đã được chuyển khỏi mỏ đá về nhà. Mẹ của Frid thông báo chân chị bị gãy nhưng không có gì nghiêm trọng. Trong khi bà bó chân cho chị Marda, Miri giữ tay chị, hôn má chị, tết bím tóc cho chị, và cảm thấy yêu thương chị hết sức mình, yêu thật nhiều như cô tưởng tượng mẹ sẽ yêu chị. Đêm đó, Miri để Britta ngủ trên nệm rom của mình, còn cô nằm nép bên cạnh chị Marda, để chải tóc và xoa mặt cho chị khi chị không thể ngủ được vì đau đớn.



Sáng sớm hôm sau, Miri thức dậy thấy cha ngồi trên ghế, nhìn chòng chòng bàn tay mình. Cô đến bên và vỗ cha, đôi chân trần của cô rón nhẹ. Cha chìa tay tìm cô mà không nhìn lên rồi kéo cô vào ngực mình.

“Xin lỗi con, đóa hoa của cha”.

Cha ôm cô thật chặt, và khi hơi thở cha rung lên thành tiếng nấc, Miri không cần nghe thêm lời nào nữa.

Cha xin lỗi mình. Mình là đóa hoa của cha. Cả nhà mình sẽ ổn thôi.



Chương Mười Lăm

Dù nhìn không xa hơn bàn tay

Hãy tìm chọn cho mình chỗ đứng

Trong một mùa hè miền núi, thế giới như đậm đà thêm hương vị từng ngày. Bình minh đến sớm, mồi mọc ta đứng đỉnh thức dậy, đuổi gân cốt và mong ngóng những sự kiện sắp đến với mình. Bà giáo Olana nhận thấy sự chú ý của lớp lạc ra ngoài cửa sổ, vì vậy càng ngày bà càng tăng cường nhiều hoạt động ngoài trời cho các cô. Bao nhiêu tuần học khiêu vũ chuẩn bị cho buổi dạ yến, các cô gái quay tròn, nhảy xoay và lướt đi dưới ánh mặt trời. Bầu trời xanh ngấn ngắt đánh vòng cung trên đầu đường như chỉ cách một tầm với. Thịnh thoảng Miri lại vươn tay, nhảy tót lên và khoái chí mình suýt quét trúng lớp vỏ cong, láng mượt của nó.

Miri chưa bao giờ lâng lâng thế này, ánh sáng đủ để trôi vào làn mây. Ngay cả thói đam thọc của Katar hay những cái lưng quay ngoắt của Bena và Liana cũng không làm cô buồn lòng nhiều nữa - câu chuyện bà Doter kể bao bọc lấy cô. Điều cô tin bấy lâu nay hóa ra không đúng, bây giờ thế giới rộng mở cho cô tha hồ khám phá.

Một buổi tối sau khi dọn dẹp vệ sinh xong, Miri ngồi cùng Britta, Esa và Frid túm tụm trên nệm rom của cô ở góc phòng ngủ, và cô tỉ tê với chúng câu chuyện về mẹ mình.

“VẬY, mọi người đã... mọi người có nghĩ em là gánh nặng cho làng không?” Miri kìm giọng cho tiếng nói của mình không vang xa. Cô chẳng muốn Katar biết tí gì để rồi lại đem ra nhạo báng mình. “Có phải tại em yếu quá không thể làm việc được trong mỏ?”

Frid nhú mày. “Ồ Núi Eskel này không ai yếu đến nỗi không làm việc trong mỏ được. Có lần chị nghe mẹ chị bảo cha của em giữ em ở nhà vì lý do riêng của ông ấy. Chị tưởng mình sẽ không bao giờ nghe nói về việc này nữa chứ”.

Miri nắm lấy hai cánh tay chị mà cười giòn giã. “Tuyệt vời quá, thật khó tin. Sao giống như cả đời mình em nghĩ bầu trời màu xanh lá cây vậy”.



Esa nằm ẹp bụng xuống nệm, tựa cằm vào một cánh tay. “Thấy đằng ấy lúc nào cũng vui nhộn, cười khanh khách suốt, tớ không ngờ đằng ấy lại hay lo lắng đến việc người ta nghĩ gì”.

Britta cười linh lợi. “Tôi thì lại hay nghĩ tới một truyền thuyết bà vú của tôi đọc cho nghe, về một con chim, cánh của nó bị ghim xuống đất. Các bạn nghe chuyện đó chưa? Cuối cùng, khi con chim tự giải thoát cho mình, nó bay cao thật cao, đến nỗi trở thành một ngôi sao. Bà vú của tôi bảo câu chuyện ngụ ý rằng chúng ta luôn để cho cái gì đó ghim mình xuống. Lúc này tôi đang tự hỏi... nếu đôi cánh của Miri được tự do thì cô ấy sẽ làm gì?”

Ese cười. “Sẽ bay đi, chim Miri, bay đi!”

Miri đập cánh tay bạn và kêu quác quác lên như quạ.

“Tụi bay làm gì đó?” Bena hỏi, khó chịu.

Bọn con gái cười rộ.

Mình sẽ bay đi đâu? Miri tự hỏi suốt mùa hè mỗi lần cô đi từ học viện về nhà.

Dù không thích, nhưng bà giáo Olana vẫn tuân thủ giao ước và cho phép các cô gái nghỉ một tuần vào mỗi đợt lái buôn đến đổi hàng. Tin đồn về một ngôi làng có tiền vàng để tiêu chắc hẳn đã lan đến rất nhiều đôi tai, cho nên, có nhiều lái buôn mới thò lên núi những món hàng đặc biệt để bán cho dân làng, như là giày đế chắc, vải nhuộm màu, ghế bập bênh cho người già, tách gốm sứ, xô kim loại, ruy-băng hoa, và kim may bằng thép. Thực phẩm tích trữ của làng đầy lên, vì vậy không nhà nào phải chứa thùng phi rỗng chờ đợt đổi hàng tiếp theo.

Vào giữa hè, chị Marda và cha tặng Miri một đôi giày bột mới nhân ngày sinh nhật thứ 15 của cô. Đi giày vào khiến cô kinh ngạc vì chân mình không hề cảm thấy đá nhọn sắc bên dưới chút nào.

Chị Marda đang tỉnh dưỡng cho cái cẳng chân lành lại, vì vậy ngày nào ở nhà Miri cũng điu chị tới ngồi dưới bóng cây thường xuân bên cạnh nhà, rồi dùng mảnh đá tạt tạt viết những chữ cái lên vách mỏ cũ. Những chuyến về nhà sau này cô mang theo một quyển



sách lấy từ giá sách của bà giáo Olana cho chị tập đọc. Rồi tới một ngày chị Marda tự đọc được cả trang sách. Chị ngửa đầu ra sau và thở hắt.

“Sao vậy, chị?” Miri hỏi.

“Không có chi. Thật là dễ chịu”. Chị nhìn ra nơi mặt trời chói lóa trên những ngọn đồi phía Tây. “Em thấy đấy, dân đồng bằng luôn nghĩ chúng ta như thế nào, cánh lái buôn nói ra sao. Chị tự hỏi họ có đúng hay không? Lẽ nào chúng ta không thông minh? Hay là có gì đó nhầm lẫn với chúng ta. Với chị”.

“Chị Marda! Làm sao chị có thể tin họ?”

“Thế sao lại không tin? Lúc em mới bắt đầu dạy chị học, chị sợ kinh hãi luôn. Em giỏi quá, còn chị chắc mẫm là mình dốt đặc, làm sao học được. Rồi cả làng sẽ nghĩ Miri đứng đầu học viện vậy chứ chị của nó là đồ óc dề mắt”.

“Không ai nghĩ thế đâu, nhất là bây giờ chị là người duy nhất bên ngoài học viện biết đọc. Và lại, Katar đứng nhất lớp chứ không phải em”.

Chị Marda nhướn mày. “Nhưng nếu em muốn, chị biết không gì ngăn cản em được đâu”.

Lúc đó Miri suýt thổ lộ với chị Marda về cảm giác thấy mình như kẻ lạc lõng của mỏ, về lòng ghen tị thâm kín ám ảnh trong tim mình suốt bao năm qua. Nhưng bây giờ cảm giác đó phai rồi, xem ra nó không còn quan trọng nữa. Trước khi vào học viện, cô ngồi trên đồi canh lũ dê và trí tưởng tượng của cô bay không xa hơn mỏ đá. Nhưng giờ đây cô nhận thức là còn cả một vương quốc bên kia dãy núi, với hàng trăm năm lịch sử, và có hàng ngàn điều lạ kỳ cho mình tìm hiểu.

Cô sẽ không gợn nỗi đau của cha mà đòi làm việc trong mỏ nữa. Thế nào rồi cô cũng sẽ tìm được chỗ cho mình. Mà ngồi dưới gốc cây với chị Marda, nghe chị đọc trang đầu tiên, có vẻ là nơi tốt nhất trên đồi. Miri tự hỏi mình phải làm thế nào để giữ cảm giác này kéo dài mãi.



Chương Mười Sáu

Tôi chẻ đá suốt ngày, tôi bào đá suốt đêm

Tưởng rằng mình khai thác sức mạnh của núi

Nhưng khi ánh bình minh chiếu lên thành quả làm việc

Núi là vũ trụ còn sức lao động của tôi là cát bụi

Một sáng sớm ở học viện, Miri ra ngoài trước bữa sáng cho giãn căng và ngắm cảnh núi non. Một cơn gió từ phương Bắc thổi tới, quạt sát vạt áo somi vào hông cô. Gió mang mùi xa xôi, không quen thuộc và ấm như gió hè mà thoảng mùi của những nơi và những loại cây mà Miri không biết, lại cả tuyết nữa. Cái mùi đó khiến cơ bắp cô căng phồng. Vậy có nghĩa là mùa hè đã hết, mùa thu đang dậm ngõ và chỉ còn vài tuần nữa là tới buổi dạ yến.

Bên trong học viện, tâm trạng thay đổi theo thời tiết. Mỗi ngày qua đi là bớt đi một ngày học cách tạo ấn tượng với hoàng tử và cách làm cho mình không trông như đồ ngốc. Những thân người cứng đờ, vụng về tập từng bước nhảy. Những cử chỉ nhún gối cứ chực bỏ nhào, thật đáng ngại. Bà giáo Olana quát thét bọn chúng, “Các cô muốn khoe đầu rồng hả? Có thật là các cô muốn khách khứa tin vào những giai thoại kinh hoàng mà họ nghe nói về những lãnh địa xa xôi hẻo lánh không? Đứng thẳng lên nữa coi, phát âm rành rọt vào. Trời ơi, thôi đừng ra vẻ như các cô muốn sỉ nhục tôi đi”.

Miri cố ghi nhớ mọi thứ vào lúc bọn chúng bắt đầu cảm thấy từng cái nhún gối đều quan trọng hơn cả bữa ăn sáng.

Thi thoảng trong mùa hè, Miri tranh thủ những giờ giải lao ngoài trời để chạy lên đồi và dạy Britta những bài ca mở đá. Bây giờ sự thay đổi đang chuyển động xung quanh chúng, và cô cảm thấy mọi mạch máu trong người đều bắt mình phải cúi xuống quyền sách, lăm nhăm các triều vua và nữ hoàng. Chẳng bao lâu tất cả các cô gái đều học trong giờ giải lao và cả ngày nghỉ. Miri thấy mình hay liếc chừng Katar, tự hỏi liệu chị ta có nắm



bắt được điều gì mà mình bỏ qua không; bằng không cô lại chăm chú nhìn ngôi nhà trong bức tranh, với hy vọng mãnh liệt đến nỗi tưởng chừng như có thể vươn tay ra bắt được nó. Mỗi khi rơi vào tâm trạng như thế, cô cố không nghĩ về Peder. Trái tim và khối óc của cô rối bời.

Thế rồi bà giáo Olana thông báo sẽ kiểm tra lần cuối cùng. Mỗi cô gái sẽ đọc to lên từ trong sách, và điểm số sẽ đánh giá theo cách phát âm rõ ràng. Bác Knut đứng đóng giả hoàng tử, các cô gái kiễng chân đi qua phòng và nhún gối chào bác. Cái môi vẫn không bao giờ buông khỏi tay bác, và bác nhìn vào mắt từng cô gái như thể công việc này làm bác đau khổ vô bờ. Nhưng với Miri, bác ráng nhích được một nửa nụ cười.

Trong lúc đến lượt Miri trả bài Khiêu Vũ, Katar chụp bắt lấy mắt cô và nháy nháy. Miri loạng choạng với một bước chân giơ lên đỡ chứng, vội ngoảnh đi chỗ khác, cố hết sức tập trung.

“Được rồi, Miri”, Britta đang giả làm bạn nhảy với cô. “Bạn nhảy tốt thật đấy”.

Miri nghe thấy Bena lào xào gì đó có tên mình.

Sau các bài kiểm tra cá nhân, cả lớp theo bà giáo Olana lên một đỉnh dốc nơi mặt đất mềm đi nhờ cỏ mọc. Gió từ thung lũng phả mùi trong lành tựa gió từ quần áo đang phơi phả ra, và mặt trời sưởi ấm đỉnh đầu Miri như đang xoa đầu cô. Cô đan tay ngả đầu ra sau, cảm thấy vai mình thả lỏng lần đầu tiên trong tuần. Cô tự tin mình sẽ vượt qua.

“Hãy nhìn kỹ đi”, bà giáo Olana nói, khoát tay về phía đường chân trời phía Bắc. “Đó sẽ là cảnh duy nhất mà chỉ một số người trong các cô sẽ từng thấy. Đến giờ vẫn có nhiều cô chưa đạt yêu cầu để vượt qua kỳ kiểm tra và được dự buổi dạ yến. Đây là cơ hội cuối cùng cho các cô chuộc lỗi. Máy cô mập mé trượt phải trả lời chính xác từng câu hỏi một, bằng không các cô sẽ phải trốn trong phòng ngủ trong khi tất cả những người khác nhảy múa và hướng mắt về hoàng tử”.

Bà giáo Olana xếp các cô gái ngồi thành vòng tròn và bắt đầu bài hỏi-đáp mang tính quyết định. Miri nêu ra năm vị vua đầu tiên của xứ Danland, bắt đầu từ vua Dan, và Katar nêu năm vị vua tiếp theo. Frid ngắc ngứ với câu hỏi của mình nhưng rồi cũng tìm được câu trả lời chính xác.



Sau đó bà giáo Olana quay qua Gerti. “Kể những năm nỏ ra Cuộc Chiến Các Phe Phái”.

Mặt Gerti tái nhợt. Nó nheo mắt nhìn lên trời, tìm kiếm, nhưng sự vô vọng tạo nên những nếp hằn trên trán nó. Miri nhìn Gerti chật vật mà sững sốt thấy mình nhẹ nhõm. Trong cuộc đua ngôi vị công chúa học viện, mọi người đều là đối thủ của nhau.

“Trả lời mau, Gerti”, bà giáo Olana giục.

“Cháu...”

Miri nghĩ đến bức tranh vẽ ngôi nhà, đến chị Marda bảo không gì cản trở được Miri, đến chiếc váy bạc điểm những nụ hồng li ti, đến cảm giác rần rật trong xương khi nghĩ tước hiệu “Công chúa” sẽ gắn kèm với tên mình. Nhưng trong khoảnh khắc đó, tất cả đều mong manh và lù mù so với tình thế cấp bách của Gerti.

Thế không công bằng, Miri nghĩ, ai cũng học trôi chết cả năm ròng. Ít nhất thì tất cả mọi người đều phải có cơ hội dự buổi dạ yến chứ.

Quyết định của cô đã rõ ràng. Cô sẽ giúp Gerti.

Bản năng mách cô dùng lời giao cảm. Nhưng mình có thể nhắc những con số cho Gerti bằng cách nào? Cô đã tìm được cách kêu gọi các cô gái cùng chạy. Nếu tìm ra được ý nghĩ thích hợp, cô có thể liên lạc bất kỳ điều gì, nhất là khi các cô gái học viện có rất nhiều ký ức chung. Chắc chắn sẽ công hiệu.

Dưới chân cô, một bông hoa miri đơn độc lắt lay trong gió. Nhen trong cô niềm hy vọng. Loài hoa màu hồng ấy mạnh mẽ hơn nhiều khi nở trên mặt đá linder. Toàn khu vực này có thời là mỏ đá hoạt động, giờ chắc chắn vẫn còn sót lại đá linder. Dù gì Miri đã nghe thấy lời giao cảm phát huy tác dụng chỉ với nền nhà của học viện.

Bà giáo Olana thở dài. “Hãy nói cô không biết đi, Gerti, chúng ta sẽ qua tua”.

Môi Gerti run run. Miri luồn một bàn tay vào cỏ mùa thu. Chắc chắn phải có đá linder sâu dưới đó. Cô ấn mạnh hơn, khấp khởi hy vọng.



Mặc kệ Peder đã nói, cô vẫn thích hát to lên khi dùng lời giao cảm, nó giúp cô tập trung vào bài hát trong lòng, truyền ký ức của cô vào đá. Nhưng cô không thể hát to ở đây. Cô ấn mặt đất, nghĩ đến bài đẽo vuông phiến đá ưa thích của mình: “Núi là vũ trụ còn sức lao động của tôi là cát bụi”. Cô phân bổ ý nghĩ và thâm ngâm nga giai điệu của bài hát.

Miri nhớ lại bài Lịch Sử khi bà giáo Olana lần đầu tiên giảng về Cuộc Chiến Các Phe Phái. Lúc ấy có một con ruồi bị kẹt trong phòng học, quỳnh quáng đập cánh thụp thụp vào cửa sổ. Sở dĩ Miri nhớ bởi vì cô đã tự hỏi con ruồi điên đó sẽ húc vào tấm kính bao nhiêu lần trước khi bất tỉnh, và cô quyết định là 212 lần, cũng là năm đầu tiên của Cuộc Chiến Tranh.

“Từ năm hai trăm mười hai tới năm hai trăm bảy mươi sáu”, bà giáo Olana đã nói thế. “Cả lớp, nhắc lại”.

Thụp thụp, con ruồi bay.

“Từ năm hai trăm mười hai tới năm hai trăm bảy mươi sáu”, bọn chúng lặp lại.

Thụp, thụp, thụp, thụp.

Miri hát ký ức đó vào lòng đất – con ruồi đập thụp thụp vào cửa sổ, bà giáo Olana nói các năm, cả lớp lặp lại. Có lẽ Gerti cũng đã nhận ra con ruồi. Có lẽ với sự gợi nhắc, ký ức sẽ chuyển tới nó và âm thanh của các năm đó bật từ não xuống lưỡi nó. Sự mừng rỡ của Miri rung nhòa, ý nghĩ của cô va chạm, khoảnh khắc đó sơn đầy màu sắc vào tâm trí cô, nhưng mặt Gerti vẫn không thay đổi. Miri cố lần nữa, bài hát giao cảm rền trong lòng cô.

“Nếu giờ cô chưa nhớ ra, Gerti, thì cô sẽ chẳng nhớ đâu”, bà giáo Olana nói. “Làm ơn đến lượt Liana, hãy kể tên...”

“Hai trăm...” Gerti nhìn lên. Hình như nó đang cố nếm cái gì đó hoặc cố xác định một mùi gì ở xa. “Từ năm hai trăm mười hai tới năm hai trăm, ờm, bảy mươi. Bảy mươi sáu. Bảy mươi sáu ạ”.

Katar hích cùi trở vào sườn Miri, không nghi ngờ gì, chị ta cũng đã dò ra lời giao cảm của Miri. Miri hớn hờ mỉm cười lại.



“Hừm. Đúng”, bà giáo Olana nói.

Gerti nhìn Miri, mỉm cười rộng như bầu trời. Bà giáo Olana quay sang Liana, chị trả lời đúng tức thời, cô gái tiếp theo cũng vậy. Sau đó Tonna lưỡng lự với quy tắc Nói Chuyện đầu tiên.

Miri chưa định sẽ tiếp tục nhắc thăm, nhưng cô tin chắc Tonna cũng có quyền được dự dạ yến hết như Gerti. Một cú chọc vào người và ánh mắt cảnh cáo của Katar khiến cô càng quyết tâm. Miri lục tìm ký ức thích hợp và hát truyền xuống lớp đá linder ngằm trong núi, rồi vọng lên tâm tưởng của bất kỳ ai lắng nghe. Tonna thở phào và trả lời câu hỏi.

Miri mỉm cười. Một trò vui bắt đầu.

Bài kiểm tra tiếp diễn trong khi mặt trời cong hình cánh cung về phía Tây, kéo bóng của bọn chúng dài ra hơn. Hễ cô gái nào vấp vấp hoặc ngó qua Miri, cô đều cố hết sức truyền tải một ký ức hữu hiệu. Cô nhẹ nhõm vì Britta luôn biết câu trả lời của chị.

Tiếp đến là Frid không thể nhớ quy tắc cuối cùng trong thương lượng ngoại giao. Miri truyền lời giao cảm tới cái ngày bà giáo Olana giới thiệu những quy tắc Ngoại Giao, nhưng Frid cứ ngó chăm chăm xuống đất với vẻ mặt trợn mắt quen thuộc của mình, xem ra chấp nhận bại trận. Miri tỉ những ngón tay xuống đất mạnh hơn, và nếu cô hát to lên, chắc hẳn lời giao cảm sẽ là một tiếng quát, nhưng không một thoáng nhận biết nào nháng qua mặt Frid. Cho dù là tại ký ức không rõ ràng, hay do lời giao cảm quá mập mờ, nó cũng đều vô hiệu.

“Em xin lỗi”, Miri thì thào.

“Im lặng”, bà giáo Olana cảnh cáo.

Bỗng một lời giao cảm khác vang lên, lơ mờ, thấp thoáng. Theo cảm nhận về nó thì hình như đó là lời giao cảm từ Gerti, nếu con bé nói to lên. Miri nhắm mắt lại tập trung và thấy trong đầu mình cuộc thương lượng với bà giáo Olana, lúc cô quên mất quy tắc cuối cùng thì Katar nhảy vào ứng cứu.

Đôi mắt lơ lơ của Frid sáng lên. “Cho họ một thời hạn chót để chấp thuận những điều khoản thương lượng”.



“Ấn định thời hạn chót để đạt sự chấp thuận mới là câu trả lời đúng”, bà giáo Olana nói, “nhưng vậy cũng được tính”.

Gerti cười tươi rói.

Từ đó trở đi, không ai khúc mắc câu trả lời mà không nhận được những ngụ ý bóng gió từ hàng chục cô gái khác, dù lời nhắc là vô dụng hay chính xác thì cô gái đang bị tra khảo luôn xoay xở chọn lọc được từ đó một câu trả lời đúng. Ngoài mặt các cô gái tỏ rõ rất trầm lặng – tuy có cô mỉm cười ranh mãnh, bàn tay đặt hờ hững xuống đất, làm như thích nghịch cỏ vậy – nhưng trong lòng tất cả đều hoan hỉ, cảm giác về lời giao cảm như có mười bài hát cùng cất lên một lúc, với những cung bậc khác nhau.

Mấy cô hăng hái giúp đỡ nhau quá, Miri không còn cơ hội để chen vào, dù chỉ một lần.

“Cô có nghe ta nói không, Katar?” bà giáo Olana gặng. “Kiểu chào nhún gối trình trọng dùng riêng cho đức vua trên ngai vàng của Ngài được gọi là gì?”

“Cháu, ờ...”

Katar nhìn lên trời, nhìn xuống đất, nhìn móng tay mình, nhìn mọi chỗ, trừ nhìn các cô gái, như khước từ lời cầu cứu. Cũng chẳng đưa nào ra tay nghĩa hiệp.

Miri nghĩ, có thể chả ai nhớ được, nhưng nhiều đứa dứt khoát đặt cả hai tay lên đùi kìa. Ngay cả Bena và Liana cũng ngoái ra sau, ngấm mắng đòi xa xa. Ánh mắt bắn vèo qua Miri một tích tắc rồi lướt đi hẳn.

Miri hồi tưởng lại, bà giáo Olana đã nêu tên lối chào đó một lần duy nhất, Miri đã đọc nó trong khi tự nghiên cứu gần đây. Katar sẽ qua kỳ kiểm tra mà không cần cô giúp, nhưng chị sẽ không đủ điểm cao để thành công chúa học viện. Miri giằng xé với chính mình. Cô không muốn chia sẻ với Katar bất cứ cái gì, nhưng cảm giác về sự công bằng không cho phép cô giúp mọi người trừ một người. Miri liếc Katar, áp một bàn tay xuống cỏ, và hát thầm lời giới thiệu môn Đi Đúng của bà giáo Olana. Thoáng sau, Katar gật đầu. Giọng chị bị nghẹn.

“Cháu nhớ rồi”, chị hăng giọng. “Nó được gọi là ‘dâng trọn trái tim’”.



Sau câu hỏi cuối cùng đó, bà giáo Olana huýt sáo một nốt dài đồng ý.

“Một trăm phần trăm các cô đều đạt ở phần kiểm tra này. Ta thật không ngờ. Hừm, đi ăn tối đi, để ta cộng điểm chung cuộc. Sau bữa tối, ta sẽ thông báo ai đậu và ai sẽ là công chúa học viện”.

Tối đó rất ít thức ăn được tiêu thụ. Miri nhìn cục mỡ đông trong món súp trứng-lúa mì-bánh mì của mình và lắng nghe tiếng các cô gái khác rừ rà rừ rì. Bác Knut đi ngang đằng sau cô, làm bầm. “Đây là lần cuối cùng tôi cất công nấu món ngon cho ngày kiểm tra”.

“Bác nấu món ngon à?” Miri hỏi. “Nó đâu?”

Bác Knut xoa bù mái tóc Miri.

Katar đẩy cả tô đầy ra xa và nhìn trân trân ra ngoài cửa sổ. Miri nhận thấy hai cẳng chi ta đang run cầm cập, đầu gối bang vào gầm bàn.

“Trông như Katar và tớ đang cố sức thu hoạch và đẽo vuông cái bàn này trước khi lái buôn đến”, Miri nói, và vài cô gái cười rộ lên.

Miri bông phèng nhằm phá vỡ sự căng thẳng, giờ lại gồng mình để nhận sự trả miếng tất yếu, nhưng Katar chỉ đứng lên và bỏ đi. Miri tì cằm vào hai tay, khoái chí được một lần lần lướt Katar.

“Đến lúc rồi”, bà giáo Olana thông báo.

Những chiếc ghế trong phòng học rít kìn kít khi các cô gái ngồi xuống và điều chỉnh cho thẳng người. Miri nghĩ mình là đứa duy nhất nín thở. Bà giáo Olana cầm một tờ giấy da dê. Mắt bà hài lòng, mặc dù miệng bà không phảng phất tí xiu dấu hiệu nào của nụ cười.

“Nhờ vào sự thể hiện bất ngờ trong bài kiểm tra cuối cùng, tất cả các cô đều đậu”.

Tiếng reo hò hớn hờ bùng lên. Bà giáo Olana đọc điểm số từ tờ giấy da dê, theo thứ tự từ thấp nhất trở lên. Hầu hết các cô gái nằm cuối danh sách tỏ ra không màng đến vị trí của mình, và mãn nguyện thấy mình được dự buổi dạ yến. Bà giáo Olana khựng lại trước khi Miri nghe tên mình.



“Năm cô đứng đầu – Katar, Esa, Bena và Liana và Miri – bám nhau rất sát. Ta không thể quyết định người đứng đầu. Vì vậy ta sẽ cho phép các cô quyết định”.

Vai Katar thông xuống. Miri cảm thấy chân chị lại run lần nữa khi các bạn cùng lớp thì thảo bỏ phiếu rồi nộp cho bà giáo Olana, từng đưa một. Khi cô gái cuối cùng ngồi xuống, bà giáo Olana mỉm cười.

“Trên một nửa các cô bỏ phiếu cho một người, chiếm áp đảo. Miri, tiến lên trước”.

Đầu Miri nhẹ bẫng đi, và khi bước lên đầu lớp, hình như cô trôi bồng bênh, như mình là một nùi bông thụ phấn bị gió cuốn lên khỏi mặt đất. Cô dán chặt mắt vào Britta, đang cười như điên.

Bà giáo Olana đặt tay lên vai Miri. “Đây là công chúa học viện”.

Các cô gái reo hò.

Sau khi bọn chúng bị đuổi đi ngủ, Miri bước ra ngoài hưởng một chút hoàng hôn màu vàng và cam đang kéo bầu trời xích lại. Cô cần trốn khỏi một Liana ngán lẹ an ủi một Bena mặt đỏ gay, cùng những ánh nhìn náy lửa của các cô 17 và 18 tuổi ghen tị. Vậy đã rõ những ai không bỏ phiếu cho Miri.

Đứng tại điểm này trên rìa vách đá, Miri có thể thấy núi đồi trải loang ra khắp vùng Núi Eskel tựa như những gợn sóng nước do một viên đá thả xuống. Ngay bên dưới cô, thay vì vách đá lởm chởm thì lại là một giá đỡ chìa ra, thành thử, nếu lỡ có sẩy chân khỏi mặt đá tạt này, cô sẽ đáp xuống mỏm đá chứ không bị rơi một quãng dài xuống vô tận. Bất chợt cô phát hiện địa điểm này không phải là nơi ưa thích của riêng mình, mà trên tảng đá lộ thiên ấy có Katar đang ngồi, thu đầu gối sát vào ngực.

Miri leo xuống chỗ chị, cố nghĩ ra điều gì đó thật hay để mà nói. Cô định mở miệng thì Katar phụt ra một tiếng nghe như tiếng nấc cụt.

Đó không thể là tiếng khóc, Miri nghĩ. Cô chưa bao giờ nhìn thấy Katar khóc cả. Nhưng khi Katar quay về phía ánh sáng, cô thấy nước mắt lấp lánh không thể làm được.

“Cứ hả hê đi”, Katar nói.



Miri nhăn mặt. Cô nghĩ Katar đang khóc lóc như trẻ con chỉ vì chị ta không thắng.

“Cứ việc nói rằng mày sẽ mặc chiếc váy đó và khiêu vũ bản đầu tiên, rằng mày sẽ xinh đẹp, sẽ tới Asland và trở thành hoàng hậu tương lai”.

“Điều đó không đúng, Katar. Em là công chúa học viện không có nghĩa là chàng sẽ chọn em”.

“Chàng sẽ chọn chứ”.

Thật sao? “Em có cơ hội nhưng...”

“Đó là cơ hội duy nhất của tao. Không ai thích tao cả, vậy thì làm sao chàng thích tao được?”

“Chị muốn lấy chàng đến thế ư?” Miri hỏi.

“Tao không quan tâm đến hoàng tử”, Katar đập lại. “Tao chỉ muốn có cách để rời khỏi đây. Tao ghét ở đây”. Giọng chị mờ đi, như thể những lời ấy nặng quá, không thể thốt ra nổi.

Katar ném một hòn đá tạp ra xa, và Miri nghe tiếng nó nảy trên sườn dốc rơi xuống, kéo theo một loạt đá khác trong khi nó lăn. Cô đang chờ Katar rút lại lời tuyên bố của mình. Nhưng không.

Sau một hồi, Miri nói. “Thật ra chị không ghét nơi này”.

“Tao ghét chứ. Sao lại không?” Katar ném mạnh một hòn đá khác qua rìa đá. Khi nói tiếp, giọng chị run rẩy. “Tao biết tao không được mọi người thích. Tao không thể che giấu được mình, nhưng tao mệt mỏi vì chẳng có nơi nào khác để đi, nơi mà tao thấy vui ấy. Không phải ở nhà, dĩ nhiên, khi mà mẹ tao đã mất”.

“Mẹ em cũng mất”.

“Nhưng cha mày yêu mày. Tao đã thấy ông ấy nhìn mày và Marda như thể tụi bay là ngọn núi của ông ấy, như thể tụi bay là cả thế giới của ông ấy không bằng”.

Vậy à? Miri nghĩ. Tim cô đập nảy cái nữa khi cô nghĩ Cha đúng là vậy đó.



“Cha tao có thêm nhìn tao bao giờ. Có lẽ ông ta đổ lỗi tại tao mà mẹ tao chết khi sinh tao, hoặc có thể ông ta ước gì tao là con trai hoặc là một đứa con gái khác hoàn toàn. Tất cả mọi thứ ở nơi này đều lạnh lẽo, thiếu thốn, tẻ nhạt và... và tao chỉ muốn đi xa khỏi đây. Tao muốn là một người khác và thấy những thứ khác. Giờ thì tao sẽ không bao giờ làm được điều đó nữa”.

Miri rùng mình trước một cơn gió từ thung lũng thổi lên. Suốt đời mình, cô tưởng mình là người duy nhất cô đơn trên đời, nhưng giờ, cô phát hiện ngay cả Katar cũng cảm thấy mình là một đứa trẻ bị lạc trên ngọn đồi xa.

Katar vui mặt vào tay và khóc nức nở. Miri vụng về vỗ vai chị.

“Em xin lỗi”, Miri nói.

Katar nhún vai, Miri không biết phải nói gì. Một người bạn thật sự chắc có lẽ đã an ủi được Katar, nhưng Miri cảm thấy mình chẳng biết gì về cô gái đang ngồi cạnh mình.

Bao nhiêu thứ cùng lạ lẫm, tuyệt vời và mắc mứu một lúc. Các cô gái đã chọn Miri là công chúa học viện. Mùa thu mon mon làn gió mát lạnh lên da cô. Hoàng tử sẽ tới vào bất kỳ ngày nào và sẽ đem một trong bọn chúng đi. Và Katar đau khổ khóc bên cạnh cô.

“Em xin lỗi”, Miri nói lại, thấy ghét những lời trống rỗng đó. Katar đã trao cho cô một món quà là hé mở tim chị cho cô thấy nỗi đau của chị. Miri dồn khoảnh khắc này vào tim mình, hy vọng đó là cách đáp lại chị.



Chương Mười Bảy

Dầu dòng sông là sữa

Vẫn dùng sừng sừng trong cổ họng tôi

Như đá, đá, đá.

Sau buổi kiểm tra, các cô gái được tự do làm theo lịch trình của mình. Ban ngày nhiều cô tập Nói Chuyện hoặc Đi Đứng và ôn luyện những bước Khiêu Vũ, ai nấy nhận thức rõ rằng cuộc sát hạch thật sự, tức là buổi dạ yến, sắp đến rồi. Những cô khác mừng vì được nghỉ, bèn nằm quây lại, tán gẫu về váy áo mà dân đồng bằng sẽ mang tới. Có cô tha thân lên núi cười đùa, sầu muộn hoặc tư lự.

Không hẹn mà hình như các cô đều tránh đề tài nhảy cảm về hoàng tử và việc lựa chọn cô dâu của chàng. Tuy nhiên bầu không khí chung lờn vờn bám lấy học viện là hưng phấn. Thậm chí cả Frid thực dụng cũng hay ngược lên nhìn trời, với nụ cười vu vơ thoáng qua.

Miri ước gì Peder đến và nhắc mình rằng mình không muốn được chọn, nhưng bất cứ khi nào nghĩ về hoàng tử thì một cảm giác tròng trành lại lắc đảo trong ngực cô. Dù cô đã buông ước mơ làm thợ mỏ, nhưng tim cô vẫn khao khát có gì đó để mà hi vọng. Dù bây giờ cô đã hiểu lý do đằng sau việc mình bị cấm héo lánh vào mỏ, nhưng khi tưởng tượng mình trở về làng để chăn dê, trong cô lại dấy lên cảm giác hình như là hoảng hốt. Chắc chắn phải có chỗ khác dành cho mình, một chỗ mà mình có thể tiếp tục phấn đấu và vươn lên, để trở nên hữu ích. Để cha tự hào về mình. Ý tưởng trở thành công chúa hứa hẹn biết bao điều.

Một buổi sáng, Miri thấy Esa đứng trên những bậc thang học viện, ngóng nhìn về phía họ.



“Coi bộ họ sẽ đến bất kỳ giây nào” Miri nói. ngồi xuống cạnh nó. “Khi nhìn về hướng kia, thấy một con chim hoặc một đám mây lướt qua tó hay tưởng đó là cỗ xe ngựa đầu tiên, thế là bao tử tó lại rơi đánh rụp ra khỏi bụng tó”.

Esa gật đầu, bỗng Miri nhận thấy mắt nó u buồn.

“Đằng ấy sao thế?”

Esa lắc đầu như phủi đi mối quan tâm của Miri. “Khiêu vũ”.

“Là sao? Đằng ấy vượt qua bài kiểm tra khiêu vũ tốt mà”.

Esa ngược lên như mất kiên nhẫn với chính mình. “Tớ cứ hình dung khoảnh khắc lần đầu mình khiêu vũ với hoàng tử, chàng sẽ giang vòng tay ra và tớ sẽ đặt tay phải của mình vào tay chàng, rồi chàng trở mắt nhìn cánh tay trái của tớ, tự hỏi sao nó không nhúc nhích, và khi chàng hiểu ra, tớ hình dung mặt chàng sẽ biến sắc như thế nào...”

Esa thở dài thườn thượt. Cái thở dài khiến Miri thất ruột, và muốn chọc cho Esa cười phá lên.

“Biết đâu hoàng tử cũng bị tật ở cánh tay cũng nên”.

Esa khịt mũi.

“Ồi, không thì có lẽ chàng ta có một con mắt lười biếng, lẩn lẩn trong đầu để chàng ta có thể nhìn hai nơi một lúc. Đằng ấy sẽ giả vờ làm hai người, nhảy tới nhảy lui giữa những tia nhìn của chàng ta và tự tán gẫu một mình. Nhớ đừng quên những quy tắc Nói Chuyện đấy, phải liên tục xoay quanh những đề tài về đằng ấy thôi đấy nhé”.

Chợt, nét biến chuyển trên mặt Miri khiến Esa chú ý. Không hề là bóng mây...Bụi đá cuốn quanh cỗ xe ngựa đầu tiên trông như nó đang cười sương mù. Một cỗ xe nữa theo sau. Lại một cỗ xe nữa. Số lượng xe tăng đến choáng và sốc. Vài cô gái buột miệng rú lên, chạy toán loạn, vừa nhìn ra nơi ấy xem cho rõ hơn vừa tìm chỗ trốn. Frid với Britta lao tới đứng cạnh Miri và Esa.

“Quá nhiều người”, Frid nhận xét.



Britta dường như không thờ, và Miri nghĩ xem ra Britta cũng lo sốt vó như bất kỳ đứa nào trong bọn chúng, dù có chắc chắn là chị sẽ không được chọn.

Tiếp sau những cỗ xe chở hàng và những toán lính cưỡi ngựa là một chiếc xe chở người lăn bánh lóc xóc, cửa đóng kín mít, rèm cửa sổ kéo xuống. Nó được đóng bằng gỗ màu nhạt giống màu tóc của Esa, do bốn con ngựa hình dáng bằng y nhau kéo. Miri nhìn trao tráo cái cửa sổ.

Có khi nào hoàng tử đang nhìn mình? Tấm rèm rung lên như có một bàn tay vén vịn từ đằng sau. Miri mỉm cười và vẩy tay một cách táo tợn.

Esa cười khúc khích, vỗ mu bàn tay vào sườn Miri. “Đằng ấy làm gì thế? Coi chừng chàng đang nhìn đó”.

“Tớ hy vọng vậy”, Miri nói mặc dù có không vẩy tay nữa.

Bà giáo Olana sắp ngựa chạy ra, ra lệnh cho các cô gái giải tán và về phòng ngủ. Qua cửa sổ, bọn chúng nhìn những vị khách dựng lều, chăm sóc ngựa, và dỡ những thùng phuy, rương, hòm và đầu kia tòa nhà. Cô gái nào cần ra nhà phụ đều thấy có khói tỏa ra từ cả ba ống khói nhà bếp.

“Có ai trông thấy chàng không?” Gerti hỏi, kiễng hết cả chân lên để nhìn trong rõ hơn qua cửa sổ.

“Hình như tớ có thấy thoáng qua”, Hella, 13 tuổi, mũi hếch, mặt tàn nhang nói. “Chàng cao và trẻ hơn tớ tưởng tượng, tóc đen”.

Tiếng rì rào trong phòng im bật. Hoàng tử thành linh trở thành một con người thật, có chiều cao và tuổi tác lẫn màu tóc hắc hoi. Vài cô gái hé nhìn qua cửa sổ, hy vọng thoáng thấy hoàng tử, nhưng đa số các cô đứng im thín thít.

“Nói về chuyện này thấy sao ấy”, Miri phá vỡ bầu thinh lặng. “Tớ chả ưa cái cảm giác phải cạnh tranh với mọi người để được hoàng tử Steffan trông thấy và thích”.

“Bọn mình nên lập thỏa ước đi”, Esa nói. “Cho dù ai được chọn thì bọn mình vẫn sẽ hạnh phúc, không ghen tị hay so đo”.



Tất cả các cô gái đều tán thành, nhưng Britta hình như không nghe thấy, cứ nhìn trừng trừng vào tường, lưng quay lại Esa.

“Britta?” Miri gọi.

“Sao vậy?” Frid hỏi.

“Nó không đồng ý với giao hẹn của tụi mình”, Katar bảo. “Xem ra nó chưa chát rồi kìa”.

Britta dùng mu bàn tay day day thái dương. “Không phải thế. Chỉ tại tôi không khỏe thôi”.

Miri sờ trán chị. “Chị hơi sốt hay sao ấy. Có lẽ chị phải nằm xuống đi”.

Đêm đó, hễ khi nào bừng tỉnh sau giấc mơ phập phồng, Miri lại nghe thấy các cô gái cựa mình trên đệm rơm, nhìn gói chòng chọc hoặc thở dài. Hai lần cô thấy mắt Britta mở thao láo.

“Chị khỏe chứ?” cô thì thào.

“Tôi thấy buồn cười” Britta thì thào lại. “Hình như tại tôi hồi hộp”.

Đến sáng, gò má Britta nóng khủng khiếp trên đầu ngón tay Miri quẹt qua. Cả đám bị giữ trên phòng ngủ trong khi những âm thanh chuẩn bị cho buổi dạ yến vẫn rần rần bên ngoài cửa phòng. Miri lên ra để tìm bác Knut.

Khắp tòa nhà, rất nhiều đàn ông và phụ nữ quần áo nâu và xanh lá cây đang quét tước, lau bụi, giữ thảm, treo tranh thêu, nhóm lửa trong lò sưởi làm cho tòa nhà ấm và sôi động lên. Miri không ngờ tòa nhà lại sống dậy đến thế. Cô nhìn dần xuống sàn, hy vọng nếu mình không chạm phải mắt ai đó, thì sẽ không ai để ý tới mình hoặc ra lệnh cho mình phải trở về phòng ngủ.

Trên đường tới nhà bếp, cô đi qua sảnh ăn. Những cái bàn được rải khăn ăn và được dọn hết vào cuối phòng, chừa lại phần lớn nền đá linder bóng lộn để khiêu vũ. Ba người đàn ông đang kéo một chùm chân nến cắm hàng tá nến lên trần nhà, lại thêm những ngọn nến thẳng đứng, cao cỡ bằng một người thợ mỏ, dựng dọc theo tường, chờ được thắp sáng.



Cánh cửa bên hông hành lang đối diện dẫn tới một khu của học viện bây giờ dùng các phòng riêng cho hoàng tử và khách khứa của chàng. Miri thấy một nhóm người đứng đó, bèn chậm bước lại, lén nhìn họ.

Độ gần chục người - người thì xấp xỉ tuổi cô, người thì có râu quai nón màu trắng - đang chuyện trò với nhau. Ở giữa họ là một chàng trai tóc đen, mũi dài, cằm vuông. Chàng ta đứng thẳng như thể ý thức được tầm quan trọng của mình. Mà thật, ngay cả những người già hơn cũng gật đầu bằng thái độ kính cẩn với chàng ta. Ngay trước khi cô vù ngang qua, thì chàng quay lại, và ánh mắt họ giao nhau. Tim cô nháy thót lên, và cô luýnh quýnh chuồn thẳng.

Cô tìm thấy bác Knut đang gãi râu và nắm chặt cái môi khi một bầy người chiếm lĩnh nhà bếp của bác. Cô nắm ống tay áo bác và lôi vào ra ngoài, giải thích sự việc xảy ra với Britta.

“Thế thì cô ấy ốm rồi”, bác Knut nói khi quỳ xuống bên cạnh cô. “Sao nhanh thế? Hoảng thần kinh sẽ dẫn đến thế mà. Không có gì đáng lo, tôi nghĩ vậy. Đến tối nay là cô ấy bình phục thôi”.

Bác chỉ dẫn các cô gái lấy khăn ẩm, mát đắp lên đầu chị, thay khăn thường xuyên, và cho chị uống vài nhậm nước nguội. Thế là hết cả buổi sáng các cô gái tất bật chăm sóc Britta, chà chuốt tóc tai, chà móng tay, và lần lượt tắm rửa. Khi nháng vàng buổi chiều đổ qua cửa sổ của chúng, hai thợ may trong đoàn tùy tùng của hoàng tử vào phòng với một ôm váy đầy. Căn phòng nín bật ngay tắp lự.

Bà thợ may già trong hai người nhìn quanh và giơ tay lên bóp chặt mớ tóc quăn của mình. “Quá nhiều! Hừ, để coi chúng ta có thể làm gì cho từng cô đều trông như công chúa nào”.

Miri cố đỡ Britta gượng dậy, nhưng khi vừa ngồi lên chị đã cúi gập xuống và ọc ra đầy nước.

“Tốt hơn để kệ cô ta đó”, chị thợ may trẻ nói. “Cô ta chẳng thể nhảy múa được bước nào đâu”.

“Nhưng chị ấy không thể lỡ buổi dạ yến”, Miri kêu lên.



Chị thợ may nhún vai. “Chứ với bộ dạng đó thì cô ta tham dự thế nào được nhỉ? Tuy nhiên có vẻ hoàng tử sẽ nán lại vài ngày. Hôm sau cô ta sẽ khá hơn và rồi sẽ đến lượt cô ta làm dáng với chàng”.

Hai thợ may lựa chọn trong đồng váy và gọi từng cô gái tới thử. Chiếc váy to nhất vào tay Frid, nhưng dù thế nó vẫn không thể choàng thoải mái qua vai chị. Frid hình như không nhận thấy điều đó. Chị mân mê những đường diềm trên ống tay áo và thân áo, nhúng nhính xòe vạt váy ra, há hốc miệng kinh ngạc. Khi soi vào tấm gương các thợ may mang theo, mặt chị bừng sáng.

“Chưa bao giờ tôi thấy mình xinh đẹp thế này”, chị lẩm bẩm chỉ có các thợ may và Miri nghe được.

Chị thợ may trẻ mặc cho Esa chiếc váy tím đậm, hợp với mắt màu hoa violet và to như mắt hươu của nó.

“Tôi bảo cô nhắc cánh tay trái lên mà” Miri nghe tiếng chị thợ may gắt.

“Em không thể”, Esa bảo.

“Tại sao...?” Bỗng về mặt chị thợ may dịu đi.

“Ô, cô có cánh tay được ban phước phải không? Tôi có một dải lụa sẽ hợp với chiếc váy của cô như ánh mặt trời hòa vào nước vậy”.

Miri chưa bao giờ trông thấy lụa, nhưng cô đã đọc sách và biết nó quý tựa như đá linder trong thế giới vải vóc, và khi chị thợ may lôi chiếc khăn choàng ra khỏi giỏ, Miri có thể thấy ngay tại sao. Những màu sắc rực rỡ, luồn cuộn thành những bông hoa lấp lánh, ẩn hiện tựa như nước dưới ánh trăng lưỡi liềm. Chị thợ may quấn chiếc khăn vào thân trên của Esa một cách điệu nghệ, buộc cánh tay trái vào người nó để cánh tay không lung lẳng nữa.

Bà thợ may già mỉm cười. “Hà, trông cô chẳng duyên dáng sao?”

Nụ cười của Esa vỡ tung ra.



Một lúc sau, tất cả các cô gái đã mặc váy chỉnh tề cả. Họ cuốn váy xoay xoay, cười thích chí, đẹp rực rỡ và xinh xắn hết như bức tranh vẽ ngôi nhà, thế mà Miri vẫn còn ngồi bệt dưới sàn trong bộ đồ ren tưa sồn của mình. Bà thợ may già thở dài, ngồi xuống, làm như bà sợ xương cốt mình sẽ lệch khỏi chỗ mất nếu di chuyển quá nhanh. Chị thợ may trẻ thu dọn những dải vải thừa và chỉ dư. Sau khi dọn xong xuôi, chị thợ may quay lại, tay chống nạnh nhìn Miri và nói:

“Nào, tới cô”.

Miri cảm thấy nụ cười bên lên tràn ngập trên môi mình. “Em tưởng mình bị quên rồi chứ”.

“Làm sao chúng tôi quên cô được? Cô là người đặc biệt mà”.

Miri tê dần tới tận ngón chân.

Chị thợ may biến ra khỏi phòng và quay trở lại với chiếc váy bạc. Những nếp gấp đậm màu đen nổi hớp với những chỗ nhạt thì tạo nên vẻ lấp la lấp lánh.

Chị thợ may ướm một sợi rua băng hồng lên mặt Miri, “Tông màu này sẽ làm nổi bật sắc hồng cho làn da cô. Nếu được yêu cầu may một chiếc váy mới cho cô tôi cũng sẽ chọn đúng màu này”.

Chị quần chiếc váy vào người Miri, đánh dấu những đường may để bóp lại cho vừa vặn hơn. Miri cảm thấy mặt mình nóng bừng khi chị thợ may phải cắt gấu váy lên hai gang tay.

Xong, chị trông bộ trang phục đã hoàn tất qua đầu Miri, vuốt chỉnh quanh eo và thả nó xuống mắt cá chân cô. Chất vải như suối nước từ vòi tắm chạm vào da cô. Cô muốn hú lên sung sướng và sung sướng, chưa bao giờ cô tưởng tượng mình lại cảm thấy khác đi khi mặc chiếc váy như thế này. Vải sắc bạc như vân đá linder mới và những nụ hồng lấm tấm như hoa miri - mặc chiếc váy vào cô thấy mình là người đẹp nhất Núi Eskel.

Chị thợ may dành thêm thời gian cho Miri, chải mái tóc nâu của cô bồng lên, gài bông hồng vải lên tai và lên trán cô. Cuối cùng chị giơ tấm gương cho Miri soi, nhưng mắt cô cứ nhìn xuống. Cô muốn tưởng tượng trông mình cũng đẹp như mình cảm thấy.



Bà thợ may già cười phá lên, như đoán được ý nghĩ của Miri. “Cô xinh lắm. Cô nào cũng xinh cả. Nếu các cô cần sự thông thái của ta, mặc dù không cô nào cần đâu, thì ta khuyên thế này, hãy quên hoàng tử đi và hãy thật vui vẻ vào”.

Miri cố làm ngơ cái âm thanh ột ột hồi hộp trong bụng mình, hai bàn tay lạnh ngắt của cô run rẩy, mặc dù nhìn tường chúng đứng im. Nhưng khi ánh sáng nơi cửa sổ phòng ngủ sậm đi, bầu trời ảm như đất ướt và xanh hơn bất cứ mắt ai, và giờ phút chúng chuẩn bị cả năm qua đã đến, Miri thấy mình không thể giả vờ chế ngự cơn hoảng hốt được nữa.

Bà giáo Olana vào phòng trong chiếc váy vải tốt màu nâu đậm, dài tới độ quét cả xuống sàn. Bà trông tự nhiên và khá xinh đẹp trong quần áo lỏng lẫ, Miri đoán đó chắc hẳn là một trong những thứ mà bà giáo phải từ bỏ khi đến dạy ở núi Eskel.

“Đến giờ rồi, các cô”, bà giáo Olana nói. “Xếp hàng đi. Miri đứng trước”.

Katar chen lên đứng ngay sau Miri. Miri thấy mình nổi bật như một con chuột bò trên đá ngay đúng giờ ăn của chim ung. Cô nghĩ về cha và chị Marda và ngôi nhà có khu vườn để giữ nhịp thở.

“Bà sẽ thăm Britta sau chứ ạ?” Miri hỏi bà giáo Olana. “Giờ chị ấy đang ngủ, nhưng chị ấy sẽ khỏe hơn khi thức dậy và có thể tham...”.

Nhạc nổi lên từ phòng dạ yến.

“Ừ, đi nào”, bà giáo Olana nói, đẩy Miri một cái.

Miri cúi nhủi ra trước, suýt vấp phải váy của mình, và với trái tim đập tung tung, cô sai bước vào hành lang, mũi chân rồi gót chân, mũi chân rồi gót chân.



Chương Mười Tám

Giục tim ta đập

Theo nhịp trống tung bừng

Nghe tiếng núi gọi

Giơ cánh tay, lướt đôi chân

Điều đầu tiên Miri cảm nhận là tiếng nhạc, âm thanh khoan khoái đến nỗi chỉ nghe thôi cũng gọi cho cô đến lúc ăn dâu tươi. Ở đằng trước lò sưởi có bốn phụ nữ đang chơi đàn dây, nhả ra những giai điệu tròn trịa, sinh động. Miri hầu như không dám tin chúng là có dây mơ rễ má gì đến cây đàn yipper ba dây kêu tung tung của làng mình. Những làn điệu cộng hưởng trên từng ngón tay của nhạc công hòa quyện vào nhau, đồng loạt chuyển lời có cánh và tuyệt diệu tới Miri, gọi mời cô tiến vào. Âm nhạc nâng giữ lấy cô.

Cô chớp mắt và đi vào sảnh đường sáng rực như ban ngày. Hàng trăm ngọn nến cháy trong những chùm đèn treo và những cây nến đứng, lửa loe lóe trong lò sưởi dài, ánh sáng từ mọi hướng xua tan từng ngách tối. Những bức tranh thêu màu sắc như thật phủ kín các bức tường làm cho căn phòng ấm lên và sống lại. Bóng của đội quân phục vụ - phụ nữ váy là lượt và đàn ông áo cánh, quần ống túm, đội mũ lông chim - hất lên những bức tranh càng làm cho chúng sống động hơn. Một cơn gió ủa tới cuốn theo cả xoáy lốc mùi - mùi thịt nấu trong khu nhà bếp, mùi xà phòng thơm, mùi phung phực của nến sáp ong. Bước vào giữa rừng màu sắc, ánh sáng, tiếng nhạc và mùi hương đó dễ chịu như bước vào một vòng tay ôm ghì.

Dẫu tất cả mọi người trong phòng, kể cả hoàng tử, đều đang nhìn thẳng vào mình, Miri nuốt nước bọt đánh ực.

Quan đại tổng đốc đứng ở bên cửa.

“Hiện diện Miri con gái Laren của Núi Eskel, công chúa học viện”, ông hô vang.



Hoàng tử đứng bên kia phòng. Chàng cúi chào trước cái nhún gối của Miri. Cô quay lại nhìn các cô gái đằng sau và mỉm cười với đôi mắt thất hồn trước khi ra đứng vào chỗ của mình ở cuối phòng. Từ ngưỡng cửa, Katar bước tới trước, mỉm cười lộ đôi má lúm đồng tiền mà trước kia Miri chưa hề thấy.

“Hiện diện Katar con gái Jins của núi Eskel.

Thế là từng cô gái lần lượt bước tới trước, nghe tên mình, nhún gối chào, và đi về chỗ đứng dọc theo mép tường. Hoàng tử chào từng cô bằng cái cúi đầu cùng độ sâu giống hệt nhau, vẻ mặt chàng cứng đờ, ngay cả khi, Miri nhận thấy, chàng bắt gặp vẻ đẹp của Liana.

Quan đại tổng đốc giới thiệu cô gái cuối cùng, và tiếng nhạc đổi qua giai điệu có tiết tấu dập dùi hơn. Hoàng tử chần chừ một thoáng khi nhìn qua phía các cô gái, nhưng cũng băng qua phòng tới chỗ Miri.

“Cô sẽ cùng nhảy với ta điệu nhảy này chứ?” chàng nói, cúi đầu và chìa tay ra.

“Không, cảm ơn” Miri mỉm cười.

Hoàng tử nhú mày và nhìn lại quan đại tổng đốc hình như cầu cứu.

Miri cười ngượng ngịu, ước gì mình đừng nổi hứng đùa như thế. “À, dạ, em chỉ đùa thôi. Dĩ nhiên em rất vinh dự được nhảy với chàng, thưa hoàng tử”.

Cái nhú mày giãn khỏi trán hoàng tử, và hình như chàng suýt mỉm cười. Chàng nắm tay cô và dẫn cô ra sàn nhảy. Cô hy vọng lòng bàn tay mình đừng đồ mồ hôi nhớp nháp.

Những thanh niên dự dạ yến của hoàng tử bắt cặp với một nửa các cô gái học viện để cùng khiêu vũ. Âm nhạc trở lại không khí rộn ràng lúc mở màn, hoàng tử cúi chào, Miri nhún gối, và họ bắt đầu nhảy bài “Bướm và hào quang buổi sáng” mà cô đã tập theo lời ngân nga khàn khàn của bà giáo Olana suốt mùa hè.

Miri quyết chí phải bước đi thật đúng đến nỗi hầu như không chú ý đến bạn nhảy của mình. Khi tiếng nhạc mạnh lên, báo hiệu đoạn đầu tiên kết thúc cô chợt nhận ra là nửa bài đã trôi qua mà hoàng tử chưa hề nhắc lấy một lời. Cô cho rằng nửa bài còn lại sẽ là phần mình nói.



“Nhạc hay quá. Chàng có thích khiêu vũ không, thưa hoàng tử?”

“Ta thích” chàng nói, giọng xã giao, nếu không nói là có chút ơ hờ. “Cô có nhiều dịp nhảy múa trong làng của cô không?”

Miri cố không nhăn mặt. Khi tập Nói Chuyện, cô biết rằng làm chệch những câu hỏi trực tiếp về mình là bất nhã. Cô rạng rỡ lên khi nghĩ ra được lời đáp. “Không dịp nào thanh tao như dịp tối nay”.

Bài múa đòi hỏi Miri phải rời bạn nhảy ra và bước lùi xuống hàng các cô gái đằng sau. Chúng thấy cho cô những ánh nhìn dò hỏi, và cô nhún vai như đáp rằng mình không biết phải làm gì với chàng cho phải phép.

“Chàng đã đến nơi đây”, cô nói khi họ ráp lại với nhau. “Cuộc hành trình tuyệt làm sao! Chắc em sẽ lạc mất khi đi tới bờ biển”. Chàng mỉm cười nhanh, để lại một ấn tượng như ánh chớp lóe qua bầu trời đêm.

“Cuộc hành trình lên núi của chàng thế nào ạ, thưa hoàng tử Steffan?”

Chàng giơ tay trái lên, quay cô hai vòng. Váy của cô quét vào chân chàng. Cô tưởng tượng mình khiêu vũ thế này với Peder - không có sợi ruy băng ngăn cách - bàn tay chạm hẳn vào nhau.

“Khá dài, ta thích ngắm cảnh vương quốc mình. Làm sao cô sống nổi với thời tiết lạnh trên đây?”

Cô để bàn tay trái lên ngực chàng. Chàng đặt bàn tay trái lên thắt lưng cô.

“Bây giờ không lạnh bằng một tháng nữa đâu. Em chưa bao giờ ở đồng bằng cả. Chàng thích núi, thích rừng, hay thích biển nhất?”

Chàng đẩy lưng cô, quay người cô quay mặt ra ngoài trong khi họ sóng bước.

“Bờ biển rất đẹp vào mùa hè. Cô có bao giờ tới biển chưa?”

Họ hoán đổi bạn nhảy với các cặp đôi bên trái họ, quay một vòng, xong lại trở về, hoàng tử cầm hai bàn tay cô.



“Chưa ạ”.

“Ta đã không nghĩ như vậy”.

Nhạc trời lên hùng tráng rồi im lặng. Bài khiêu vũ kết thúc mà cô chưa nói được câu gì quan trọng và vẫn không biết gì hơn về chàng so với trước.

Sự hờ hững hiển nhiên của chàng đã không khích lệ mình, cô rầu rầu nghĩ. Có lẽ chàng đã nhảy bài “Bướm và hào quang buổi sáng” hàng trăm lần rồi, và chàng không nghĩ sâu sắc rằng đối với cô đây là điều rất đặc biệt. Cô muốn nói “Thật xấu hổ” giống như chị Marda đã nói với em trai của Bena sau khi thằng bé bắn giăng ná giết chết một con chim nhỏ. Nhưng cô không nói. Dù gì chàng ta cũng là hoàng tử mà.

“Ta rất vui”, chàng nói, và cúi đầu thật nhanh, thật cứng lần nữa.

“Em cũng vui, thưa hoàng tử”, cô nói rành rọt. Mặc dù không hề vui tí nào.

Hoàng tử để Miri lại ở giữa sàn khiêu vũ, với cảm giác như bị ngã nhào xuống sườn đồi. Dù đã miệt mài tập suốt mùa hè, các cô gái không bao giờ nghĩ đến việc hỏi xem mình sẽ làm gì khi bài nhảy kết thúc. Miri nhận ra khúc dạo đầu của bài “Bóng hoàng hôn”, bèn lút cút rời khỏi sàn trong khi hoàng tử hộ tống Katar ra giữa sàn. Ít nhất chàng ta cũng xa cách Katar như xa cách cô.

Miri nghĩ đến chuyện đi thăm xem Britta thế nào, nhưng một thanh niên tóc đỏ, húi cao, mặt đầy tàn nhang trong đoàn tùy tùng của hoàng tử đến mời cô nhảy. Từ đó trở đi cô không bao giờ thấy mình nhàn tản nữa.

Miri nhìn mặt len lén quan sát lượt nhảy của Esa với hoàng tử, nhưng chàng ta cũng lịch sự với Esa như với Katar và Miri. Không một lần liếc nhìn cánh tay bị tật của Esa, chàng giữ củi trở trái thay vì giữ bàn tay của nó, và diu nó đi uyển chuyển quan sàn nhảy. Nụ cười của Esa chân thật qua đó Miri thấy có điều đáng ngưỡng mộ ở hoàng tử Steffan.

Những bạn nhảy khác của Miri thú vị hơn hoàng tử. Họ chuyện trò thoải mái về những tình bang của xứ Danland, về kinh thành, và về sự nghiệp vệ sĩ, tổng đốc, hay quan cận thần của họ. Có một người buông ra lời miệt thị núi Eskel, nhưng hầu hết họ đều choáng ngợp trước phong cảnh hùng vĩ và tò mò về cuộc sống ở nơi đây. Cho dù thất vọng về hoàng tử, Miri không hề phiền muộn tí nào.



Vậy là Miri say sưa quay vòng và vặn người, sóng bước và nhún gối, nói và mỉm cười, thậm chí còn cười phá lên. Váy của cô tạo tiếng sột soạt vui tai hết cỡ mỗi khi cô quay vòng. Những ngọn nến tỏa ra mùi những loài hoa xứ lạ, và cái mùi đó ướp lên tất cả mọi thứ. Âm nhạc hay tuyệt diệu cô vào trạng thái mãn nguyện, như khi uống nước kem tan vào cái bụng rỗng.

Thậm chí khi ngồi bên cạnh hoàng tử Steffan lãnh đạm ở bàn tiệc, Miri cũng không thể ngại nụ cười. Họ ăn thịt tươi hầm, bánh pudding trộn dấm, củ cải đường muối chua, đầu cừu và đầu lợn lòi, cá tươi nhồi bột lúa mì chiên với sốt màu vàng, bánh mì nóng còn bốc khói, mềm rụm xếp cao từng chồng. Trong khi ăn, Miri nghĩ có lẽ mình sẽ hạnh phúc cười bất kỳ người dân đồng bằng nào trong vương quốc nếu được thưởng thức những bữa tối như thế này.

Sau bữa ăn, những đầy tớ đem đồ ngọt trong những cái khay ra bày khắp phòng, dường như có đủ số lượng bánh kẹo để phủ kín thế giới. Các nhạc công chơi những tình khúc mê đắm, khát khao và ngọt ngào như bánh mật ong dẻo, si-rô sữa trứng, hoa quả tằm đường - món này nhẹ tan trong lưỡi Miri trước khi cô nhận ra vị của nó. Đang nhai quả vả rán, Miri chợt ngược lên thì thấy một quan trưởng ngành thì thầm gấp gấp gì đó vào tai hoàng tử đồng thời ra hiệu về phía mình. Cô nuốt vội miếng vả và chùi hú họa vụn thức ăn có thể dính trên mặt.

Hoàng tử đến bên cô, khẽ cúi chào thật hờ hững. Lại cúi chào, Miri tự hỏi chàng ta có bao giờ mệt mỏi vì thường xuyên cúi chào đúng một kiểu đó hay không.

“Cô Miri, cô vui lòng đi dạo với ta một vòng chứ?”

Miri và hoàng tử Steffan tản bộ qua những hành lang vắng lặng, nói chuyện nhiều bằng vói khi họ khiêu vũ. Những quy tắc Nói Chuyện chẳng áp dụng gì được với hoàng tử như chúng đã hiệu nghiệm với Peder lúc hội xuân. Chàng vẫn lại hỏi về làng của cô, và sau một hồi cô thôi không tránh né những chất vấn của chàng nữa.

Cô dẫn chàng bước vào cái lạnh lạnh để chịu của buổi tối mùa thu trên những lối đi bằng đá quanh tòa nhà. Màn sương mỏng bao lấy học viện, cho nên Miri phải mô tả quang cảnh núi non cho chàng nghe, với cô nó thân thuộc hết như những ông chú bà di, cậu mợ trong gia đình mình vậy. Cô kể cho chàng nghe về cha và chị Marda, những người quý



phái nhất với cô, kể về mỏ đá và cuộc mưu sinh nhọc nhằn trên núi, nhưng giờ đây đã bắt đầu được cải thiện.

“Dân làng có thể kiếm được nhiều hơn gấp ba lần vào mùa tới. Dường như việc đó sẽ không bao giờ xảy ra nếu như em không tình cờ đọc được thông tin về Giao Thương trong một quyển sách của học viện. Giờ thì cơ hội để có một cuộc sống tốt hơn đã thật sự đến với dân làng em, một số người có thể tự do theo đuổi những việc khác ngoài khai thác đá, như là tạc tượng...hay đại loại”.

“Nghe hay quá”, hoàng tử Steffan nói. “Dân làng hẳn là rất tự hào về cô”.

“Dạ, chắc là vậy, thưa hoàng tử”. Cô nhìn chàng, bị tổn thương vì vẻ thờ ơ trong giọng nói của chàng. Nhưng việc gì chàng ta phải quan tâm? Như bà giáo Olana đã cho chúng biết, so với toàn vương quốc, Núi Eskel chỉ như một con bọ đậu trên mắt cá nhà vua. Hoàng tử Steffan không thể đánh giá được sự thay đổi trong việc đổi hàng đã tạo nên sự khác biệt gì, cũng không hiểu được dự phần vào sự kiện đó có ý nghĩa ra sao với Miri.

Chàng không quen biết cô và, giờ thì cô nhận ra, chàng cũng không muốn.

Cô dừng bước. “Tại sao chàng lại ở đây?”

Hoàng tử Steffan sửa lại áo vest của mình cho thẳng. “Tại sao cô chất vấn ta như vậy?”

“Bởi vì em muốn biết câu trả lời”. Cô chống tay lên hông. “Thật ra tại sao chàng lại tới đây?”

“Ta không quen bị nói chuyện bằng giọng như thế”.

“Hừ, giờ chàng đang ở Núi Eskel, thưa hoàng tử. Em xin lỗi nếu làm phật lòng chàng, nhưng em đã chuẩn bị cho ngày hôm nay ròng rã cả năm, và em nghĩ chàng nợ em ít nhất một lời giải thích cho cách xử sự của chàng”.

“Ta ở đây, như cô biết đấy, bởi vì các tu sĩ tiên đoán ngôi làng này là quê nhà của cô dâu tương lai...”



“Phải, phải. Nhưng chàng có thật sự muốn gặp cô ta không? Nếu muốn, thì tại sao chàng không nhìn em, hay nhìn bất kỳ ai, và thật sự lắng nghe?”

Hoàng tử Steffan nhăn mặt. “Ta xin lỗi nếu ta tỏ ra lơ đãng”.

“Hừ, chàng rất lơ đãng. Nhưng chàng không cần xin lỗi”. Miri ngồi lên những bậc thang học viện. “Em thành thật muốn hiểu tại sao, nếu chàng tới đây để tìm cô dâu cho mình thì sao chàng không tỏ ra cố gắng”.

Hoàng tử Steffan nhún vai, rồi thở dài, và phong thái đạo mạo của chàng tuột đi. Lần đầu tiên Miri thấy một cậu trai 18 tuổi lúng túng như mọi cậu trai khác. Chàng ngồi bên cô, nhìn đắm đắm vào giày của mình và xoa xoa chỗ bị tróc mất chiếc lông chim.

“Ta nghĩ đây không phải điều ta chờ đợi”, chàng nói.

“Thế chàng chờ đợi cái gì?”

“Một cái gì đó thẳng thắn hơn”. Có thoáng cảnh giác trong mắt chàng. “Có quá nhiều cô gái trong đó. Làm sao ta có thể biết rõ hết tất cả các cô? Ta đã hy vọng rằng một cô có lẽ là thích hợp. Sẽ không phải giải thích hay chuyện trò gượng gạo. Cả hai chúng tôi cùng biết nhau”.

Miri chớp mắt. “Thế đây có là một cuộc chuyện trò gượng gạo không?”

“Cũng không đến nỗi, bởi vì cô hành xử giống một con người thay vì như một cái cột đá”.

“Chàng có quyền chế nhạo em, nhưng đây là một tình huống rất tế nhị”.

Miri chỉ chực quắc mắt lên, nhưng cô nghĩ đến những quy tắc Nói Chuyện và cố nhìn nhận tình huống theo quan điểm của chàng. “Em có thể tưởng tượng nó áp đảo người ta thế nào. Chỉ có mỗi một mình chàng, nhưng chàng lại cần phải biết tới hai mươi người trong bọn em”.

“Đúng, chính xác!” hoàng tử Steffan mỉm cười với cô, và cô thấy vẻ nhặt nhẻo của chàng đã bớt đi phần nào.



“Khi tưởng tượng tình huống ngược lại, em rùng mình - chỉ có một mình em mà tới hai mươi hoàng tử Steffan...Èèè”.

Chàng trở mắt nhìn cô, không hề có biểu hiện hài hước trong mắt chàng.

“Em trêu chàng đấy thôi!” Cô hích cùi chỏ vào chàng. “Em chỉ cố làm chàng cười lần nữa thôi, đó là một niềm vui mà”.

“Ồ, ta tưởng cô nghiêm túc. Bởi vì, cô biết đấy, ta là một trong hai mươi hoàng tử, tất cả đều tên là Steffan”.

Giờ đến lượt Miri tròn mắt.

Chàng chỉ vào cô và nhướn lông mày lên. “A ha! Giờ thì con thú biến thành con mèo rồi nhé”.

“Tại em thật tình không tin chàng có mười chín anh em khác...nên, em đã phải ngẫm nghĩ một lát”.

Cô lại hích chàng và chàng hích lại cô, khiến cô bật cười giòn tan, sau đó chàng cười theo.

“Có ai từng nói cho cô biết là cô có tiếng cười khiến cho người khác muốn cười theo không?”

“Bà Doter, bà hàng xóm của em, hay nói “Tiếng cười của Miri là giai điệu mà ta thích huyết sáo lên”.

“Nói hay quá. Ta sẽ trả hàng đồng vàng để có được cái tài làm cho người khác mỉm cười của cô”. Vẻ tự nhiên của chàng tăng thêm sức nặng cho mọi lời chàng nói. Miri nuốt nước bọt. Lời khen từ hoàng tử có sức mạnh như nói. “Cô biết đấy, cô không cần là công chúa học viện mới tạo ấn tượng”.

“Em tạo ấn tượng là mình quá lùn”, cô nói, cố che giấu cảm giác sung sướng như lên mây của mình.

“Không phải. Ấn tượng về cô là cô rất hạnh phúc và thoải mái. Ta có thể nói rằng ta thích khiêu vũ và nói chuyện với cô tối nay hơn với bất kỳ ai khác”.



Cô há hốc mồm định nói gì đó tự ty về mình, nhưng tim cô đập ùng ùng, và cô sợ giọng mình run mất, thế rồi cô nhớ ra một trong những quy tắc Nói Chuyện: Hãy lịch thiệp với sự khen ngợi.

“Cảm ơn”, cô nói.

“Ta nói thật. Thật đấy”.

Họ ngồi trong im lặng, và Miri có thời gian để tự hỏi tại sao giọng chàng lại u buồn đến thế, hình như là nuối tiếc thì đúng hơn. Nhưng buổi tối thế này, có hoàng tử đang ngồi chân tình bên mình, cô để cho những lời chàng nói lặp lại trong đầu, lặp đi lặp lại. Chàng thích ở bên mình nhất. Mình là người được chàng thích nhất. Và mình, Miri của núi Eskel, đang ngồi cạnh hoàng tử kế vị xứ Danland, tình cờ như bất kỳ điều gì khác. Một đêm thế mới diệu kỳ.



Chương Mười Chín

Cô ấy đặt cái nệm vào tim ta

Rồi hạ cái vô xuống

Cô ấy không hát bài nào trong khi làm việc

Ta đánh mất trái tim không một lời kêu than

Sáng hôm sau, Miri gần như không nói được cái gì. Cô ngồi bên cửa sổ và lắng nghe tiếng thì thầm nổi lên trong phòng ngủ tựa như gió tràn lấp ống khói. Các cô gái đã giữ kín cuộc nói chuyện riêng của mình với hoàng tử sau khi Miri nhảy với chàng, giờ mới bắt đầu trao đổi chi tiết với nhau. Có cô suýt xoa chàng phong nhã biết bao, chàng đẹp trai biết chừng nào. Có cô lại phàn nàn chàng xa cách và chán quá đi.

“Chàng tử tế ghê”, Esa nói, “Nhưng tớ không biết mình có muốn chàng hay không. Tớ hi vọng mình có dịp nói chuyện thêm với chàng trong vài ngày tới”.

“Tao chẳng cần biết chàng thêm nữa”, Bena nói, ngáp dài mà không cần che miệng. Hoàng tử đã chỉ dìu chị ta khiêu vũ một vòng rồi thì không đả động gì tới chị ta nữa. “Tao tưởng bọn hoàng tử phải thú vị hơn bọn con trai khác chứ, nhưng chàng ta thật chán như cháo bông nước”.

“Tớ nghĩ chàng dễ thương chứ”, Liana nói. Bena trợn mắt nhìn cô nàng, và Miri tự hỏi liệu tình bạn của họ có sống sót qua nỗi sự bất đồng đầu tiên này không.

Bác Knut dọn bữa sáng cho chúng ngay tại phòng ngủ. Britta đã khá hơn nhiều, có thể ngồi dậy ăn được.

“Nói cho tôi biết bạn nghĩ gì về hoàng tử đi”, chị nài nỉ Miri.

“Dễ mền”, Miri nói, “Mới đầu em e ngại chàng, sau em nghĩ chàng chán ngắt và hơi thô lỗ. Nhưng chỉ tại chàng bối rối thôi. Em thích chàng lắm”.



Britta chồm tới và thì thầm để không ai nghe thấy “Chàng có hỏi bạn...?”

Miri lắc đầu và thì thào lại. “Nhưng chàng nói chàng thích em nhất trong tất cả các cô gái chàng khiêu vũ cùng”. Cô nhắm mắt lại thật chặt để che giấu cái ý nghĩ sẽ làm mình đỏ mặt.

“Tất nhiên rồi!” Britta nói.

“Nếu chàng thích em nhất”, Miri nói thầm, “chị nghĩ điều đó có phải là...?”

Vừa lúc đó bà giáo Olana bước vào, đóng cửa phòng ngủ đánh sầm sau lưng, và Miri tự hỏi tại nó đã làm gì để sáng ra bà đã nổi giận rồi.

“Quan đại tổng đốc muốn nói chuyện với các cô”, bà giáo Olana nói. “Đứng ngay ngắn vào, mặc kệ nệm rơm của các cô. Giờ này các cô chưa gấp xong thì quá muộn rồi. Ngẩng đầu lên, Gerti. Đừng đứng cao thế, Katar. Trông cô như tên lính vậy.

Bà mở cửa cho quan đại tổng đốc vào. Ông liếc quanh phòng mà dường như không trông thấy các cô gái, mặc dù Miri nghĩ ánh mắt ông dừng một chớp ở mặt mình. Cô co những ngón chân lại trong giày.

“Hoàng tử Steffan ra lệnh cho ta chào các cô vào sáng nay và chuyển niềm vui của chàng đã được cùng các cô chuyện trò tối qua. Chàng tán dương học viện này và khen ngợi phẩm chất của các cô gái vùng Núi Eskel”.

Vài cô gái cười khúc khích, Miri cảm thấy đông cứng người lại khi đoán điều ông sẽ thông báo tiếp theo.

“Tuy nhiên”, quan đại tổng đốc nói, và với câu này, Miri cảm thấy sự tự tin của mình rò rỉ hết, chỉ còn cảm giác lạnh toát mà thỉnh thoảng cô cảm thấy do đứng lên quá nhanh.

“Tuy nhiên, hoàng tử rất tiếc rằng chàng phải quay trở về Asland trong hôm nay. Chàng sẽ trở lại ngay sau khi chàng có quyết định”.

Trong cái im lặng bàng hoàng, Miri nghe thấy tiếng ngựa hí cách đây một quãng xa.

“Nhưng chẳng bao lâu nữa tuyết sẽ rơi, có thể tuần tới, hay tuần tới nữa”, Katar nói, không dám to hơn lời thì thầm. “Như thế phải tới mùa xuân ngai mới có thể đi qua đèo”.



“Vậy thì hoàng tử sẽ trở lại vào mùa xuân”, quan đại tổng đốc phán.

Ông chỉnh lại cổ áo đang vô tình đâm vào cổ mình khó chịu, cúi chào kiểu cách và quay đi khỏi. Chỉ một nhúm cô gái kịp định thần để nhún gối lại đáp. Miri không nằm trong số đó.

Ngay khi cánh cửa vừa sập lại, tiếng rên rỉ lan ra khắp phòng. Tiếng rên đó nhắc Miri tới một trong những bài hát mà các nhạc công đã chơi đêm trước. Đó là một bài hát buồn, nhạc cụ kéo kẹt mô phỏng tiếng than khóc tuyệt vọng.

“Bạn ổn chứ?” Britta hỏi.

Miri gật đầu, nhưng thấy đầu mình nhẹ hẫng đi và quay mòng mòng. Trong một khoảnh khắc, cô đã thực sự tin là mình sẽ rời khỏi núi, trở thành một người mới, sẽ chứng kiến những điều lớn lao. Giờ cô hầu như không nhận ra giấc mơ trở thành công chúa trông rộng tựa như cái hũ bị nghiêng đổ, và cô cảm thấy như mình ngồi trong một vũng nước ẩm.

“Tôi tưởng chàng sẽ ở lại lâu hơn”, Britta nói. “Tôi cứ đinh ninh là chàng phải lựa chọn xong rồi mới đi”.

Miri lại gật đầu, quá bẽ bàng để mà nói hay nhìn vào mắt Britta. Cô tì vào cửa sổ phòng ngủ và nhìn các ông các bà thuộc đoàn tùy tùng hoàng tử dờ lều, đóng yên ngựa, đóng gói hàng hóa và bắt đầu hướng ra con đường ngoằn ngoèo dẫn đi khỏi học viện.

Cỗ xe ngựa chở hoàng tử ở gần cuối đoàn, rèm kéo xuống. Cô nhìn dán vào những quả tua màu vàng kim đu đưa, bá vào tấm rèm. Lần này, cô không vẫy tay.

Một tiếng quát từ bà giáo Olana khiến căn phòng chết lặng.

“Rõ ràng một năm qua các cô đã thất bại trong việc rèn luyện bản thân”.

“Hoàng tử đã nói vậy ạ?” Frid hỏi. Có phải chính vì thế mà chàng về trắng mà không chọn ai?”

“Chứ còn cái gì nữa?” Bà giáo Olana hỏi lại. Mặt bà đỏ rân từng mảng. Miri đoán rằng bà nhục nhã vì học sinh của mình không đạt yêu cầu, và điều đó đáng thất vọng đến nỗi bà không được trở về nhà. “Quan đại tổng đốc đã để lại thực phẩm và chất đốt cho mùa



đông rồi ra lệnh cho ta phải tiếp tục dạy ở học viện này tới khi hoàng tử quay lại. Các cô phải học chăm chỉ hơn và phải tiến bộ vào mùa xuân tới”.

Tiếng rên rầm đồng loạt vang lên, Miri cảm thấy héo úa như củ cà rốt mùa đông khi nghĩ đến việc lại bị nhốt trong học viện thêm nhiều tháng lạnh căm căm nữa. Tối qua chàng rất tử tế mà. Vậy có gì thay đổi đột ngột vậy?

Vài phút sau, Miri đang viết những dòng chữ lên một tảng đá lớn thì có người từ hướng làng đi tới. Anh ta đi chậm lại khi gần tới và Miri thấy mình tê điếng lần thứ hai trong ngày khi nhận ra đó là Peder. Cô đã quen với sự thể là Peder luôn hiện hữu trong mọi việc mình làm, nhưng giờ cô nhận ra kể từ khi nói chuyện với hoàng tử Steffan thì mọi ý nghĩ về Peder đã vụt đi.

Cậu nhìn quanh như chờ thấy những hoạt động tât bật hơn. “Anh tưởng hoàng tử đã tới đây rồi chứ”.

“Chàng đã đến”. Miri ném một mảnh đá đi xa hết sức. Nó trúng một hòn đá khác và vỡ vụn ra thành nhiều mảnh nữa. “Đã đến và đã đi”.

“Ồ” Peder nhìn xuống chân, rồi nhìn Miri, rồi lại nhìn xuống chân. “Chàng đã chọn em à?”

“Chàng chẳng chọn ai cả”, giọng Miri the thé hơn cô dự định.

“Nghe như em bực mình về chuyện đó”.

“Hừm, đáng lý chàng ta không nên bắt tất cả bọn em sống trong tòa nhà thông thống này, tập nhún gối và Đi Đúng ngớ ngẩn, gieo cho tất cả bọn em niềm tin rằng mình sẽ thành công chúa, sau đó chàng ta đến rồi lại đi, như thể bọn em chẳng đáng gì với chàng ta vậy. Đành rằng là chàng ta thất vọng”.

“Vậy thì ra?” Peder nói, giọng lớn hơn. “Em muốn chàng chọn em?”

Miri lườm Peder. “Sao anh quát em? Giờ tụi em lại phải ở đây thêm một mùa đông nữa, phải cố học hơn nữa, nhưng em sẽ lại thất bại cho coi. Em không thể làm việc trong mỏ đá, không thể trở thành công chúa, vậy em làm được cái gì?”



“Ồ, nếu đó là điều em muốn, anh hy vọng em sẽ đạt được. Anh hy vọng chàng sẽ trở lại và mang em đi với cương vị là công chúa, và giữ em xa tít tắp Núi Eskel đúng như em muốn”.

Peder cất bước trở về làng, được vài bước, cậu dần đi nhanh rồi bật chạy. Miri nhìn cậu đi, mới đầu định sẵn sàng quát với theo cái gì đó thật đáo dể, nhưng rồi cơn giận tiêu tan nhanh đến nỗi cô cảm thấy lạnh toát người. Tại sao anh ấy đến nhỉ? Để thăm mình? Miri tự hỏi.

Khoan đã, cô muốn hét gọi cậu quay lại, nhưng chân chừ. Khoảng xa nuốt mất bóng dáng cậu và cô quay lại, đá phóc một hòn đá mạnh đến nỗi cô khóc thét lên vì đau ngón chân.

Ngay tức thì, như đáp lại tiếng thét đó, cô nghe có tiếng ai rú lên thất thanh.

Mới đầu cô tưởng là bà giáo Olana phá vỡ điều khoản thương lượng mà quát roi vào lòng bàn tay ai đó, nhưng không phải, tiếng thét này không hay rồi. Nó quái lạ và thảm thiết, như một con thú hấp hối. Mặc dù không hăng hái hòa vào bất kỳ điều buồn thảm nào đang sôi trào bên trong học viện, nhưng vì tò mò quá nên cô rón rén đi về phía cửa sổ phòng ngủ.

Miri mới băng được nửa đường thì một tiếng rú nữa phụt ra nhưng tắt lịm cùng với một tiếng choang như ai đó ném một cái đĩa gốm vào tường. Cô dừng chạy, da sờn hết gai ốc, mặc dù cô không tưởng tượng được mình phải sợ hãi cái gì.

Một luồng lời giao cảm truyền cho nhau giật thót khỏi đầu cô. Đó là lời giao cảm mạnh nhất cô từng nghe thấy, và nó truyền cùng với tâm trạng của Esa. Ký ức về lúc cô và Esa cùng bọn trẻ chơi Sói và Thỏ ở giữa làng. Miri là con thỏ và chạy thực mạng quanh vòng tròn. Cô không thể thấy mặt con sói.

Miri thất kinh hồn vía, khi hiểu ra. Esa báo động cho cô phải chạy đi.



Chương Hai Mươi

Trời ơi tên thảo khấu

Hắn ra lệnh cho đàn em

Trèo lên khi cha đến

Không để một người dân miền núi nào

Còn sống, không được để ai còn sống

Miri không kịp chờ xem cái gì nữa. Esa bảo chạy thì cô chạy. Peder đang ở đằng trước vài phút, có lẽ cô sẽ đuổi kịp cậu. Con đường đá cô đã chạy cả đời bỗng dung bắt trắc như chạy trên bùn lầy, và cô ước gì với tất cả hơi thở này mình có thể bay như chim ưng, dẫu cô không biết mình đang chạy trốn cái gì.

Cô lao tới khúc ngoặt, hy vọng sẽ thấy Peder đằng trước, nhưng con đường trải dài trước mặt không một bóng người. Sau khi chia tay, chắc hẳn cậu đã chạy không ngừng.

Thế rồi cô nghe thấy tiếng ai đằng sau. Ban đầu cô hy vọng đó là tiếng chân mình dội âm, nhưng không phải, nhịp giày đó nện rất khác, gấp gáp hơn.

Cô hé nhìn ra sau và thấy một gã đàn ông lạ hoắc. Sắp đuổi kịp mình.

Chắc hẳn cô đã hét gọi Peder nếu có thể, nhưng nỗi kinh sợ bóp cổ họng cô lại và nỗ lực chạy trốn tiêu sạch hơi thở của cô. Cố tập trung nhấc bàn chân lên khỏi đá, đôi cẳng guồng người cô về trước, mặc dù nỗi bạt vía bắt đầu ăn mòn hy vọng của cô. Cô biết mình bị tóm trước cả khi đôi bàn tay thô thiển thò ra chụp lấy mình.

Cô đá, quấy và gào hét, cố phập rặng vào tay hắn, nhưng cô quá bé nhỏ còn kẻ tấn công lại khỏe như vâm. Hắn cắp cô giãy ngo ngoe dưới nách hắn, trở lại học viện và thả phịch cô xuống sàn phòng ngủ.



“Tao thấy con này ở bên ngoài”, kẻ tấn công cô nói, hơi thở hắt rít chặt trong cổ họng. “Bảo hại tao một mẻ chạy, đồ ranh con”.

Các cô gái ngồi phệt dưới sàn. Bác Knut dựa lưng vào tường, ôm cánh tay hình như bị gãy ở cổ tay. Căn phòng đầy nghẹt mùi mười lăm gã đàn ông áo da cừu, da dê, giày da cột dây dài đến tận bắp vế, mũ viền lông thú. Vài tên đeo khuyên tai vàng, có tên cầm dùi cui, có kẻ cầm gậy. Tất cả đều râu ria xồm xoàm, mặt mũi bẩn hơn cả sàn nhà chưa quét.

“Bọn thảo khấu”, Miri thét to để thuyết phục mình tin đây là sự thật. Sao bao nhiêu năm, thảo khấu đã trở lại Núi Eskel.

Bà giáo Olana co rúc trong một góc phòng, bàn tay lẩy bẩy khi tên thảo khấu gần nhất túm cổ bà và dúi bà vào tường. Chi tiết đó khiến tim Miri đập một phát như muốn long ra. Nếu bà giáo Olana sợ, tức là tình thế tai họa thật rồi.

“Thế mà mẹ bảo chúng nó đã ở đây cả”. Giọng hắt đục đục, rề rề như phải chiến đấu với bệnh ho trong lồng ngực nhiều tháng. “Đếm lại chúng đi, lần này mạng sống của mẹ tùy thuộc vào đây đây, chắc chắn có đứa nào thiếu không?”

Bà giáo Olana đảo khắp phòng, mắt lơp chớp kinh hồn. Bà lắc đầu. Gã đàn ông nhếch cười phô đồng răng bản thiu ra.

“Lần này tao tin mẹ. Phúc tổ cho nhà mẹ”.

Hắn buông bà ra và quay mặt về lũ đồng bọn.

Hắn to dềnh dàng nhất trong đám thảo khấu, mặc dù Miri để ý không tên nào đô con bằng cha mình, bằng ông Os và hầu hết đàn ông khác của núi Eskel. Thảo nào bọn thảo khấu tránh tấn công trực diện vào làng.

“Này, bọn nhóc”, hắn lấp nháp. “Nếu bọn bay cần nói với tao thì cứ gọi tao là Dan”.

“Bà cô hắn đặt tên hắn theo tên của nhà vua đầu tiên”, một tên khác thò mồm vào, tên này có một vết sẹo dài, hình dích dắc từ khoe miệng nguếch lên tới mang tai. “Hy vọng lớn lên hắn sẽ là nhà quý tộc chính hiệu”. Vài tên còn đồ cười hô hố.

“Cái tên Dan rất hợp với tao”, hắn nói đầy tự mãn. “Thế còn hay hơn Mặt Chó”.



Lũ đàn ông rống cười khăng khặc, và tên mặt sẹo được gọi là Mặt Chó nhỏ toẹt nước bọt xuống sàn.

“Coi bộ bọn ta phải diễn thuyết một tí”, Dan ngồi xuống gót chân, tì cánh tay vào đùi và nhìn các cô gái với nụ cười khiến bụng Miri ợ chua ra. Cái giọng khọt khẹt của hắn bỗng trở nên réo rắt như đang giả giọng kể chuyện giờ đi ngủ cho trẻ con.

“Cách đây vài tuần bọn ta tóm được một gã thương gia đi công cán, và bọn ta đã nhẹ nhàng bắt hắn khai bất kỳ cái gì có giá trị hơn mạng sống của hắn. Thông tin hắn phun ra về chuyến thăm Núi Eskel của hoàng tử gần xứng đáng để bọn ta thả hắn đi”. Dan cười khẩy với Mặt Chó và lắc đầu như đồng lõa một sự cợt nhả riêng tư nào đó. “Bọn ta đã theo dõi tòa nhà này mấy ngày nay, nhưng hoàng tử có quá nhiều lính bảo vệ nên bọn ta không có cơ hội vô được bộ da quý của hắn. Dù bọn ta có làm gì. Khi chẳng có quý cô nào theo hắn về dinh, ta bảo với phó tướng của ta, “May phước ghê. Hoàng tử quả là quý ông lịch lãm khi để lại cả một bầy gà tơ cho bọn ta nhờ lông!” Và thế là ta có một phi vụ trong tay. Hãy cho ta biết, đứa nào trong lũ chim non tại đây có thể là cô dâu tương lai?”

Ánh mắt hắn lê khắp phòng gọi Miri nhớ tới lần cô thấy một con sói tia bầy thỏ.

“Nói mau!” Về điên cuồng của hắn bùng lên, nhưng chớp cái hắn đã trở về vẻ thân thiện giả tạo. “Bọn ta tuy trông bặm trợn vậy chứ không đốt nát. Bọn ta biết hoàng tử tới đây để chọn cô dâu, mà một khi chú chàng đã chọn xong thì nghi lễ đính hôn sẽ được ký kết, không gì có thể xóa bỏ được nữa. Công chúa tương lai sẽ là món tiền chuộc hậu hĩnh”.

“Hoàng tử ra đi mà không chọn ai cả”, Katar là người nói đầu tiên. “Chàng nói chàng sẽ trở lại.” Dan hùng hổ băng qua phòng tới chỗ Katar. “Một câu chuyện nhỏ hay hay”. Hắn chộp lấy nắm tóc quăn của chị và lôi chị đứng dậy. “Nào, nói cho tao biết, nó là ai”.

“O...ó, tôi không biết, ý tôi là, không ai”, Katar nói, nước mắt chị tuôn trào. “Chàng không chọn ai cả”.

Dan thả chị rơi xuống đất. Miri hiểu mang máng rằng trách nhiệm của người lớn là bảo đảm an bình cho tất cả. Nhưng bà giáo Olana chỉ đứng đó, nhìn xuống đất, môi bặm lại khiếp vía, còn bác Knut cúi gập người vào cánh tay, mắt nhắm nghiền.



“Bảo vệ công chúa thì ích lợi gì nào”, Dan thơn thớt, “Cuối cùng tao sẽ sàng nó ra khỏi chúng mày thôi”. Giọng hần nhều nhẹo làm như đang nựng một đứa trẻ. “Tất cả tao muốn chỉ là một cô gái xiu xiu trong bọn chúng mày, xong rồi đám còn lại có thể về nhà với gia đình. Không có nhiều điều cần hỏi chứ nhỉ?”.

Xem ra nếu cứ cò cưa bảo rằng hoàng tử chưa chọn ai sẽ chẳng có hiệu quả, cho nên chẳng cô nào trả lời nữa.

Bất thành linh, Dan tóm lấy Gerti và nhấc bổng nó lên. Thằng được gọi là Mặt Chó liền trối cổ tay con bé lại bằng dây thừng, xong hần quăng sợi dây lên xà nhà và kéo cho Gerti bay vút lên, treo lơ lửng đằng cổ tay. Nó khóc thét, nghe hết như dê con bị thương.

Miri đứng dậy. “Sao ông làm đau nó? Nó có làm gì đâu?”

Miri không trông thấy Dan táng mình, chỉ cảm thấy bị quăng bổng lên. Đến khi thị giác nghiêng thẳng trở lại, cô thấy mình nằm bẹp dưới sàn, đầu đập vào tường. Đau buốt hai bên thái dương. Cô nhận ra Britta đang cầm tay mình, nhưng cảm giác sờ chạm đó chẳng mấy an ủi. Con đau căng thịt, buồn nôn, nhưng cô cứ ngồi ngây đó, ngó trùng trùng nền đá linder, thở hồng hộc.

“Tao không đùa ở đây”, Dan rít lên. “Chúng mày thấy đó, tao không phải là người kiên nhẫn. Tao không muốn biết đứa nào sẽ là công chúa, và tao muốn biết trước khi tao đếm đến hai mươi, không thì từng đứa một sẽ tới phiên ném mùi bàn tay của tao”.

Mặt Chó lại giật sợi dây thừng, kéo Gerti lên cao hơn. Con bé thét gào. Miri ngóc đầu lên nhìn Gerti nhưng vội gục xuống ngay vì Dan quay về hướng mình. Phải dừng ngay việc này, nhưng đầu cô bưng bưng, con đau lan ra mọi góc ngách cơ thể cô. Hàm răng cô bắt đầu va lập cập, chân lỏng lơi như nệm rơm bị rút mất một nửa. Chưa bao giờ cô trải qua cảm giác thế này. Sợ hồn xiêu phách tán. Và cô bắt lực dưới sức nặng của nỗi sợ ấy.

Miri lờ mờ nhận ra Dan đang đếm. “Mười hai, mười ba”, mỗi con số lại có một giọng đánh sắt giắt trong cái đầu búa bở của cô. Dù biết sẽ xảy ra tai họa khi hần đếm xong, nhưng cô không tin mình có thể làm gì để ngăn chặn hần lại.

Bỗng nhiên Frid thung thình đứng lên, khoanh tay, hai bàn chân chệch ra như thách thức kẻ nào dám tổng chỉ ngã. Miri tưởng Frid sẽ đối đầu với Dan, sẽ đánh nhau, dọa dẫm



hay nguyên rửa hấn, nhưng thay vì thế, chị nhìn thẳng vào mắt hấn và nói điều cô ít ngờ nhất.

“Là ta”.

Dan ngừng đêm. “Hấn chọn mày?”.

Frid gật đầu. “Chàng đã kéo ta ra một góc riêng sau khi khiêu vũ. Chàng dặn ta không được nói với bất kỳ ai, cho nên ta đã không nói, nhưng đúng vậy đấy. Ta sẽ trở thành công chúa.”

Môi dưới của Frid giật giật, ánh mắt chị long lên. Miri đoán đó là lần đầu tiên Frid nói dối.

“Ồ, làm gì mà căng thế hả”. Hấn nheo mắt nhìn Frid và nhăn mặt như mút phải trứng ung. “Xem ra hấn không màng đến gu thẩm mỹ nhỉ?”

Vài tên cười hớ hớ. Frid chớp mắt lâu hơn bình thường, dấu hiệu duy nhất Miri nhận thấy là lời bình phẩm đó làm chị tổn thương.

Miri không biết chuyện gì đã xảy ra nếu như Frid không đứng lên. Có lẽ Dan đã đánh đập cả bọn, cũng có lẽ Dan đã giết Gerti làm ví dụ. Hấn đình ninh hoàng tử đã chọn một cô dâu rồi và sẽ không ngừng cuộc săn lùng cho tới khi phát hiện ra mới thôi.

Rõ ràng Frid nghĩ là Dan sẽ giải mình đi và thả những cô khác ra. Chị thà hy sinh bản thân còn hơn là liều mạng tất cả mọi người. Rất có thể là như vậy lắm. Nhưng Miri nhớ câu chuyện cô đã đọc trong một quyển sách của bà giáo Olana. Cách đây nhiều thập niên, bọn thảo khấu mai phục đoàn xa giá của nhà vua ở trong một khu rừng. Chúng bắt nhà vua đi để đòi tiền chuộc, nhưng trói những người hầu và ngựa của ngài vào thân cây, bỏ mặc họ ở đó. Trước khi quân lính của vua tới được chỗ những người bị trói thì một nửa số họ đã chết vì khát.

Miri tự hỏi liệu có thật là Dan sẽ thả các cô gái đi, liệu lính với nguy cơ bị gia đình các cô săn lùng, hay hấn sẽ trói mọi người, bỏ lại học viện, kệ cho họ chết vì lạnh hoặc vì khát, hoặc không chừng hấn còn chóng vánh thực hiện công việc của thần chết.



Có lẽ hắn sẽ thả bọn chúng, bởi vì một ngôi làng cách ba tiếng đồng hồ không đáng là một mối đe dọa. Mà thậm chí hắn có thả con tin đi chẳng nữa, Miri run bắn khi tưởng tượng, chuyện gì sẽ xảy ra với Frid nếu chỉ còn có một mình chị. Nhưng nếu mà...chúng bắt Dan phải đoán hoài, nếu hắn không thể biết chắc ai là công chúa thì sao?

Không rời mắt khỏi Frid để lấy dũng khí, Miri ráng đứng dậy. Con đau trong đầu khiến cô chóng mặt, phải chống dựa vào tường.

“Chị nói láo”, Miri hét. “Hoàng tử bảo với tôi ngay tại buổi dạ yến là chàng sẽ cưới tôi. Chàng nói chàng sẽ tuyên bố điều này vào mùa xuân”.

Frid nghiêng chặt hàm. “Không phải, chàng bảo với tao rằng tao sẽ là công chúa”.

Miri thấy rõ Frid đang sẵn sàng làm kẻ tử vì đạo, nhưng Miri đòi nào cho chị như thế. “Không bao giờ thể được, bởi vì chàng cũng nói với tôi như vậy”.

Dan gầm gừ. “Tao đang điên tiết muốn quất đũa láo toét đây, vậy là đũa nào, hả?”

Miri cố đón mắt của các cô gái để giục họ hành động, Britta trở mắt nhìn Miri, miệng hơi há ra, sau đó nét mặt chị biểu lộ sự hiểu chuyện. Rồi chị đứng lên.

“Tôi không tin hai người”, chị nói nhẹ hều. “Chàng đã chọn tôi”.

“Sao mày dám?” Katar sùng sộ. Chị cố nén cười, làm như chị thích thú với vụ việc lắm. “Tao không nghĩ hoàng tử nói dối, và chàng đã bảo là chọn tao mà”.

Tức thì trong phòng nổi lên tiếng cãi vã. Các cô gái đứng xô cả lên, ai nấy gân cổ tự nhận mình là công chúa. Một số cô còn xô đẩy nhau, giả vờ nổi tam bành. Ngay cả Gerti cũng khua khoắng bàn chân mà rống. “Thả tao xuống mau! Hoàng tử sẽ nổi trận lôi đình nếu chàng biết chúng mày đối xử thế này với cô dâu tương lai của chàng!”

Mặt Chó buông sợi dây thừng treo Gerti ra, thế là con bé bổ sầm xuống đất. Dan nhìn quanh phòng, mặt lộ vẻ hoang mang.

“Đủ rồi!”. Hắn gầm rú. Các cô gái im bật, duy có kẻ chậm lụt Esa là còn đỏ mặt tía tai thét “Tôi! Tôi!”.



Dan chà chà bộ râu của hắn. “Một là tất cả chúng mày đều bố lão, hai là thằng hoàng tử đó khoái buông lời ngon ngọt dụ dỗ gái tơ, để rồi sau đó sẽ cho cả lũ thất vọng. Ngoài trừ một đứa? Nhưng là đứa nào? Thằng nào đoán coi?”

Bọn lâu la của hắn miễn cưỡng chỉ cô này rồi lại chỉ cô khác, đoán mò.

“Vì bọn ta không biết đích xác đứa nào nên bọn ta sẽ giữ tất cả lũ chúng mày. Bọn tao sẽ nghỉ lại đây đêm nay rồi sáng mai sẽ tách đi”. Dan bấm bốp tới một góc phòng, xì xồ gì đó với tên phó tướng, một gã lùn bè, tóc tai lờm xờm tên là Onor. Miri không thể nghe được chúng nói gì, nhưng điệu bộ và hơi hướng của cuộc thi thụt đó khiến cô rùng rờ. Cô ước gì mình tìm được một lý do để cười phá lên.

“Roi quát lòng bàn tay và buông tôi hóa ra chẳng nhằm nhò gì so với cái này”, cô thì thầm. Esa cười khúc khích dù lòng dạ rối bời. Một tên thảo khấu suýt chúng im.

Im thin thít, các cô gái nhìn ánh chiều nhạt dần. Lửa trong lò sưởi phả ra chút hơi ấm, ánh sáng chập chờn đổ ra phòng những cái bóng nhún nhảy. Britta đặt đầu Miri lên đầu gối chị. Frid và Esa cột chặt cánh tay gãy của bác Knut vào người bác cho nó đứng yên. Bác ngủ gật, mặt hết căng thẳng lại hằn nếp nhăn, chắc hẳn bác phải nỗ lực khủng khiếp mới ngủ được trong đau đớn như thế.

Đầu óc Miri quay cuồng mù mịt. Cô nghĩ mình không thể nghỉ ngơi được, nhưng khi nằm xuống nhắm mắt lại, cô thấy mình chẳng muốn gì hơn là quên mình đang ở đâu. Và cơ thể chiều theo ý cô.



Chương Hai Một

Thế rồi núi rừng mình

Núi ngập

Tiếng núi như tiếng nước sôi

Chìm vào trong từng

Giấc mơ, phải, chìm sau vào từng giấc mơ

Đêm đó, mùa đông ập tới sớm. Tuyết rơi lù đù đến tận sáng, để rồi ánh bạc nhập nhoạng xua tan màn đêm sau bình minh mấy tiếng. Khung cảnh bên cửa sổ nhìn ra một thế giới chìm khuất trong trận mưa tuyết dày như tro lửa trại. Như vậy cũng đủ cho tên Dan đôi ý – bộ cướp đành ở lại học viện tới chừng nào bão tan.

Bọn thảo khấu cho phép các cô gái đốt lò sưởi, nhưng khí lạnh vẫn luôn lách qua đá, các cô gái ngồi tùm lại vì lạnh lẫn sợ hãi ở giữa phòng. Dan đã khóa bà giáo Olana và bác Knut sang một phòng riêng biệt để “kẻ già không tác động được bọn trẻ”. Trong lúc bọn thảo khấu bận đem họ đi, các cô gái liêu lĩnh thì thầm với nhau.

“Tiếc là chúng ta đã cho những người lính về”, Esa nói.

Frid nghiêng đầu, ngẫm nghĩ. “Không phải, hai tên lính đó không ngăn được ngần này tên thảo khấu đâu, mà không chừng họ còn bị giết vì cố bảo vệ bọn mình ấy chứ”.

“Esa, hôm qua anh của đảng ấy đã tới đây”, Miri cứng người lại trước một tiếng động, nhưng đó chỉ là tiếng gió lồng lộn phi xuống qua ống khói. Cô nói tiếp, khẽ hơn. “Tớ đã bảo với anh ấy về hoàng tử và bảo bọn mình sẽ ở lại học viện cho tới khi chàng quay lại vào mùa xuân”.

“Vậy thì sẽ không có ai từ trong làng tới đây mau”, Britta thăm thẳm.



“Cha em sẽ tới cho mà xem”, Gerti nói. “Cha sẽ không để bà giáo Olana giữ em thêm một mùa đông nữa”.

“Tuyết rơi thế này làm sao ông ấy đến được”, Katar nói.

Esa gật đầu. “Cha em không biết tại mình đang gặp nguy hiểm,, Gerti à. Dẫu bác ấy có định đến đây đón em thì bác ấy cũng phải chờ cho tới khi tuyết ngừng rơi. Mọi người đều phải vậy cả. Nhưng đến lúc họ tới học viện thì bọn thảo khấu đã đem tại mình tới tận...”

Dan băng vèo qua cổng nệm rơm tới nhắc bổng Esa lên khỏi mặt đất chỉ bằng một tay tóm cổ nó. Hắn nói sát vào mặt Esa, con bé rúm lại vì nước bọt từ miệng hắn văng ra. “Mày mà còn bép xép, tao bảo đảm mày sẽ không nói được nữa”.

Xong, hắn toét ra cái kiểu cười châm biếm, phát gôm của hắn và thả con bé xuống đất thật nhẹ như đặt một đứa con nít mới sinh. Miri ngồi bệt lên tay mình cúi đầu xuống đất.

Sau một ngày tuyết rơi nữa, bọn thảo khấu phát hiện ra kho thực phẩm mùa đông của học viện. Càng lúc càng nhiều tên rời khỏi phòng ngủ và quay lại với một đĩa thức ăn tú hụ - thịt lợn hầm, xúc xích gan, củ cải trắng trộn, khoai tây, cà rốt, táo, thịt bò khô hầm với hành. Mùi thịt hầm liên tục hành hạ cái bao tử kêu rên của Miri. Bọn thảo khấu chỉ cho các cô gái cháo lúa mì lỏng bỏng nước.

Tên cướp nào nhìn ra cửa sổ cũng chỉ thấy tuyết rơi, những lúc đó Miri nhận thấy sự căng thẳng hằn trên trán chúng nhưng mặt khác, xem ra chúng mãn nguyện vì được nán lại trú đông, suốt ngày hết ăn uống phè phỡn lại chơi thả xúc xắc và thả đá. Chúng nói chuyện với nhau vẻ dè dặt, liếc dòm chừng các cô gái.

Hai thằng trong bọn xâm xì với nhau nhỏ đến nỗi Miri không nghe được, nhưng rõ ràng là Dan nghe thấy.

“Im đi!” hắn nạt nộ, xô một trong hai thằng đó vào tường. “Nếu có sợ thì chúng mày phải nói thẳng vào mặt tao đây này, đừng lì xì như những thằng ranh con thế”.

Tên thuộc hạ cúi đầu cung kính. “Xin bình tĩnh, Dan. Tôi chỉ tự hỏi chúng ta ăn náu ở đây để làm gì, cứ như đang chờ papa của chúng nó tới cứu vậy”.



Dan đánh mặt lại trước khi nói. “Không ai lết nổi mấy dặm trong bão tuyết thế này, kể cả tao cũng không tiến quân ra đây. Bọn tao sẽ ở lại đây cho tới khi trời quang thì rồi sẽ giải chúng nó về sào huyệt!”.

“Nhiều con tin phải nuôi quá”, tên thuộc hạ nói.

“Nhưng cũng bỏ công một khi nhà vua trả tiền chuộc lại vị hôn thê của con trai lão. Ngoài ra, bọn ta sẽ không giữ chúng lâu”.

Dan quay ra, bắt gặp Miri đang nhìn hắn. Cô rúm người lại.

“Khi đó bọn ra sẽ thả lũ công chúa nhỏ về nhà”, hắn nói bằng giọng đục ngầu, căng rít, không chút vẻ gì là thật.

Miri cổ nuột nước bọt, nhưng miệng cô khô khốc.

Không hề ý thức, Miri ngồi trên cái nệm rơm gần bọn thảo khấu nhất, giường đôi mắt hơi khép ra nhìn Dan. Còn hắn vẫn lơ lửng, quát tháo bọn tay sai. Khi nào im, hắn quay ra cửa sổ, nhưng ánh sáng bạc của một ngày tuyết rơi cũng không đủ soi tỏ những vết sẹo dóm đó trên má hắn. Mắt hắn đảo đồng như cổ dò những bông tuyết rơi. Ngay cả lúc ngồi, toàn thân hắn cũng cứng đờ như sợi dây thừng căng hết mức. Nhìn hắn mà Miri cảm thấy cơ thể mình gồng đơ lại, kinh sợ những gì hắn có thể làm khi hắn vùng đứng lên.

Vào buổi tối ngày thứ ba, Miri quan sát thấy Dan cào râu, gỡ cổ, lơ lửng đứng lên, bước xà quần tới lui. Cô dịch lùi ra phía sau trên nệm rơm của mình. Hắn văng tục và đá tung một chiếc ghế ngang đường hắn khiến chiếc ghế bay tít vào tường, vỡ tan. Dường như chưa hả cơn bức bối, hắn lại chửi rủa và chồm tới tóm cổ cô gái gần nhất, tóc đen, Liana. Nhưng trước khi tay hắn chạm vào chị, Onor đã đứng chắn giữa họ.

“Không phải bây giờ”, Onor nói trầm đến nỗi Miri hầu như không nghe được. Hắn đẩy ngực Dan, cố dẫn cho Dan nguội lại. “Không được giết đứa nào lúc này. Sau còn khối thời gian”.

Dan sôi tiết nhỏ toẹt qua một bên. hắn trợn trừng nhìn Liana, giờ đã chạy khỏi hắn và nép sát vào tường.



“Tao phải ra khỏi căn phòng này”, hắn nói với Onor, tuy vẫn hằm hằm nhìn Liana. “Mày canh chừng tụi nó”.

Dan đóng sầm cửa sau lưng. Onor yên vị một góc phòng, dán mắt vào các cô gái. Sau còn khối thời gian. Miri điền nốt phần còn lại trong tuyên bố của Onor: để giết chúng.

Bà Doter thường nói, Sự thật là khi linh cảm và lý trí của ta đồng tình với nhau, trong khi linh cảm của Miri đang trĩu nặng điều cô chớm tin - nếu bọn thảo khấu đưa chúng xuống núi thì không đứa nào sẽ trở về. Chúng phải chạy thôi, và phải chạy ngay.

Miri chờ tới khi đêm xuống, chỉ có ba thằng canh chừng các cô gái. Hai thằng lẳng lẳng chơi thả đá vào tường. Một thằng ngồi xuội xuống sàn, sụp cái mũ lưỡi trai che kín mắt, thở khọt khẹt như tiếng cửa mở ra chậm chậm. Cô không chịu nổi sự căng thẳng thêm khoảnh khắc nào nữa, càng không dám chờ tới lúc Dan nổi cơn tam bành và giết phứa ai đó. Chúng phải chớp lấy cơ hội này thôi.

Miri nằm nghiêng, gồi đầu lên tay và ngâm nga một bài ca mỏ đá. Tay kia cô ấn xuống nền đá. Một tên thảo khấu liếc về phía cô, nhưng lại trở về với trò chơi của mình.

Hắn cho rằng cô chỉ nằm uể oải hát ư ử thôi. Trong lòng cô cất lên lời giao cảm. Thỏ, chạy! các cô gái nhìn cả vào mình và tỏ vẻ sẵn sàng. Sau đó cô nắm tay Britta và lôi chị đứng dậy. Đến lúc băng qua ngưỡng cửa, cô thấy chỉ có một nửa các cô gái theo mình ra hành lang. Giờ đã quá trễ để mà ngừng. Cô nhìn về phía trước, tập trung để tháo chạy.

Nền đá linder trơn tuột dưới chân cô trong đêm tối, như thể cô trượt trên băng. Hơi thở nặng nhọc, cô ráng đánh bật màn sương đi qua. Cô có thể nghe thấy tiếng hai, hay ba cô gái đằng sau thét lên kinh hoàng vì bị bọn thảo khấu chớp bắt trở lại.

“Bọn nó chạy!” một tên báo động.

Nhanh nữa lên, cô muốn nói, nhưng sợ đến cứng hàm, không thốt lên được. Dấn ra khỏi cửa trước, xuống cầu thang, thành linh ra ngoài trời. Không khí lạnh, lộng gió thật xa lạ đối với cô, mặt đất lỏn nhổn tuyết phủ lên những mảnh đá bồng nguy hiểm như bước đi trên bãi dao.

Cô chỉ bước khỏi tòa nhà được vài bước thì thấy đầu mình bị giật ngược lại, thân người bay lên trước mặt cô và cô ngã ngửa ra tuyết. Mặt Chó đã chớp được bím tóc cô. Cứ



thể cô bị kéo xệch trở lại tòa nhà, cô vừa quần quai cố đứng lên vừa lập phập trôi bên cạnh hắn. Tay kia hắn túm chặt cánh tay tật nguyên của Esa.

Khi hắn quẳng Miri và Esa xuống sàn, cô đếm đầy người với hy vọng kinh hoàng - hai mươi. Không cô gái nào thoát. Phải chỉ tất cả bọn chúng cùng chạy một lúc.

“Con nào cầm đầu?” hắn hạch hỏi, âm sắc thậm chí còn gần hơn thường lệ. “Nói mau, đứa nào ra lệnh chạy?”

“Nó đó”, Bena chỉ Miri. “Nó bảo chúng tôi trốn, nhưng một số chúng tôi lờ đi. Nó không phải là kẻ cầm đầu chúng tôi”.

Mười cô gái không chạy túm vào nhau thành một tốp - toàn các chị lớn, trừ Katar, với vài cô nhỏ hơn vốn thường đã khuất phục sự hung dữ của Bena, và Hela 13 tuổi, hình như quá sợ đến mức không nhấc chân lên được.

Bena chỉ mỉm cười được một thoáng. Nhưng Dan nhìn lướt qua chị ta, và uy lực từ ánh nhìn đó dư sức khiến chị ta rúm lại. Các cô gái đang đứng liền ngôi xuống. Liana vùi mặt vào tay. Miri trở mặt nhìn. Lẽ nào Bena nghĩ rằng bằng cách tố cáo cô thì Dan sẽ xoa đầu và thả chị ta đi?

Một trong hai tên thảo khấu chơi thầy đá trong góc phòng hồi nãy tru tréo. “Chúng tôi đã canh chừng rất cẩn mật. Dan, chúng tôi không hề nghe đứa nào nói một lời”.

“Tao chắc chắn mày có mà nghe thấy cái gì”, Dan quắc mắt lên. Tên thảo khấu rụt lùi lại. “Mặt Chó, Onor, đến đây. Tao muốn tính chuyện nhốt hết lũ con gái này đi cho khuất mắt tao, tới khi con bão tuyết này ngừng rơi”.

Bọn cướp dồn cục ở cửa, Dan lừ mắt nhìn chúng, nhấc móc và ra lệnh phải cảnh giác hơn.

“Tôi muốn chạy về nhà”, Helta thút thít rồi òa lên khóc nức nở.

“Câm ngay”, Dan quát nó.



Miri nắm chặt tay lại, ước gì mình mạnh mẽ như cha và có thể quật hấn xuống như quật một tên bắt nạt trẻ con. Dù biết đánh hấn là vô ích, nhưng cô vẫn khao khát làm sao đó có dịp tổng cho hấn bò lăn bò càng.

Cô chờ cho hấn ngớt nói chuyện với đồng bọn thì cất tiếng.

“Xin lỗi, thưa ngài Dan”, cô làm ra vẻ nhu mì, mặc dù tim cô ngừng đập lòng thùng trong tai. “Tôi nghĩ ngài nên biết điều này”.

Dan nhìn Miri, và cô cố tỏ ra không quỳnh quáng.

“Đời trước bọn thảo khấu mò tới Núi Eskel”, cô nói.

Nghe lời kể ấy, tất cả các cô gái đồng loạt ngược lên. Đó là câu mở đầu của câu chuyện đình luôn được kể trong hội xuân.

“Cái gì?” Dan giật giọng. “Mày nói gì?”

“Chúng tưởng sẽ dễ dàng thâm tóm ngôi làng bé nhỏ”, Miri cố rướn giọng to lên cho nó đỡ run. “Chúng tưởng có thể cướp của, đốt nhà và chuồn êm trước khi mặt trời soi rõ hành vi của chúng. Nhưng chúng là lũ ngu dốt và bé quặt quẹo. Chúng không biết những bí mật của Núi Eskel”.

Dan bụm tay bịt miệng Miri. “Tao không hỏi mày, mà tao cũng chẳng quan tâm...”

“Núi cảm ứng được tiếng giày của bọn xâm lăng từ bên ngoài và núi sẽ không dung chứa sức nặng của chúng”, Esa nối tiếp từ giữa câu chuyện. Tất cả mọi cặp mắt đều quay dồn qua Esa, khiến cho bàn tay phải của nó run lên lập bập. Tim Miri trào dâng lên niềm tự hào.

“Mặt Chó”, Dan nói và ghéech cằm về phía Esa. Mặt Chó xò tới bịt mồm Esa nhưng đến lượt Frid khoanh tay kể tiếp câu chuyện.

“Núi sẽ không dung chứa sức nặng của chúng”, Frid lập lại đoạn này. “Bọn thảo khấu tiến tới đâu, núi rền rữ trong đêm đến đấy”. Hai tên thảo khấu vồ lấy chị, và chị cố vớt thêm được một câu nữa. “Núi rền rú, dân làng nghe thấy và tỉnh giấc”.



Tên thảo khấu thứ ba nhét luôn cả chiếc mũ của gã vào mồm chị để buộc chị im. Nắm tay chị xòe cụp, xòe cụp như phát ra dấu hiệu kháng cự duy nhất và dữ dội nhất trước trận mưa dầm của hắn.

“Lũ gà mái này ón sườn quá”, một tên thảo khấu có vết sẹo rạch qua một con mắt than van.

“Chúng cố làm tụi bay rớt tóc gáy đấy”, Dan nói. “Không...”

“Dân làng tỉnh giấc”, Katar kể tiếp, cảm hếch cao, mắt lóe sáng, “Và họ chờ. Với vồ, đục và đòn bẩy, họ chờ. Đêm hôm đó, những người thợ mỏ đứng cao hơn cây, cao hơn núi. Bất thần họ tấn công như tia chớp. Chỉ vài tên thảo khấu đầu tiên ngã rạp là cả bọn còn lại đã tháo chạy. Chúng chạy như thỏ trốn chim ưng”.

“Câm ngay!” Dan thét. “Bọn tao bịt miệng từng đứa chúng mày lại bây giờ”.

Katar kể tiếp đoạn cuối câu chuyện, và những cô gái đã cùng Miri chạy trốn đồng thanh với chị.

“Núi Eskel nhận biết được gót giày của bọn xâm lăng”. Chúng chững lại, rồi ngay cả Bena cũng không chịu im, mà hòa giọng vào câu kết. “Từ đó Núi Eskel không bao giờ dung chứa trọng lượng của bọn cướp nữa”.

Tất cả lũ cướp trong phòng trở mắt nhìn các cô gái, một nửa bọn há mồm trề quai hàm xuống, mọi con mắt đều trợn to đến nỗi trán của chúng nhăn lại. Một tên xoa xoa cánh tay cho ấm, mong gai ốc lặn đi. Britta nhìn Miri, một nụ cười bí hiểm mòng trên môi chị.

Sau đó tiếng vỗ tay của Dan làm căn phòng lạnh teo. “Chuyện kể giờ đi ngủ tuyệt quá đi mất, nó dễ ngủ hay lắm và nó thật như tuyết rơi vào mùa hè vậy. Dám kể nữa là cả lũ chúng mày sẽ bị trời nghiền để mà chờ cơn bão tan. Tao nghĩ bây giờ bịt miệng cái con xúi giục bé choắt này lại là đủ rồi”.

Miri cảm thấy Dan chằng một chiếc khăn mùi xoa ngang miệng mình và trói chặt hay cánh tay mình ra sau. Xong, hắn tóm lấy chân tóc cô mà kéo cho tai cô kề lên miệng hắn.

“Tao thừa biết cái ngữ mày”. Tiếng lão khào sâu từ cổ họng hắn phọt ra khiến cô ớn lạnh, như móng chân chuột cống chạy cắm vào da cô. “Mày nghĩ mày là tên cướp ranh hả?



Mày tưởng mày thông minh chắc? Không có gì bơi trong cái đầu của mày mà tao không biết. Để tao cho mày biết điều duy nhất trong óc tao đây. Lần sau mày mà còn lòi thoi nữa tao sẽ lóc cổ họng mày ra trước rồi mới hỏi sau. Không gì ngăn tao hốt được vỏ gia tài này. Hiểu không công chúa ranh?”

Cô không nhúc nhích, nên hấn lòi đầu cô lên rồi đập xuống, ép cô gật. Cô cố nuốt nước bọt, nhưng ý nghĩ bị lóc họng làm cổ họng đau xé. Dan cười khẩy ra điều biết đích thị cô đang nghĩ gì.

Người chả biết gì hết, Miri dũ tợn nghĩ, do không thể nói to ý nghĩ đó lên. Ta không phải là công chúa. Ta là cô gái vùng núi Eskel, và ta biết những điều mà người còn lâu mới đoán được, dầu đó chỉ là một động thái tự vệ yếu ớt, nhưng nghĩ vậy khiến cô cảm thấy mạnh mẽ hơn.

Dan cắt ra tám tên để canh chừng các cô gái trong phòng ngủ, thêm ba tên khác ngoài cửa. Miri nằm nghiêng, lựa thế chịu được cho hai bàn tay bị trói đằng sau, và nhìn trơ trơ vào ngọn lửa phập phù, mờ hơn cả trắng lưỡi liềm.

Bọn cướp đêm đó im thin thít. Miri tự nhủ chắc là chúng đang ngẫm nghĩ câu chuyện. Lúc này cô khơi mào kể ra là nhằm lung lạc tinh thần của chúng, để rồi sự hèn nhát nếu có trong tim chúng sẽ thúc chúng bỏ chạy. Nhưng giờ câu chuyện lại giúp cô nảy ra một ý lớn hơn.

Bất chấp Dan nghĩ gì chẳng nữa thì đó vẫn là câu chuyện có thật. Bọn thảo khấu đã có lần mò đến, và dân làng đã đánh chúng một trận nhớ đời. Cô nghĩ câu chuyện đúng là có phóng đại bởi vì núi không thể nói chuyện được. Tuy nhiên ý tưởng cốt lõi ở đây lại rất thật - lời giao cảm cho phép dân làng nói chuyện xuyên qua núi, truyền bài hát của họ xuống đá linder để người khác có thể nghe được. Nếu Miri đã thông tin được những câu trả lời kiểm tra trên đồi, thì điều gì khác nữa có thể xảy ra?

Sự ngấm ngầm thách thức Dan cổ vũ cô. Mình là con gái Núi Eskel. Mình có khả năng làm được điều gì đó.

Miri hích thân trên khỏi nệm rom và áp má xuống nền đá Linder lạnh toát. Núi chứa đầy đá linder. Chắc chắn có những mạch, những tầng lớp và những khối đá linder nằm



dưới lòng đất dù sâu hay nông, tạo thành một con đường đá linder kéo từ nền nhà bên dưới chỗ cô nằm trải dài về tận làng. Đúng thế.

Hơi thở của cô dội nền đá phả lên ấm mặt cô. Cô lắng nghe nó, nắm bắt nhịp điệu của nó và cố định hình một bài hát, hát lên những ý nghĩ của mình.

Về là là một quãng đường xa. Cô tưởng tượng ra con đường ấy, với nhiều khúc rẽ, đi qua những mỏ đá chết hàng nhiều thập niên, hàng bao nhiêu dặm mép đá. So với lúc làm kiểm tra ở trên đồi, các cô gái chỉ cách nhau hai tầm cánh tay là cùng. Sự cố gắng vô vọng làm cô sợ hãi, khiến cô nín thở.

Bà Doter nói: Nghĩ nó không bao giờ xảy ra thì nó sẽ không xảy ra thật. Một năm trước ai cũng nghĩ lời giao cảm không thể sử dụng được bên ngoài mỏ đá. Miri xua đuổi những mối nghi ngờ đi.

Cô hát ý nghĩ của mình xuống đá linder, hát về gia đình, về những nệm rom kê sát nhau trong đêm lạnh giá.

Miri hi vọng cha và chị Marda sẽ nghe được ký ức về mái ấm gia đình của cô rồi hiểu ra là cô đang cần họ.

Miri nghĩ tới nhiều ký ức khác nữa, cho tới khi mi mắt đau rát báo cho cô biết đã qua nửa đêm từ lâu, cái giờ chắc chắn mọi người trong làng đang ngủ say. Các cô gái học viện đang thức nhìn cô ngại ngùng, một dấu hiệu cho thấy lời giao cảm đã truyền tới họ - mặc dù họ không biết cô dùng ký ức cụ thể gì, nhưng đa số nghĩ đến chỗ cạnh lò sưởi nhà họ. Nhưng còn ở xa xăm, Miri chẳng thấy sự hồi đáp nào. Đôi tay bị trói của cô, cổ và vai cô ê ẩm do nằm dưới đất, bụng cô đói thất lại. Khi sự khó chịu lấp át sự tập trung, cô trườn lưng lên nệm rom và ngủ chập chờn.

Ánh sáng lờ mờ của một buổi sáng ngập tuyết nữa đánh thức cô, và cô lại nỗ lực lại từ đầu. Suốt từ sớm tới đêm hôm đó, cô cố thử mọi cách mình tưởng tượng ra, để truyền lời giao cảm những ký ức về những khi cô ở bên chị Marda. Chỉ có cái tỉnh mịch đáp lời cô.



Britta ngồi bên cạnh Miri, xoa trán cho cô, và khi không có tên thảo khấu nào nhìn về hướng chúng, chị gạt mảnh khăn bịt miệng qua bên để cho cô nhấp chút nước. Miri không thể lỏng người ra được, những mạch máu trên trán cô rần rật và căng lên.

“Bạn ôm à?” Britta thì thào.

Miri lắc đầu nhưng không thể giải thích gì thêm. Cô cố tìm kiếm, vô vọng xen lẫn với hy vọng.

Khi ánh chiều tan chảy vào phòng, Miri phát điên với nỗ lực của mình, thấy cần phải thử một cách mới. Peder hiện ra trong óc cô, và bất chấp hai đứa vừa mới cãi nhau, cô thấy ý nghĩ về cậu làm mình bình tâm. Cô nhắm mắt lại, lắc đầu vẫy cho lỏng những ý nghĩ đó ra, và hát về hội xuân vào đá linder. Hai đứa ngồi trên một tảng đá, chân gần chạm nhau, đồng lửa gần đó phản chiếu đôi mắt đen láy của cậu.

Có lẽ một giờ cổ sức đã đốt tiêu sự tập trung, những ý nghĩ của cô bị giăng xé trong một ký ức về buổi chiều hè nhiều năm trước. Cô và Peder ngồi bên bờ suối, chân chúng tím xanh trong làn nước băng giá. Xung quanh, bầy dê bút từng mảng cỏ sông và kêu be be với mặt trời. Một con bướm nhỏ cánh nhạt bay xẹt qua mũi cô rồi dừng lại, cứ như nó tưởng cô là một bông hoa. Peder ngắt một chiếc lá hình đôi cánh, ngậm vào môi và thổi nó đi. Nó quay tít và bay hụp lên hụp xuống trong gió, xem ra nó đang đuổi theo con bướm cho tới khi nó chạm mặt nước và bị kếp chìm xuống dòng suối.

Chẳng có gì đặc biệt về ngày hôm ấy cả. Đó chỉ là một trong rất nhiều ngày thời thơ ấu của cô, là một giờ trong bao nhiêu ngàn giờ cô ở bên cạnh Peder. Nhưng nghĩ về nó sưởi ấm lòng cô. Tim cô bồi hồi đập rung mạng sườn, nhắc cô rằng nó đang hài lòng, cho dù nó đang bị bắt giữ, đang lạnh và đang sợ vô cùng. Và ý nghĩ về Peder đan cài vào ký ức ấy, như thể cô thoáng ngửi thấy mùi của cậu trên áo mình.

Không có chấn động sâu trong mắt cô - ký ức đó kỳ lạ và mờ ảo. Không mạnh mẽ và chói lóa, không đầy những hình ảnh hiện lên trong mắt cô như lời giao cảm mà Peder đã nói với cô tại hội xuân. Tuy vậy cô tin chắc không phải là tâm trí mình đang lang thang. Mà cảm thấy đó là Peder ...thật.

Cô dịch hăn người ra khỏi nệm rom và ấn chặt cả thân người xuống nền đá, cuống quýt giữ mối liên lạc đó. Hơi đá lạnh đâm qua váy áo cô, nhưng cô nghiến chặt răng lại để



lờ nó đi. Nhắm mắt, cô hát về ký ức câu chuyện bọn thảo khấu xuân. Cô lặp đi lặp lại những hình ảnh của sự kiện đó, uốn tạo nhịp điệu bằng những ý nghĩ của mình, hòa chúng vào nhau khi cô ngâm nga hai đoạn của bài hát. Bọn thảo khấu, nguy hiểm. Cô cần Peder hiểu được. Bây giờ, ở học viện - bọn thảo khấu, hãy báo cho các cha mẹ biết!

Cô hát lời giao cảm mãi tới khi những ý nghĩ xù xì và mù mịt đi. Tâm trí cô đau rất như cổ họng sau nhiều giờ hét gào. Peder không hồi đáp.

Nhiều giờ im lặng đè lấy cô. Minh mảy cô đau nhức do nằm lâu dưới sàn, cô ngồi dậy, duỗi cánh tay bị trói và nhận ra đầu mình đau như kim châm. Bên ngoài, tuyết vẫn rơi.

Esa và Frid nhìn cô, dò hỏi, Miri nhún vai thất vọng. Thái dương cô như có cái đục đang đe dọa cho sọ đầu cô vuông như phiến đá linder. Một tên thảo khấu cho phép Britta tháo bỏ giẻ bịt miệng Miri ra một lúc để bón cháo cho cô. Sau đó, nỗi chán nản ru cô buồn ngủ, cô nằm xuống, mơ thấy mình trèo lên một con dốc không có đỉnh.



Chương hai hai

Dấu giày nhứt nhối

Trên sườn núi

Làm cho núi đá rên xiết

Bắt bọn thảo khấu cũng phải rên xiết,

Đúng, bắt chúng phải run rẩy và kêu than

Miri giật mình tỉnh giấc đến nỗi ngồi thẳng dậy luôn. Có ai đó gọi mình? Hơi thở lũng bùng trong tai cô, khiến cô sợ bọn thảo khấu lại đến để tra khảo. Cong lưng lại trên nệm rom nhàu nhĩ, cô lấy thể nằm xuống trở lại.

Không có ai nói to cả, giờ thì cô chắc chắn điều đó, nhưng cô vẫn có cảm giác tên mình xung động trong đầu. Cô lắng nghe – tiếng ngủ khe khẽ, tiếng ngáy gắt gỏng, tiếng những thân thể bất an cựa quậy trên nệm rom, gãi và trở mình, tiếng mớ trong giấc ngủ. Không có tiếng nói. Một phát máy giật sau khoeo mắt khiến cô tin rằng đó phải là lời giao cảm, nó khiến cô tỉnh hẳn, lắng nghe.

Tâm trí cô bắt lấy ký ức về lần gặp Peder vừa rồi, ngay sau khi hoàng tử rời đi. Khung cảnh hiện lên trong tầm nhìn từ học viện ra, ngay trước khúc quanh đầu tiên của con đường. Trong căn phòng tối tăm lạnh lẽo này, ký ức ấy rõ mồn một trong óc và sưởi ấm tay chân cô. Cô có thể hình dung ánh sáng mặt trời chiếu vào mắt Peder, nhuộm mắt cậu từ màu đen hóa thành xanh da trời, và cô cảm thấy hai tay mình nắm chặt lại xuôi bên hông.

“A...” cô không tìm được sự sững sốt khế vượt khỏi môi mình. Lần này không nghi ngờ gì nữa, Peder đang gọi cô bằng lời giao cảm. Có lẽ hồi nãy hình ảnh về cậu mờ là vì cậu ở xa. Bây giờ nó mạnh hơn, rõ hơn. Cậu ở gần đây, cô chắc chắn như vậy. Nhưng có một mình cậu thôi ư?



Miri lăn khỏi nệm rom xuống nền đá linder, và đáp lại bằng lời giao cảm với ký ức về lần bọn chúng chia tay nhau vừa rồi. Lời đáp của cậu tới ngay tức khắc – cuộc đi săn mèo núi. Lúc đó Miri 7 tuổi, đứng ở ngưỡng cửa nhà mình, xem ba mươi người đàn ông và phụ nữ ùn ùn đi săn lùng một con linh miêu rình rập thỏ của làng. Những gương mặt cương quyết và nghiêm trang, họ cầm đèn bẫy, cốc chim, vồ.

Peder đã báo cho dân làng đến, và họ cầm theo khí giới.

Miri tìm cách hỏi, em phải làm gì đây? Nhưng cô đã biết câu trả lời. Phải đưa các cô gái ra khỏi tòa nhà. Nếu chúng ra ngoài được, cô biết dân làng đang chờ ngoài đó sẽ bảo vệ chúng. Nhưng nếu dân làng định tấn công vào tòa nhà, tất phải có đánh nhau, và sẽ có thương vong.

Tám tên thảo khấu ở trong phòng ngủ chổng quèo, trong đó ba tên nằm chặn lối ra duy nhất. Miri chệch choạc đứng lên và nhón gót đi ra cửa sổ. Đêm đặc cứng bông tuyết rơi, nhưng khi cô nhìn ra trời mưa tuyết, một làn gió thốc vèo qua và rẽ tách cơn bão. Đó kìa, ngay khúc rẽ trên con đường, cô thấy một hàng những hình thù sẫm màu. Nếu tên thảo khấu đang canh gác nào nhìn ra, hẳn sẽ tưởng họ là một khối đá, nhưng Miri thuộc hình dáng của từng tảng đá xung quanh học viện. Dân làng đang ở đó, chờ đợi.

Miri nhắm mắt lại và hát lời giao cảm với ký ức về con chim bằng đá nằm trên bậu cửa sổ một sớm mùa xuân. Cô hy vọng Peder sẽ hiểu và nhìn tới cửa sổ.

Cô cảm thấy máu chạy hồi hả trong người mình, cảnh báo cô rằng mình đang làm một việc rất nguy hiểm. Tao chẻ hòng mảy ra trước rồi hỏi sau, Dan đã dọa thế. Và Miri tin là hẳn sẽ làm thật. Giờ đây, khi sắp sửa thực hiện một lần tẩu thoát nữa, lời đe dọa của hẳn càng thật và tức khắc như không khí trong phổi cô.

Miri bắt đầu run. Cô dựa vai vào tường và không sao dịch chuyển được. Dân làng ở quá xa, tuyết bên kia bức màn tuyết, trong khi Dan và con dao của hẳn lại gần ngay phòng kế bên. Lúc mới bắt đầu kêu cứu bằng lời giao cảm, cô không thể tưởng tượng được tình thế cần kíp phải tự mình đưa các cô gái ra khỏi học viện và mối nguy hiểm chết người là có thể bị bắt lại.

Đừng chần chừ, cô tự nhủ. Hãy hành động, Miri. Hành động đi, các cô gái miền núi. Cô ngâm nga một mình để truyền dũng khí vào tay chân và tạo lý lẽ cho mình dịch chuyển.



Mình là công chúa học viện. Mình là hình ảnh mẹ sống lại. Peder đã nghe tiếng mình gọi và đã đến trong đêm. Cha chắc chắn cũng đang ở ngoài đó, cánh tay rắn chắc của cha có thể nghiền nát bọn thảo khấu như nghiền đá tạp. Bà giáo Olana và bác Knut bị nhốt, không còn ai khác.

Hơi thở cô rung chuyển trong lồng ngực. Cô bước tới bước đầu tiên.

Miri nhẹ quay đi khỏi cửa sổ tới bên nệm rom của Britta, cúi xuống bên cạnh chị và chạm bàn tay bị trói vào lay chị dậy.

Britta choàng mở mắt, không ú ớ hay gây một tiếng động nào khi nhìn Miri, rồi lại nhìn bọn thảo khấu đang ngủ, và gật đầu, hiểu ra.

Chị cười trối và tháo giẻ bịt miệng cho Miri, xong cả hai bò khắp phòng, thì thào vào tai và lặng lẽ ra hiệu cho các cô gái khác. Một số giật mình thức giấc và tiếng nệm rom cọt két khiến tim Miri lộn nhào. Cô liếc về phía những gã đang ngủ - không tên nào tỉnh giấc.

Tiếng lép bép đều đặn của ngọn lửa gần tàn át phủ tiếng các cô gái ngồi dậy, cột dây giày, nhón nhác thì thào hỏi nhau. Miri ngồi thụp xuống trước lò sưởi cho tất cả đều nhìn thấy mặt mình. Cô chạm những đầu ngón tay xuống nền đá và gọi nhắc chúng bằng lời giao cảm về trận dân làng đánh đuổi con mèo núi, hy vọng tất cả cùng chia sẻ ký ức về cái đêm nhiều năm trước. Rồi cô chỉ ra cửa sổ.

Cô thấy mặt họ quay ra điểm sáng nhạt nhòa đó thì nháng lên sự thông hiểu và mỗi kinh sợ. Miri không thể liệu để lại một ai. Lông mày nhướng lên như một câu hỏi, Miri chỉ từng cô gái và chờ họ gật đầu đồng ý. Thật nhẹ nhõm, ngay cả Bena cũng không hề đắn đo.

Im lặng tựa con cú vỗ cánh, các cô gái rón rén ra cửa sổ. típ phía trên bức màn tuyết, chắn hắt mặt trăng tròn và sáng lắm. Ánh trăng thấm lọt qua cơn bão, biến từng bông tuyết thành một đốm sáng bạc và rót mảng sáng non tơ, kỳ ảo xuống núi. Dù không trông thấy nhưng cô biết cha và những người khác đang sẵn sàng.

Frid và Miri kiểm tra khung gỗ của cửa sổ, tìm chỗ để bẻ nó ra. Bena, cao hơn Miri nhiều, bước tới trước giúp Frid bẻ gỗ ở trên cùng. Tiếng rắc, rắc nghe như tiếng kêu khiếp đảm, các cô gái đông cứng lại, và lên nhìn vào mặt bọn cướp đang ngủ. Tên chột mắt nằm cách đó chưa tới hai bước, nhưng con mắt lạnh của hắn không mở ra.



Frid và Bena bóc nốt khung gỗ còn lại. Phần lớn gỗ đã ẩm mục do băng giá ngấm vào nên không khó gỡ, mặc dù Miri tin chắc là ngón tay của hai chị ấy găm đầy dằm gỗ. Bàn tay Bena rất nhẹ và êm, và bất giác Miri nghĩ Bena là một cô gái tuyệt vời, rất tuyệt vời.

Khi khung gỗ được tháo vừa đủ, hai chị dỡ tấm kính cửa sổ ra, năm cô gái cẩn thận đón lấy và hạ nhẹ nó xuống. Miri nghe tiếng họ đồng loạt thở ra khi dựa nó vào tường, một phản xạ mà nếu như ở hoàn cảnh khác chắc hẳn đã khiến cô bật cười. Thay vào đó là bầu im lặng dễ gây mất can đảm.

Khí lạnh đổ ào qua khung cửa sổ trống lỗng. Một tên thảo khấu cựa mình.

Miri nắm chắc Liana và, với sự giúp sức của Frid và Bena, nâng chị qua cửa sổ. Ngay khi Liana vừa đáp ra ngoài, dân làng liền tiến lên. Ba mươi hay bốn mươi người lùng lững tiến về phía học viện. Liana chạy vượt qua, núp an toàn ở sau lưng họ. Một cô gái khác theo sát sau chị, thêm một cô nữa. Năm cô đã ra. Sáu cô.

“Sao lạnh thế?” một giọng gái ngủ vọng ra.

Nỗi hoảng vía làm run tay Miri, cô suýt ngã khi đẩy Tonna lên. Mười cô gái đã ra. Mười hai. Mười sáu.

“Cái...” tên chột mắt ngồi dậy. “Dan! Chúng nó chạy trốn!”

“Ồi, không!” Miri thở hộc.

Frid quăng một cô gái nữa qua cửa sổ, rồi quay qua bọn thảo khấu. Một tên lao tới vỗ Miri, nhưng Frid nhanh hơn. Chị tóm lấy cái bô đi vệ sinh và đập lên đầu hắn, tiếng bốp vang mạnh đến nỗi những tên còn lại bật đứng dậy. Bena leo qua cửa sổ. Tất cả các cô gái giờ đã qua hết, chỉ còn Miri và Frid.

“Nhanh lên!” Miri, tự bò ra một mình.

Cô rơi phịch xuống đất ở bên ngoài và nghe tiếng Frid rơi sau mình cùng tiếng bọn thảo khấu hét đuổi theo sau. Bọn chúng đang tràn ra cửa trước, các cô gái kêu thét lúc bị bắt trước khi kịp ra với dân làng.



Miri chạy. Dân làng ở rất gần, cô cảm tưởng mình có thể nhảy tới chỗ họ dễ như nhảy qua con suối. Tuyết ngập tới đầu gối, guồng chân của cô chậm không thể thoát được, cứ như cô đang nằm ồm ở đâu đó rất xa và mơ thấy mình đang chạy.

Dân làng vẫn dồn tới trước để đón các cô gái chạy trốn bọn thảo khấu, nhưng Miri thấy Britta bị giằng lại sau, đồng thời nghe tiếng một cô khác thét ở bên phải. Có tiếng gỗ đập lát chát vào kim loại, có nghĩa là ai đó đang chiến đấu. Không rời mắt khỏi dân làng, khỏi cha đang chạy về phía mình, cô ráng sức dướn tới nhanh hơn.

Bỗng một bàn tay chạm vào lưng Miri. Cô thét lên khi bị giật khỏi thể bươn người tới trước, quay hăn mặt lại. Bộ mặt sứt sẹo của Dan dí sát vào, cách mặt cô vài phân.

“Mày là đồ phá bình”, hăn hăn học, miệng phả mùi thịt ôi. “Để tao coi mày chết nhũn xương thể nào”.



Chương Hai Ba

Đừng nhìn xuống, đừng nhìn xuống

Giữa không trung, hấn rơi, và rơi.

“Miri!” cha bổ nhào về trước. Nỗi điên giận vặn méo gương mặt cha, thấy vậy Miri run bắn. Một tên thảo khấu ngăn cha lại, cái vồ của cha vung lên hai nhát - một nhát hất văng cái dùi cui của tên thảo khấu xuống đất, một nhát quật gọn hấn. Cha nhảy qua hấn và lao vào Dan, cái vồ giương cao.

“Tao sẽ giết nó!” Dan thét, cái giọng khô đục của hấn rướn căng lên. Hai bàn tay hấn tóm chặt cổ Miri. “Tao sẽ bẻ nó ra làm đôi, tên người núi kia”.

Cha khựng lại. Miri có thể thấy cha siết chặt cán vồ, nhìn mình, nhìn Dan, không muốn gì hơn là dần tên cướp chết dí xuống tuyết. Ngực phập phồng thờ gập, cha từ từ hạ thấp cái vồ xuống, hành động đó làm cha đau đớn như bị chặt đứt bàn tay. Mắt cha gắn vào Miri, vẻ mặt cha thốt lên rằng trái tim cha đang vỡ lần thứ hai.

Trái tim của Miri cũng đau như bị đốt đầu ngón tay. Cô thấy rõ lúc này cha sẽ làm bất cứ điều gì mình cần – sống mái đến cùng với hấn, hay hạ vồ xuống, hay thậm chí tin vào câu chuyện lạ lùng của Peder về lời giao cảm có thể truyền đi nhiều dặm. Cha đã chạy băng qua bão tuyết giữa đêm khuya để cứu đứa con gái bé bỏng của mình.

Cô đá ra sau vào người Dan và giãy thoát ra. Nhưng thế khác nào đập vào đá. Cô bị nhấc treo đu đưa trong tay hấn, gương mặt ra nhìn cha.

Tất cả mọi người im bật. Tiếng chạy sầm sập và tiếng đánh nhau chớp nhoáng đã ngừng lại đột ngột như khi nó nổ ra. Miri và Dan đứng trước cầu thang dẫn lên học viện. Hai bàn tay lớp nhóp, nóng ran của hấn vòng quanh cổ cô, xoay tới xoay lui như sắp vặn cổ cô tới nơi. Trước mặt cô là bức tường thành dân làng.



Cô nhẹ người khi thấy nhiều cô gái học viện đã chạy ra đằng sau dân làng và đang ôm chặt lấy nhau khóc. Dân làng đã hạ được bốn tên thảo khấu – ba tên nằm chèo queo dưới tuyết, tên thứ tư đang quần quai dưới cái đòn bẩy sắt mà anh cả của Frid chẹn ngang cổ hắn. Miri tự hỏi liệu có tên thảo khấu nào đang nghĩ rằng núi có thể báo cho dân làng biết về tiếng giày của bọn xâm nhập.

Nhưng dân làng chỉ mới không chế được bốn tên, trong khi mười một tên còn lại bắt được vài cô gái học viện. Miri thấy Esa, Gerti, Katar, Britta và Frid trong số những cô bị bắt. Miri rùng mình. Giờ không có cửa sổ cho các cô chui qua nữa.

Cái lạnh thấm sâu hơn, sâu nữa vào người cô tựa như nắm mốc bò vào ruột bánh mì, và mỗi phút im lặng căng thẳng tưởng chừng như một giờ. Khi ông Os nói, tiếng của ông kéo xích không gian lại, khiến cho đêm ngoài trời mà như đang ở trong một căn phòng đầy người.

“Chúng tôi giữ bốn người các ông, các ông có chín cô con gái của chúng tôi. Chúng ta hãy trao đổi thật êm thấm: các ông đi đường các ông, sẽ không có máu chảy làm tan tuyết đêm nay”.

Dan cười sảng sặc. “Trao đổi suýt công bằng đấy, tên thợ mỏ kia. Thế còn như vậy thì sao: bọn bay cứ giữ bốn tên đó, trao lại đám con gái kia cho bọn tao, để rồi bọn tao sẽ thả chúng về an toàn sau khi hoàng tử trả tiền chuộc”.

Tiếng lầm rầm căm phẫn nổi lên. Vài dân làng nguyên rửa Dan và xiết chặt cán vũ khí hơn. Ông Os gầm vang, nghe như tiếng núi chuyển động.

“Không một người con gái nào của chúng tôi được rời khỏi tầm mắt chúng tôi, và nếu có ai trong chúng bị thương thì ta bảo đảm bọn bay sẽ không một ai rời khỏi ngọn núi này mà còn nguyên tay chân”. Ánh mắt ông Os liếc qua đứa con gái mình, Gerti, đang bị tên chốt mắt tóm chặt. Khi mắt ông trở lại nhìn Dan, mặt ông thể hiện rõ quyết tâm sẽ tận dụng cơ hội cắt vài cái tay cái chân. “Hãy để các cô gái qua với chúng tôi. Chúng tôi sẽ thả bốn người này và sẽ để tất cả các ông toàn mạng chạy đi. Đó là một thỏa thuận hời. Đừng bỏ lỡ nó vì thói kiêu ngạo của các ông”.

Dan nhô nước bọt xuống tuyết. “Tao tới đây tìm một bộ da vương giả nào đó để đòi tiền chuộc, đừng hòng tao rời đi mà không...”



“Ông đã nghe điều khoản của chúng tôi rồi”, ông Os gần giọng “Sao ông không để những lời tôi nói lẫn trong đầu ông trước khi ông quyết định chết trong đêm nay”.

Dan không trả lời ngay. Miri tự hỏi liệu ông Os có thành công hơn nếu ông dùng những quy tắc Ngoại giao.

Tuyết vẫn rơi giữa hai phe, xộp và sáng, thi thoảng những chùm bông tuyết bay lên, xoay tít trong một cơn gió gắt. Với Miri, chỉ có tuyết rơi là rất nhẹ và rất lạ, còn đâu mọi thứ khác trong đêm đều cứng và nguy hiểm – chẳng hạn những tảng băng rơi và gió bão đe dọa thổi bay người khỏi mép đá. Bất cứ giây nào Dan cũng có thể bẻ gãy cổ cô như bẻ cổ một con thỏ đem hầm. Trong khi ấy, những bông tuyết vẫn cứ rơi, chậm và lãnh mạn như những cánh hoa bay trong gió.

Dan lại nhỏ nước bọt tạo thành một lỗ nhỏ dưới tuyết. Hành động đó hàm ý hắn đã quyết định. “Tao muốn có phần thưởng cho công lao, và tao phải có nó, bằng không đứa con gái này sẽ là đứa đầu tiên đi tong. Tao không đùa”. Da tay chai nhám của hắn cào rách cổ cô.

“Chúng tôi cũng không đùa”, cha của Miri nói, ánh mắt cha chĩa vào Dan, cứng chắc như đá, như chính cha được khắc từ núi.

“Chịu đi, Dan”. Tên cướp giữ Katar khẽ nói vừa đủ để giọng hắn không bay tới dân làng. “Bọn ta đã được nghỉ ngơi thoải mái và ăn uống no say. Vậy là đủ rồi”.

“Câm ngay, đồ ngu!” Dan nạt nộ, và Miri nghệt thờ khi nắm tay hắn xiết lại. “Tao đã bảo mày phải nghĩ lớn hơn. Bọn ta không có cái ta tới chiếm; không có công chúa để chuộc thì đừng hòng bọn ta rời đi”.

“Vậy thì tôi đi”, tên giữ Gerti nói. Hắn đẩy con bé xuống đất và lùi lại, con mắt duy nhất của hắn đảo đồng như cổ canh chừng tất cả mọi thứ cùng một lúc. “Núi này có gì đó không bình thường. Nó biết bọn ta ở đây, nó báo cho dân làng, đúng như bọn con gái nói. Tiếp theo núi sẽ chôn sống bọn ta không kịp kê, hoặc không thì đám đàn ông kia sẽ chặt hết cánh tay tao. Tôi đã mất một mắt vì ông rồi, Dan, tôi không muốn mất nốt cánh tay”.

Gerti chạy ulla lại chỗ ông Os và ôm cứng lấy cẳng cha nó. Miri có thể thấy người đàn ông hộ pháp đó rùng mình nhẹ nhõm.



“Mày nói như thằng ngu”, Dan nói. Nước bọt bay khỏi miệng hắn khi hắn nói. “Tao ra lệnh cho mày ở lại”.

Tên chốt mắt nhìn lướt qua những người đàn ông và phụ nữ nắm chặt đòn bẩy và vồ bằng cả hai tay, ngó lên bão tuyết, rùng mình và quay đầu bỏ chạy. Vài tên khác cũng thả con tin ra và theo chân hắn.

“Một nơi nguy hiểm”, một tên lảm nhảm.

Frid đẩy ngã hai tên thảo khấu giữ mình nãy giờ. Xem ra chúng định đánh lại, nhưng chị giờ nắm đầm lên thách thức chúng. Thấy vậy chúng vội phui tuyết khỏi đầu gối và bắt chước bọn kia, vừa chạy vừa ngoái lại như thể sợ chính ngọn núi đuổi theo.

“Trở lại đây!” Dan hét. “Bỏ đi thì tụi bay sẽ mất chỗ trong băng đảng!”

Tuyết vẫn luôn dày, và trong vài khoảnh khắc bọn thảo khấu ly khai đã biến mất đằng sau bức màn trắng xóa. Khung cảnh xem ra khiến bọn ở lại chùn lòng, và thêm ba tên nữa buông con tin mà bỏ chạy. Giờ chỉ còn Onor và Mặt Chó đứng bên cạnh Dan.

“Con này chắc là công chúa”, Onor nói, vung vẩy Esa. “Còn lâu tao mới xô đứ con gái đáng giá hàng trăm con ngựa xuống tuyết”.

Mặt Chó vung con dao găm vào ngực Britta, uể oải gảy mũi dao vào áo chị. Một mảnh vải rách toạc. Miri giãy giụa, Dan bóp chặt hơn. Phải chi cô có vũ khí. Những bông tuyết vương vào lông mi, cộng thêm nước mắt uất hận làm mờ mắt khiến cô không nhìn rõ mặt cha.

Miri biết Dan không đời nào thả mình, và hắn sẽ vặn cổ mình trước khi cái vồ nào có thể chạm tới hắn. Ông Os lại tiếp tục mặc cả, cố vạch cho mấy tên thảo khấu ngoan cố thấy sự vô ích của việc bắt giữ ba cô gái, nhưng Miri không hề cảm thấy chút lưỡng lự trong vòng tay kẻ bắt giữ mình.

Ở đâu đó cao phía trên trận mưa tuyết, bình minh ló dạng. Vạn vật sáng dần, những sắc hoa hồng và hoa đào từ trên không trung tưới một màu bạc trong vắt xuống hết thảy mọi thứ. Cô bắt đầu thấy dân làng rõ hơn, ánh ban mai soi tỏ quảng thâm dưới mắt họ và nếp nhăn nơi khóe miệng họ, cô cảm thấy tim mình trương phồng lên đau đớn. Peder kia kìa, tay đỏ tấy vì lạnh, không nghĩ ngợi gì, chắc tại vội đi quá đến nỗi quên mang găng. Còn



đó là gương mặt phúc hậu của bà Doter, cha Miri vững chắc và vuông vức như một phiến đá lót nền, sáu người anh của Frid cùng với mẹ chị, người to lớn nhất. Gia đình, bạn bè, người bảo vệ và xóm giềng – những người là cả thế giới của mình.

Bất thần cô nhận thức rõ rằng mình không muốn sống xa khỏi ngôi làng nơi bóng Núi Eskel đổ xuống như một vòng tay vỗ về này. Núi là nhà – bụi đá linder, nhịp điệu mỏ đá, núi non trùng điệp, những con người cô biết rõ như da thịt mình. Giờ đây, nhìn họ có lẽ là lần cuối cùng, cô nghĩ mình yêu họ đến muốn vỡ tung lồng ngực trước khi bọn thảo khấu kịp giết chết mình.

Cô cần phải liệu làm gì đó, và thật nhanh. Để lấy can đảm, cô thọc tay vào túi váy, chạm vào con chim ưng bằng đá. Cho đến khoảnh khắc này, cô đã quên khuấy là nó ở đây.

“Tao nghĩ bọn ta không thể yên thân trong tòa nhà này được nữa”, Dan nói. “Chà, bọn ta đem chiến lợi phẩm của mình mà chuồn đây”. Hắn lùi khỏi dân làng về phía con đường dẫn xuống núi.

“Chúng bay tưởng bọn tao sẽ dễ yên cho chúng bay đem các cô gái đi sao?” ông Os gầm vang. “Bọn tao biết họ sẽ có rất ít cơ hội sống sót trong tay chúng mày”.

“Đó là điều bọn bay phải chấp nhận”, Dan đối đáp. “Bởi vì nếu chúng mày tấn công thì tao bảo đảm cơ may sống sót của chúng sẽ tệ, tệ hơn nhiều”.

Dân làng giờ cao vũ khí và đôi tư thế, nhưng không ai xông lên.

Dan vẫn lùi lại, có Onor và Mặt Chó bám theo. Hình như chúng đang dò đường, nhưng tuyết ngập rất sâu.

Miri rành rẽ vùng núi này. Dù trong bão tuyết chẳng nữa cô cũng thấy hắn đang ngoặt quá xa về bên trái. Mép đá đang nhích lại gần. Phải chi cô có thể thúc hắn tới gần nữa. Im lặng thở ra, cô thầm hát Không con sói nào đổi ý trước khi vồ. Vì vậy hãy dứt khoát. Không chim ưng nào chùn cánh trước khi nhào. Hãy quyết đoán.

“Tất cả đứng im”, Dan nói. “Bọn tao đi ngay đây, khi tuyết tan mùa xuân chúng bay hãy đi tìm đám con gái này. Chúng sẽ không hề hấn gì”.



Cô nhìn qua bên phải, thấy nỗi kinh khiếp đông cứng trên mặt Esa và Britta, tựa như nước đóng băng trên kính cửa sổ. Bên trái cô, tuyết che mắt rìa đá. Cô cần sự trợ giúp để lura hẳn tới đó.

Miri biết cha yêu mình lắm, bây giờ cô biết điều đó với lòng bình yên như buổi tối mùa hè. Cô biết cha sẽ nhảy khỏi núi để cứu mình. Nhưng, như bà Doter nói, ông là ngôi nhà đóng kín cửa chớp. Cô không tin cha sẽ hiểu lời giao cảm khẩn nài của mình.

Peder đã nghe thấy tiếng cầu cứu của mình cách xa nhiều dặm. Chắc chắn lần này anh ấy sẽ hiểu.

Miri lại vùng vẫy, nhưng lần này không nhằm thoát ra. Cô chỉ muốn tiếp xúc được với mặt đất một thoáng, chỉ cần một cơ hội thực bàn chân vào tuyết và cảm nhận đá. Với cú chạm đất thành công, cô nắm chặt con chim ưng bằng đá trong túi, hy vọng mẫu đá linder này sẽ hữu dụng. Bằng tất cả ý chí nội tâm, im lặng tựa bông tuyết, cô hát lời giao cảm.

Ký ức cô chọn là lúc Peder ngã xuống hố băng ngầm và biến mất. Cô không phải thắc mắc lâu xem cậu có hiểu không.

“Đừng tưởng chúng tao sẽ không theo bọn bay”, Peder lên tiếng. Bông tuyết vương dày trong mái tóc hung vàng lấp lánh bạc của cậu. “Nếu cần chúng tao sẽ sẵn lòng bọn bay tới tận biển”.

Vài người lớn nhăn mặt trước sự bột phát của cậu, nhưng Peder không rời mắt khỏi Miri và Dan. Cậu thúc Jans và Almond, anh trai của Bena, và họ theo cậu tách khỏi đoàn dân làng để đi về phía bên trái ba tên thảo khấu. Miri cảm thấy Dan xê dịch.

“Không được lại gần, lũ mèo con kia”, Dan nói. “Tao là kẻ giết người, nhớ đấy. Bọn bay tưởng tao không dám giết con bé này trong cơn tức giận phải không?”

Peder và hai cậu trai chậm lại, nhưng vẫn tiến về bên phải Dan, ép hẳn thay đổi lộ trình một chút. Miri nghĩ vậy là đủ. Cô tập trung thả lỏng thân người ra chứ không cứng lại sợ hãi, kéo Dan nghi ngờ việc cô sắp làm.

Đừng chần chừ. Hãy dứt khoát. Miri giật con chim ưng bằng đá từ trong túi ra, cầm nó như một con dao găm và đâm đầu nhọn của đôi cánh đang ra vào cổ tay Dan.



Dan thét lên, buông tay ra. Miri rơi đập xuống đất, lăn khỏi hấn, bò qua tuyết. Cú đau sốc chỉ kéo dài nửa tích tắc, hấn thét lên, chồm tới vồ cô.

Nhưng đó là mép đá. Miri không có thời gian để thận trọng. Hy vọng mình phán đoán vị trí chính xác, cô lăn khỏi vách đá và rơi xuống mỏm đá chia ra, nơi cô và Katar đã nói chuyện vào ngày thi kiểm tra.

Cô chạm đất, nhưng nổi nhẹ nhõm chưa kịp dâng lên trong ngực cô đã tắt ngấm bởi cảm giác kinh hoàng vì bàn chân mình tuột khỏi rìa đá. Bàn tay cô bấn bủ tìm chỗ bám và túm được một chùm rễ cây mọc trong đá thò ra. Cô ngóc lên đúng lúc thấy Dan bước chân qua khỏi rìa đá, mặt hấn bạnh ra kinh khiếp vì không thấy mặt đất dưới chân. Hấn rơi...

Toàn thân Miri giật mạnh một cái. Dan bám được một tay vào vách đá, tay kia tóm mắt cá của cô.

Thớ gỗ giãn lắc rắc trong hai bàn tay cô. Đoạn rễ cây trượt khỏi gờ đá níu giữ nó như con rắn trượt qua nước rồi giật cục, khựng lại. Bên dưới, Dan bấu rì chân cô, xa bên dưới nữa, tuyết vẫn rơi, rơi, xa đến nỗi cô không thể thấy bông tuyết đáp xuống đây. Tuyết rơi làm cho vách đá như chạy vô tận, như dòng sông vươn tới biển xa.

Bàn tay bông như lửa đốt, chân tê liệt, cô cố đá hấn đi nhưng không thể suy suyển được trọng lượng của hấn. Dan cố leo lên vách đá bằng một tay, dùng chân cô làm đà hích lên, cô cảm thấy mình sắp rơi cùng với tuyết.

Bỗng có cái gì táng mạnh vào trán Dan. Hấn ngược lên, nhưng mắt hấn hình như bị mù, như thể thị giác của hấn không theo kịp bông tuyết. Nắm tay bấu lấy đá của hấn lỏng đi, trọng lượng của hấn nhẹ bẫng, và rồi, bất ngờ, Miri nhìn thấy hấn nhỏ dần, nhỏ dần. Cánh tay và chân hấn chao nghiêng như hấn đang làm một thằng người tuyết giữa không trung. Gió xoáy bông tuyết thành những vòng tròn và vòng xoáy ốc, rửa sạch mọi thứ bên dưới, nên Miri không thể thấy hấn đáp xuống đất.

Cô nhìn lên. Cha đang chồm người xuống qua mép đá, cái vồ đã rời tay cha.



Chương Hai Bốn

Đêm gọi, hãy đi đi, đi đi!

Xóa mọi ý nghĩ đau thương và hãy mơ

Hãy thôi thức những biến cố ban ngày

Đêm gọi hãy quên đi! Nhưng ngày mai

Sẽ không chờ, không kéo dài, không trì hoãn

Miri chỉ nhận thức được lơ mơ những gì xảy ra sau khi Dan rơi xuống. Cô đã cố bấu cái rễ cây cho tới khi ai đó kéo cô lên mặt đất chắc chắn, đầy tuyết. Có một thoáng cô nghĩ Peder ở rất gần, và cô ngửi thấy mùi xà phòng thoang thoang trên quần áo bà Doter. Sau đó cô biến mất trong vòng tay không lò, ấm áp của cha.

Cô không rời cha suốt mấy tiếng liền, hé qua cánh tay cha nhìn Onor và Mặt Chó thả Britta và Esa rồi cùng với bốn tên thảo khấu khác biến khỏi học viện. Hai mươi thợ mỏ cường tráng chạy theo để chắc chắn chúng cút thẳng. Esa giữa vòng vây của Peder và cha mẹ nó – bà Doter hôn nó một trận hụt thở. Những người họ hàng của Britta vỗ lưng chị. Liana đến bên Miri và thì thào vào tai cô: “Lẽ ra tôi nên bỏ phiếu cho cô là công chúa học viện”, và khi Bena bắt gặp ánh mắt của Miri, chị không trừng mắt với cô.

Vài ông bố đi tuần xung quanh học viện, đề phòng bọn thảo khấu trơ tráo quay lại, còn những người khác vào trong nhà trú tuyết.

Miri nhớ ra bác Knut và bà giáo Olana, thế là họ được giải thoát khỏi buồng tối khóa kín, lạnh và đói lả. Mẹ của Frid chăm sóc cánh tay gãy cho bác Knut, bà giáo Olana đứng gần đó, sốt sắng muốn giúp đỡ và cứ luôn miệng “Cảm ơn, vâng, cảm ơn”.

Trời sáng bạch, nhưng mọi người đã thức trắng đêm, vì vậy họ nhóm lò sưởi trong phòng ngủ và nằm xuống nghỉ cho tới chiều. Mỗi gia đình xúm xít trên một nệm rơm, lấy ngực và cẳng chân nhau làm gối, vừa chuyện hơi ấm cho nhau vừa tận hưởng niềm sung



sướng nhà mình an toàn cả. Miri rúc sát trong vòng tay cha, hơi ấm từ cha như đắp lên người cô một tấm chăn dày. Phía bên kia cô kéo Britta vào mình, và hai cô ngủ say sưa, cánh tay đan vào nhau.

Khi tất cả thức dậy và thấy bụng sôi óc ách, vài phụ nữ đi thăm dò kho tích trữ thực phẩm và trở về thông báo sẽ không có ai sống được trong học viện qua mùa đông. Chỉ trong mấy ngày mà bọn thảo khấu đã vừa ăn vừa vớt, làm ôi thiu số thịt cả làng ăn trong một năm. Những gì còn lại chỉ đủ dọn một bữa sơ sài gồm bánh mì dẹt, cháo và dăm lát thịt rán.

Cảm giác bước ra khỏi học viện và bước vào cái nắng gắt buổi chiều hôm đó thật dị thường. Tuyết nằm hàng đống dưới chân họ, được gió gột phẳng đi, và dưới ánh mặt trời trông nó sáng rực hơn cả đá linder đánh bóng. Miri áp chặt vòng tay vào ngực, xuýt xoa sao mà tuyết rơi liên tù tì mấy ngày như thế nhưng lại ngừng vào đúng thời điểm này. Khi ngẫm nghĩ điều đó ở trong đầu, cô vẫn khó tin là núi lại nghe thấy mình, nhưng trong tim cô ước gì núi nghe được. Để chắc chắn, cô thì thào “Cảm ơn” và gửi một chiếc hôn gió tới đỉnh núi trắng đang tựa vào bầu trời nắng trong.

Mặc dù cuộc hành trình trở về gieo neo và chậm qua tuyết sâu, nhưng tâm trạng mọi người đều hân hoan như trong ngày lễ hội. Lần đầu tiên Miri sụt xuống một hố tuyết ngập tới cùi chỏ, cha xóc vai kéo cô lên. Trong khoảnh khắc đó, cô nhất định không tự ty về việc mình nhỏ quá nữa. Cô quay lại, vừa vừa thấy chớp ống khói học viện trước khi nó biến mất, lòng tự hỏi khi nào mình sẽ trở lại đó. Mà việc gì phải lo chuyện đó. Đầu óc cô mãi bận giá trời cho mỏ đá phủ tràn tuyết, để mọi người có được vài ngày thanh thoi; cô nghĩ về chị Marda và những bài học đọc, về mùa đông ở nhà có nhiều chất đốt và cái ăn.

Ở đằng trước, cô nghe tiếng bà giáo Olana và bà Doter nói chuyện với nhau.

“Nhưng tôi sẽ làm gì từ tuần này qua tuần khác?” bà giáo Olana bức xúc.

“Đừng lo, chị ơi”, bà Dter đáp, bà đã nghe con gái mình báo cáo cung cách giảng dạy của bà giáo này. “Chúng tôi sẽ có việc cho chị làm”.

Bà giáo Olana ở với gia đình Esa trong mùa đông đó, một sự kiện khiến Esa phải nhận bao nhiêu cái lắc đầu thông cảm và vài nụ cười bất mãn. Nhưng không lâu sau, bà giáo



Olana tỏ ra hữu ích trong việc lột da thỏ nên được mời đi nhiều nhà để thực hiện sứ mệnh không vui này.

Bác Knut ở với gia đình Gerti, và tối nào cũng nghe thấy tiếng bác cười ròn rảng với ông Os – ông xem bác tạp vụ như một người anh cách mặt đã lâu.

Miri nài nỉ Britta ở nhà mình, và với ba cô gái thì trước buổi trưa việc nhà đã xong xuôi, giúp chị Marda có vô số thời gian học bài. Nhiều chị lớn cũng bắt đầu ghé vào mỗi khi Miri dạy học, tiếp nữa là ba anh trai của Frid, đến một đứa em gái của Gerti, riết rồi chiều nào nhà Miri cũng rộn rã tiếng người. Thỉnh thoảng Peder cũng đến. Mọi việc giữa chúng có cái gì đó kỳ quặc, lúng túng, chờ đợi sao sao ấy. Cô chờ cậu nói trước nhưng cậu lại im lặng.

Vào buổi tối sau khi em gái của Gerti đọc được trang sách đầu tiên, Miri bảo chị Marda, “Đây chính là điều em mong muốn đó. Lúc trước em cứ rối trí, lẩn thẩn công chúa này kia, nhưng giờ em biết chắc rồi. Chúng ta cần một tòa nhà to hơn để mời tất cả các cậu trai tới học đọc. Chúng ta còn cần cả sách, bảng đất sét như ở học viện nữa. Có lẽ chúng ta sẽ bán đá linder lấy từ nền học viện lên, đỡ cho các chú các bác một hay hai ngày làm việc mỗi tuần, như thế cả làng đều có thể đi học!”

Chị Marda lắc đầu. “Chắc em sẽ dạy chữ cho cả bầy dê nếu chúng chịu đứng yên mà học quá!”.

Một buổi chiều trong khi nấu nước sôi giặt quần áo, Miri thổ lộ ý tưởng lập học viện làng với Britta, Esa và Frid.

“Chị mệt mỏi với sách và chữ lắm rồi”, Frid nói. “Nhưng ít nhất các anh của chị tò mò muốn học đọc lắm, dù mấy anh í bảo họ chẳng thấy ích lợi gì trong những môn khác”.

“Anh Lew đã thề với em là anh ấy thà chết con hơn học Đi Đứng”, Miri cố nhin cười.

“Ồ, nhưng anh ấy nhún gối rất khéo”, Frid đáp với vẻ mặt nghiêm nghị không kém.

“Hừm, tớ thì muốn học mãi mãi”. Esa cầm gậy vớt chiếc áo lá của mẹ nó ra khỏi nồi nước sôi. “Tớ cũng muốn mẹ tớ có thể vào học viện làng mình. Trước kia tớ cứ tưởng mẹ tớ là người thông thái nhất đời, giờ tớ không thích mình biết nhiều hơn mẹ về thế giới bên kia Núi Eskel đâu”.



“Nếu bọn mình muốn làm cô giáo thì bọn mình phải học tất cả những gì có thể”, Miri nói.

Bà giáo Olana sợ bị đứng ngoài các công việc của làng nên đã dạy học trở lại, thế là các cô gái học viên nhất trí tập trung ở nhà nguyện vào các buổi chiều, được cho phép rủ theo chị Marda và bất kỳ chị, em gái nào khao khát lĩnh hội những môn học. Không còn môn Đi Đứng với Nói Chuyện nữa – thay vào đó chúng dồn bà ngập lụt với những câu hỏi. Xem ra bà giáo Olana biết khi nào thì mình thất thế.

Miri muốn học sâu về môn toán nhằm giúp ích cho việc trao đổi hàng, mối quan tâm của Liana thiên về những nghi thức ở cung điện, Esa lại tò mò về những tầng lớp xã hội bên kia núi Eskel.

Khi Katar chắt vắn về những bồn phận thường nhật của công chúa, bà giáo Olana giảng chi tiết về những trách nhiệm của đương kim hoàng hậu xứ Danland – trông nom, giám sát đầy tớ và các hoạt động trong cung điện, tiếp đón các quan tổng đốc và quan cận thần, tổ chức lễ lạc, duy trì tình hữu nghị với các thương gia và lái buôn của các vương quốc láng giềng, một ngày của bà dài như ngày của bất cứ thợ mỏ nào.

Chiều hôm đó khi lớp học tan, nhiều cô gái học viên vẫn còn nán lại ở nhà nguyện. Hình như ai cũng có cùng một câu hỏi quay mòng mòng trong đầu.

“Chị có muốn trở thành công chúa không?” Esa hỏi Frid.

“Không. Chị thích làm việc trong mỏ”.

“Đôi lúc em muốn thế”, Esa nói. “Trước kia em từng muốn nhiều hơn cơ, làm công chúa cũng hay chứ. Nhưng giờ ở đây mọi thứ đã tốt lên rồi, em không muốn rời gia đình hay buộc gia đình phải rời núi”.

Gerti ngồi dưới sàn, quàng tay ôm đầu gối. “Các chị biết quyền sách chuyện kể của bà giáo Olana không? Có câu chuyện về một cô gái gặp hoàng tử và yêu chàng ngay lập tức, và tất cả các giấc mơ của nàng đều trở thành hiện thực khi chàng đưa nàng lên ngựa và họ cưới thẳng về cung điện. Em đã tưởng khi mình gặp chàng thì sự việc sẽ như thế chứ”. Gerti nhún vai. “Em nghĩ hoàng tử Steffan rất dễ thương, nhưng...” nó lại nhún vai.

“Chị muốn...” Liana bảo. “Chị muốn mặc váy dạ vũ và sống trong cung điện”.



Miri nhú mảy. Liana xinh đẹp như công chúa trong trí tưởng tượng của Miri, nhưng cô nghĩ hoàng tử Steffan xứng đáng được hơn thế cơ.

Các cô khác hãnh diện hoặc xấu hổ thú nhận rằng mình vẫn hy vọng được chọn làm công chúa. Tonna thậm chí đã đeo ống cuốn tóc liên tục.

“Cô không nghe bà giáo Olana nói sao?” Bena nói, rõ ràng nổi cáu vì Liana lại bất đồng ý kiến với mình. “Làm công chúa đâu phải là dự dạ yến bất tận. Mà đó là một công việc chán phèo, ngày lại ngày nói chuyện với những người ta không quan tâm, cưới một anh chàng nhạt nhẽo có tước hiệu vương giả. Tôi không thể tưởng tượng được là sau khi học tất cả những bài lịch sử, biết về những vụ mưu sát, những âm mưu chính trị, chiến tranh và những nữ hoàng vô sinh thế mà còn có đứa muốn làm công chúa”.

“Ừm, tớ muốn đấy”, Liana ương ngạnh. “Triều đại của tớ sẽ khác. Sẽ rất vui cho mà coi”.

Katar liếc nhìn Miri thật nhanh nhưng không bộc lộ quan điểm của mình. Miri biết Katar không quan tâm đến tước vị, váy sống, yêu hoàng tử hay nhớ nhà. Đơn giản chỉ chỉ muốn được chọn để có cơ hội rời khỏi đây thôi.

“Bạn có muốn không, Miri?” Britta hỏi.

Miri thối phù, môi dẩu ra. Không có lò sưởi trong nhà nguyện, cô nhìn hơi thở của mình ngả màu trắng trong khí lạnh. Cô muốn lập một học viện làng và sống ung dung bên núi đồi, cô muốn ở bên cha, bên chị Marda, và cô nghĩ... mình muốn ở bên Peder. Nếu đó là điều cậu muốn. Dẫu biết rõ như thế, tuy nhiên cô không thể buông ý nghĩ trở thành công chúa, nhất là sau những gì cô nghĩ ngợi và hy vọng. Vì vậy cô nói, “Thật kỳ cục khi vẫn nghĩ về điều này sau biến cố thảo khấu và những việc đã xảy ra. Dường như thế giới đã thay rồi và chúng ta không nên đề cập tới việc cưới hoàng tử”.

“Dù muốn dù không”, Esa nói, “nếu chàng chọn ai, liệu người đó có khước từ được chăng?”

Sau nhiều tháng nhượng bộ những yêu sách của chúng, bà giáo Olana dứt khoát không lùi bước và nhất mực bắt chúng phải ôn luyện những môn học làm công chúa. “Mục



đích của ta là chuẩn bị cho các cô sẵn sàng cho chuyến viếng thăm sắp tới của hoàng tử. Tối thiểu chúng ta phải ôn lại nhún gối và khiêu vũ”.

“Bà giáo Olana”, Miri nói. “Nếu bọn cháu tập nhảy một mình thì sẽ không hiệu quả. Trong khi một số trai làng cũng muốn học nhảy và luyện tập với chúng cháu”.

Vậy là, khi hội xuân lại về bừng sáng núi đồi, với lửa trại và âm nhạc, dân làng thường thức buổi dạ vũ đầu tiên trong đời. Miri mặc váy đi nhà nguyện, thả tóc xõa và mỉm cười với Peder khi tiếng trống và tiếng đàn yipper trời lên. Đêm đó cậu không phải là anh chàng xa cách, thỉnh thoảng đi ngang qua cô chẳng hé nửa lời – đêm đó cậu là Peder, bạn thân nhất của cô. Cậu mời cô nhảy bài đầu tiên.

Những điệu múa của dân đồng bằng không thể ngăn cách bạn nhảy bằng sợi rua bằng, và Miri thấy mình nắm tay Peder lần đầu tiên kể từ khi chúng còn bé tí. Những ngón tay cậu tì vào thắt lưng cô và thông thả dìu cô đi, chúng nói chuyện thoải mái đến nỗi Miri bật cười to khi nhớ lại cuộc đối đáp ngô nghê với hoàng tử Steffan.

Cuộc trò chuyện im bất khi chúng chuyển qua điệu “Bà Chúa Nước”, một điệu múa ngắn đòi hỏi các cặp phải đầu mặt vào nhau, chỉ cách một hơi thở, lòng bàn tay áp sát. Peder nuốt nước bọt nhìn xuống chân rồi lại nhìn lên khỏi đầu Miri. Nhưng đến giữa bài, cậu thả lỏng người và nhìn vào mắt cô.

Tim Miri loạn nhịp. Cô ước mình có thể nói gì đó thích hợp. Tương lai lờ mờ trước mắt, cô cảm thấy như hoàng tử đứng giữa họ, tách họ cách xa nhau một bước.

“Em đang nghĩ gì vậy?” Peder nói.

“Em đang nghĩ về hoàng tử, khi chàng trở lại...” cô nói, bỗng ước gì mình đừng nói thế. Nụ cười của Peder biến mất.

“Anh giận à?” Miri thì thầm và cậu nhún vai. Khi tiếng trống và tiếng đàn yipper ngừng, Peder bước đi khỏi.

“Cậu ấy tưởng bạn sẽ cưới hoàng tử”. Britta nói bên cạnh cô.

“Em biết”, Miri nói, theo bản năng cô thọc tay vào túi, nhưng con chim ưng bằng đá linder đã rơi xuống vách đá mất rồi.



Vấn đề hoàng tử vẫn lẩn cấn trong lòng cô như một lòng suối nghẽn bùn dưới chân. Cô không hiểu tại sao hoàng tử Steffan bỏ đi nhưng chàng thích cô nhất mà. Chàng đã nói thế. Nếu chàng quay lại và yêu cầu cô đi với chàng tới Asland, làm công chúa, cho gia đình cô ngôi nhà trong tranh, thì làm sao cô từ chối? Hoàng tử Steffan dễ mến. Miri tưởng tượng họ sẽ trở thành đôi bạn thân. Cô sẽ tìm cách làm chàng cười, và chàng sẽ chỉ cho cô xem khắp xứ Danland. Có lẽ cô sẽ hạnh phúc.

Nhưng càng gần ngày chàng trở lại, Miri càng cảm thấy gắn bó với Núi Eskel, hệt như khi cô cố bấu lấy cái rễ cây ở trên vách đá. Núi là nhà. Cha là nhà. Và Peder... cô cho phép mình hy vọng về Peder. Những điều ước của cô quá lớn, đến cả một ngọn đồi hoa miri cũng không tải nổi.



Chương Hai Lăm

Cành mận đu đưa

Chim ưng mùa xuân tung cánh

Núi Eskel hát

Buổi bình minh đầu tiên vắng bóng sương mù, Miri và Britta ngồi trên tảng đá lớn bên cạnh nhà Miri, ngóng ra con đường hướng Tây.

“Em mệt nhoài vì chờ đợi với tự hỏi rồi”, Miri than. “Em muốn làm gì đó mới mới. Ước gì em có thể dạy chị lời giao cảm”.

“Đạo này em ham muốn dạy tất cả mọi thứ. Chị đánh cược là chị ở đây chưa đủ lâu để mà ngấm vào đá linder đầu, nhưng chị có thể giúp em một việc. Có lần em bảo dân đồng bằng giỏi làm vườn mà”. Khóe mắt chị ánh lên nét cười.

Họ dọn dẹp một khoảnh đất tạp cho tới khi ngón tay đau nhói, móng tay tróc trầy. Britta chỉ cho Miri cách làm tơi đất và đào rãnh ngăn không cho nước chảy đi mất. Chị thọc ngón tay thành một lỗ dưới đất và gieo vào đó một hạt giống.

Đây sẽ là cây đậu nếu nó mọc lên được.

Miri chưa bao giờ được ăn đậu tươi, Britta tả nó có vị như buổi sáng mùa xuân. Họ trồng nốt những hạt giống Britta mang từ đồng bằng lên, vừa làm chúng vừa nói về các loại rau tươi họ có thể ăn suốt mùa hè. Không ai đã động đến việc hoàng tử sắp đến, hay việc ai đó sẽ không còn ở đây để xoi bí xanh và cà chua đỏ mọng.

Buổi chiều hôm đó, tiếng ì ầm trong mỏ đá ngừng lại vì tiếng kèn trumpet.

“Hoàng tử Steffan xứ Danland đã trở lại học viện công chúa hồi đêm qua!” tiếng người đưa tin truyền lớn từ trong một cỗ xe ngựa. “Đề nghị tất cả các cô gái học viện đến gặp chàng trong ngày hôm nay”.



Miri và Britta chuẩn bị quần áo chỉnh tề, chú ý phủi đất cát khỏi mặt và chải đầu tóc.

“Chị nghĩ chàng sẽ chọn ai?” Miri hỏi.

Britta nhún ai. Dường như chị quá hồi hộp đến nỗi không nói ra lời.

Cha của Miri im lặng nhìn chúng, chị Marda cứ lau đi lau lại mãi cái mặt bàn. Miri biết họ không màng đến ngôi nhà có mảnh vườn xinh ở đồng bằng hay quần áo may từ những loại vải đắt tiền hoặc thìa ăn bằng bạc. Họ chỉ muốn Miri mau về lại nhà thôi. Miri nán nã để tận hưởng cảm giác dễ chịu của ý nghĩ đó – cha muốn mình ở nhà. Giờ cô tin chắc điều đó và nó khiến cô hạnh phúc như vẫn đang mặc chiếc váy bạc.

Sau biến cố thảo khấu tấn công, các bậc cha mẹ nhất định không để con gái mình xa khỏi tầm mắt vì vậy ba mươi thợ mỏ hộ tống các cô gái đến học viện. Các cô hầu như không chuyện trò, không ai cười, không ai nhảy qua tảng đá hay ném đá xuống vách núi. Miri bước cùng với Britta, Esa và Frid, và một lúc sau Britta xoay sở nắm được bàn tay của Katar.

“Chúng ta vẫn là bạn”, Miri nói, “Cho dù ai là công chúa”.

Tất cả đồng ý. Britta chỉ gật đầu. Miri tự hỏi hay là Britta lại ôm nỡ rồi.

Tin bọn thảo khấu chắc hẳn đã bay về kinh thành, vì học viện có rất nhiều lính bảo vệ vây quanh. Tốp thợ mỏ ghép đội hình vào với họ.

Bên trong học viện, không có tranh thêu hay đèn treo, không có tủ treo quần áo. Một phụ nữ váy xanh lá cây gọn gàng đón họ ở cửa và dẫn họ vào sảnh ăn tối gần như trống không. Miri cố vuốt thẳng một chỗ nhàu trên chiếc áo len của mình và nhận thấy các cô gái khác cũng đang vội chỉnh lại trang phục hoặc vuốt lại chỗ tóc rối.

“Hoàng tử Steffan sẽ gặp các cô trong vài phút nữa”, người phụ nữ thông báo, “Vui lòng đợi ở đây”.

“Tớ không hiểu”, Esa thì thảo với các cô gái bên cạnh nó. “Nếu chúng ta không khiêu vũ, nhún gối và nói chuyện lần nữa thì tại sao chàng không chọn ai đó từ lần trước?”



Frid nhún vai. “Chắc tại lúc đó chàng lạnh quá không suy nghĩ mạch lạc được. Ông của chị hay bị viêm não vào mùa đông lắm”.

“Hoặc đáng ra chị không nên vật chàng, Frid à”, Miri thì thảo lại. “Quy tắc đầu tiên của Đi Đúng là Không bao giờ nhắc bỗng bạn nhảy lên và quăng anh ta xuống sàn”.

“Ồi, tôi không thể, không thể”, Britta bắt giắc kêu lên và chạy ù ra khỏi phòng.

Miri liếc ra khung cửa mà hoàng tử sẽ bước vào, nhưng cô dứt khoát chạy theo Britta.

Britta lao xông xộc xuống cầu thang học viện, ra núp sau một tảng đá.

“Có chuyện gì vậy?” Miri ngồi bên chị. “Trông như chị lại ốm vậy Britta. Chị có muốn em đi gọi bác Knut không?”

Britta lắc đầu. Chị bặm môi dưới lại như tuyệt vọng kìm nén cho khỏi khóc òa lên.

“Sao vậy?” Miri hỏi.

Britta giật áo, vò trán, bứt tai, trông hoảng sợ tột độ. “Tôi không thể gặp hoàng tử. Tôi không thể để chàng trông thấy. Tôi biết chàng!”

Miri chớp mắt. “Chị biết hoàng tử?”

Britta thì thảo và vùi mặt vào tay. Giọng chị nghẹn ngào. “Tôi ghét điều này, Miri. Đáng lý ra tôi phải nói với bạn từ trước, nhưng hễ cứ nghĩ tới nó là tôi lại phát ốm và ngượng với lại kinh hoàng, với lại...”

“Chị biết hoàng tử”.

Britta gật đầu. “Cha tôi không phải là một thương gia. Ông ấy đã là... là... một quý tộc. Tôi đã lớn lên cùng với Steffan, với hoàng tử, ít nhất trong khoảng thời gian chàng nghỉ hè hàng năm tại một gia trang gần nhà tôi. Chàng mê phiêu lưu, thám thính, các cậu trai ai mà chẳng vậy, và chàng nói chàng rất thích chơi với tôi. Chúng tôi từng hay chơi trò giả bộ mình là dân nghèo, kiếm được gì thì ăn cái đó, và tụi tôi đã lùng sục, đào bới khắp vườn để tìm bất cứ cái gì ăn được – cà chua xanh, dâu non, hoa păng-xê. Tụi tôi đào cà rốt nhu nhú và ăn ngấu nghiến luôn không rửa, làm như đói chết đến nơi rồi”.



Britta im bật và nhìn Miri, đôi mắt nâu hiền ánh lên vẻ lo lắng. “Tôi sợ không biết có lỗi mắng với bạn không bởi vì Steffan và tôi chơi trò chết đói”.

“Không. Em nghĩ cuộc sống của chị khi đó rất khác”.

Britta gật đầu. “Rất khác – không tốt hơn, cũng không xấu hơn ở đây. Thật ra tôi không lưu luyến cuộc sống đó chút nào, trừ việc tôi không bị lạnh vào mùa đông và không bị đói. Ngoài Steffan ra, tôi không nhớ ai nhiều”. Chị thở dài và ụp tay lên bịt mắt. “Cha tôi hy vọng tụi tôi sẽ cưới nhau. Bất cứ khi nào cha tôi đề cập đến việc ấy tôi chỉ muốn trốn biệt, nhưng tôi cũng mơ... Steffan không bao giờ nói gì cả, dĩ nhiên, thật ra tụi tôi làm gì có cơ hội, bởi vì các tu sĩ sẽ chọn nơi tìm công chúa mà. Nhưng khi tôi đủ lớn để nghĩ về việc đó, thì tôi hy vọng chàng... hy vọng rằng...”

“Rằng chàng cũng yêu chị”.

Britta nhìn lên. Mắt long lanh. “Phải chi bạn biết cha tôi, chắc bạn sẽ run sợ khi tưởng tượng phản ứng của ông lúc nghe các tu sĩ phán truyền, xưng tên cái nơi mà ông không sở hữu chút tấc đất nào, lại xa bạn bè và họ hàng của ông. Tôi đã phải trốn ông ấy trọn một tuần. Đó là khoảng thời gian khủng khiếp”. Britta rùng mình. “Nhưng ông cương quyết không bỏ cuộc. Không biết làm thế nào mà ông ấy phát hiện ra tên của một gia đình ở Núi Eskel, thế là ông gửi tôi đi theo một đoàn lái buôn với mệnh lệnh là phải công bố rằng ông đã chết và tôi có họ hàng với gia đình đó. Như thế con gái của ông trở thành một cô gái sống ở Núi Eskel”.

“Thì đúng vậy mà”, Miri khẽ khàng.

“Tôi xin lỗi, Miri. Hẳn bạn cho là tôi dối trá. Tôi thấy nhục nhã vì gia đình mình lại hoang tưởng như vậy, và tôi tưởng bạn sẽ ghét tôi vì tôi là một người dân đồng bằng giàu có, hoặc vì tôi ngu ngốc. Thật ra, sống ở đây tôi thấy vui. Từ lâu tôi đã tin chắc là cha mẹ quan tâm tới tôi chỉ vì tôi có thể cột họ với ngai vàng mà thôi”.

“Chị là quý cô Britta thật mà”.

“Làm ơn đừng gọi tôi thế!”

Miri nhăn nhó. “Nhưng nếu chị biết hoàng tử chọn chị thì...”



“Chàng không chọn đâu!” Britta đứng bật dậy và bước vòng quanh những tảng đá. “Cả năm nay, tôi khiếp hãi cái ngày Steffan tới đây, thấy tôi giả vờ làm một cô gái Núi Eskel, chàng hỏi ‘Cô làm gì ở đây?’ Tôi trả lời ‘Em đuổi theo chàng vì em muốn cưới chàng...’ Aaaa! Bạn có thể tưởng tượng được không, Miri? Khi đó chàng sẽ ghé thăm tôi, hay cười vào mặt tôi, hay giả vờ không biết tôi”.

“Nếu chàng không ghé thăm chị, hay cười vào mặt chị, hay...”

“Thôi, đừng nói thế. Tôi luôn bắt mình phải tin nó không xảy ra đâu. Chứ cố hy vọng thì đau đớn khủng khiếp. Nhiều tháng trời, dường như chả ai ở đây thích tôi một xíu nào. Tôi đành phải cố tự biến mình thành con ngốc trước mặt chàng trai mình yêu bấy lâu nay. Rồi đến khi tôi biết các cô gái học viện, tôi nhận ra ai cũng thông minh và xinh xắn hơn mình nhiều, sự lựa chọn của chàng là rõ ràng”.

“Chị biết chàng, và chị nghĩ chàng thật sự chọn em hơn chọn chị sao?”

Britta dừng bước. “Dĩ nhiên. Bạn là người thông minh nhất mà tôi biết, cách đây một năm bạn thậm chí còn không biết đọc. Bạn thông minh và hài hước - hà có gì ai đó lại không muốn cưới bạn? Tôi muốn bạn biết rằng tôi đã chuẩn bị suốt cả năm cho cái ngày chàng không chọn tôi. Sẽ đau lòng đấy, một chút thôi, nhưng thật sự hạnh phúc nếu đó là bạn”.

“Em...” Lẽ nào thế thật? Miri nhìn ra dãy núi, xanh, tím, xám rồi ngoái lại nhìn tới khúc quanh của con đường dẫn về nhà. Giấc mơ về ngôi nhà có vườn như khói tỏa ra từ ngọn nến – lay động, quyến rũ, nhưng luôn phụt tắt. “Em không muốn làm công chúa”.

“Miri”, Britta có vẻ giận dữ.

“Không, thật đấy. Bây giờ thật nhẹ nhõm khi biết thế! Vậy sẽ không công bằng, Britta. Như chị có lần nói đấy, công chúa phải là người thật sự, thật sự hạnh phúc. Phải là người yêu hoàng tử Steffan”.

“Miri! Britta!” Esa gọi từ cầu thang học viện. “Các bạn ở ngoài ấy à? Bà giáo Olana bảo tớ đi tìm các bạn. Hoàng tử sắp đến gặp chúng ta rồi”.

Britta ôm chặt lấy bụng, rên rỉ. “Tôi không thể vào được, Miri. Tôi nghĩ mình sẽ chết mất”.



Miri cười to – cười đúng là việc sáng khoái nhất. Cô lôi Britta đứng dậy và kéo chị đi.

“Có gì mà cười?” Britta hỏi, bắt đầu mỉm cười trước tiếng cười giòn giã của Miri.

“Cười chị đó, Britta. Chị đã sống sót qua được bà giáo Olana, Katar, hai mùa đông miền núi, và một bầy thảo khấu lang sói. Tưởng chừng như chị chết sợ rồi chứ, nhưng giờ chị đã chết đâu. Nếu bây giờ chị định chết thì hãy chết gục ngay tại đây. Chỉ là thêm một chút luống cuống trong lúc nhún gối thôi mà”.

Mặt Britta xám mét. “Bạn nghĩ tôi có thể...?”

Miri lại cười giòn tan và quắp lấy cánh tay chị. “Đi vào, chúng ta gặp hoàng tử nào”.

Chúng chạy xộc vào sảnh ăn vừa lúc hoàng tử Steffan hiện ra từ cánh cửa phía bên kia. Cặp mắt chàng đảo khắp phòng một cách có chủ đích, và khi chúng dừng lại ở Britta, chàng lùi sững lại nửa bước. Chàng mỉm cười, rồi cười rộng hơn và ngoác tới mang tai. Vai chàng lỏng ra, và Miri tưởng chàng sẽ hành động bột phát và trẻ con, kiểu như nhảy cẫng lên hoặc lao như bay tới bên chị. Nhưng thay vào đó, chàng chỉ cúi chào, thật lòng và rất thấp.

Hoàng tử Steffan giật ánh mắt ra khỏi Britta và bước quanh phòng, gật đầu với từng cô gái. Khi tới bên Britta, chàng dừng lại. Nếu không tận mắt thấy chắc hẳn Miri không bao giờ tin rằng mọi cử chỉ kiêu cách của chàng vụt biến mất. Chàng nhún nha nhún nhảy trên bàn chân của mình.

“Chào cô. Ta không tin là chúng ta đã được giới thiệu với nhau trong lần trước ta tới đây”.

“Tên em là Britta, thưa hoàng tử”, chị nói với một cái nhún gối hoàn hảo, mặt dù giọng chị hơi nghẹn. “Britta con gái Pawel”.

“Ta vui mừng gặp cô, Britta con gái Pawel”. Hoàng tử cúi đầu, cầm tay chị và hôn. Miệng chàng kề tay chị, khẽ nói. “Ta là Steffan”.

“Em vui mừng khôn xiết, thưa hoàng tử Steffan”. Mặt chị không thể mang nổi vẻ nghiêm trang. Chị mỉm cười bằng sự nhiệt tâm khiến trái tim Miri đập nhanh hơn khi chứng kiến.



Hoàng tử Steffan tiếp tục đi chào các cô gái còn lại, xong chàng nói thăm gì đó với người phụ nữ mặc váy xanh lá cây. Bà gật đầu ra hiệu cho một tu sĩ từ ngoài hành lang vào. Trong bộ áo nâu đậm, mũ trắng, vị tu sĩ nhắc cho Miri nhớ tới đỉnh Núi Eskel vào đầu xuân.

“Hoàng tử Steffan, người kế vị ngai vàng xứ Danland, đã chọn công chúa cho mình”, người phụ nữ nói. “Britta con gái Pawel, vui lòng tiến lên trước”.

Britta bắt đầu run lẩy bẩy, đôi má đỏ hây của chị dường như phai hết màu. Miri sợ chị ngã hoặc bất tỉnh mất, bèn vòng cánh tay mình giữ lấy cánh tay chị và đỡ chị bước đi. Hoàng tử Steffan vội dẫn lên trước và đỡ lấy cánh tay kia của chị.

“Em có sao không, Britta?” chàng thì thầm. “Em có cần ngồi xuống?”

Britta lắc đầu. Miri chờ ở một bên khi Britta và hoàng tử Steffan đứng trước vị tu sĩ.

“Ta chọn Britta con gái Pawel là hôn thê của ngai vàng”.

“Quý cô có chấp thuận không?” vị tu sĩ hỏi.

“Tôi chấp nhận hoàng tử Steffan con trai Sabet là hôn phu của mình”. Britta hít thật sâu, như thể chị đã kìm giữ câu nói đó từ lâu lắm rồi.

Vị tu sĩ xướng to một bài diễn văn dài về nghi thức đính hôn, trong đó có phần kể tên tất cả những vị vua và nữ hoàng từ triều đại vua Dan trở đi. Miri nhận ra ông kể sót một triều vua ở quãng giữa, cô nghiêng đầu nhìn lại các cô gái khác. Nhiều cô rõ ràng cũng nhận ra điều ấy và cười khúc khích. Vị tu sĩ ngừng lời, điều chỉnh lại và kể tiếp.

Bà giáo Olana đứng từ ngoài hành lang nhìn vào, mỉm cười tự hào.

Khi nghi lễ chào mừng kết thúc, vị tu sĩ quay mặt lại các cô gái. “Đức vua mong muốn ta truyền đạt sự ủng hộ của Người với học viện này và với mỗi người các cô. Để vinh danh vị hôn thê của con trai Người và học viện này, đức vua ân sủng Núi Eskel và phong nơi này từ vị trí lãnh địa lên thành tỉnh bang thứ mười sáu của xứ Danland. Mời những tiềm năng tiến lên phía trước”. Không ai nhúc nhích, vì vậy tu sĩ vị ra hiệu tới các cô gái học viện. “Các cô là những tiềm năng”.



Các cô gái bước lên trước thành một hàng ngay ngắn, đẹp mắt, Miri tới đứng trong hàng cùng với họ.

“Ta phong danh các cô tốt nghiệp học viện này là công dân xứ Danland và là tâm phúc của công chúa”.

“Vậy nghĩa là sao?” Frid hỏi, mắt tròn căng nhìn vị tu sĩ.

“Tối thiểu là vậy”, hoàng tử Steffan nói, “Có nghĩa là một năm nữa tất cả các cô sẽ được mời tới xứ Danland dự đám cưới của ta”.

Các cô gái reo mừng và châu đầu vào nhau, ríu rít về việc sẽ tận mắt thấy những điều mình đã học cùng các món ăn và điệu nhảy.

“Biển nữa!” Esa nói. “Chúng ta sẽ thấy biển”.

Katar đứng một mình, một nụ cười hòa nhã đông cứng trên mặt. Miri tự hỏi phải chăng chị đang nghĩ tới việc không được ở kinh thành luôn mà bị buộc phải quay trở về.

Bữa tiệc do hoàng tử chiêu đãi là một bữa trưa thịnh soạn với thịt nguội, pho mát, trái cây, bánh mì, và mọi thực khách đều ngồi cả trên những băng ghế của học viện, bàn tán về cuộc hành trình xuôi dòng bằng của mình. Miri nhìn Britta ngồi bên cạnh chàng trai chị yêu. Mắt chị lấp lánh, mỉm cười thành tâm. Phong thái của chị không còn phập phồng, bất an mà thoải mái, tự tin, sự bất lực vô phương tự vệ đã biến mất.

Tim Miri ấm lên và môi cô chực nở nụ cười, nhưng không hiểu sao mà cô không ăn sốt sắng được như mình muốn. Cô tự hỏi hay là mình ghen tị vì không được chọn. Không, ý nghĩ đó thật vô duyên. Cô quan sát Britta và hoàng tử Steffan – cái cách họ tựa vào nhau làm như không có ai ở gần.

Tim Miri rộn lên một cái. Thật tuyệt khi ta có thể tự tin nhìn vào mắt ai đó mà không phải ngoảnh đi.

“Khoan hẵng về nhà”, Britta bảo Miri khi vị tu sĩ triệu hồi cô đến bên chị, còn hoàng tử Steffan ra khỏi phòng.



Thế là trong khi Esa và hầu hết các cô gái trở về làng, Miri vẫn nán lại. Cô rảo quanh các hành lang học viện, ngắm sao nền đá, tính toán xem phần nào dễ nạy lên đem bán mà không phá hỏng tòa nhà. Cô thậm chí còn hé nhìn vào buồng tối, giờ trống lóc và rít lên với bóng tối. “Tao không sợ mày đâu, đồ chuột nhắt! Tao là cô gái miền núi”.

Chắc chừng một giờ sau, cô thấy Britta và hoàng tử Steffan sóng bước ra ngoài. Hoàng tử Steffan khoác tay Britta và họ trò chuyện nhỏ đến nỗi phải nghiêng đầu vào nhau mới nghe được. Trán họ gần chạm nhau, tóc quện lại. Một con chim ưng bay ngang qua trên cao, và khi Britta và hoàng tử Steffan ngược lên nhìn nó chao xuống thì Britta chợt trông thấy Miri, chị liền vẫy cô tới bên họ.

“Đây rồi!” Britta reo lên. “Miri con gái Laren, tôi giới thiệu nhé, đây là hoàng tử Steffan”.

“Chúng tôi gặp nhau rồi”, Miri nói, nhún gôi đúng kiểu, “vào đêm chị bị ốm”.

“Britta, có phải vì thế mà em đã không dự buổi dạ yến?”

Britta gật đầu. “Em đã tưởng mình bất tỉnh rồi. Tại vì em cứ nghĩ đến lúc chàng cho rằng em ở đây để phỉnh lừa chàng, rồi chàng chọn ai đó khác, là em lại hải hùng”.

Hoàng tử Steffan cười, nháy mắt với Miri để chia sẻ câu nói đùa: “Britta. Ta đã biết em ở đây! Cha em đã gửi thư cho ta khiến ta nhẹ nhõm cả người, bởi vì sau này em và ta...”

Chàng ngừng nói, lần này cả chàng lẫn Britta cùng đỏ mặt – thấy rằng đề tài hôn nhân vẫn còn mới mẻ và gây bối rối.

“Vậy nên”, hoàng tử Steffan tiếp, mắt nhìn xuống, “Khi ta nghĩ, không đời nào lại có em ở đây, thế nên ta đã thất vọng đến không che dấu được, dù ta đã cố gặp tất cả các cô gái và vẫn cố lựa chọn, nhưng ta e rằng mình đã làm việc đó rất tệ”. Chàng liếc qua Miri.

“Chàng đã gây ấn tượng thật sốc là trông chàng giống như cây cột đá vậy”, Miri nói.

“Chàng đã không cố thủ với vẻ trịnh trọng cứng nhắc của mình phải không, Steffan?”

“Ta đã lo âu! Em đã không có ở đây trong khi ta chẳng có tâm trí gặp ai khác”



“Trông thấy chàng lúc ấy chắc em cười phá lên mất”, Britta nói.

“Phải chi biết Miri đã làm gì cho em thì ta đã không lo. Lẽ ra ta phải đoán được cô ấy là bạn của em trong tất cả các cô gái. Ta xin lỗi đã rời học viện đột ngột, nhưng ta không thể quyết định nếu chưa biết rõ chuyện gì đã xảy ra với Britta. Em không thể tưởng tượng được ta đã giận dữ thế nào khi về kinh thành và được một đầy tớ cho biết rằng có một cô gái học viện không dự dạ yến, sau đó thì tuyệt bít kín đường qua đèo, khiến ta phải chờ đến tận bây giờ... Hừm, quả là một mùa đông dài.

“Phần lớn thời gian ta nhốt mình trong một căn phòng nhỏ cùng với vị trưởng tu sĩ để tra cứu đủ loại sách luật. Ta muốn chắc chắn không có luật lệ nào ngăn cản vì hôn thê của mình, vì vậy ta kể cho vị tu sĩ về em – rằng cha mẹ em vẫn còn sống và không phải gốc gác ở Núi Eskel. Phải mất hai tháng tra cứu, cuối cùng ông ấy đồng ý là không có điều luật nào cấm cản việc đó cả. Ta mừng khôn xiết, mặc dù các tu sĩ có thể điều chỉnh lại luật trước khi... trước khi các hoàng tử cưới vợ sau này”.

Hoàng tử Steffan miễn cưỡng rời Britta khi một vị quan tới tận nơi mời chàng vào nói chuyện với bà giáo Olana và ký những văn kiện chính thức.

“Ta sẽ trở lại ngay”, chàng nói tới mấy lần, đã quay bước đi rồi mà còn vẫy Britta.

Britta vẫy tay đáp lại, áp tay lên ngực. “Tôi thấy tim mình muốn nổ tung. Sao mọi việc lại tuyệt diệu đến thế?”

“Chị xứng đáng mà”, Miri nói.

“Tôi đang nghĩ về một điều còn tuyệt vời hơn nữa”. Britta mỉm cười, làm vẻ mặt bí mật. “Bạn còn nhớ chúng ta đã học về sự khác nhau giữa lãnh địa và tỉnh bang chưa?”

“Ồ”, Miri nói, ý nghĩ đó xáo động cô. “Núi Eskel sẽ cần một quan tổng đốc làm đại diện cho mình tại cung điện”.

“Vị trí tốt nghiệp học viện và là tâm phúc của công chúa của bạn khiến bạn xứng đáng làm ứng viên cho cương vị ấy. Tôi biết Steffan sẽ hăng hái đề cử bạn là quan đại tổng đốc ấy chứ. Như vậy thì phần lớn thời gian trong năm bạn sẽ sống ở Asland với tôi!”



Lời đề nghị thật hấp dẫn và hứa hẹn, một câu trả lời cho điều ước hoa miri, nhưng cô lưỡng lự một thoáng rồi nói, “Hãy đề cử Katar thay đi”.

“Katar? Nhưng tại sao...”

“Chị ấy hung dữ như vậy chỉ tại vì chị ấy đau khổ thôi. Chị ấy sẽ là một quan tổng đốc xuất sắc, em nghĩ thật đấy. Còn em thì muốn ở nhà hơn”.

“Cũng được, nhưng tôi muốn ở bên bạn”. Britta thấy hoàng tử Steffan đi tới, chị vẫy tay và thở ra. “Khi bạn tới dự đám cưới của chúng tôi vào mùa xuân năm sau, bạn sẽ có dịp thấy Asland và sẽ quyết định xem mình có muốn ở lại hay không. Bạn có thể sống trong cung điện với tư cách là tâm phúc của công chúa, hoặc sẽ vào trường đại học rồi trở thành nhà giáo, hoặc bạn chỉ việc ngồi trong thư viện cung điện mà đọc sách suốt năm. Chỉ cần báo trước khi bạn tới là tôi sẽ lên kế hoạch đón tiếp bạn một cách tốt nhất”.

“Em hy vọng vậy. Em muốn nhìn thế giới thật nhiều”. Miri chợt trông thấy chiếc mũ trắng và vai áo nâu của vị tu sĩ đang đứng ngắm phong cảnh gần rìa đá. “Em thấy thắc mắc về nghi thức lựa chọn công chúa... Em nghĩ, nếu chị có định mệnh làm công chúa, thì tại sao các tu sĩ không tuyên bố thành phố Lonway quê hương chị thay vì Núi Eskel?”

Britta liếc nhìn tòa nhà. “Có lẽ các tu sĩ không biết họ đang làm gì. Có lẽ Núi Eskel không cần công chúa, mà cần một học viện”.

Những cô gái cuối cùng lục tục về làng, bọn họ vẫy Britta khi đi ngang qua, hét to lời chúc mừng. Katar có trong số đó, vừa đi vừa lăm lăm nhìn xuống đất.

“Katar, chờ đã!” Britta gọi, chạy đuổi theo chị.

Miri nhìn Britta đưa ra lời mời. Vẻ mặt của Katar thay đổi nhanh như bão mùa hè dứt cơn. Vẻ căng thẳng mềm bớt, cằm bắt đầu run run và chị quay mặt đi. Miri biết phô bày cảm xúc như vậy là rất đau đớn đối với Katar, và cô hy vọng Britta sẽ giả vờ không nhận ra hoặc bỏ đi để Katar lại một mình. Nhưng thay vào đó, Britta ôm lấy chị.

Miri gật đầu, cảm thấy tự tin là không gì trên đời này tốt hơn được làm người bạn đầu tiên của Katar.



Đoàn tùy tùng hoàng gia đang đóng ngựa vào xe chở người và xe chở hàng, vì vậy Miri chạy trở vào học viện, hy vọng sẽ làm xong việc cuối cùng. Cô có một đồng tiền vàng trong túi, món quà cha tặng, và cô định dùng nó thật hữu ích.

“Cháu muốn giữ lại những tấm bảng đất sét và vài quyển sách ạ.”, cô nói khi đi vào phòng học.

Bà giáo Olana đang cất quyển sách cuối cùng vào một cái túi da. “Ta đã giữ đúng thỏa thuận của chúng ta. Britta sẽ giới thiệu ta với hoàng tử cho ta có một việc làm tốt ở kinh thành, vì vậy cô không có gì để khống chế ta nữa. Cô có thể giữ bảng đất sét, nhưng những quyển sách này là bộ sưu tập cá nhân của ta, và cô không có gì đáng giá để đổi chúng”.

Miri thấy đồng tiền vàng của cha lên bàn bà giáo Olana. Nó kêu đánh keng, lăn vài vòng rồi ngừng lại. Bà giáo Olana vớt nó lên khỏi bàn và nhét lọt vào túi áo. “Ta đã làm. Cô được giữ sáu quyển sách. Rõ ràng cô rất kiệt xuất về Giao Thương”.

Miri không tin bà giáo Olana rộng lượng, nhưng cô không tranh cãi, chỉ lựa sáu quyển sách và ôm tất cả vào ngực. Xem ra chúng là những vật quý giá nhất đời, hơn cả đồng tiền vàng, hơn cả một xe ngựa chở đầy đá linder. Đọc những quyển sách này đã thay đổi cô, và cô không chờ nổi đến lúc cả làng cũng cảm nhận được sự khác biệt đó.

Cô phân vân không biết có nên chào tạm biệt bà giáo Olana trước khi rời đi không, nhưng vậy là gương gạo, chỉ có một người bạn mới tạm biệt một người bạn thôi. Vì vậy cô bước ra cửa, không nói một lời.

“Khoan, Miri”.

Miri dừng lại. Bà giáo Olana đang cầm bức tranh ngôi nhà.

“Hãy nói với các cô gái khác rằng, ta... Cô có thể lý giải cho họ cái gánh nặng phải biến các cô gái miền núi quê mùa thành những công chúa đã chắt lên một mình đôi vai ta như thế nào...” Giọng bà căng như thể sắp khóc, nhưng mắt bà không tỏ ra điều đó. Bà lắc đầu, lập tức về nghiêm khắc thường ngày chế ngự nét mặt bà. “Ta cần phải khích lệ các cô, cô biết đấy. Ta phải làm các cô giận sôi tiết lên mà ham muốn học siêng năng hơn, để trêu tức ta. Ta không hối hận bất cứ biện pháp hung bạo nào mình đã áp dụng, nhưng ta áy náy



về một lời nói dối. Bà giờ bức tranh lên. “Làm gì có ngôi nhà như thế này, ta mua bức tranh đây để tạo một động lực khác cho các cô cần cù học tập”.

Miri tưởng không gì có thể làm mình ngạc nhiên được nữa sau khi biết sự thật về Britta, nhưng một lần nữa trong ngày hôm ấy cô thấy mình chao đảo vì sốc. Bao nhiêu giờ cô mê mẩn nhìn bức tranh, tưởng tượng cha và chị Marda sẽ bước qua mảnh vườn, qua cửa, thả mình xuống chiếc ghế êm ái trước lò sưởi.

“Nhưng bà định xoay xở thế nào với lời nói dối đó?”

“Bây giờ nó không còn là vấn đề nữa, đúng không? Rõ ràng gia đình Britta đã có một cơ ngơi còn lớn hơn ngôi nhà trong bức tranh này rồi. Còn nếu hoàng tử chọn một cô gái khác, ta không tin các ngài hoàng thân quốc thích có ý định đưa gia đình của cô gái tới sống ở kinh thành. Tức giận với sự nếu-thì là vô ích”. Bà giáo Olana lồng bức tranh vào một cái túi vải rộng và trao nó cho Miri. “Đây. Cô là công chúa học viện. Cô đã đoạt được bức tranh này”.

Miri cẩn thận đút thêm những quyển sách và những tấm bảng đất sét vào cái túi. Món quà do ai tặng cũng là niềm vui, nhưng quà từ bà giáo Olana có vẻ là một phép màu. Và giờ cô đã có thứ để tặng gia đình. Nó không phải là ngôi nhà thật. Nhưng ta đâu thể suốt ngày ngồi xem hoa nở. Như thế chắc hẳn cha và chị Marda sẽ buồn chán vì nhớ núi. Miri vẫn có thể tặng họ một món đẹp để mà họ không bao giờ phải rời nhà mình. Bức tranh hóa ra là món quà tốt nhất trong tất cả.

“Cảm ơn bà”, Miri nói, lời cảm ơn không chỉ vì bức tranh. Cô rời đi không nói thêm gì nữa, nghĩ bụng, “Cảm ơn” hay hơn là “Tạm biệt” rồi.

Sau khi giã từ bác Knut, Britta và hoàng tử Steffan, Miri bắt đầu đi bộ về nhà, cái túi quý giá ôm trên tay. Cô nhìn mặt đất phía trước để không vấp ngã. Cô không hề biết có người lại gần mình, mãi tới khi cô cảm thấy cái túi bị giật một phát.

Miri hoảng hồn, tưởng là thảo khấu, nhưng đó là Peder.

“Chào em”, cậu nói, đỡ lấy cái túi từ tay cô.

“Peder, anh làm em muốn rớt tim luôn...” Cô nhìn đi chỗ khác, sợ nhắc đến tim với Peder là quá lộ liễu.



“Anh nghĩ mình có thể đưa em về nhà. Esa trở về nhiều giờ rồi, nó đã kể cho anh nghe về Britta. Anh đến để nói với em là anh mừng vì em không được chọn”.

“Vâng, cả em cũng mừng”.

Peder thở hắt ra rõ to. “Anh đã lo thấp thỏm. Dường như mấy tháng qua em đã hy vọng... có đúng không?”

Miri mỉm cười. “Đúng. Em hoàn hảo mà”.

Peder trở lại nụ cười tinh quái của mình. “Chính thế mới khiến anh suy nghĩ hoài”.

Chúng bước đi trong im lặng một lúc, không đứa nào nghĩ được cái gì để nói nữa. Cuối cùng Peder nói trước, bảo với cô rằng cha cậu đã đồng ý cho cậu dành thời gian khắc tranh vào đá linder.

“Cha anh bảo nếu có lái buôn nào thích, và nếu họ trả nhiều tiền hơn đá linder mộc, thì anh có thể được làm luôn. Anh nghĩ nếu bây giờ cuộc sống không khá lên thì đời nào cha cho anh cơ hội đó. Cảm ơn em”.

Miri chỉ muốn cười to lên hoặc bông đùa hay châm biếm gì đó, nhưng cô chỉ nói “Không có chi, Peder”. Sau đó cô bật cười không duyên cớ, tim rộn ràng và bụng xốn xang với mọi cảm xúc.

“Cái gì thế? Có gì đáng cười đâu?”

“Em đâu có đùa. Tại em thấy vui quá nên cười đó mà. Năm tới em sẽ lên thành dự đám cưới, và anh cũng có thể đi luôn. Có thể anh sẽ học với những nghệ nhân khắc đá, còn em sẽ đọc tất cả sách trong thư viện cung điện”.

“Nếu có hàng trăm, hay hàng ngàn quyển thì sao?”

Miri lẩn tránh trước ý nghĩ đó. “Có lẽ cả thế giới cũng không có nhiều ngàn ấy đâu...” Cô cố tưởng tượng điều đó. Mà cũng có thể lắm chứ? Vậy phải mất bao lâu mới đọc cho hết? Chúng viết về những gì nhỉ?

“Nếu em định đọc một ngàn quyển sách thì tốt nhất em hãy mau bắt đầu đi”, Peder nói.



“Phải. Nhưng đã lâu rồi em không được ở nhà, bây giờ em sẽ tận hưởng niềm sung sướng được ở nhà cái đã... Em muốn làm bữa sáng cho cha, chăm sóc khu vườn Britta trồng, giúp chị Marda lột da thỏ vào mùa đông. Và em muốn mở một học viện trong làng để ai cũng có thể đến học. Esa sẽ giúp em”.

“Anh nghĩ nó sẽ thích đấy”.

“Em đã nghĩ việc đó rồi và em quyết định cả anh cũng sẽ được học, nếu anh học giỏi”.

“Ồ, thật à?”

“Ừm, thật”, cô thở dài náo ruột. “Nhưng anh phải trả công cho em... chẳng hạn, bằng một con chim ưng bằng đá linder”.

Peder gạt đầu sốt sắng. “Một trao đổi thú vị đấy. Điều gì khiến em nghĩ như thế?”

“Trước kia em đã có một con, nó gần như... Ờ, thế này, điều quý giá nhất em có trên đời là một tuần em được mẹ bồng trên tay không bao giờ đặt xuống, lúc mẹ sinh em. Còn con chim ưng bằng đá đó là vật quý giá thứ hai của em. Tiếc là em đã đánh mất nó rồi. Nếu anh làm cho em một con khác, em hứa sẽ không để bị thảo khấu bắt rồi phải dùng nó mà cứu mạng mình nữa”.

Thay vì cười ồ lên, Peder xóc lại cái túi và nuốt nước bọt, trông rất bần thần. “Dĩ nhiên rồi, nhưng anh còn thắc mắc một điều nữa, liệu chúng ta, liệu em...”

Peder lắc đầu như gạt những lời định nói đi. Cậu chìa tay ra nắm lấy tay cô. Miri cắn môi để ngăn mình đừng rút tay lại. Cô chắc chắn cậu cảm nhận được nhịp tim cô trong ngón tay của cô và biết trong lòng cô đang run rẩy và đang hát. Sau đó một lúc, cô thôi không lo lắng nữa. Cô cũng cảm thấy tim của cậu, nó đập nhanh như một con thỏ đang chạy trốn.

Khi chúng đi vào làng, Peder vẫn cầm tay cô. Frid trở mắt nhìn chúng đi qua, Esa đỏ mặt vì chúng, Gerti và ba đứa em gái nhỏ của nó cười khúc khích rồi đuổi theo, hát vang bài đồng dao mỗi cánh hoa miri là một nụ hôn. Hai lần Miri lỏng tay ra vì e rằng cậu muốn buông tay mình, nhưng cậu thậm chí còn nắm chặt hơn.



Chỉ khi chúng về đến nhà cô thì cậu mới buông tay. “Chúng ta sẽ nói chuyện sau, hoặc sẽ đi dạo tối nay nếu em thích”.

Chị Marda và cha từ mỏ về sớm, giờ đang ngồi trên những tảng đá lớn bên cạnh khoảnh vườn của Britta. Miri tặng họ bức tranh và tựa đầu vào vai cha, mỉm cười khi họ trầm trồ món quà.

Ba cha con ngắm ánh sáng đổi màu ở hướng Tây, thả màu vàng và cam xuống buổi chiều, và cùng hát bài đồng ca ba bè. Cha bè trầm, chị Marda bè cao và Miri bè trung. “Cành mạn đu đưa, chim ung mùa xuân tung cánh. Núi Eskel hát”.

Dưới chân họ, mấy lá dương xỉ non nhú ra trong vườn của Britta mang màu xanh hơn cỏ núi, xanh hơn những chiếc lá kim của loài cây nhỏ, còi cọc và hình như xanh hơn cả khu vườn trong bức tranh. Miri nghĩ nếu mình đuổi được lũ dê tránh xa khỏi đó thì vườn Britta sẽ là mảng xanh nhất cô từng thấy.

Cô chồm qua hàng rào nhỏ xếp bằng đá, nhặt những mảnh đá linder vụn ra khỏi đám cây thân thảo, và quăng chúng vào đồng đá vụn. Giữa mảng đá tạp màu xám, những mảnh đá linder bạc và trắng ánh lên như đồ trang sức. Từ các kẽ đá khắp nơi, hoa miri đã nở rộ.

